ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ

TÒA THÁNH TÂY NINH

ĐẠO SỬ NHỰT KÝ

QUYỂN II—TẬP 1

Thời kỳ Đức Hộ Pháp chưởng quản nhị hữu hình Đài, cầm quyền nền Đạo

(Giai đoạn I: Ất Hợi – Tân Tỵ)

(1935 – 1941)

BĐS biên soạn

HTGBQ

HIỀN-TÀI NGUYỄN VĂN HỒNG

TÀI LIỆU SƯU TẦM 2017

hai•không•một•bảy

Ebook được làm theo tài liệu do Hiền-Huynh Từ Chơn sưu tầm. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót do sự đánh máy và trình bày lại, có thể có, xin vui lòng gởi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live. com*

Thành thật tri ơn **Soạn Giả hiền-tài NGUYỄN VĂN HỒNG**, đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến ngỏ hầu **Giáo-Lý Đại-Đạo** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 28/02/2019

Tầm Nguyên

ĐẠO SỬ NHỰT KÝ

Thời kỳ Đức Hộ Pháp chưởng quản nhị hữu hình Đài, cầm quyền nền Đạo

HIỀN-TÀI NGUYỄN VĂN HỒNG

MỤC LỤC

❖ ĐẠO SỬ NHỰT KÝ 17

- CÁC CHỮ VIẾT TẮT 19
- KÍNH TRÌNH HỘI THÁNH VÀ BAN ĐẠO SỬ 21
- HOÀI BÃO VÀ THÁNH Ý CỦA ĐỨC HỘ PHÁP ĐỐI VỚI ĐẠO SỬ 23
- PHÂN CHIA CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ 25
- ĐẠO SỬ NHỰT KÝ Q. 2 27
- ĐẠO LỊCH 10: **NĂM ẤT HỢI (1935)** 29
  - Đạo Sự Năm 1935 29
    - Ngày 5–1–Ất Hợi (dl 8–2–1935) ĐQGT giáng cơ điểu đình việc Đạo với ĐHP. 29
    - Ngày 6–1–Ất Hợi (dl 9–2–1935) Hội Thánh phổ biên Tờ Kính Cáo của Nữ Giáo sư Hương Tám. 31
    - Ngày 8–1–Ất Hợi (dl 11–2–1935) Đại Hội Vạn Linh tại Thánh Thất An Hội Bến Tre bầu cử ông Nguyễn Ngọc Tương lên chức Giáo Tông của Ban Chỉnh Đạo. 32
    - Ngày 10–1–Ất Hợi (dl 13–2–1935) Thầy phong Luật sư Dương Văn Giáo chức Bảo Cô Quân. ..36
    - Ngày 26–1–Ất Hợi (dl 1–3–1935) Liễu-Nhứt Chơn Nhơn Tôn Tăn cho thi tiên tri. 39
    - Ngày 29–1–Ất HỢi (dl 4–3–1935) Ông Lê Bá Trang gởi văn thư cho ĐHP để nghị việc hòa hợp. 40

- Ngày 15–2–Ất Hợi (dl 19–3–1935) Đức Lý Giáo Tông phong thưởng Chức sắc hữu công.....42
- Đức Hộ Pháp chuyển PHẠM MÔN thành CQPT 54
- BÀI THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP Ngày 30–8–Quí Tỵ (dl 7–10–1953)..... 60
- Ngày 16–2–Ất Hợi (dl 20–3–1935) Đức Nguyệt Tâm CN lập các phẩm Chức sắc thứ cấp HTĐ..64
- Ngày 8–3–Ất Hợi (dl 10–4–1935) Hội Thánh ra lịnh sắp đặt cuộc lễ kỷ niệm Victor Hugo. 67
- Ngậy 7–4–Ất HỢi (dl 9–5–1935) Ban Chỉnh Đạo Bến Tre làm lễ đăng điện cho ông Tương. ..69
- Ngày 11–4–Ất Hợi (dl 13–5–1935) Tôn Sơn Chơn Nhơn dạy PhỐi Sư Thái Tu Thanh về việc phổ độ dân Trung Hoa.....76
- Ngày 12–4–Ất Hợi (dl 14–5–1935) sắc Lịnh số 3 của Đức Hộ Pháp: Toàn Quyền Pháp cho Đạo Cao Đài được tự do tín ngưỡng.....77
- Ngày 29–5–Ất Hợi (dl 29–6–1935) ĐQGT giáng cơ sắp đặt việc Đạo với Đức Hộ Pháp. 83
- Ngày 12–6–Ất Hợi (dl 12–7–1935) Châu Tri của Đức Hộ Pháp: ông Thượng Tương Thanh lên chức Giáo Tông tại Bến Tre là phạm pháp.....86
- Ngày 15–7–Ất Hợi (dl 13–8–1935) Nghị Định số 46 của 3 CPS: 91
- Ngày 30–7–Ất Hợi (dl 28–8–1935) Đức Quyền Giáo Tông giáng cơ luận bàn việc Đạo. 98
- Ngày 1–8–Ất Hợi (dl 29–8–1935) ĐQGT giáng cơ tại Phạm Nghiệp. 99

- Ngày 4–8–Ất Hợi (dl 1–9–1935) Đạo Nghị Định 53 – 54 101
- Ngày 4–8–Ất Hợi (dl 1–9–1935) tại Giáo Tông Đường,Cửu vị Tiên Nương cùng các Đấng khác giáng cơ..... 104
- Ngày 6–8–Ất Hợi (dl 3–9–1935) tại Phạm nghiệp ĐQGT luận bàn và điểu đình việc Đạo với ĐHP..... 112
- Ngày 15–8–Ất Hợi (di 12–9–1935) Châu Trí số 6: Nữ CPS kêu gọi nữ phái ủng hộ việc xây dựng Tòa Thánh cho xứng đáng. 120
- Ngày 18–8–Ất Hợi (đi 15–9–1935) Đức Hộ Pháp lập Hồng thệ Đào Viên Pháp kỳ 2 cho Phạm Môn. 123
- Ngày 20–8–Ất HỢi (dl 17–9–1935) tại Nam Vang, Bát Nương giáng cơ cho thi buộc các Chức sắc HTNG họa. 127
- Ngày 22–8–Ất Hợi (dl 19–9–1935) tại T.T. Kim Biên, Đức NTCN cầu phong cho Chức sắc HTNG..... 128
- Ngày 24–8–Ất HỢi (dl 21–9–1935) Tại Thánh địa Bạch Vân (Nam Vang) lúc 23 giờ: 129
- Ngày 25–8–Ất Hợi (dl 22–9–1935) Tại Thánh địa Bạch Vân (Nam Vang), lúc 20 giờ..... 132
- Ngày 28–8–Ất Hợi (di 25–9–1935) tại Phạm Nghiệp. 132
- Ngày 29–8–Ất Hợi (dl 26–9–1935) tại Nam Vang lúc 7g20 Bát-Nương giáng cơ 136
- Ngày 1–9–Ất Hợi (dl 28–9–1935) tại Nam Vang, 21g30..... 137

- Ngày 12–9–Ất HỢi (dl 9–10–1935) Đức Hộ Pháp tiễn 20 vị Lễ Sanh Giáo Thiện lên đường đi đến nhiệm sở hành đạo. 139
- Ngày 18–9–Ất Hợi (dl 15–10–1935) Văn Thư số 3 của 3 CPS 141
- Ngày 23–9–Ất Hợi (dl 20–10–1935) Đạo Nghị Định 56: 143
- Ngày 24–9–Ất Hợi (dl 21–10–1935), ĐNĐ 2 và 3: 14 Chức sắc HTĐ không phế đời hành Đạo.. 145
- Ngày 25–9–Ất Hợi (dl 22–10–1935) Đạo Nghị Định 58: Đường nhơn tùng quyền Thái Chánh Phối Sư Âu Dương Tu mà hành sự..... 147
- Ngày 27–9–Ất HỢI (dl 24–10–1935) Sắc Lịnh thứ 8: Chức sắc xuất sư hành đạo, khi đi và về đều phải động chuông trống đưa và rước. 149
- Ngày 17–10–Ất Hợi (dl 12–11–1935) tại Hộ Pháp Đường..... 156
- Ngày 18–10–Ất Hợi (dl 13–11–1935) tại Hộ Pháp Đường 158
- Ngày 2–11– Ất Hợi (dl 27–11–1935) Thông cáo số 11: Ngọc Chánh Phối Sư dạy việc đạo. 160
- Ngày 14–11–Ất Hợi (dl 9–12–1935) Đức Hộ Pháp ra Châu Tri số 2: cảm động vì sự tín nhiệm của Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh..... 166
- Ngày 28–11–Ất Hợi (dl 23–12–1935) Châu Tri số 13 của 3 CPS: Coi chừng kẻ giả mạo lường gạt.. 168
- Ngày 2–12–Ất Hợi (dl 27–12–1935) 170
- Ngày 3–12–Ất Hợi (dl 28–12–1935) 171

- Ngày 4–12–Ất Hợi (dl 29–12–1935) Sắc Lịnh số 21: Đức Hộ Pháp nhắc lại Đạo Nghị Định 38, ra lịnh cho Ngọc Chánh Phối Sư thi hành..... 173
- Ngày 9–12–Ất Hợi (dl 3–1–1936) Xuân Bính Tý sắp đến, Hội Thánh chúc mừng toàn đạo và nhắc nhỡ cầu nguyện cho bá tánh và các vong linh quá vãng..... 176
- Ngầy 12–12–Ất Hợi (dl 6–1–1936) Văn thơ cũa Quyền Thượng Chánh Phối Sư gởi các Thánh Thất chưa có giấy phép của chánh phủ 178
- Ngày 19–12–Ất Hợi (dl 13–1–1936) Châu Tri số 15 của Hội Thánh xác nhận: Cơ Quan Phước Thiện là của Hội Thánh..... 179
- Ngày 28–12–Ất Hợi (dl 22–1–1936) Phối Thánh Màng nói chuyện với các công quả Phạm Môn. 180

- Tóm Tắt Đạo Lịch 10: Năm Ất Hợi (1935) 182
- Phụ Lục: Năm Ất Hợi (1935) 192

ĐẠO LỊCH 11: NĂM BÍNH TÝ (1936) 217

- Đạo SỰ NĂM BÍNH TÝ 217
  - Ngày 9–1–Bính Tý (dl 1–2–1936) ĐHP truyền 4 Phép bí tích cho các vị Lễ Sanh Giáo Thiện Đầu Họ Phước Thiện. 217
  - Ngày 16–1–Bính Tý (dl 8–2–1936) Đức Lý Giáo Tông giáng cơ 225
  - Ngày 27–1–Bính Tý (dl 19–2–1936) Sắc Lịnh 24: Chức sắc ra đường phải măc đạo phục..... 234
  - Ngày 25–2–Bính Tý (dl 18–3–1936) Châu Tri số 18: 3 Chánh Phối Sư dạy Đạo..... 236
  - Ngày 4–3 nhuần-Bính Tý (dl 24–4–1936) Châu Tri 19: 240

- Ngày 1–4–Bính Tý (dl 21–5–1936) Đức Hộ Pháp ra sắc Lịnh thứ 27: Giục loạn để trừ loạn..... 247
- Ngày 3–5–Bính Tý (di 21–6–1936) tại Hộ Pháp Đường..... 249
- Ngày 4–5–Bính Tý (dl 22–6–1936) tại Hộ Pháp Đường.....250
- Ngày 6–5–Bính Tý (dl 24–6–1936) tại Hộ Pháp Đường.....256
- Ngày 23–5–Bính Tý (dl 11–7–1936) Sắc Lịnh số 34 của Đức Hộ Pháp:..... 260
- Ngày 26–5–Bính Tý (dl 14–7–1936) Thông cáo số 23 của 3 CPS: Đừng lầm mưu kẻ giả dối..... 262
- Ngày 29–5–Bính Tý (dl 17–7–1936) Sắc Lịnh số 35 của Đức Hộ Pháp: 263
- Ngày 29–5–Bính Tý (đt 17–7–1936) Ông Lê Bá Trang quỉ liễu tại Bến Tre 266
- Ngày 5–6–Bính Tý (dl 22–7–1936) Nguyễn Nhạc (Tây Sơn) giáng cơ nói với Ngài Cao Tiếp Đạo 269
- Ngày 7–6–Bính Tý (dl 24–7–1936) tại Th Thất Chợ Lớn. 269
- Ngày 10–6–Bính Tý (di 27–7–1936) tại Hộ Pháp Đường. 270
- Ngày 11–6–Bính Tý (dl 28–7–1936) tại Hộ Pháp Đường. ĐQGT cho biết: ông Trang bị đọa nơi Lạc Hồn Trì cõi Âm Quang. 272
- Ngày 13–6–Bính Tý (di 30–7–1936) tại Hộ Pháp Đường. Bà Đoàn Thị Điểm được lịnh giáng cơ dạy nữ phái. 273
- Ngày 10–7–BínhTý (di 25–8–1936), nhà Sĩ Tải Lợi N. Vang Lúc 23 giờ.....274

- Ngày 11–7–BínhTý (di 27–8–1936) tại Nam Vang. 276
- Ngày 13–7–Bính Tý (dl 29–8–1936) tại Nam Vang. 281
- Tòa Thánh, ngày 3–8–Bính Tý (dl 18–9–1936) Toàn Quyền Pasquier giáng cơ thú tội đàn áp Đạo Cao Đài nên bị Thiên điều giết chết..... 284
- Ngày 15–8–Bính Tý (di 30–9–1936) tại Giáo Tông Đường. 285
- Ngày 17–8–Bính Tý (dl 2–10–1936) Sắc Lịnh 45: ĐHP cấm Chức sắc và tín đồ làm chánh trị. ... 288
- Ngày 10–9–Bính Tý (dl 24–10–1936), tại Hộ Pháp Đường. ĐQGT báo cho biết tinh trạng của ông Trang và ông Tương. 290
- Ngày 13–10–Bính Tý (dl 26–11–1936) Lễ Đại Tường Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung tại TTTN..... 292
- Ngày 14–10–Bính Tý (dl 27–11–1936) Ông Tương họp Hội Thánh Bến Tre trong ngày Lễ Kỷ niệm Khai Đạo,..... 308
- Ngày 15–10–Bính Tý (dl 28–11–1936), tại Báo Ân Từ. Đức Lý Giáo Tông phong thưởng Chức sắc. 313
- Ngày 17–10–Bính Tý (dl 30–11–1936) tại Hộ Pháp Đường ĐQGT cho biết nguyên căn của 2 Ông Trang và Tương.....314
- Ngày 21–10–Bính Tý (dl 4–12–1936), tại Giáo Tông Đường.....318
- Ngày 1–11–Bính Tý. (dl 14–12–1936) Đức Hộ Pháp làm lễ khởi công xây dựng Tòa Thánh.... 320

- Ngày 17–11–BínhTý (dl 30–12–1936) tại Hộ Pháp Đường. Đức Tôn Sơn Chơn Nhơn tiên tri: ... 328
- Ngày 29–11–BínhTý (dl 11–1–1937) ĐHP nói chuyện với các thợ hồ đang xây cất Tòa Thánh về Tam Lập và Tịnh luyện..... 329

▪ Tóm tắt Đạo lịch 11 – Năm Bính Tý (1936)..... 339

■ ĐẠO LỊCH 12: **NĂM ĐINH SỬU {1937}** 351

▪ Đạo Sự Năm Đinh Sửu..... 351

- Hộ Pháp Đường, 9–1–Đinh Sửu (dl 19–2–1937) Phối Thánh Màng nói Chuyện với các bạn Phạm Môn. 351
- Sài Gòn, ngày 24–1–Đinh Sửu (dl 6–3–1937). ... 353
- Ngày 27–1–Đinh Sửu (dl 11–3–1937) Giáo Sư Thượng Bảy Thanh và Thơ ký Nguyễn Kim Sa vâng lịnh HTNG đến Hà Nội hành Đạo.... 354
- Ngày 8–4–Đinh Sửu (dl 17–5–1937) Bà Nữ Chánh Phối sư Hương Thanh qui vị tại Vũng Liêm..... 358
- Ngày 13–4–Đinh Sửu (dl 22–5–1937) Trong Lễ Khánh Thành Thánh Thất Kim Biên tại Nam Vang: ĐHP thuyết đạo về Linh tâm..... 384
- Ngày 28–5–Đinh Sửu (dl 4–7–1937) Châu Tri số 39: 3 Chánh Phối sư kêu gọi tín đồ đóng góp tiền công quả tạo tác Tòa Thánh..... 392
- Ngày 10–6–Đinh Sửu (dl 17–7–1937) Lời Khuyên nhủ của Đức Hộ Pháp..... 394
- Ngài Khai Pháp chưởng quản CQPT ra Thông cáo số 68 về sự bất hòa giữa Chức sắc CTĐ và CQPT..... 397

- Ngày 16–6–Đinh Sửu (dl 23–7–1937) Châu Tri số 40: 401
- Đêm 16–6–Đinh Sửu (dl 23–7–1937) Đức NTCN giáng cơ tại Hộ Pháp Đường nói chuyện với Ngài Cao Tiếp Đạo về GS Thượng Chữ Thanh. 404
- Ngày 3–7–Đinh Sửu (dl 8–8–1937) Châu Tri số 41: Điều kiện cầu phong và cầu thăng..... 407
- Ngày 1–9–Đinh Sửu (dl 4–10–1937) Thông cáo số 3: Cứu tế nạn nhân bị nước lụt..... 410
- Ngày 2–9–Đinh Sửu (dl 5–10–1937) Châu Tri số 44: Hội Thánh sắp đặt Phước Y Viện..... 413
- Ngày 21–9–Đinh Sửu (dl 24–10–1937) Ba CPS thông báo: Chương trình Ba Hội Quyền Vạn Linh..... 415
- Ngày 22–9–Đinh Sửu (dl 25–10–1937) Đạo Nghị Định số 114: Quyền Chánh Phối Sư Thái Tu Thanh được nghỉ hành chánh theo đơn xin. 417
- Ngày 24–9–Đinh Sửu (dl 27–10–1937) Đạo Nghị Định số 28: Ngưng quyền Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh. 418

- HỘI QUYỀN VẠN LINH..... 421
  - Ngày 11–10–Đinh Sửu (dl 13–11 1937) Hội Ngánh Hội Nhơn Sanh..... 421

Tòa-Thánh Tây-Ninh

ĐẠO SỬ NHỰT KÝ

Thời kỳ Đức Hộ Pháp chưởng quản nhỉ hữu hình Đài, cầm quyền nền Đạo
Giai đoạn I: Từ năm 1935 đến 1941.

- ☐ Năm Ất Hợi..... (1935): Đạo lịch 10
- ☐ Năm Bính Tý ..... (1936): Đạo lịch 11
- ☐ Năm Đinh Sửu..... (1937): Đạo lịch 12
- ☐ Năm Mậu Dần..... (1938): Đạo lịch 13
- ☐ Năm Kỷ Mão ..... (1939): Đạo lịch 14
- ☐ Năm Canh Thìn..... (1940): Đạo lịch 15
- ☐ Năm Tân Tỵ ..... (1941): Đạo lịch 16

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BQĐ	Bát Quái Đài.
CTĐ	Cửu Trùng Đài.
CQPT	Cơ Quan Phước Thiện.
CKVT	Càn khôn vũ trụ.
CKTG	Càn khôn thế giới.
CLTG	Cực Lạc thế giới.
CPS	Chánh Phối-Sư
DTC	Diêu Trì Cung.
ĐĐTKPĐ	Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.
ĐHP	Đức Hộ-Pháp
ĐQGT	Đức Quyền Giáo-Tông
HT	Hội-Thánh
HTNG	Hội-Thánh Ngoại Giáo
HTPT	Hội-Thánh Phước-Thiện
HTĐ	Hiệp Thiên Đài.
NTCN	Nguyệt Tâm Chơn Nhơn
PCT	Pháp Chánh Truyền.
PT	Phước Thiện.
TLHS	Thiêng liêng Hằng sống.
TNHT	Thánh Ngôn Hiệp Tuyển.

TNHT1–2HN, B 15	Thánh Ngôn Hiệp Tuyển quyển 1 và 2 Hợp Nhứt, Bài 15
TNST	Thánh Ngôn Sưu Tập.
TTTN	Tòa-Thánh Tây-Ninh

KÍNH TRÌNH
HỘI THÁNH VÀ BAN ĐẠO SỬ

Với ý tưởng chơn thành:

Tôi biên soạn tập sách "**Đạo sử Nhựt Ký**" có mục đích là để làm Bản thảo cho Ban Đạo Sử.

Khi Hội Thánh phục quyền, tái lập Ban Đạo Sử thì có sẵn tập Bản thảo nầy, để Ban Đạo sử trọn quyền xem xét, sữa chữa bổ sung, đặt tên sách, viết Lời Tựa và xin Hội Thánh Lời Giới Thiệu, rồi dâng lên Ban Kiểm Duyệt của Hội Thánh, hầu sớm ấn hành cho toàn đạo.

Ấy là điều mong mỏi nhứt của các tín đồ của Tòa Thánh Tây Ninh, vì từ lâu nay, Hội Thánh chưa có một bổn Đạo Sử nào đầy đủ, nói r*o các công việc của nền Đại Đạo từ lúc lập Đạo, đến việc phân chia Chi Phái, làm cho một vài sử gia của các Chi Phái đôi nghịch viết sử xuyén tạc Toà Thánh Tây Ninh, khiến cho các tín đồ của nền Đại Đạo hoang mang không ít, không phân biệt được : Đâu là sự thật, đâu là lời xảo trá ! Đâu là lẽ chánh, đâu là lẽ Tà ị Nếu không phân rõ Tà Chánh thì việc tu hành ắt cố chỗ lầm lẫn, tưởng là tiến hóa mà không ngờ là dậm chân tại chỗ hay là thoái hóa thì đau đđn lắm !

Xin kính trình.

Hiền Tài Nguyễn Văn Hồng.

HOÀI BÃO VÀ THÁNH Ý
CỦA ĐỨC HỘ PHÁP ĐỐI VỚI ĐẠO SỬ

Sớm muộn gì Đạo sử Cao Đài cũng sẽ được thực hiện mặc đù tài liệu có thất lạc ít nhiều hoặc mọi người cố công sưu tầm mà không sao đầy đủ được. Đó là niềm tin của chúng tôi đối với Ban Đạo sử của Hội Thánh hiện tại.

Nơi đây, chứng tôi chỉ ghi lại Thánh ý và Hoài bão của Đức Hộ Pháp về lề lối, điều kiện viết Đạo sử.

Chúng tôi hoàn toàn không có ý nghĩ gì riêng tư khi xét thấy cần phải đưa ra một sự thực, sự thực ấy có ảnh hưởng ít nhiều đến giá ùị cao thấp của hầu hết các quyển sử viết về "*Đại Đạo*" xưa cũng như nay.

Như mọi người đều hiểu, đầu Xuân năm Bính Thân (1956), Đức Phạm Hộ Pháp sang Kim Biên. Đức Ngài lìa xa Tòa Thánh trong khi nước nhà và dân tộc Việt Nam đang dấn bước vào một khúc quanh lịch sử.

Nơi chốn tha hương, lúc nào Đức Ngài cũng chạnh tình cố quốc, xót Đạo thương Đời, bao nhiêu nỗi ưu tư ấy dập dồn đã làm cho tâm trí của Đức Ngài hoạt động không ngừng nghỉ, có nhiều đêm trằn trọc suốt canh thâu.

Một đêm nọ, Đức Ngài thố lộ với người hầu cận:

"Ước vọng của Bần dạo là: Khi nào nước nhà được

hoàn toàn dộc lập và thông nhứt, Bần đạo sẽ trở về Tòa Thánh, giao trọn Đạo quyền cho Hội Thánh lưỡng Đài, còn Bần dạo sẽ ra Phạm Nghiệp tịnh dưỡng. Bần đạo sẽ chọn lựa vài em trường trai, ly gia dể thường xuyên gần gũi bên cạnh Bần dạo, hầu hoàn thành pho sử của Đạo. Bần dạo sẽ kể lại cho mấy em chép lại các nguyên nhân vì sao Đức Chí Tôn dũng huyền diệu mở Đạo, mở Đạo rồi, tại sao Đức Chí Tôn không truyền Bí pháp cho ai mà lại truyền cho Bần đạo, và trong trưởng hợp nào Bần đạo được thọ pháp và thọ những gì? Lý do nào nền Đạo bị chia phe phân phái như các chi phái: Minh Chơn Lý, Ban Chỉnh Đạo, Tiên Thiên và các chi phái khác, v.v...

Bần đạo sẽ ghi lại công nghiệp của các. vị tiền bôi như Đức Quyền Giáo Tông, Bà Nữ Đầu Sư Hương Thanh, ông Quyền Đầu Sư Thái Thơ Thanh, Bức Cao Thượng Phẩm, v.v..

Theo lời nói trên đây của Đức Phạm Hộ Pháp, người Đạo chúng ta hiểu được hoài vọng của Đức Ngải đối với Đạo sử thiết tha đến mức độ nào!

Tiếc thay! Đức Hộ Pháp sớm qui Thiên, gieo vào lòng toàn Đạo biết bao nỗi thiết tha cảm nhớ tất cả lời dạy của Đức Ngài trên phương diện đạo đức như còn văng vẳng bên tai của mọi người.

Rồi đây còn nhiều nghi án đối với Đạo Sử sẽ được ai phanh phui để cho Sử Đạo sau nầy được rõ ràng và có giá trị tuyệt đối của nó? Âu cũng là điều đáng tiếc vậy.

▪ *(Trích Bán Nguyệt san THÔNG TIN số 10 ra ngày 11–8–1970)*

PHÂN CHIA
CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ
của Đạo Cao Đài từ năm 1925 đến 1976.

Căn cứ vào những vị Chức sắc cầm quyền nền Đạo Cao Đài điều khiển Hội Thánh tại mặt thế hữu hình, Lịch sử của Đạo Cao Đài kể từ lúc Khởi đầu, Khai Đạo cho đến; năm 1976, có thể chia làm 4 thời kỳ:

1. **Thời kỳ thứ nhứtề: 1925** – 1934:

   Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung cầm quyền nền Đạo.

2. **Thời kỳ thứ hai: 1935** – 1956:

   Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc chưởng quản nhị hữu hình Đài, cầm quyền nền Đạo.

   Thời kỳ nầy được chia làm 3 giai đoạn:

   - Giai đoạn I (19351941) đến khi Đức Hộ Pháp bị lưu đày ở đảo Madagascar (Phi Châu).
   - Giai đoạn II (1942 – 1946) đến khi Đức Hộ Pháp trở về. Giáo Sư Đại Biểu Trần Quang Vinh vâng lịnh Đức Lý Giáo Tông lập Quân đội Cao Đài hảo vệ nền Đạo.
   - Giai đoạn III (1947 – 1956) cho đến khi Đức Hộ Pháp lưu vong sang Cao Miên.

3. **Thời kỳ thứ ba: 1957** – 1971

   Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang cầm quyền nền

Đạo.

4. **Thời kỳ thứ tư ĩ 1972** – 1976)

Các vị Thời Quân Hiệp Thiên Đải cầm quyền nền Đạo.

ĐẠO SỬ NHỰT KÝ Q. 2

Thời kỳ Đức Hộ Pháp chưởng quản nhị hữu hình Đài, cầm quyền nền Đạo

Giai đoạn I: Từ năm 1935 đến 1941.

- Năm Ất Hợi (1935): Đạo lịch 10
- Năm Bính Tý (1936): Đạo lịch 11
- Năm Đinh Sửu (1937): Đạo lịch 12
- Năm Mậu Dần (1938): Đạo lịch 13
- Năm Kỷ Mão (1939): Đạo lịch 14
- Năm Canh Thìn (1940): Đạo lịch 15
- Năm Tân Tỵ (1941): Đạo lịch 16

ĐẠO LỊCH 10 NĂM ẤT HỢI (1935)

- Lập các phẩm Chức Sắc thứ Cấp HTĐ.
- Đức Hộ Pháp chuyển Phạm Môn thành CQPT.
- Các Đẳng giáng cơ ban cho Tân Kinh.
- Toàn Quyền Pháp cho Đạo Cao Đài tự do tín ngưỡng.
- Thành lập Họ Đạo Hà Nội.

ĐẠO SỰ NĂM 1935

NGÀY 5–1–ẤT HỢI (DL 8–2–1935) ĐQGT GIÁNG CƠ ĐIỂU ĐÌNH VIỆC ĐẠO VỚI ĐHP.

Lữ Bất Vi đời nhà Tần bên Tàu giáng cơ trước, có ý minh oan với Đức Hộ Pháp:

LỮ đình khuynh kiến chánh linh quang,
BẤT xá trần duyên tại Thủy Hoàng.
Vi thế vi nhân thê tráo tử,
Ngôn truyền vạn đại thị hàm oan.

QUYỀN GIÁO TÔNG

Chào mấy em,

Khi nãy có họ Lữ đến minh oan, Qua phải ngừng bút.

Cười..... Thầy chùa *Phấn*, Qua cám ơn em.

Tiếp Thế và *Đời* hai đứa giỏi lắm, bây đã hết tâm trí gỡ cựu nhục cho Qua, lại còn nâng cao giá Đạo.

À *Phấn*, em thấy cơ quan Đạo chinh nghiêng, phần

chúng sanh sa ngã do bởi khiếm bề giáo dục của Hội Thánh rõ ràng, Qua tưởng chớ chi khi trước Qua dụng oai quyền như Hộ Pháp ngày nay, buộc Hội Thánh nam nữ phế đời hành đạo dìu dắt chúng sanh thì có lẽ cửa Phong đô không mở rộng cho nhiều người thất thệ. Qua tưởng thầm tiếc điều ấy lắm. Cười....

Vậy thì đợi cho 2 tên đầu đảng phản đạo lột áo mão xong rồi, Hộ Pháp cũng nên đi chiêu an thiên hạ lại nghe.

Tiếp giỏi đa nhe! *Đời* cũng vậy, Qua lại cậy hai em làm thêm điều nầy nữa, là ngày mà "*họ*" cho hay rằng: '*về Tòa Thánh*' phản loạn ấy, hai em chực sẵn, mở hoát cửa ra hết cho toàn thiên hạ tới lui tùy ý, rồi hai em trương mắt lên dòm chừng bên góc trời Bến Tre coi có con chim nào bay lách lòm hay không, như không đến thì Hộ Pháp làm ơn đánh cho hai người, mỗi người một cái giây thép rằng, đợi thỏn mỏn đói bụng nên ăn rồi ngủ, nghe không. Cười....

Mời dùm ông *THƠ*. Em *HUYỆN*, em coi thấy cơ đời thay dổi không, chúng ma kinh khủng hay chưa? Em không biết nghe Qua nên ra đến đỗi, song ngày mãn hạn em cũng hầu gần, em gắng định tâm đặng lãnh trách nhiệm Thiêng liêng phú thác, nhưng ráng làm tròn phận sự, đừng coi rẻ rúng như xưa mà mang tội, lần sau không dễ, em nhớ Thiên vị không mua, may nhờ Đức Từ Hàng cầu, em khá giữ mình, đừng gây thêm tội nghe. Đọc lại.

Cười..... Bịnh ấy do nơi thuốc phiện và rượu đó, em thỉnh thoảng lo điều trị từ lần. Cười.. Phạm giới. (Anh Huyện chịu có ngã mặn, ăn 16 ngày).

THĂNG.

NGÀY 6–1–ẤT HỢI (DL 9–2–1935) HỘI THÁNH PHỔ BIÊN TỜ KÍNH CÁO CỦA NỮ GIÁO SƯ HƯƠNG TÁM

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

VP Nội Chánh **(Đệ Ihập niên)**

Số: 1 **CHÂU TRI**

NỮ CHÁNH PHỐI SƯ, THÁI, THƯỢNG, NGỌC CHẤNH PHỐI SƯ

Kính cùng chư Chức sắc Thiên phong nam nữ,
chư Chức việc và Đạo hữu lưỡng phái.

Kính chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ,

Hội Thánh có được tờ Kính Cáo của vị Nữ Giáo Sư Hương Tám ở Mỏ Cày, Bến Tre, nói về việc ông Thượng Tương Thanh lợi dụng tên của người mà không cho người biết.

Người có yêu cầu Hội Thánh minh oan dùm cho người. Vậy nên Hội Thánh ấn hành sau đây nguyên văn tờ Kính Cáo ấy cho chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ rõ.

KÍNH CÁO

Mỏ Cày, ngày 5–2–1935.

Vì có tờ Vi bằng của một phần Đạo hữu nhóm ngày 24– 12–1934 tại Thánh Thất An Hội (Bến Tre) và do ông Thượng Tương Thanh in ra rồi gởi cập nơi cho hay rằng: "*Tôi đã đắc cử làm đầu phái nữ.*" Cho nên tôi xin tuyên bố cho trong Đạo rõ, rằng tôi không biết chi hết đến việc đó và cũng không bằng lòng cho ai lợi dụng tên tôi đặng làm điều sái luật Đạo như vậy.

Tôi chỉ biết nguồn cội của Đạo là Tòa Thánh Tây

Ninh và người làm đầu hiện thời cửa nữ phái trong Đạo là Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Thanh mà thôi.

Nay kính.

Nữ Giáo Sư Hương Tám,

Mỏ Cày Bến Tre.

Tây Ninh, ngày 6–1–Ất Hợi (d! 9–2–1935)

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc Chánh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTD
PHẠM TẤN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Nữ Chánh Phối Sư
HƯƠNG THANH

NGÀY 8–1–ẤT HỢI (DL 11–2–1935) ĐẠI HỘI VẠN LINH TẠI THÁNH THẤT AN HỘI BẾN TRE BẦU CỬ ÔNG NGUYỄN NGỌC TƯƠNG LÊN CHỨC GIÁO TÔNG CỦA BAN CHỈNH ĐẠO.

Chi phái Bến Tre lập Đại Hội Vạn Linh kéo dài 4 ngày, từ ngày 8–1–Ất Hợi đến ngày 11–1–Ất Hợi (dl từ 11 đến 14–2–1935) dưới quyền chủ lọa của ông Lê Bá Trang (Thượng Chưởng Pháp Bến Tre) để biểu quyết các vấn đề sau đây;

1. Chọn cử người cầm giềng mối đạo, thay Ihế Đức Quyền Giáo Tông Lễ Văn Trung đã qui vị.

2. Định thái độ đối với bức Ihư của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc đòi các giây tờ đất đai nơi Thánh địa đo ông Nguyễn Ngọc Tương đứng tên trong bộ trước đây.

3. Việc trở về làm việc nơi Tòa Thánh Tây Ninh.

Về việc, chọn cử người cầm giềng mối đạo thay thế

Đức Quyền Giáo Tông: Sau 3 ngày bỏ phiêu-bầu cử chức Giáo Tông, khui thùng phiếu, kết quả đếm được:

- Ông Lê Bá Trang được 27 phiếu.
- Ông Nguyễn Ngọc Tương được 5326 phiếu.
- Về Tòa Thánh Tây Ninh hành đạo được 5225 phiếu.
  - *(Theo tài liệu của Ban Chỉnh Đạo Bến Tre)*

Như vậy, ông Nguyễn Ngọc Tương đắc cử Giáo Tông Bến Tre và ông nhận sự đắc cử nầy trong ngày 11–2–Ất Hợi.

Đại Hội Vạn Linh tại Thánh Thất An Hội Bến Tre đều bỏ phiếu tán thành việc trở về Tòa Thánh Tây Ninh hành đạo, nên cử ra một phái đoàn đại diện rất đông đảo do ông Lê Bá Trang dẫn đầu, đi lên Tây Ninh vào ngày 20–1–Ất Hợi, để điều đình với Đức Hộ Pháp cho họ được làm Lễ Tấn Phong ông Nguyễn Ngọc Tương lên chức Giáo Tông tại TTTN, sau đó tổ chức Cửu Viện và làm việc luôn tại Tòa Thánh.

*

Tin nầy được loan truyền nhanh chóng đến TTTN. Hội Thánh Tây Ninh liền triệu lập cuộc họp khẩn cấp để đưa ra các biện pháp đối phó cần thiết trong trường hợp Chi phái Bến Tre gây bạo động chiếm đoạt Tòa Thánh giống như ngày 20 tháng giêng năm trước. Ba vị Chánh Phối Sư nam và vị Nữ CPS liền khẩn cấp ra Châu Tri cho toàn Đạo biết, kêu gọi các Đạo hữu gấp rút về Tòa Thánh cho kịp xem tận mắt cuộc khuấy động nầy[1]. Phái đoàn do ông Lê Bá Trang hướng dẫn lên Tòa Thánh Tây Ninh rất đông đảo, gồm khoảng 800 người, đến Tòa Thánh vào ngày 16–1–Ất Hợi (dl 19–2–1935), Trước ngày ấn định khi

[1] Xem Châu Tri thậm cấp nơi trang tiếp theo.

hội ở Bến Tre 4 ngày, để gây bất ngờ cho TTTN, không chuẩn bị đề phòng kịp.

Nếu có lòng chơn thật hòa hợp hòa bình thì ông Trang chỉ cần lập phái đoàn gồm năm bảy người là đủ, cần gì phải 800 người để gây áp lực. Đến nơi, ông Trang nhìn Ihấy Tòa Thánh được giữ gìn nghiêm nhặt với một lực lượng bảo vệ trật tự hùng mạnh nơi các cửa ra vào Nội Ô. Phái đoàn của ông Trang mất hết khí thế, tỏ ra e dè, ông Trang viết 2 cái thơ: 1 gởi Đức Hộ Pháp và 1 gởi Ban Phụ Chánh, cho biết ông và nhơn sanh muốn vào Tòa Thánh để điều đình việc hòa hiệp chung cùng lo việc Đạo như xưa (không dám nói việc làm lễ đăng điện tại TTTN cho ông Tương lên ngôi Giáo Tông).

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

VP Nội Chánh

CHÂU TRI
THẬM CẤP CHO TOÀN ĐẠO

Nữ Chánh Phôi Sư, Thái, Thượng, Ngọc Chánh Phối Sư,

Kính cùng chư Thiên phong nam nữ, chư Chức việc và chư Đạo hữu lưỡng phái!

Kính chư Hiền huynh, Hiền tỷ,

Hội Thánh mới đặng tin cho hay rằng, ngặỵ 20 tháng giêng nầy, nghĩa là trong 5 bữa đây, thì phái của ông Nguyễn Ngọc Tương và Lê Bá Trang sẽ kéo hết về Tòa Thánh, vào chiếm Đền Thờ Đức Chí Tôn cùng các nhà

cửa trong Thánh địa. Hội Thánh e họ dùng đến thủ đoạn bạo tàn trong Tòa Thánh làm náo động trong Đạo thì rất thương tâm thảm mục lắm, vì Tòa Thánh là nguồn cội của Đạo, là nơi anh em Đạo hữu sùng bái Đức Chí Tôn bấy ấu nay, lại có người vì tranh quyền mà xâm phạm đến.

Chúng tôi lấy làm đau lòng mà thông tin cho chư Hiền huynh chư Hiền tỷ hay đặng về Tòa Thánh mà xem tạng mắt cuộc khuấy rối nầy. Ấy là chư Hiền huynh chư Hiền tỷ chia sự thương tâm với Hội Thánh.

Nay kính,

Tòa Thánh ngày 14–Giêng–Ất Hợi (17–Février- 1935).

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc Chánh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Nữ Chánh Phối Sư
HƯƠNG THANH

Đức Hộ Pháp và Ban Phụ Chánh nhận thơ của ông Trang nhưng chưa trả lời liền. Đến ngày 20–1–Ất Hợi, Đức Hộ Pháp cho ông Tiếp Đạo Cao Đức Trọng thay mặt, tiếp xúc với ông Trang tại Nữ Đầu Sư Đường.

Ông Cao Tiếp Đạo nói với ông Trang, đại ý như sau:

"Ngày nay là 20–1–Ất Hợi, Anh lớn và một phần nhơn sanh về đây, muốn vào Tòa Thánh mà hội hiệp như xưa, ấy là một việc rất tốt, song chúng em xin rước một mình Anh lớn cũng như rước hết. Vậy xin Anh lớn định lại ngày khác rồi cho cm hay trước chừng năm ba bữa để lo sắp đặt.

Còn việc nhóm Đại Hội Vạn Linh mà bầu cử một

người lên cầm giềng mối Đạo như hai Anh lớn đã làm vừa rồi tại Bến Tre là sái hẳn luật Đạo nên cần phải sửa lại.

Ông Trang đáp: "*Việc ấy có sái cùng chăng, xin để các Chức sắc cao cấp có trách nhiệm phán định sau nầy.*"

Ông Lê Bá Trang và phái đoàn của ông im lặng ra về. Mọi việc êm xuôi, không có bạo động xảy ra, vì ông Trang và phái đoàn của ông nhận thấy lực lượng công quả giữ gìn Nội Ô Tòa Thánh rất hùng dũng và nghiêm nhặt.

NGÀY 10–1–ẤT HỢI (DL 13–2–1935) THẦY PHONG LUẬT SƯ DƯƠNG VĂN GIÁO CHỨC BẢO CÔ QUÂN.

Đàn cơ tại Tòa Thánh,

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.
- **Hầu dàn:** **HTĐ**: Bảo Thế, Khai Pháp, Khai Đạo, Khai Thế, Tiếp Thế, Bảo Cô Quân. **CTĐ**: Chánh Phối Sư và Chức sắc Thiên phong nam nữ.

CAO THƯỢNG PHẨM

Chào chư Chức sắc Thiên phong CTĐ và HTĐ.

Hộ Pháp! Bần đạo để lời cám ơn.

Tiếp Đạo! Em nâng loan có Qua giúp sức, Chí Tôn giáng dạy.

THĂNG.

HUYỀN KHUNG CAO THƯỢNG ĐÊ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Thầy chào các con,

Thầy đã hết lòng cầu khẩn Lý Thái Bạch cho các con, song chánh trị Đạo là quyền đặc biệt của Thầy đã ban cho

nó, lại gặp buổi khó khăn, chinh nghiêng, rối rắm, nên nó phải giữ nghiêm luật pháp, khó nỗi tuân vì.

Thầy đã sai *Trung* đến yết kiến nó đặng cầu rõi cho toàn Hội Thánh, nhưng đặng có một điều là thâu nạp cả sớ cầu phong, nhưng dặn buộc những kẻ ấy phải trọn hiến thần cho Đạo. Hộ Pháp dẫn đến trước mặt nó từ người đặng cho nó định phân phẩm tước.

Tắc! Con nghe Thầy dặn: ***Con ngày nay đã cầm sanh mạng của Đạo nơi tay, con lại đủ quyền năng đạo đức với nghị lực tinh thần, con phải có dạ yêu thương những người vô duyên bạc phước. Con cầm một cây phướn Chiêu hồn đi đầu Thánh thể của Thầy thì con phải nhớ đường trường sơn hải, nguy hiểm khó khăn của bước thiêng liêng là dường nào, rồi chậm chậm dừng chơn đợi đoàn con dại của Thầy với nghe. Con ráng lấy chút dạ từ bi chở che đứa bịnh, ấy là con làm ơn riêng cho Thầy đó.***

Giáo![1] Con dặng phong vào chánh vị Bảo Cô Quân. Thầy cậy con một điều là để hết dạ yêu thương, binh kẻ hèn, giúp người khổ. Con nắm lưỡi gươm huệ kiếm đặng dẹp lối chông gai cho Đạo êm đềm bước tục. Ấy là trách rihậm khó khăn nhưng cũng là phương làm con nên vinh diệu.

Tắc! Con phải tuyên bố lịnh Thầy cho nhơn sanh dều biết nghe. Con đã cầu xin, lần lượt Thầy sẽ ban chức phẩm.

Trọng! Con phải về Tòa Thánh đôi hồi cho Lý Thái Bạch có bề hành chánh nghe.

[1] Giáo: Luật Sư Dương Văn Giáo, được Thầy phong chức Bảo Cô Quân của Thập nhị Bảo Quân, tức là Hàn Lâm Viện Đạo CĐ.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG.

Ngày 11–1–Ất Hợi (dl 14–2–1935) Hai ông Tương và Trang không được nhập vào Thánh thể thiêng liêng.

PHẠM VĂN MÀNG

Thưa Sư phụ,

Đệ tử đặng thấy sự kết quả mỹ mãn của Đạo do lịnh Chí Tôn và Lý Giáo Tông đã day trở Thiên thơ y như luật pháp đặng rồi. Vậy cơ phổ tế chúng sanh ngày nay nên cho là thành tựu.

Đệ tử nghe đặng khi Đại hội Ngọc Hư, Đức Cao Thượng Phẩm và Chưởng Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn phản kháng mạng lịnh của Chí Tôn định cho "*TƯƠNG–TRANG*" tái nhập vào Thánh thể nơi thiêng liêng.

Hai vị đổ lý rằng: Lúc Tà khởi, các chi phái phản Đạo đều dùng bạo động giục loạn và cám dỗ tinh đồ, chia phe phân phái.

Chiếu theo Thiên điều thì phản thệ, tội đọa A Tỳ, lại hại hư tôn chỉ vô vi hiệp quần linh ái chủng, phạm tội luân hồi trở lại vật vô hình, mà Chí Tôn còn vị tình, Đấng Linh Phụ xá tội thì mất công bình thiêng liêng quá lẽ.

Lại còn lưu hại phản Hội Thánh bấy chừ, chỉ để cho kẻ nghịch ra ngoài vòng công pháp đặng trị bình, chỉnh đốn Hội Thánh, bỏ quyền lực, nắm vững chơn tướng nội dung của Đạo, rồi sẽ mở cơ hiệp nhứt.

Chừng ấy, chẳng luận chi đến bọn nghịch Đạo, dầu cho Tả đạo Bàng môn cũng cho vô cửa.

Bởi các lẽ ấy làm cho chư Đấng Thần, Thánh, Tiên,

Phật đều theo, nên cơ quan hữu vi của Vạn Linh cũng phải tùng theo mà đuổi hai kẻ ấy là *TƯƠNG* và *TRANG*.

Con nghe quả quyết rằng, chẳng cần xử Tòa Tam Giáo, để Quyền Vạn Linh trị tội là đủ.

Ấy là Pháp Chánh, không cần luận, Sư phụ cũng biết.

THĂNG.

NGÀY 26–1–ÂT HỢI (DI 1–3–1935) LIỄU-NHỨT CHƠN NHƠN TÔN TĂN CHO THI TIÊN TRI.

Phò loan: Hộ Pháp — Tiếp Đạo.

TÔN TẨN

Thiên Thai văng vẳng tiếng tri âm,
Đạp máy âm dương đến cõi phàm.
Lược sách binh thư dâng bửu bối,
Bao trùm hậu khí giúp nhà Nam.

*

Địa hoàn biến chuyển đổi dư đồ,
Diệt tận văn minh của đạo Tô.
Phân đảnh Á Âu chia Bắc hải,
Lập triều Anh Mỹ dóng Tây dô.
Hoàng quyền nghiêng ngửa chia Dân quốc,
Đế Pháp chơi vơi thống bạch cờ.
Thành bại một trường lưu huyết trận,
Thừa nguy Việt mới định xa thơ.

THĂNG.

NGÀY 29–1–ẤT HỢI (DL 4–3–1935) ÔNG LÊ BÁ TRANG GỞI VĂN THƯ CHO ĐHP ĐỂ NGHỊ VIỆC HÒA HỢP.

Gia Định ngày 29–Giêng–Ất Hợi (dl 4–3–1935).

CHƯỞNG PHÁP tạm thời LÊ BÁ TRANG
Chủ trưởng Ban Đại biểu Hội Vạn Linh

Gởi cho chư vị Nghị viên Ban Chấp Chánh TTTN.

Kính chư Hiền hữu,

Theo lời ưng thuận của hai đàng, một bên là Chủ trưởng Ban Đại biểu Hội Vạn Linh, một bên là Chức sắc Ban Chấp Chánh trong buổi nhóm ngày 20 Iháng giêng, tại Nữ Chánh Phối Sư Đường, tôi xin tỏ đưới đây những điều của Ban Đại biểu Hội Vạn Linh phỏng định để đem ra bàn tính giữa Hội nghị Hòa bình của hai đàng sẽ đồng ưng lập:

Về sự sắp đặt Hội nghị Hòa bình:

1. Hội nầy sẽ có 12 Nghị viên, mỗi bên 6 vị, không kể 1 vị Từ Hàn để biên chép chớ không quyền dự việc bàn tính.

Bên Vạn linh thì có: ông Chưởng Pháp Lê Bá Trang làm đầu, ông Đầu Sư Thượng Tương Thanh, ông Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu, ông Bảo Văn Pháp Quân Cao Quỳnh Diêu, Giáo Sư Thái Minh Thanh và Thượng Lai Thanh.

Bên Tòa Thánh thì ông Hộ Pháp cầm đầu, Bà CPS Hương Thanh và 4 vị râfe, xin cho tôi biết ít ngày trước khi nhóm.

Hội nghị nầy phải có 3 vị sau đây dự hội mới được là: ông Hộ Pháp, bà Chánh Phối Sư và ông Đầu Sư Thượng Tương Thanh là vị của Hội Vạn Linh mới công cử.

2. Nhóm tại Bửu điện Tòa Thánh Tây Ninh ngày 15–2–Ất Hợi (19–3–1935) đúng 8 giờ sớm mai nhập hội, tới 12 giờ trưa-nghĩ, chiều nhóm lại từ 2 giờ tới 6 giờ. Qua bữa mai 16, từ 8 giờ tới 12 giờ trưa. Nếu ngày rằm trễ thì đình lại ngày 27 nhằm Chúa nhựt (31–3–1935) cũng được.

3. Cho Chức sắc Thiên phong từ Lễ Sanh sắp lên được vào Bửu điện dự thính, song phải mặc Thiên phục, Ai không có Thiên phục phải chịu ở ngoài, phái nam ngồi bên phía Quan Thánh, phái nữ bên phía Quan Âm.

Các vấn đề đcm ra bàn tính:

1. Về Nghị Định ngày 28–7–1933 ngưng quyền hai ổng Đầu Sư Ngọc Trang Thanh và Thượng Tương Thanh, và việc không thi hành lời Thánh giáo của Đức Chí Tôn giáng dạy hôm 14–1–1934 tại Hiệp Thiên Đài.

2. Về sự mời nhóm Hội Vạn Linh đặng chọn cử một vị để cầm giềng mối đạo tại thế.

3. Thay mặt cho Hội Vạn Linh, Ban Đại biểu sẽ xin ông Hộ Pháp trở về cầm quyền Hiệp Thiên Đài và Chức sắc Hiệp Thiên Đài hiện thời đang nắm quyền chánh trị bên Cửu Trùng Dài cũng trở về Hiệp Thiên Đài mà lo phận sự.

Nếu ông Hộ Pháp và Chức sắc HTĐ qua lấn hết bên CTĐ thì HTĐ sẽ Irống, không chủ thì phải tan rã, phải hư, nền Đạo phải nghiêng theo nữa. Xin ông Hộ Pháp nhớ lại lời của ông luyên bố rằng: Chức sắc HTĐ qua lãnh phận sự bên CTĐ thì phải ngưng trách nhậm bên HTĐ. Đến phiên Ngài cũng vậy, nếu Ngài nắm quyền bên CTĐ thì phận sự Hộ Pháp bên HTĐ tự nhiên cũng phải tạm ngưng lại vậy, vì Thầy lập Đạo không cho một người nắm cả hai quyền.

Phận sự bên CTĐ giao lại cho Chức sắc Thiên phong lớn nhỏ bên CTĐ chấn chỉnh lại.

Hai bên ráng tính các việc trên đây cho xong đặng hòa hiệp lại cho toàn đạo vui mừng mà lo tu hành tấn tới. Thoảng như còn bị chất phàm ngăn trở không tính được việc hòa bình thì xin hai bên thuận tình thiết lập nơi Bửu điện một đàn cơ cho long trọng, hiệp nhau mà cầu nguyện Đức Chí Tôn và Đức Lý Giáo Tông từ bi giáng dạy chúng ta làm sao thì Ban Đại biểu Vạn Linh cũng vâng theo chẳng luận Phò loan nào, miễn là của HTĐ thì được.

Xem rồi, tự ý thêm bớt sửa cải làm sao, xin cho tôi biết cần kíp tại Thánh Thất Bình Hòa (Gia Định),

Nay kính,

LÊ BÁ TRANG

TTTN không trả lời bức thơ nầy. ông Trang chờ đến ngày 15–3–Ất Hợi (dl 17–4–1935), ông bèn gởi một Tờ Bố Cáo nói rõ các việc xảy ra và tuyên bố tuyệt giao với TTTN.

NGÀY 15–2–ẤT HỢI (DL 19–3–1935) ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG PHONG THƯỞNG CHỨC SẮC HỮU CÔNG.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

VP Nội Chánh

Số: 3 **CHÂU TRI**

THÁI, THƯỢNG, NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Kính cùng chứ Chức sắc Thiên phong nam nữ, chư

Chức việc và chư Đạo hữu lưỡng phái.

Kính chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ,

Hội Thánh lấy làm vui mà thông báo cho toàn Đạo hay rằng, ngày Rằm tháng 2 rồi, tại Bửu điện Tòa Thánh, Đức Hộ Pháp cầu Đức Lý Giáo Tông phong thưởng cho những vị đã dày công nghiệp với Đạo mà từ thử đến giờ chưa được Ngài ban ân huệ. Đức Lý Giáo Tông dạy trình diện từ vị cho Ngài lựa và có phong một vị vào phẩm Phối Sư, 25 vị vào phẩm Giáo Hữu, 126 vào phẩm Lễ Sanh và 5 vị Sĩ Tải HTĐ.

Hội'Thánh có lựa nhiều vị Chức sắc đặng cầu Ngài thăng cấp Giáo Sư hay là Giáo Hữu, nhưng Ngài đình đãi lại 2 năm. Hội Thánh xin chư vị ấy chớ nên thấy vậy mà thối lòng phế phận sự, trái ỉại, chúng ta càng nên xét mình và ráng vững tâm lo lập công nghiệp xứng đáng hơn, biết đâu chẳng qua là một cơ thử Thánh của Ngài đó nữa.

Riêng về phần Hội Thánh thì Hội Thánh chẳng khi nào quên công trình vĩ đại của chư vị ấy:

Như là **chư vị Giáo Hữu:**

Thượng Miêng Thanh,	Thượng Hộ Thanh.
Ngọc Bổn Thanh,	Ngọc Non Thanh
Thượng Sách Thanh,	Thượng Binh Thanh,
Thượng Trì Tharih,	Thượng Đẩu Thanh,
Thượng Mía Thanh,	Ngọc Tiên Thanh,
Thái Gấm Thanh,	Thượng Tuy Thanh,
Thái Như Thanh,	Thái Phấn Thanh,
Thượng Ninh Thanh,	Thái Bộ Thanh,
Ngọc Dành Thanh,	Thượng Thủ Thanh,

Thượng Trò Thanh,

Và **chư vi Lễ Sanh**:

Thượng Chất Thanh,	Thượng Lưu Thanh,
Thượng Nghĩa Thanh,	Ngọc Gắt Thanh,
Thượng Diệp Thanh,	Thượng Thiện Thanh,
Thái Tài Thanh,	Thái Nho Thanh,
Thái Tôn Thanh,	Thượng Danh Thanh,
Thượng Phú Thanh,	Thượng Đán Thanh,

Hội Thánh để lời nơi đây ban khen cư chư vị ấy và hằng ngày cầu nguyện cho chư vị đặng trọn hồng ân của Đức Chí-Tôn.

Hội-Thánh ấn hành dưới đây vài khoản Thánh-Giáo của Đức Lý Giáo-Tông và danh hiệu của chư vị đã được phong thưởng cho chư Hiền-Huynh và chư Hiền-Tỷ biết mà mừng cho chư vị ấy.

THÁNH NGÔN

Tòa Thánh, ngày 15–2–Ất Hợi (dl 19–3–1935).

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

CAO THƯỢNG PHẨM

Chào chư Chức sắc Thiên phong CTĐ và HTĐ.

Bần đạo cùng Thượng Trung Nhựt đã cầu phong cho toàn Hội Thánh nhưng Đức Lý Giáo Tông còn thấy lắm cớ vị tình, nên người nhứt định đến chính mình người lựa chọn.

THĂNG.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

LÝ GIÁO TÔNG

Chào Hội Thánh CTĐ và HTĐ.

Lê Tiếp Thế, Bần đạo cậy Hiền hữu cho chư Tân vị thăng cấp vào hầu Lão.

Lão mừng cho đó. **Chư Hiền hữu khá biết rằng, lập vị với công nghiệp vẫn dễ, tạo phẩm vị với tâm đức vốn khó, vì cộng nghiệp là thể, tâm đức là hình, cõi Thiên xa cảnh tục.**

Lão ước sao chư Hiền hữu nương nơi chức trách cho đủ tài hay phòng lập cao Thiên tước. **Lão nói thật rằng, chỉ do tâm đức mới mong cho Lão chấm công phong thưởng.**

Hiền hữu Hộ Pháp, xin cho Lão đình dãi lại 2 năm sẽ cầu phong cho Giáo Sư và Giáo Hữu.

Lê Tiếp Thế, cho bậc Lễ Sanh vào từ người hầu Lão.

Phạm Môn, mời vào hết.

Lão để lời ban khen đó. Chư Hiền hữu khá nghe:

Một trưởng vinh hiển buổi sau đây,
Danh thể khá tua trả nghĩa Thầy.
Nắm giữ mối giềng nền Đạo cả,
Lão đương lừa lọc trận rồng mây.

Đặng thọ giáo nơi một sư gia hữu đức hữu tài thì khá gìn giữ phẩm hạnh đặng nêu gương cho sanh chúng nghe.

Bần đạo để lời tạ ơn Hộ Pháp.

Cương: Giáo Hữu phái Thượng, còn cả thảy đều Lễ

Sanh phái Thượng.

Hộ Pháp: .....

Xin Hộ Pháp cho Lão huyền cơ đặng chuyện vãn tính toán với Chưởng Đạo Nguyệt Tâm điều ấy.

Âu Dương Tu: Thái Phối Sư, còn bao nhiêu là Giáo Hữu phái Thượng.

Lão ban ơn cho Hội Thánh Đường Nhơn thành lập. Lão cám ơn chư Hiền hữu.

THĂNG.

CHỨC SẮC ĐƯỢC PHONG THƯỞNG

Vào Phẩm PHỐI SƯ:

1. **Âu Dương Tu**, Đường nhơn, phái Thái, Chợ Lớn.

Vào Phẩm GIÁO HỮU:

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
1.	Huỳnh Văn Đến	Thái	Châu Đốc
2.	Mai Lương Ngọc	Ngọc	—nt—
3.	Lâm Quới Hiệp	Thượng	Chợ Lớn – Châu Thành
4.	Nguyễn Văn Lai	Ngọc	Gia Định
5.	Nguyễn Ngọc Vinh	Ngọc	—nt—
6.	Võ Văn Thạnh	Thượng	—nt—
7.	Nguyễn Vĩnh Hữu	Thượng	Gia Định
8.	Lê Văn Hoài	Thượng	Long Xuyên

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
9.	Trương Đình Chiếu	Ngọc	Tân An
10.	Nguyễn Công Khanh	Thái	—nt—
11.	Đặng Văn Kiên	Thượng	—nt—
12.	Lê Văn Phú	Thượng	Thủ Dầu Một
13.	Trần Thanh	Thái	Trà Vinh
14.	Trần Văn Điều	Thượng	—nt—
15.	Nguyễn Kim Bằng	Thượng	Vĩnh Long
16.	Trịnh Phong Cương	Thượng	Phạm Môn (Tòa Thánh)
17.	Hồng Lai (Đường nhơn)	Thượng	Chợ Lớn – Châu Thành
18.	Lữ Tái Truyền	Thượng	—nt—
19.	Đái Đông Mai	Thượng	—nt—
20.	Tạ Nghiêu Tường	Thượng	—nt—
21.	Trần Khánh	Thượng	—nt—
22.	Tạ Đại Mạch	Thượng	—nt—
23.	Trần Chung Đẩu	Thượng	—nt—
24.	Ngô Thiên Đẩu	Thượng	—nt—
25.	Huỳnh Hi Hồi	Thượng	—nt—

Vào Phẩm LỄ SANH:

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
1.	Phan Văn Đặng	Thái	Bạc Liêu

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
2.	Nguyễn Văn Ngôn	**Thượng**	—nt—
3.	Lê Văn Chinh	**Thượng**	—nt—
4.	Trần Ngọc Châu	**Ngọc**	—nt—
5.	Lê Văn Kính	**Thái**	Bến Tre
6.	Phạm Văn Sô	**Thái**	—nt—
7.	Mai Văn Nhiều	**Ngọc**	—nt—
8.	Phạm Văn Mài	**Thượng**	—nt—
9.	Võ Văn Sang	**Ngọc**	—nt—
10.	Võ Văn Chẩn	**Thượng**	—nt—
11.	Trần Văn Tích	**Thái**	Biên Hòa
12.	Lê Hậu Tấn	**Thượng**	Cần Thơ
13.	Nguyễn Hữu Dư	**Ngọc**	—nt—
14.	Trương Văn Chính	**Thái**	—nt—
15.	Phạm Văn Lành	**Ngọc**	—nt—
16.	Quách Văn Sanh	**Ngọc**	Châu Đốc
17.	Phạm Văn Trương	**Ngọc**	—nt—
18.	Nguyễn Nhỉ Quyện	**Thượng**	—nt—
19.	Trần Văn Phòng	**Thượng**	—nt—
20.	Trần Văn Gần	**Ngọc**	—nt—
21.	Phạm Văn Chí	**Thái**	—nt—
22.	Phan Văn An	**Thái**	—nt—

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
23.	Huỳnh Văn Cúc	**Thượng**	—nt—
24.	Tô Hữu Hạnh	**Ngọc**	Chợ Lớn ville
25.	Dương Văn Ngọc	**Thượng**	—nt—
26.	Trần Văn Sao	**Thượng**	—nt—
27.	Nguyễn Văn Thông	**Thượng**	Gia Định
28.	Trần Văn Dồi	**Thượng**	—nt—
29.	Nguyễn Văn Lung	**Thượng**	—nt—
30.	Lê Văn Tú	**Thái**	—nt—
31.	Đặng Văn Tời	**Thái**	—lit—
32.	Võ Văn Lệ	**Thái**	—nt—
33.	Huỳnh Văn Trung	**Ngọc**	Gò Công
34.	Lô Văn Dũ	**Thượng**	—nt—
35.	Chế Văn Trình	**Thượng**	Long Xuyên
36.	Lê Văn Mỹ	**Ngọc**	—nt—
37.	Lê Văn Túy	**Thượng**	—nt—
38.	Lê Văn Tôi	**Thượng**	—nt—
39.	Lê Văn Chót	**Thượng**	—nt—
40.	Nguyễn Văn Được	**Thượng**	—nt~
41.	Võ Văn Chính	**Thượng**	Mỹ Tho
42.	Phạm Văn Ngàn	**Thái**	Rạch Giá
43.	Dương Văn Thạch	**Thái**	—nt—

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
44.	Lê Văn Đại	**Ngọc**	SaĐéc
45.	Lê Quang Huy	**Thái**	—nt—
46.	Lê Kim Phụng	**Thượng**	—nt—
47.	Nguyễn Thái Đa	**Thượng**	—nt—
48.	Đoàn Văn Hiển	**Thượng**	Tân An
49.	Trần Văn Tốt	**Ngọc**	—nt—
50.	Phan Văn Thêm	**Thượng**	—nt—
51.	Nguyễn Văn Tiền	**Thượng**	—nt—
52.	Nguyễn Văn Lịch	**Ngọc**	—ni—
53.	Nguyễn Văn Quới	**Thái**	—nt—
54.	Nguyễn Ngọc Lầu	**Thượng**	—nt—
55.	Phạm Văn Phú	**Ngọc**	—nt—
56.	Nguyễn Văn Nghi	**Thượng**	—nt—
57.	Nguyễn Văn Sanh	**Thương**	—nt—
58.	Trà Văn Biết	**Thượng**	—nt—
59.	Phạm Văn Phu	**Thái**	—nt—
60.	Võ Văn Ngọ	**Thượng**	—nt—
61.	Bùi Văn Tứ	**Ngọc**	Tây Ninh
62.	Nguyễn An Biên	**Thượng**	—nt—
63.	Hồ Văn Ghi	**Thượng**	—nt—
64.	Phạm Văn Lục	**Thượng**	—nt—

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
65.	Lê Văn Lâu	**Thượng**	—nt—
66.	Nguyễn Văn Thể	**Ngọc**	—nt—
67.	Phạm Văn Giấm	**Thượng**	—nt—
68.	Võ Văn Tâm	**Thượng**	—nt—
69.	Võ Văn Nam	**Ngọc**	—ni—
70.	Pham Văn Ai	**Thượng**	—nt—
71.	Nguyễn Văn Ất	**Ngọc**	—nt—
72.	Nguyễn Văn Kỳ	**Thượng**	—nt—
73.	Lương Văn Hưng	**Thái**	Thủ Dầu Một
74.	Nguyễn Văn Để	**Thượng**	—nt—
75.	Nguyễn Văn Ơn	**Ngọc**	—nt—
76.	Nguyễn Văn Nhựng	**Ngọc**	—nt—
77.	Trần Văn Nở	**Thượng**	—nt—
78.	Huỳnh Nhuận Khai	**Thượng**	Trà Vịnh
79.	Nguyễn Văn Măng	**Ngọc**	—nt—
80.	Nguyễn Văn Kỷ	**Thượng**	—nt—
81.	Huỳnh Văn Chiếu	**Ngọc**	—nt—
82.	Ngô Văn Lung	**Thượng**	—nt—
83.	Huỳnh Văn Hởi	**Thái**	—nt—
84.	Võ Văn Thụ	**Thượng**	Vĩnh Long
85.	Võ Văn Triệu	**Ngọc**	Tòa Thánh

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
86.	Nguyễn Văn Thơm	**Thái**	—nt—
87.	Nguyễn Văn Huyền	**Ngọc**	—nt—
88.	Nguyễn Văn Lạc	**Thượng**	—nt—
89.	Trần Hữu Nhơn	**Thượng**	—nl—
90.	Nguyễn Văn Dực	**Ngọc**	—nt—
91.	Võ Văn Chợ	**Ngọc**	—nt—
92.	Nguyễn Văn Châu	**Thượng**	—nl—
93.	Lê Trọng Liên	**Thượng**	—nt—
94.	Nguyễn Văn Năm	**Thượng**	—nt—
95.	Bùi Văn Giác	**Thượng**	—nt—
96.	Đoàn Minh Tiên	**Ngọc**	—nt—
97.	Văn Thắng Trà	**Thượng**	—nl—
98.	Hồ Văn Lầu	**Thượng**	—nt
99.	Lại Văn Sắc	**Thượng**	Phạm Môn Tòa Thánh.
100.	Nguyễn Văn Lịnh	**—nt—**	—nl—
101.	Đinh Văn Tiết	**—nt—**	—nt—
102.	Võ Văn Lẽo	**—nl—**	—nt—
103.	Trần Văn Nhượng	**—nl—**	—nl—
104.	Nguyễn Văn Lư	**—nt—**	—nt—
105.	Lê Văn Gấm	**—nl—**	—nl—
106.	Bùi Văn Nguyệt	**—nl—**	—nt—

TT	Họ Tên	Phái	Tỉnh
107.	Đỗ Văn Viện	—nl—	—nl—
108.	Võ Văn Chở	—nt—	—ãll—
109.	Lê Văn Tri	—111–	—nt—
110.	Nguyễn Văn Phận	—nt—	—nt—
111.	Võ Văn Đại	—nt—	—nt—
112.	Nguyễn Văn Yên	—nl—	—nl—
113.	Trần Văn Lợi	—nt—	—nl—
114.	Phạm Công Đằng	—nl—	—ni—
115.	Nguyễn Văn Thế	—nt—.	—nt—
116.	Nguyễn Văn Đại	—nl—	—nl—
117.	Phạm Văn Út	—nt—	—nl—
118.	Phạm Văn Lễ	—nt—	—nl—
119.	Cao Văn Châu	—nl—	—nl—
120.	Đặng Văn Cận	—nl—	—nl—
121.	Đặng Văn Hoa	—nl—	—nt—
122.	Trần Văn Dầu	—nt—	—nl—
123.	Hồ Văn Thuận	—nl—	—nt—
124.	Phan Văn Đức	—nt—	—nl—
125.	Nguyễn Văn Thông	—nl—	—nt—
126.	Trần Văn Như	—nt—	—nt—
127.	Võ Văn Dần	—nl—	—nt—

1. Nguyễn Văn Hợi ..... HTĐ định phẩm
2. Nguyễn Văn Kiết .....—nt—
3. Nguyễn Văn Xin .....—nt—
4. Thạnh Văn Thàng.....—nt—
5. Võ Thành Quốc. .....—nt—

Về phần Chức sắc HTĐ thì Đức Lý Giáo Tông để cho HTĐ định vị.

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc ctiánh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TÂN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Phê chuẩn:
Quyền Đầu Sư
Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh.

ĐỨC HỘ PHÁP CHUYỂN PHẠM MÔN THÀNH CQPT

Sau khi cầu phong cho các vị công quả Phạm Môn vào hàng Lễ Sanh Giáo Thiện (chỉ có ông Trịnh Phong Cương được phẩm Giáo Hữu), Đức Hộ Pháp định bổ mỗi vị lãnh trách nhậm làm Đầu Họ Phước Thiện một tỉnh.

Như vậy, ĐHP chánh thức khai mở CQPT kể từ ngày nay (15–2–Ất Hợi). Phạm Môn đã bị Chánh Quyền Pháp đóng cửa nên biến thành CQPT khắp cả các địa phương.

Đức Hộ Pháp chọn 20 vị Lễ Sanh Giáo Thiện để bổ đị làm Đầu Họ Phước Thiện 20 tỉnh trong Nam Kỳ, rồi dạy bắt thăm, hễ ai trúng đâu thì đi đó.

Đức Hộ Pháp lại ban cho những vị được cầu phong

kỳ nầy (15–2–Ất Hợi, dl 19–3–1935) mỗi vị một Đạo hiệu.

Đạo hiệu và nhiệm sở của mỗi vị Lễ Sanh Giáo Thiện sau khi bắt thăm đi hành đạo với chức vụ: Đầu Họ PT:

TÊN VÀ HỌ	Đạo hiệu	Đầu Họ Tỉnh
1. Đinh Văn Tiết	Chí Khiết	Gia Định
2. Nguyễn Văn Thế	Kế Thiền	Châu Đốc
3. Lại Văn Sắc	Trường Đức	Hà Tiên
4. Võ Văn Đợi tự Đại	Linh Đoán	Rạch Giá
5. Võ Văn Lẽo	Trì Hoán	Trà Vinh
6. Võ Văn Dần	Hậu Phối	Sa Đéc
7. Nguyễn Văn Lịnh	Huyền Sinh	Bến Tre
8. Trần Văn Như	Tín Thành	Long Xuyên
9. Bùi Văn Trực tự Nguyệt	Nhựt Diệu	Tân An
10. Đỗ Văn Viện	Điền Quân	Sóc Trăng
11. Nguyễn Văn Ráng tự Châu	Hiệp Phố	Thủ Dầu Một
12. Trịnh Văn Phận	Nhơn Ái	Tây Ninh
13. Nguyễn Văn Sĩ tự Đại	Trạch Thiện	Bình Hòa
14. Lê Văn Tri	Triết Hóa	Mỹ Tho
15. Phan Văn Đức	Thượng Chiếu	Bà Rịa
16. Phạm Công Đằng	Thượng Đạt	Chợ Lớn
17. Trần Văn Lợi	Chuyển Đại	Vĩnh Long
18. Phạm Văn Lễ	Thừa Hậu	Gò Công

19. Nguyễn Văn Thông	?	Cần Thơ
20. Nguyễn Văn Yên	Hướng Nhàn	Bạc Liêu

TÊN VÀ HỌ	Đạo hiệu	Đầu Họ Tỉnh
21. Trịnh Phong Cương	Trọng Phương	Thượng Giáo Hữu Đ. Họ Hành Chánh Bạc Liêu
22. Lê Văn Gấm	Diệu Âm	sau thế ông Dần ở Sa Đéc
23. Nguyễn Văn Lư	Quảng Lự	Cai quản Thợ mộc tạo tác Tòa-Thánh
24. Phạm Văn Út	Lưu Thiện	Tài xế cho ĐHP
25. Trần Văn Nhượng	Tưởng Thị	Bịnh, sau khi cầu phong
26. Võ Văn Chỏ	Trường Tải	Đốc Nhạc, Chưởng Quản Bộ Nhạc
27. Đặng Văn Cận	Viễn Kiến	

* * *

NỮ PHÁI: Lễ Sanh Giáo Thiện, Họ PT Nữ:

1. Trịnh Thị Bền ..... Bạc Liêu.
2. Lê Thị Rổi ..... Chợ Lớn:
3. Võ Thị Bông ..... Rạch Giá.
4. Võ Thị Thoàn ..... Mỹ Tho
5. Đinh Thị Kiêm ..... Tân An.
6. Lưu Thị Sen ..... Tây Ninh.
7. Trần Thị Ơn..... Vĩnh Long,
8. Đinh Thị Tiết ..... Sa Đéc
9. Nguyễn Thị Gạo..... Gia Định.

Những Tỉnh không có Đầu Họ PT Nữ thì Nam

phái kiêm luôn.

Riêng phần Nữ phái, cũng có một số vể kể ra dưới đây được Đức Hộ Pháp ban cho mỗi vị một Đạo hiệu:

1. Từ Thị Kế..... Thừa Thiện.
2. Lê Thị Lợi..... Hồng Huệ
3. Đinh Thị Chén..... Hàm Đức
4. Phạm Thị Hoành ..... Giác Thành
5. Lê Thị Chinh ..... Thiền Tín
6. Trần Thị Ơn..... Quang Ái
7. Lưu Thị Sen..... Duy Từ
8. Lâm Thị Nhiệp ..... Ngọc Căn.

Đức Hộ Pháp đem Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa trở về HTĐ lãnh trách nhậm Chưởng quản CQPT (vì Ngài Khai Pháp đang tạm đảm nhận Quyền.Ngọc Chánh Phối Sư CTĐ, đưa Ngài Phối sư Ngọc Trọng Thanh làm Quyền Ngọc CPS).

Đức Hộ Pháp dạy 20 vị Lễ Sanh Giáo Thiện đã bắt thăm đi hành đạo các tỉnh, phải ở thường trực tại Tòa Thánh để học tập về cách thức hành chánh Đạo, nghi lễ, ngoại giao, cách hiến lễ, nhứt là phải thuộc làu Kinh Thiên Đạo và Thế Đạo cùng giọng đọc kinh, mỗi đêm phải tựu đến Hộ Pháp Đường để học lừ 6 giờ đến 10 giờ, bổn thân Đức Hộ Pháp chỉ dạy. Hộ Pháp Đường thời nầy còn là nhà cột cây, lợp tranh, nền đất, ba căn không chái, không được rộng lắm, nên khi 20 vị Lễ Sanh Giáo Thiện tựu đến thì có hơi chật.

Trước nhứt, Đức Hộ Pháp dạy các vị đi hiến lễ và học Kinh Thiên Đạo Thế Đạo. Vì Tân Kinh lúc đó các

Đấng mới ban cho, chưa kịp in ra, cũng chưa có bàn máy đánh chữ, nên các vị phải chép tay, mỗi người chép một bổn để học thuộc lòng, khổ nhứt là những vị không biết chữ, phải nhờ người khác đọc dùm đặng học thco cho thuộc lòng, người sáng dạ còn đỡ khổ, bằng tối dạ học ba bổn ngày mà chưa thuộc, mà nếu khổng ihuộc thì bị rầy.

Về việc đi hiến lễ, mỗi hiệp đi 4 hoặc 6 người, khởi đầu Đức Hộ Pháp đi trước để hướng dẫn, đi được 3 lần ihì Đức Ngài ra ngoài đứng xem, ai đi trật thì Đức Ngài sửa lại, tập mãi như vậy cả tuần lễ mà có người vẫn còn trật, nhứt là cách đi Lưỡng Nghi, Tứ Iượng và Bát Quái.

Đức Ngài cũng dạy về tư cách khi đến quan viên, nhân sĩ, hay đến các tôn giáo bạn, nhà thờ, chùa miều phải như thế nào, thậm chí đến cách lạy của mỗi tôn giáo, lạy Ông Bà, Đức Ngài đều dạy đầy đủ chi tiết mỗi cách lạy. Đức Ngài lạy trước cho anh em tập lạy theo sau. Cách lạy thường sự mà lại khổ nhứt là lạy Ông Bà theo cổ lệ nhà Nam, có người lạy cả chục lần cũng chưa đúng như Đức Ngài dạy.

Đức Ngài nói: *Qua vẫn biết mấy em mấy con từ trước đến giờ chỉ lo bề ruộng rẫy nên khi học những việc nầy thì lựng khựng, nhưng mấy em đã lãnh trọng trách trong cơ cứu khổ là đi khai mở CQPT, làm đàn anh của nhơn sanh, dìu dẫn nhơn sanh trên con đường tạo công lập vị nơi cảnh Thiêng liêng mà không học sao được? Dầu có khó khăn bao nhiêu cũng phải ráng học cho kỳ được.*

Đặc biệt-về các mẫu văn kiện, nhờ Ngài Khai Pháp Chưởng quản PT tận tâm rnghiên cứu lập thành 24 kiểu công văn, rồi in bột phát cho mỗi vị Đầu Họ PT một bản.

Về việc học tập tạm xong, nên mấy anh đã lãnh nhiệm vụ đi hành đạo địa phương xin phép ĐHP cho đi làm mướn, hoặc ai biết mua bán chi thì tùy ý, để kiếm tiền may sắm áo mão Lễ Sanh: 1 bộ đại phục và 2 bộ tiểu phục, cùng quần áo thường dùng để đem theo, nhứl là áo tiểu phục 2 bộ mới được, vì hổi đó, hễ ra khỏi nhà thì phải mặc áo tiểu phục, hơn nữa phải lo tiền xe đi đến Tỉnh mà mình đã lãnh trách nhậm.

▪ *(Theo Pham Môn Sử Lược Hồi Ký của Đạo Nhơn Nguyễn Đức Hòa)*

Về Phạm Môn, nhiểu người của chi phái đối nghịch cho rằng: Đức Hộ Pháp lập Phạm Môn là để làm cơ nghiệp riêng cho gánh họ Phạm của Đức Ngài, hoặc làm một tổ chức cách mạng chống Pháp. Họ tố cáo với nhà cầm quyền Pháp tỉnh Tây Ninh, do đó, ông Chánh Tham Biện Tây Ninh ra lịnh đóng cửa và giải tán Phạm Môn.

Khi Đức Hộ Pháp dự định xây cất Tòa.Thánh, Đức Ngài chuyển Phạm Môn thành Cơ Quan Phước Thiện, bổ các Chức sắc Phạm Môn phẩm Lễ Sanh Giáo Thiện đi mở các Sở lương điền, công nghệ, thương mãi khắp 20 tỉnh Nam Kỳ, tạo ra nguồn lương thực nuôi các công thợ công quả xây cất Tòa Thánh, đồng thời chiêu mộ những Đạo hữu có tay nghề xây đựng đưa về Tòa Thánh.

Việc Đức Hộ Pháp lập Phạm Môn và chuyển Phạm Môn thành Cơ Quan Phước Thiện đều có những ẩn ý sâu xa trong lẽ Đạo, nhưng Đức Ngài chưa tiện giải thích, mãi đến sau nầy, ngày 30–8–Quí Tỵ (1953), Đức Ngài mới thuyết đạo giải ihíoh rõ ràng.

Sau đây xin chép lại Bài thuyết đạo quan trọng nẩy:

BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NGÀY 30–8–QUÍ TỴ (DL 7–10–1953).

Phạm Môn là gì? Do nơi đâu mà nảy sanh ra Phạm Môn?

Phạm Môn là nhà Phật, Phạm là Phật, Môn là cửa, tức là cửa Phật

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển quyển I trang 119 về khoảng Thi Văn có một bài thi Tứ Tuyệt, chính mình Đức Chí Tôn giáng eho như vầy:

Tỉnh ngộ xá thân tại Phạm Môn,
Khuyến tu hậu nhựt độ sanh hồn.
Vô lao bất phục hồi chơn mạng,
Tỉnh thế kỳ thân đắc chánh tôn.

- ***Tỉnh ngộ xá thân tại Phạm Môn***, nghĩa là gì? Nghĩa là Chí Tôn kêu cả con cái Đức Chí Tôn thức giấc cho mau, hiến thân vào cửa Phạm.
- ***Khuyến tu hậu nhựt độ sanh hồn*:** nghĩa là khuyên chúng sanh ráng tu hành, tùng khuôn viên kỷ luật nhà Phật thì ngày sau linh hồn đặng siêu thăng thoát hóa vào Cõi Thiêng liêng hằng sống.
- ***Vô lao bất phục hồi chơn mạng*:** nghĩa là Đức Chí Tôn dạy con cái của Ngài, không có công lao khổ hạnh trong cửa Dạo thì không thể nào trở về ngôi xưa vị cũ cho đặng.
- ***Tỉnh thế kỳ thân đắc chánh tôn*:** nghĩa là nhằm lúc thế kỷ 20 nây, thời kỳ Đức Chí Tôn rộng mở cửa Phật, độ toàn con cái của Ngài, chỉ khuyên chúng ta ráng tu tĩnh ngộ, hủy cả hành vi của thế sự, đem thân vào cửa Đạo chịu nâu sống khổ hạnh cho đặng thì tự nhiên đắc đạo tại thế đó vậy.

Thưa chư Chức sắc Thiên phong nam nữ,

Bài thi nầy do chính Đức Chí Tôn giáng đạy trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển hai mươi mấy năm trường, song ít ai để ý tìm hiểu nghĩa lý sâu xa có ẩn nhiều huyền vi mầu nhiệm của Đạo. Do bởi tấm màn bí mật nên khó nỗi truy tầm, song cũng có lắm người vén dược màn bí mật ấy, nên ngày nay nhơn sanh mới hưởng dược giọt nước cam lồ của Đức Từ Bi chan rưới cho toàn nhơn loại.

Đời quá bạo tàn, cho nên Đức Chí Tôn mới giáng trần mở Đạo, cho con cái của Ngài biết các ngôi Thần Thánh Tiên Phật đều tình nguyện hạ thế cứu đời, xuống bao nhiêu lại càng mất bấy nhiêu.

Trong thời ấy, Bần đạo vâng lịnh Đức Chí Tôn xuống thế mở Đạo thì Đức Chí Tôn mới hỏi rằng:

– Con phục lệnh xuống thế mở Đạo, con mở Bí Pháp trước hay Thể Pháp trước?

Bần đạo mới trả lời:

– Xin mở Bí Pháp trước.

Chí Tôn nói :

– Nếu con mở Bí Pháp trước thì phải khổ đa, đang lúc Đời cạnh tranh tàn bạo, nếu mở Bí Pháp trước, cả sự bí mật huyền vi của Đạo, Đời thấy rõ xúm nhau tranh giành phá hoại thì mối Đạo phải ra thế nào? Vì thế nên mở Thể Pháp trước, dầu cho Đời quá dữ có tranh giành phá hoại cả cơ thể hữu vi hư hủy đi nữa thì cũng vô hại, xin miễn là mặt Bí Pháp còn thì Đạo còn.

Bí Pháp là Hiệp Thiên Đài giữ,

Thể Pháp là Cửu Trùng Đài cầm quyền đặng giáo hóa.

Đang khi cơ quan Cửu Trùng Đài mở mang bành trướng về mặt phổ thông Chơn giáo thì bên Hiệp Thiên Đài, Bần đạo vâng lịnh Đức Chí Tôn mở Phạm Môn. Dùng tấm màn bí mật bao phủ khuất lấp cả hành vi, không kẻ phàm nào hiểu đặng.

Mười mấy năm khổ hạnh nâu sồng trong cửa Phạm ẩn dật, tạo nên cả cơ thể hữu tướng đường ấy. Hại thay! Chúa Quỷ biết rõ cơ mầu nhiệm nên mới tương liên cùng Chánh phủ Pháp tìm hiểu yếu lý huyền vi của Phạm Môn, liền ra lịnh đóng cửa thì lại nẩy sanh ra trăm ngàn Sở Phước Thiện.

Từ ngày Phước Thiện ra đời cho đến nay thì toàn cả nhơn sanh nam nữ vào cửa Phước Thiện nầy mà đoạt vị rất nhiều, đã hiển nhiên đi theo bài thi của Đại Từ Phụ mà Bần đạo mới vừa đọc trên đây.

Thưa chư Chức sắc Thiên phong nam nữ,

Cơ Đạo của Chí Tôn giáng lập kỳ ba là cốt yểu vớt cửu nhị ức Nguyên nhân phần nhiều còn hỗn loạn trong hàng tín đồ, đặng vạch lối tìm đàng mở ngõ hầu trở về ngôi Phạm.

Trường xuất Thánh của Đạo, Đại Từ Phụ đã mở rộng, mà hại thay những người giữ cửa rất hẹp hòi lại quá ư nghiêm khắc, Phước Thiện Phạm Môn ra đời kêu réo mỏi hơi, song hàng Nguyên nhân phần nhiều bị đóng cửa chẳng vào, thì ngày nào độ tận chúng sanh mới trọn chữ Phổ Độ.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Chí Tôn có nói rằng : "*Nếu con người ở dưới thế này muốn làm giàu thì phải làm ra nhiều của; còn Thần Thánh Tiên Phật muốn*

đắc đạo thì phải có công quả. Thầy đến thế nầy, Thầy lập một trường công đức. Vậy các con muốn đoạt thủ địa vị mình thì phải đến trường Thầy mà thi thố, chớ không đi nơi nào khác mà đắc đạo bao giờ."

Ấy vậy, **Cơ Quan Phước Thiện Phạm Môn là trường thi công quả của Đức Chí Tôn đã đến lập sẵn mỗi nơi, làng nào, ấp nào cũng có cơ sở lương điền, công nghệ, thương mãi Phước Thiện cho toàn Đạo hữu ở thôn quê có chỗ đến đó đặng thi thố lập đức bồi công, hầu đoạt thủ địa vị Thiêng liêng mà Chí Tôn đã giành sẵn cho mỗi con cái của Ngài.**

Cơ Quan Phước Thiện Phạm Môn là một vinh dự chung của toàn nhơn loại, chớ không riêng biệt cho người nào.

Ngày nay cái màn bí mật đã vén hết lên rồi, dòm thấy rõ ràng chớ không còn ẩn vi như trước nữa.

Vậy Bần đạo xin chư Chức sắc Thiên phong, chư Chức việc lưỡng phái, hãy mở hoát cửa Thiêng liêng ra cho cửu nhị ức Nguyên nhân lần bước vào trường thi công quả của Đức Chí Tôn.

Tóm lại, **Phạm Môn Phước Thiện là trường học của xác thịt và linh hồn, là một cái thang 12 nấc là Thập nhị Đẳng cấp thiêng liêng của Đức Chí Tôn đem bắc sẵn sàng trong thời Tam Kỳ Phổ Độ chuyển thế, kêu tất cả con cái của Ngài hay rằng: *Ráng bước kẻ trước người sau mà leo lên tột nấc thang thiêng liêng. Đấy là ngày giờ chúng ta được hội hiệp cùng Thầy là vui vẻ nhứt hết nơi cõi hư linh đó vậy*.**

NGÀY 16–2–ẤT HỢI (DL 20–3–1935) ĐỨC NGUYỆT TÂM CN LẬP CÁC PHẨM CHỨC SẮC THỨ CẤP HTĐ.

Tòa Thánh, ngày 16 tháng 2 Ất Hợi (dl 20–3–1935)

CHƯỞNG ĐẠO NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

hay VICTOR HUGO

Cười . . . Khi nãy có Thượng Phẩm và Quyền Giáo Tông nơi đây, song hai vị mới hộ tiếng nữ phái.

Cười . . . Quí hóa dữ ha!

Thưa Hộ Pháp, Bần đạo để lời chia vui cùng Ngài. Khi hôm qua, nhờ có **Thánh chỉ Chí Tôn** nên mới đặng rộng đường xuất Thánh.

Bần đạo có để lời trân trọng cầu thưởng cho học tu nên mới đặng cao phong phẩm giá. Cười . . .

Phẩm trật rắc rối khó nói rõ, nhưng chia ba: Pháp, Đạo, Thế, thì theo sự hiểu biết của Bần đạo như vầy:

Sĩ Tải là Secrétaire Archiviste,

Lên phẩm ***Truyền Trạng*** là Greffier.

Rồi lên phẩm ***Thừa Sử*** là Commissaire de la justice.

Phẩm ***Giám Đạo*** là Inspecteur,

Lên phẩm ***Cải Trạng*** là Avocat,

Lên phẩm ***Chưởng Ấn*** là Chancelier.

Lên phẩm ấy rồi, tùy phái lên địa vị Hiệp Thiên Đài, nhưng phải biết rằng: Chưởng Ấn phải lên địa vị ***Tiếp Dẫn Đạo Nhơn*** mà đắc công phổ thông đặng một nước nào rồi mới vào chánh vị.

Lợi và mấy vị kia là Sĩ Tải của HTĐ mà thôi.

THĂNG.

*

1. Huỳnh Hữu Lợi ..... Sĩ Tải
2. Nguyễn Văn Hợi ..... —nt—
3. Nguyễn Văn Kiết ..... —nt—
4. Nguyễn Văn Xin ..... —nt—
5. Thạnh Văn Thàng ..... —nt—
6. Võ Thành Quốc. ..... —nt—

Đây là 6 Chức sắc thứ cấp đầu tiên của HTĐ.

Ngày 23–5–Bính Tý (dl 11–7–1936), Đức Hộ Pháp ra Sắc Lịnh số 34/SI, lập thêm phẩm Luật Sự dưới phẩm Sĩ Tải, đối phẩm với Chánh Trị Sự, do khoa mục tuyển chọn.

Đối phẩm Chức sắc thứ cấp HTĐ với Chức sắc CTĐ:

Tiếp Dẫn Đạo Nhơn	đối phẩm	Chánh Phối Sư
Chướng Ấn	"	Phối sư
Cải Trạng	"	Giáo Sư
Giám Đạo	"	Giáo Sư
Thừa Sử	"	Giáo Hữu
Truyền Trạng	"	Giáo Hữu
Sĩ Tải	"	Lễ Sanh
Luật Sự	"	Chánh Trị Sự

Sau bài Thánh Ngôn của Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn lập ra các phẩm Chức sắc thứ cấp HTĐ, khi tái cầu, có Đức Tôn Sơn Chơn Nhơn (Sun Sen) giáng:

► TẢI CẦU:

(Dự bị bổ GS Bảy đi truyền đạo ở Hà Nội và Tàu)

SUN SEN[1]

Chào chư Đạo hữu Bạch Vân.

Thưa cùng Hộ Pháp, Ngài làm ơn mời dùm anh *Mắc Phong*[2] đứng dậy, rồi Bần tăng sẽ thổi gió qua Tàu.

À! Khi hôm qua Bần tăng hữu hạnh nghe đặng luận đàm của Lý Đại Tiên cùng anh Nguyệt Lão[3]. Cười... Cha chả! Họ nghe tiếng Nguyệt Lão đây, họ dâng sớ vào Ngọc Hư xin đày mình đi ông cống mà chớ!

Lý Đại Tiên hỏi Thánh lịnh dạy phong cho họ Âu Dương[4] thế nào, thì ông Nguyệt nói rằng: Trung Huê triêm ngưỡng Phật giáo nhưng tùng Nho chuyển luật nên ít nạp dụng tân thể chơn truyền, nhưng công nghiệp thật của Học Tu là đoạt chút huệ quang, hiểu khai tân thế, nên đã nhứt tâm nhứt đức nạp thân vào cửa Đạo, phổ hóa chơn truyền, nên đặng Ngọc Hư phong tặng, song chánh sách ông Nguyệt thì chỉn lợi dụng lòng hảo hiệp đồng tình của dân Trung huê mà lập nền vinh diệu danh thể cho họ Phong (*Phong Chí*) mà thôi, bởi vậy cho nên người xin y phẩm Chí Tổn tiền định là chức Phối Sư đặng lập xong Hội Thánh cho vững vàng tạo trí khách nhơn tài phòng giúp hay cho Phong Chí.

Anh *Mắc Phong* phải khởi đi Bắc, rồi lần loán đến ranh Tàu, rồi sẽ nhập Trung huê qui thiên hạ. Ấy là cơ

[1] SUN SEN: Tôn Văn, Tôn Trung Sơn, Tôn Sơn Chơn Nhơn.
[2] Mắc Phong: Ngài Tôn Trung Sơn gọi đùa ông Phong Chí, tức GS Bảy.
[3] Nguyệt lão: Nguyệt Tâm Chơn Nhơn.
[4] Âu Dương: Âu Dương Tu, thọ phong Phối Sư Thái Tu Thanh

quan độc thiện, phải để hết trí não tinh thần năng giao thân cùng đám chệt đa nghe.

Nếu anh khó tính thì tức cấp đến hiệp sức với đám Đường nhơn đặng lập thành Hội Thánh, rồi lần hồi cho đám kiều cư trở về tổ quốc truyền bá lần lần. Qua mãn Thu anh đi Trung quốc.

Thưa Hộ Pháp, theo ý Bần tăng thì hay hơn hết là Ngài cho anh Phong Chí cầm đỡ quyền Đầu Tỉnh Đạo Chợ Lớn, thế cho Thượng Vinh Thanh thì sắp đặt phận sự người mới tiện.

NGÀY 8–3–ẤT HỢI (DL 10–4–1935) HỘI THÁNH RA LỊNH SẮP ĐẶT CUỘC LỄ KỶ NIỆM VICTOR HUGO.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

NỮ CHẢNH PHỐI SƯ, THÁI, THƯỢNG, NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Kính gởi cho chư Đầu Tỉnh Đạo, Đầu Họ Đạo, Đầu Quận Đạo, chư Chức việc và chư Đạo hữu-lưỡng phái.

Kính chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ,

Nước Đại Pháp đang sắp đặt một cuộc lễ kỷ niệm rất long Irọng của nhà văn hào Victor Hugo, nhằm ngày 22 tháng 5 tới đây, bữa ấy là ngày Victor Hugo qui Tiên đúng 50 năm. Tại sao nước Pháp sắp làm lễ long trọng ấy?

Đức Victor Hugo, khi còn tại thế, là một văn hào lỗi lạc, những sách vở của Ngài còn lưu lại cho đời rất nhiều và rất quí háu. Ngài trước tác nhiều quyển sách về luân lý xã hội rất đặc biệt, về tinh Ihần đạo đức rất cao thâm, người đời đặng hưởng chẳng biết bao nhiêu là của cải của

Ngài để lại, là sách vở của Ngài vậy. Đến đỗi có nhà thi sĩ đại tài bên nước Pháp cung tụng Ngài là một vĩ nhân của Trời ban cho nước Pháp.

Khi còn tại thế, Ngài là bậc nào? Nay về Thiêng liêng Ngài lại thọ mạng Trời han, lãnh một trách nhậm rất lớn lao của ĐĐTKPĐ. Năm 1927, là năm Đinh Mão, khi nền Đạo mới lập, Đại Từ Phụ sai Đức Hộ Pháp đến Kim Biên mở Đạo, Ngài chấp cơ thì có nhiều Đấng thiêng liêng dạy nhưng có một Đấng hằng đêm thường giáng, hoặc dạy chơn lý Đạo mầu, hoặc thâu sớ nhập môn cầu Đạo. Đấng ấy là Đức Chưởng Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn hay Victor Hugo, ngày nay là "*Chưởng Đạo thiêng liêng của Hội Thánh Ngoại Giáo*".

Đang buổi hiện tại, nền Đại Đạo đặng bành trướng vẻ vang khắp Á Âu là cũng nhờ Đấng cao siêu ấy là Đức Chưởng Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn hay Victor Hugo đã dạy bảo từ lời, đã dắt dìu từ bước, cái công đức ấy Ihco mắt phàm chưa biết lấy chi mà cân cho đúng giá.

Đặng tỏ lòng thành kính cùng Ngài, đặng đền ơn muôn một cùng Ngài, đặng nhớ ơn Ngài đã làm tỏ rạng danh Đạo Thầy, Hội Thánh nhứt định đến ngày 22–5–1935* nhằm ngày 20–4–Ất Hợi là ngày vía của Ngài, nơi Tòa Thánh cùng là nơi Kim Biên (Hội Thánh Ngoại Giáo) và mỗi Thánh Thất toàn Đạo đều thiết đại đàn, dùng đại lễ mà xưng tụng công đức của Ngài, và cầu nguyện Đại Từ Phụ ban ân điển cho Ngài thêm cao thăng Thiên vị.

Hội Thánh trông mong chư Đạo huynh Đạo tỷ khá lưu tâm cuộc lễ nầy cho long trọng. Tụng một biên kinh Tam Bửu hay là Ngọc Hoàng Kinh sau khi hành lễ.

Nay kính,

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc Chánh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Nữ Chánh Phối Sư
HƯƠNG THANH

NGÀY 7–4–ẤT HỢI (DL 9–5–1935) BAN CHỈNH ĐẠO BẾN TRE LÀM LỄ ĐĂNG ĐIỆN CHO ÔNG TƯƠNG.

Trước đây, ông Lê Bá Trang hướng dẫn một phái đoàn đông đảo lên Tây Ninh có ý gây áp lực để yêu cầu ĐHP cho phái Bến Tre tổ chức lễ đăng điện cho ông Nguyễn Ngọc Tương lên ngôi Giáo Tông tại TTTN. ĐHP không thể chấp nhận việc làm sái pháp luật nầy, nên buộc lòng ông Trang phải tổ chức lễ đăng điện cho ông Tương lên ngôi Giáo Tông tại Thánh Thất An Hội Bến Tre.

Cho nên, vào giờ Ngọ ngày mùng 7–4–Ất Hợi, tại Thánh Thất An Hội Bến Tre, Ban Chỉnh Đạo tổ chức Lễ Đăng điện lên ngôi Giáo Tông Chi phái Bến Tre cho ống Tương.

Sau lễ Đăng điện là họp Đại hội các Chức sắc, các Chức việc và Đạo hữu phái Bến Tre đưới quyền chủ tọa của Tân Giáo Tông để lập Nội Luật cho các Thánh Thất Bến Tre và chọn cử Chức sắc bổ vào Cửu Viện.

Đại Hội bế mạc vào chiều ngày mùng 8–4–Ất Hợi.

Ngày 8–4–Ất Hợi (dl 10–5–1935) Châu Tri 4: 3 CPS gởi 25 kiểu công văn giấy tờ đến chư Đầu Tỉnh Đạo thi hành cho thống nhứt.

DẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

VP Nội Chánh **Tòa Thánh Tây Ninh**

Số: 4 **CHÂU TRI**

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 8–4–Ất Hợi (10–5–1935)

THÁI, THƯỢNG, NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Kính gởi cho chư vị Đầu Tỉnh Đạo, Địa phận Nam Kỳ.

Hội Thánh gởi theo đây cho chư Đầu Tỉnh Đạo 25 kiểu công văn: Bộ, sổ, Tờ phúc, Thông qui, Nguyệt để, vv... cho Đầu Tỉnh Đạo, Đầu Họ Đạo, Đầu Quận Đạo và Bàn Trị Sự, giải nghĩa cách thực hành mỗi kiểu.

Xin chư Đầu Tỉnh Đạo do theo đó mà hành sự, thì từ đây, các Tỉnh Đạo, việc công văn đồng y theo một thức lệ. Ấy là một phương châm cần yếu của Hội Thánh, xin chư Đầu Tỉnh Đạo lưu ý.

- **Kiểu số 1:** Nguyệt để của Đầu tỉnh Đạo.

Mỗi tháng, Đầu Tỉnh Đạo phải lập 2 bổn y nhau, gởi về cho Ngọc Chánh Phối Sư.

- **Kiểu số 2:** Phúc sự ngoại kỳ.

Mỗi năm phân làm 2 kỳ, mỗi kỳ 6 tháng, Đầu Tỉnh Đạo phải lập 2 bổn y nhau gởi về cho Ngọc Chánh Phối Sư (nghĩa là từ tháng Giêng đến tháng 6 là một kỳ, và từ tháng 7 đến tháng chạp chung niên là một kỳ).

- **Kiểu số 3:** Nguyệt để của Đầu Họ và Đầu Quận Đạo.

Mỗi tháng, Đầu Quận Đạo góp các Nguyệt để của các Làng Đạo lập thành 2 bổn y nhau, gởi đến cho Đầu Họ Đạo, rồi Đầu Họ Đạo do theo ý kiến các tờ Nguyệt

để của Đầu Quận Đạo ra 2 bổn y nhau, gởi đến cho Đầu Tỉnh Đạo.

Tờ Nguyệt để của Đầu Quận Đạo thì Đầu Họ Đạo xem xét rồi phê cho ý kiến vào các khoản, rồi gởi trả lại cho Đầu Quận Đạo 1 bổn.

- **Kiểu số 4:** Nguyệt để của Bàn Trị Sự.

Mỗi tháng, Chánh Trị Sự phải góp các Phúc sự của các Phó Trị Sự và Thông Sự, lập thành 2 bổn y nhau, gởi đến cho Đầu Quận Đạo. Đầu Quận Đạo cần để ý xem xét các khoản, phê vào mỗi khoản, phải dùng lời đạo đức, thùy từ mà dạy lẫn nhau, mỗi chữ phê viết cho rõ ràng, chớ nên viết tháo. Nếu viết chữ không rành, Chức việc coi chẳng ra, hành sự sai lầm thì lỗi ấy ở nơi Đầu Quận Đạo.

Khi Đầu Quận Đạo phê rồi, thì trả ỉại cho Chánh Trị Sự 1 bổn, còn 1 bổn lưu ký tại văn phòng mình.

- **Kiểu số 5– 6– 7:** Thông qui Chức việc Bàn Trị Sự và Bàn Cai Quản.

Mỗi năm, trong tuần tháng 10, các Đầu Tỉnh Đạo phải lập 3 bổn Thông qui nầy (kiểu số 5, 6 và 7) gởi về cho Hội Thánh biết sổ Chức việc đương quyền hành chánh, mỗi kiểu lập ra 2 bổn y nhau.

- **Kiểu số 8:** Thông qui Thiên phong.

Mỗi năm trong tuần tháng 9, Đầu Tỉnh Đạo phải lập 2 bổn y nhau gởi về cho Hội Thánh.

- **Kiểu số 9:** Bản nầy phải quan sát cho kỹ lưỡng, mỗi kỳ 6 tháng, lập bản biên 2 bốn y nhau, mỗi năm Đầu Tỉnh Đạo gởi về Hội Thánh 2 kỳ, trong tuần tháng 6 và tháng chạp.
- **Kiểu số 10:** Lai lịch Thánh Thất.

Mỗi Thánh Thất thuộc về của Hội Thánh, Đầu Tỉnh Đạo phải lập 2 tờ lai lịch y nhau gởi về cho Hội Thánh biết.

- **Kiểu số 11:** Bản nầy Đầu Tỉnh Đạo cần quan sát và chăm nom mà làm cho đúng sự thật, đệ lên Hội Thánh rõ, mỗi kỳ 6 tháng, lập 2 bổn y nhau.
- **Kiểu số 12:** Vi bằng.

Vi bằng nền Đạo gặp lúc khó khăn, muốn cho đặng tín nhiệm, mỗi Làng Đạo, Chức việc đương quyền phải lập 2 Tờ Vi bằng y nhau gởi đến cho Đầu Tỉnh Đạo. Phận sự của Đầu Họ Đạo và Đầu Quận Đạo phải đến mỗi Làng Đạo đặng lập Vi bằng nầy cho minh chánh.

- **Kiểu số 13:** Mỗi Thánh Thất đều phải lập Bộ nầy mỗi kỳ 3 tháng, lập khai rồi gởi đến cho Đầu Tỉnh Đạo biết số: lễ sĩ, đồng nhi và nhạc công, lại văn phòng Đầu Tỉnh, phải lập một cuốn Bộ chung cho các Thánh Thất.
- **Kiểu số 14:** Sổ Lạc quyên.

Tại văn phòng Bầu Tỉnh Đạo phải lập cuốn sổ nầy đặng biên các việc thâu xuất của Đầu Tỉnh Đạo hàng ngày.

- **Kiểu số 15:** Tại văn phòng Đầu Tỉnh Đạo phải lập một cuốn Bộ nầy để làm kỷ niệm.
- **Kiểu số 16:** Tại VP Đầu Tỉnh Đạo, do theo các Nguyệt để và Phúc sự đặng lập cuốn sổ nầy để làm ấn chứng. Việc tế lễ kỉnh thành là phương châm cần yếu của người giữ Đạo.
- **Kiểu số 17:** Bộ Từ Khí

Mỗi Thánh Thất và Văn Phòng Đầu Tỉnh Đạò, Đầu Họ Đạo và Đầu Quận Đạo, phải lập cuốn Bộ nầy đặng biên số đồ đạc và giá trị. Mỗi kỳ 6 tháng, phải kiểm soát

một lần cho biết số còn mất mà ghi ra Nóc Hờ. Mỗi cuối năm phải lập một lần.

- **Kiểu số 18:** Mỗi Chức việc Chánh Phó Trị Sự và Thông Sự mới đắc cử, phải ở vào hàng Tập sự 6 tháng. Hành đạo sốt sắng mới đặng vào chánh vị, nên phải đem tên vào sổ nầy cho khỏi sự sai lầm.
- **Kiểu số 19:** Chư Chức việc Chánh Phó Trị vSự và Thông Sự được HT công nhận vào hàng chánh vị thì đem tên vào sổ nầy và lên kim bảng, ký gởi lại VP của Đầu Tỉnh Dạo.
- **Kiểu số 20:** Bộ Hiến Thân.

Tại văn phòng Đầu Tỉnh Đạo, phải lập một cuốn Bộ Hiến Thân, mỗi kỳ 4 tháng phải lập khai rồi cho Hội Thánh biết số Đạo hữu đã hiến thân lại Tỉnh.

- **Kiểu số 21:** Bộ Thiên phong.

Tại Văn phòng Đầu Tỉnh Đạo, phải lập một cuốn Bộ Thiên phong, từ phẩm Lễ Sanh đến Giáo Hữu và Giáo Sư có mặt hành chánh lại Tỉnh. Phải dán hình của mỗi Chức sắc vào sổ ấy và nêu lên kim bảng tại vàn phòng Đầu Tĩnh Đạo.

- **Kiểu số 22:** Bộ Thống Kê.

Tại văn phòng Đầu Tỉnh Đạo, phải lập một cuốn Bộ Thống Kê, biên rành số Đạo hữu các làng Đạo từ năm Ât Hợi.

- **Kiểu số 23:** Chức việc Bàn Cai Quản và Chức việc phụ sự của Bàn Trị Sự như là: Cai Tuần, Thông Tín, Biện đạo, vì Chức việc nầy ngoại Pháp Chánh Truyền, nếu đặng tuyển chọn rồi, chẳng cần đệ lên Hội Thánh, các Đầu Tỉnh Đạo trọn quyền công nhận và phê chuẩn

Đạo cấp. Nên phải lập một cuốn bộ đặng lưu ký tại Tỉnh Đạo.

- **Kiểu Số 24:** Bản biên giấy tờ gởi đi các nơi, xin làm y theo kiểu nầy.
- **Kiểu số 25:** Hổ sơ

Nơi văn phòng Đầu Tỉnh Đạo, Đầu Họ Đạo và Đầu Quận Đạo, xin lập hồ sơ y theo kiểu nầy.

BỔ TÍN ĐỒ: Lập y theo kiểu HT đã ban hành từ thử.

Mỗi năm trong tuần tháng 10, các làng Đạo phải tu Bộ tín đồ. Bổn thảo phải lập riêng 2 bổn: Bộ Chánh và Bộ Phụ. Đạo hữu nào giữ trọn trai giới, tùng luật đạo thì để vào Bộ Chánh, còn người nào chưa trọn vâng thì để vào Bộ Phụ.

Khi lập bổn thảo rồi, nạp đến Văn Phòng Đầu Tỉnh Đạo kiểm dượt đặng công nhận thì tại Tỉnh sẽ lập ra 2 bổn nguyên, lưu ký tại văn phòng Đầu Tỉnh 1 bổn, còn 1 bổn gởi lại cho Bàn Trị Sự.

VI BẰNG: Mỗi tháng buộc chư Đầu Họ Đạo và Đầu Quận Đạo phải về Tỉnh nhóm lệ một kỳ, giờ ngày nhóm do Đầu Tỉnh Đạo trọn quyền định đoạt (từ mùng 1 đến mùng 5, chọn một ngày trong 5 ngày ấy) đặng công đồng nghị luận các vấn đề sẽ thi hành hay là đã thật hành.

Mỗi kỳ nhóm, Đầu Tỉnh Đạo phải lập chương trình cho chư Chức sắc xem trước khi vào nhóm. Mỗi kỳ nhóm, Đầu Tỉnh Đạo phải lập Vi Bằng gởi về cho Hội Thánh biết cách hành chánh của chư vị Thiên phong nơi các Tỉnh.

PHÚC SỰ: Tờ Phúc sự, xin đặt tóm tắt các điều đại khái, chẳng nên nói dông dài, mất thì giờ mà không ích.

Cách đặt như vầy:

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tỉnh..... Ngày.....

Kính gởi: (Ngọc, Thượng, Thái) Chánh Phối Sư.

Tòa Nội Chánh.

Kính Ngài (hay là Anh Lớn),

Vâng Châu Tri số:..... (hay là thơ số) ngày.....

Tôi (hay là em) xin trả lời theo các khoản dưới đây:

1. *Cấp Tế Tòa Thánh*: Chư Chức sắc và chư Chức việc đương quyền hằng gia tâm lo lắng, một tháng nầy sẽ kết quả mỹ mãn.
2. *Sổ Đạo hữu hiến thân*: số Đạo hữu hiến thân trọn đời và hữu hạn có đính Thông qui theo đây:
3. *Nông Viện về Phước Thiện*: Các Cơ Sở đang lo tạo lập, mặt tài chánh khiếm khuyết, nên việc hành động có phần trễ nài. Mùa màng thuận thới sẽ kết quả đặng.....

Nay kính.

Đầu Tĩnh Đạo (ký lên)

Trong 25 kiểu về công văn đã sơ giải trên đây, cũng có nhiều kiểu đã ban hành rồi cho chư Đầu Tỉnh Đạo, nếu kiểu nào chẳng có sửa cải thì để vậy, còn kiểu nào có chỉnh đốn lại, xin do theo kiểu mới mà thật hành cho y nhứt luật.

Hội Thánh để trọn lòng tín nhiệm chư Đầu Tỉnh Đạo và Chức sắc đương quyền nơi các Tỉnh.

Nay kính.

Q. Thái CPS	Q. Thượng CPS	Q. Ngọc CPS
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HĨĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐẶI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

NGÀY 11–4–ẤT HỢI (DL 13–5–1935) TÔN SƠN CHƠN NHƠN DẠY PHỐI SƯ THÁI TU THANH VỀ VIỆC PHỔ ĐỘ DÂN TRUNG HOA.

Đàn cơ tại Phạm nghiệp,

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Dạo.

SUN SEN

Chào chư vị Đại đức,

Âu Dương hiền đệ và Từ Huệ bình thân.

Bần đạo tưởng chẳng cần nói rõ thì Âu Dương hiền đệ cũng đủ hiểu rằng: Quê hương của chúng ta ngày nay vì tấn bộ trong đường vật chất văn minh nên đạo đức như ra phế hủy.

Hại thay! Tinh thần Trung Huê từ trước chỉ nhờ đạo đức mới bảo thủ giống nòi, vững gìn đại quốc. Nếu đạo đức tiêu hao thì thế nào an quốc, vì trên 500 triệu sanh linh chỉn coi đường danh là quí, nẻo lợi là hơn, thì trường tranh đấu thế nào không náo nhiệt. Hễ có tranh đấu ắt có nghịch thù, hễ có nghịch thù thì ngoại bang xúm xui mưu làm loạn, loạn thì nhược, nhược thì vong, vong hưng Tàu đều do trị loạn, trị đặng chỉ nhờ Đạo, Đạo thạnh mới mong mỏi nước hưởng thái bình.

Hiền đệ nghĩ đến điều ấy, rồi mới biết phận sự dành để cho hiền đệ rất nên yếu trọng. Ấy là tương lai ngày sau.

Còn buổi nầy nương ngụ hải ngoại kiều cư, hiền đệ

gắng qui tâm liên lạc, giúp khó trợ nghèo, ấy là ơn sâu của hiền đệ thi ra cho người đồng xứ.

Khá để lòng rằng: Tàu là Việt Nam, Việt Nam là Tàu, cũng chung huyết khí đa nghe.

THĂNG.

NGÀY 12–4–ẤT HỢI (DL 14–5–1935) SẮC LỆNH SỐ 3 CỦA ĐỨC HỘ PHÁP: TOÀN QUYỀN PHÁP CHO ĐẠO CAO ĐÀI ĐƯỢC TỰ DO TÍN NGƯỠNG.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

VĂN PHÒNG **TÒA THÁNH TÂY NINH**

Phạm Hộ Pháp

SỐ: 3 **SẮC LỆNH**

Cho Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài.

Bần đạo xin cho chư Chức sắc Thiên phong và Đạo hữu lưỡng phái rõ, vì quan Toàn Quyền có lòng nhơn, cho ĐĐTKPĐ được sự tự do tín ngưỡng và cúng kiếng thong thả như các đạo đã có nơi miền Đông Pháp, nên Hội Thánh cần phải tái mở rộng cửa các Thánh Thất, hằng ngày cho nhơn sanh đến sùng bái Đức Chí Tôn, kể từ ngày 22–5–1935 (20–4–Ất Hợi) là ngày vía kỷ niệm của Đức Chưởng Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn hay là Victor Hugo.

Chư Đầu Tỉnh Đạo phải chăm nom việc cúng kiếng Tứ thời và ngày Vía, cúng Sóc Vọng y theo kiểu mẫu đã thi hành nơi Tòa Thánh từ thử.

Hội Thánh phải ban Tờ Kiết Chứng và Giấy Căn Cước của Đạo cho chư Đầu Tỉnh Đạo đặng mỗi khi hành

dạo nơi nào đều trình cho viên quan quí chức ngoài đời, hầu ngăn ngừa những điều giả dối đã xảy ra lâu nay.

Xin Ngọc Chánh Phối Sư phải tức cấp ấn tống Sắc Lịnh nầy đặng truyền bá cùng các nơi.

Tòa Thánh, ngày 12–4–Ất Hợi (14–5–1935).

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng

Ký tên

Phạm Công Tắc

Ngày 20–5–Ất Hợi (dl 20–6–1935) Thành lập Họ Đạo Hà Nội và Thánh Thất Hà Nội.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

Địa Phận Bắc Kỳ **Tòa Thánh Tây Ninh**

Thánh Thất Hà Nội
Văn phòng TIẾP THẾ

CHÂU TRI

cho Chức sắc Thiên phong nam nữ,
chư Chức việc và Đạo hữu lưỡng phái.

Châu Tri số 1:

Kính cùng chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ,

Mối Đạo nơi Bắc Thành đã trải qua một cơn khảo đảo rất dữ dội, nhưng cũng vì đó mới thấy được tâm thành trí vẹn của chư Hiền huynh chư Hiền tỷ và cuộc hiệp nhứt ngày 14 tháng 5 rồi đây đặng hành đại lễ tại Thánh Thất

Hà Nội là một bước rất vẻ vang cho Đạo lắm vậy.

Bần tăng xin để lời khen ngợi tất cả chư Chức sắc, Chức việc và chư Đạo hữu lưỡng phái: cái công trình vĩ đại của nhiều vị, Hội Thánh vẫn chẳng quên, mà sự lạc lầm của một vài người, Hội Thánh cũng vui lòng hỷ xả.

Hiện nay, Đạo đã đến thời kỳ phải ra thiệt tướng thì tất nhiên toàn Đạo phải chung chịu dưới một mặt luật mà thôi, thế nên Bần tăng xin khuyên toàn Đạo từ đây phải tuân y theo luật lịnh dưới đây mà hành chánh tùy theo phẩm trật và chức trách của mỗi vị. Bần tăng buộc lòng cho hay trước rằng, thoảng còn ai vi lịnh, tự quyền lập điều phạm pháp ihì Hội Thánh sẽ tức cấp chiếu y luật Đạo mà trục ra khỏi Thánh Thể Chí Tôn cho khỏi rối loạn chơn truyền chớ không dung dưỡng nữa.

LUẬT LỊNH

Về việc lập Họ Đạo Hà Nội.

ĐIỀU THỨ NHỨT: Xứ Bắc Kỳ (Hà Nội và Hải Phòng) đối vơĩ Đạo là một Địa phận Đạo ở dưới quyền chưởng quản của mội vị Đầu Địa Phận Đạo.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Kể từ ngày 14–5–Ất Hợi (14–6–1935), Châu Thành Hà Nội đối với Hội Thánh là một Họ Đạo ở dưới quyền chưởng quản của một vị Đầu Họ Đạo và một vị Phó Đầu Họ Đạo.

DIỀU THỨ BA: Họ Đạo Hà Nội chia ra 3 Quận Đạo ở dưới quyền chưởng quản của 3 vị Đầu Quận Đạo. Chư vị Đầu Quận Đạo phải do theo họa đồ của Bần tăng đã vẽ và có treo tại Thánh Thất Hà Nội mà trông nom Quận mình.

ĐIỀU THỨ TƯ: Quận Đạo lại chia ra Họ Đạo, Họ Đạo

chia ra Ấp Đạo. Chánh Trị Sự làm đầu một Họ Đạo. Phó Trị Sự và Thông Sự làm đầu một Ấp Đạo.

ĐIỀU THỨ NĂM: Mỗi vị Đầu Quận Đạo sẽ tùy theo số Đạo hữu trong Quận mình mà chia ra Họ Đạo và Ấp Đạo, công cử Chánh, Phó Trị Sự và Thông Sự.

ĐIỀU THỨ SÁU: Mỗi khi công cử Chức việc Đầu Họ Đạo phải nhóm Đạo hữu tại Thánh Thất, phải lập Vi Bằng rồi lập Tờ phúc nạp cả Vi Bằng cho Đầu Quận Đạo phê chuẩn.

Chức việc được đắc cử, phải có Đầu Họ Đạo công nhận và ngày nào được Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo ban Đạo Cấp rồi mới vào chánh ngạch.

ĐIỀU THỨ BẢY: Mỗi tháng, Đầu Quận Đạo phải lập Nguyệt để (y theo kiểu mẫu HT ban hành) đệ lên cho Đầu Họ Đạo biết rõ tình hình và cả cơ hành động của Đạo trong Quận mình. Đầu Họ Đạo cũng phải lập Nguyệt để gởi cho Đầu Địa Phận. Đầu Địa Phận gởi Nguyệt để đến Chủ Trưởng HTNG.

ĐIỀU THỨ TÁM: Đầu Địa Phận phải tùng vị Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo (HTNG).

Đầu Họ Đạo phải tùng lịnh Đầu Địa Phận.

Đầu Quận Đạo (ĐQĐ) phải tùng lịnh Đầu Họ Đạo.

Chánh, Phó Trị Sự và Thông Sự phải tùng lịnh ĐQĐ.

Không ai được vượt bực giao thiệp ngay với Chức sắc trên mình, hay là điều chi mà không cho người mình tùng quyền hay trước.

THÁNH THẤT HÀ NỘI

ĐIỀU THỨ CHÍN: Từ đây, Họ Đạo Hà Nội duy có một tòa nhà chung để sùng bái Đức Chí Tôn là Thánh Thất Hà Nội, hiện nay đặt tạm nơi đường Lệ Lợi, số 61. Thánh Thất là nơi trụ cả khối đức tin của nhơn sanh, là nơi chông vững ngọn cờ Đại Đạo. Vậy chúng ta phải để hết lòng nhiệt thành về việc tô điểm và tu bổ làm sao cho Thánh Thất càng ngày càng được hưng sùng cường thịnh. Thế tình thường hay trông nơi ngọn cờ ấy mà định phân thế lực và mối tương thân tương ái của Đạo, xin chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ khá nhớ.

ĐIỀU THỨ MƯỜI: Ngoài ra ngày Sóc Vọng, mỗi tuần đều có đại đàn tại Thánh Thất bữa thứ bảy, đúng 8 giờ rưỡi tối.

ĐIỀU THỨ MƯỜI MỘT: Duy có tại Thánh Thất mới được cho phép Nhập môn, được làm phép Giải Oan, phép Tắm Thánh, v.v... Đầu Quận Đạo chỉ được nhóm Đạo hữu cùng là Chức việc tại Thánh Thất mà thôi, trừ ra khi nào có làm lễ Thượng Tượng cho Đạo hữu hay có Quan Hôn Tang Tế thì mới được tựu nhóm lại nhà riêng.

ĐIỀU THỨ MƯỜI HAI: Đầu Họ Đạo phải do theo Nội Luật Thánh Thất mà sắp đặt việc hành chánh tại Thánh Thất và do theo quyển Nghi Tiết Đại Đàn và Tiểu Đàn mà hành lễ.

ĐIỀU THỨ MƯỜI BA: Mỗi khi hành lễ, phải có trật tự, phải êm thấm, không được vô lễ trước Bửu điện.

VỀ VIỆC BAN HÀNH LUẬT DẠO

ĐIỀU THỨ MƯỜI BỐN: Bần tăng hạn kỳ cho 1 tháng, Chức sắc và Chức việc phải có đủ đạo phục, phải biết trách

nhậm mình tức là phải thông thuộc Luật đạo.

Chư Đạo hữu phải thuộc cả Kinh điển của Đạo.

VỀ TÌNH ĐỒNG ĐẠO

DIỀU THỨ MƯỜI TÁM: Toàn đạo phải biết thương yêu và kính trọng nhau như con một Cha, anh em một nhà, cần lấy lòng thành thật đối đãi nhau, gặp lúc tai nạn, hết lòng giúp đỡ, nhứt là khi tang chế, phải sốt sắng, phải chịu khó đến viếng thăm an ủi, lo việc người đồng Đạo như việc nhà mình.

*

Bước đường Đạo nơi đây còn dài, chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ còn phải gặp nhiều khó khăn, vậy Bần tăng xin ráng cầm vững đạo tâm, chung chịu khổ hạnh với Đức Chí Tôn được đủ tinh thần xcm những ma lực của tà quyền như luồng gió thoảng qua, rồi cứ bắt tay nhau, anh trước em sau, mà đến nơi Bồng đảo. Chúng ta phải ráng làm thế nào cho tâm Thánh chủ trương phần vật dục mãi mãi thì mới mong chuyển được cảnh đời loạn ly tà mị ra thế giới chơn chánh hòa bình.

Làm tại Thánh Thất Hà Mội, ngày 20–5–Ất Hợi (20–6–35)

TIẾP THẾ,
Quyền Đầu Sư
Ký tên:
LÊ THẾ VĨNH

☆ **Vâng lịnh thi hành:**

– Giáo Hữu Thái Abadie Thanh.
– Giáo Hữu Ngọc Biên Thanh.
– Lễ Sanh Thượng Điểm Thanh.
– Giáo Hữu Thượng Ngoạn Thanh.
– Lễ Sanh Thượng Nghĩa Thanh.
– Lễ Sanh Ngọc Hòa Thanh.

NGÀY 29–5–ẤT HỢI (DL 29–6–1935) ĐQGT GIÁNG CƠ SẮP ĐẶT VIỆC ĐẠO VỚI ĐỨC HỘ PHÁP.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Khai Pháp.

QUYỀN GIÁO TÔNG

Chào mấy em.

Hộ Pháp hỏi: *– Phải Anh lớn hay không?*

Phải. Cười...

Mấy em an tâm, có Qua chăm nom mọi việc.

Cười... Buổi khó khăn dã mãn, chỉn còn một đôi điều cực trí cùng kẻ tà tâm. Qua với Đức Lý Giáo Tông đương liệu phương day trở, trong ít lâu đây sẽ đặng thấy về cơ quan qui nhứt.

Hộ Pháp! Em cứ thi hành luật pháp, chấn chỉnh Đạo quyền, như vậy thì trúng Thiên thơ và chánh sách trừ tà khử mị. Tờ sớ của em mật đề, Đức Lý Giáo Tông trọn phê chuẩn, nhưng người có than rằng: ***Thánh thể của Chí Tôn sẽ còn lâu ngày mới nên tốt đẹp.*** Trong cuộc phong thưởng qua rồi, Người nói rằng em chỉ coi công nghiệp, còn Người thì dụng tài đức, mà hại thay! ***Hễ có công nghiệp thì phần đông lại vốn bất tài*** nên không giá trị chi cả. Vậy hai lần sau đầy, em gắng để ý tuyển tài tuyển đức đa nghe.

Hộ Pháp: *– Phần em thì tuyển công nghiệp được, chớ về phần tài đức thì em không thế định đặng.*

– Đặng chớ, nếu mấy em muốn thì cho Qua dự tuyển với, trước khi trình diện cùng Đức Lý Giáo Tông.

Hộ Pháp: *– Còn việc anh Đốc phủ Đường, sao em*

không thấy ảnh nói chi hết?

– Cười... Qua đã dùng hết sức bình sanh vì cựu căn của nó, nên bào chửa giữa Ngọc Hư, nhưng nó kết lắm điều oan nghiệt, nhứt là về mặt dục tình. Ngọc Hư muốn biếm, hại nỗi nó vô công nghiệp nên khó quá chừng. Thật Qua tiếc cựu vị của nó quá! Em nói dùm lại với nó rằng: Qua gởi lời nhắn nó ráng hành đạo vô vi, lo phổ độ thì hoặc may qua sang năm, Qua lo xong cho nó và nói Ngọc Hư định cho nó thêm 3 năm nữa, nghĩa là 65 tuổi mới đoạt vị.

À! Em viết thơ cho *Phủ Hóa* nói: Qua biểu nó về.

– Em đã có viết nhiều cái thơ mời ảnh về nhưng ảnh không trả lời chi hết.

– Ậy, thì Rằm tháng 7 biểu nó về cho Đức Lý Giáo Tông nói với nó.

– Em ngán mấy người dó quá!

Không hệ gì đâu mấy em à! Trợt vỏ dưa thấy.

Cười... Sợ gì, hễ bậy thì em có sách đuổi nữa. Để đó cho Qua. Cười... Thằng Tép rộn dữ đa mấy em à.

Khai Pháp: *– Nó làm gì ở ngoài dó anh?*

– Khá lắm! Song Qua dặn Hộ Pháp chăm nom coi tốp máy nó lại lần đi nghe. ROBIN[1] đương tính mua nó làm dưỡng tử đa. Cười .....

THĂNG.

► TÁI CẦU:

[1] Robin: René Robin, Toàn Quyền Đông Dương (1934–1936), thay thế Toàn Quyền Pierre Pasquier tử nạn phi cơ.

TÔN SƠN CHƠN NHƠN

Bần tăng chào chư vị.

Khai Pháp Chơn Quân thính:

Bần tăng thậm cảm. Cũng một cơ đời không phương tận thức, hỏi chi Tàu Nhựt đương nhiên. Bần tăng e cho khoảnh đất Việt Thường nầy cũng không xa khói lửa.

Than ôi! Cơ nghiệp một kiếp sống của Bần tăng lập triều Dân quốc, rồi đây sẽ thấy tiêu tàn qui hồi đế nghiệp mà chớ! Thì cũng bị hám vọng cá nhân, vong nền công chánh, xúm nhau kẻ vị thân, người vị kỷ mà đạp đổ một xã tắc giang sơn thành lập thì có lạ chi tai mắt của đời phòng toan để luận.

Đơn tượng vị năng tróc phược,

Đoàn phong mạc cảm bao la.

Tượng côi dễ bắt đem cột trói,

Đoàn ong lưới nọ khó bao trùm.

Dân Tàu dưới quyền dân trị, vạn quốc liệt cường khó phương áp bức hơn dưới đế quyền.

Ồi! Thời thế biến dời bởi nhân đân tàn hại, dầu tay Trời cũng khó bề trừ đặng. Do mưu vạn quốc Âu châu, nhưng rồi sau đây cũng sẽ phục huờn dân trị.

Chúng ta đặng hữu hạnh hữu phúc, nhờ tai ách ấy mà sanh ra Tàu – Nhựt liên minh.

THĂNG.

► TÁI CẦU:

BÁT NƯƠNG

(Tới phiên Bát Nương giáng cơ, Phong Chí bạch xin Tiên Cô dìu dắt cho tròn phận sự nơi Chợ Lớn, kế Âu Dương Tu quì lạy bạch chi đó.....)

Cười... Nhiều điều mấy anh lo lắng mà không nghĩa lý chi hết. Em nói dứt là phàm. Thôi đứng đi mà!

Cười... Hễ theo nghĩ nghị cho vừa phàm tánh thì mấy anh ở đây cho tới tận thế cũng phải nghĩ hoài. Thôi bỏ phứt đi cho khỏi nhọc trí.

Làm thi chơi nè!

Nương bóng thiều quang đếm tuổi đời,
Lấy cân Nhựt Nguyệt định tâm chơi.
Mảnh thân bảy thước trời gần xủn,
Tấm bụng ba gang đất giữa vời.
Ôm trái địa cầu xây lỏng chỏng,
Thổi bay máy tạo ngất chơi vơi.
Dòm trong thể cuộc hình con vợ,
Nhắm trọn nhơn sanh những vật người.

Ai coi đời đáng gì mà làm bộ dữ vậy hử?

THĂNG.

NGÀY 12–6–ẤT HỢI (ĐL 12–7–1935) CHÂU TRI CỦA ĐỨC HỘ PHÁP: ÔNG THƯỢNG TƯƠNG THANH LÊN CHỨC GIÁO TÔNG TẠI BẾN TRE LÀ PHẠM PHÁP.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

VP Nội Chánh

Số: 6 **CHÂU TRI**

Nữ Chánh Phối Sư và Thái Thượng Ngọc Chánh Phối Sư

Gởi cho chư Chức sắc Thiên phong nam nữ,
chư Chức việc và Bạo hữu lưỡng phái.

Hội Thánh CTĐ nam nữ đồng ý kiến ban hành cho toàn đạo tuân y tờ Châu Trì số 1 của Đức Hộ Pháp đề ngày 2–6– Ất Hợi (đl 12–7–1935) sao y nguyên văn như dưới đây:

Văn phòng
Phạm Hộ Pháp **CHÂU TRI số 1**

Ngôi vị Giáo Tông còn nơi quyển hành của Đức Lý Thái Bạch giữ gìn từ thử.

Bần đạo chưa hề đặng lịnh cơ bút của Đại Từ Phụ hay là của Ngài định nhượng phẩm ấy lại cho một người phàm nào tất cả. Ấy vậy, ai đã dám mạo hiểm xưng mình là Giáo Tông là người đã có đồ mưu đặng cướp vị của Ngài dễ dàng như thủ đoạn đã dùng với Đức Quyền Giáo Tông buổi nọ.

Ngôi vị Quyền Giáo Tông là một vị Chức sắc Thiên phong nào trong hai phẩm Chưởng Pháp hay là Đầu Sư đặng Ngài tín nhiệm chia quyền trị thế của Ngài cho mới đặng.

Nhưng cơ bút tại Hiệp Thiên Đài chưa hề đặng mạng lịnh của Ngài định ban cho ai trong Đạo từ ngày Thượng Trung Nhựt qui Tiên.

Ấy vậy, cả sự hành động mê hoặc tín đồ của Đạo hữu Nguyễn Ngọc Tương đều giả dối, chẳng có việc chi gọi thật. Huống chi sự hám vọng của người đã nảy sanh ra từ

khi Đức Quyền Giáo Tông hỡi còn tại thế, chỉ có xô ngã Thượng Trung Nhựt đặng tìm phương tiếm vị. Điều ấy, trong Đạo và ngoài đời đều chán thấy và cũng hiểu mưu mật sâu sắc của người, lợi dụng quyền đời cố tâm hại Đạo.

Hội Thánh đã ngưng quyền thì tất Thượng Tương Thánh là tội nhơn của Đạo.

Nếu không dùng phương xảo trá, lập thế lực đặng phản kháng với Chánh Pháp chơn truyền thì duy có nạp mình dưới quyền Hội Thánh xử trị mà thôi, song Đạo hữu Nguyễn Ngọc Tương có đạo tâm đâu như thế phòng làm điều ấy cho đặng, nên phải dùng ba tấc lưỡi láo xược dối gian, dùng cái ngòi viết của bọn gian hùng cầu mị mà duy trì mảy mún phương diện của người.

Hễ Hội Thánh đã ngưng quyền thì quyền Đạo đâu còn mà dùng như thế, tức nhiên người phải dùng mưu cám dỗ những kẻ thiểu học đạo đức của Chí Tôn theo người làm nha làm trảo hầu mong cướp lại đạo quyền. Tuồng hát của người cũng không chi rằng lạ. Truyện sử đã chép dẫy đầy, ấy là bổn cũ của Vương Măn, Tào Tháo, Tần Cối, v.v... mới soạn lại.

Ngôi vị Giáo Tông là dành để cho bậc chí thiện chí thành, nên Pháp Chánh Truyền định cho toàn đạo phục quyền mới đặng.

Nghĩ đến hoàn cảnh của Đạo hữu Nguyễn Ngọc Tương thì mười phần không trọn một.

Ngoài ra cái tội ác đã đem nạp Chức sắc vào chốn tù tội ngục hình, còn giành quyền của Thượng Trung Nhựt, đồ mưu phản phúc, rối loạn chơn truyền, làm cho phần đông trong Đạo ngậm hờn nuốt oán, thì có chi đáng

mặt làm Anh Cả của chúng sanh. Thoảng như người đủ thế lực đời, dùng quyền nhơn lực mà thắng Thiên diều, lên ngồi trên ngôi báu ấy đặng đi nữa cũng chưa ắt đặng trường cửu chi kế.

Rất đỗi Thượng Trung Nhựt là tay cầm ngọn đuốc thiêng liêng có công lập Đạo, mà đến khi lên dịa vị Quyền Giáo Tông, còn có người mưu hại, huống chi Thượng Tương Thanh thì chư Đạo hữu nghĩ thế nào?

Phải có một Đấng Chí Tiên Chí Phật mới cầm vững Đạo quyền, bởi phàm thế nầy không ai nên Đức Lý Giáo Tông phải bỏ quyền Nhứt Trấn Oai Nghiêm đặng nắm quyền trị thế.

Hỏi Thượng Tương Thanh có hơn Đức Lý Giáo Tông chăng phòng mon men cướp vị?

Thượng Tương Thanh đã ra mặt Tiên Phật tại thế nẩy chưa mà cả gan làm Giáo Chủ?

Bần đạo đã đặng mục kiến một bài kinh mạo danh rằng, Đức Lý Giáo Tông ban cho đặng cầu nguyện cho người lên ngối Giáo Chủ, có câu:

Hoằng khai mối Đạo nên thành,
Nay cho một Đấng Thảnh hành độ dân.

Lại có câu:

Bốn phương lạc nghiệp thừa nhàn,
Mầng nay đặng thấy một đàn Thánh minh.

Hễ hạng Thánh thì kể từ Giáo Hữu tới phẩm Phối Sư, hỏi chiếu y theo Thánh Ngôn ấy thì cựu Chánh Phối Sư Thượng Tương Thanh buổi nọ làm còn chưa kham trách nhậm, có đâu mong mỏi đến phẩm Giáo Tông? Mà

Giáo Tông thì phải Tiên vị mới đặng, còn hạng Thánh thì trong Hội Thánh mà thôi, như trèo đèo vượt bực thì đặng phép trị ai?

Thưa cùng Đạo hữu nam nữ lưỡng phái,

Họ gạt họ kia còn sái lý thay, huống hồ chi gạt tới mình, Bần đạo tưởng chắc là họ ăn qua mình không đặng, nên Bần đạo an dạ cầm vững Đạo quyền đặng đợi người xứng vị.

Bần đạo chỉn nguyện cho Thượng Tương Thanh ráng lấy thủ đoạn thâu tâm sao cho đặng toàn hết thiên hạ, rồi Bần đạo sẽ nâng áo mão Giáo Tông, ra quì trước cửa Tòa Thánh đặng dâng cho người, rồi nhìn nhận, nâng đỡ người lên ngôi báu đặng làm chúa của toàn sanh chúng.

Hại thay, cái sở vọng ấy e khi không đắc nguyện đặng vì dưới mắt Bần đạo thấy 3 tay kiện tướng của người là: Ông Qui, ông Hậu, ông Kinh cũng còn phản người rồi đó.

Đã 10 năm đạo đức, xin chư Đạo hữu lưỡng phái hết lòng cầu nguyện cùng Đại Từ Phụ, xin Thiên Nhãn của Thầy, tức nhiên là dùng huệ trí của mình, đặng phân biệt Tà Chánh.

Lời ít nghĩa nhiều, xin cố tâm lưu ý.

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên

PHẠM CÔNG TẮC.

Tòa Thánh, ngày 12–6–Ất Hợi (dl 12–7–1935)

Thái Chánh Phối Sư Thượng Chánh Phối Sư Ngọc Chánh Phối Sư

Khai Dạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Nữ Chánh Phối Sư
HƯƠNG THANH

NGÀY 15–7–ẤT HỢI (DL 13–8–1935) NGHỊ ĐỊNH SỐ 46 CỦA 3 CPS:

Chia Nam Kỳ thành 5 Tỉnh đạo và bổ 5 vị Giáo Sư làm đầu 5 Tỉnh Đạo.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

VP Nội Chánh

Số: 46 **NGHỊ ĐỊNH**

- Chiếu y PCT ban quyền hành cho Chánh Phối sư;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 4 phân định quyền hành Thái, Thượng và Ngọc Chánh Phối sư;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 9, 12, 18, 21, và 24 giao quyền hành chánh Chánh Phối Sư CTĐ cho 3 vị : Khai Đạo, Khai Thế và Khai Pháp HTĐ;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 3 phân định quyền hành và địa phận đặc biệt cho Chức sắc Thiên phong từ phẩm Phối Sư trở xuống;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 5, buộc cả Chức sắc Thiên phong phế đời hành đạo;

Nghĩ vì hiện thời nền Dạo có đủ Chức sắc Thiên phong, từ Giáo-Sư trở xuống Lễ Sanh đặng cai quản các Tỉnh Dạo, Họ Đạo và Quận Đạo, nên Hội Thánh định

sáp nhập các Địa Phận Đạo lại và lựa chọn trong hàng Chức sắc ấy các vị xứng đáng đặng bổ dụng;

Nghĩ vì việc cai quản trong địa phận các Tỉnh Đạo, các Họ Bạo và các Quận Đạo phải sắp đặt lại cho Chức sắc có đủ quyền thay mặt Hội Thánh, nên:

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Sáp nhập lại các Địa Phận Đạo tại Nam Kỳ và phân định làm 5 Tỉnh Đạo kể ra sau nầy, và giao cho 5 vị Giáo Sư lãnh cai quản về trách nhậm Đầu Tỉnh Đạo:

1. **Tỉnh Đạo Biên Hòa**: Những Hạt: Biên Hòa, Thủ Dầu Một, Tây Ninh, Bà Rịa, cấp Saint Jacques, đều thuộc về Tinh Đạo Biên Hòa.

   Ông ***Giáo-Sư Thượng Thình Thanh*** (Nguyễn Văn Thình) lãnh làm Đầu Tỉnh Đạo Biên Hòa,

2. **Tỉnh Đạo Gia Dịnli**: Những Hạt: Gia Định, Chợ Lớn,.Tân An, dều thuộc về Tỉnh Đạo Gia Định.

   Ông ***Giáo Sư Thương Sáng Thanh*** (Trần Ngọc Sáng) lãnh làm Đầu Tình Đạo Gia Định.

3. **Tỉnh Dạo Định Tường**: Những Hạt: Mỹ Tho, Gò Công, Bến Tre đều thuộc Tỉnh Đạo Định Tường.

   Ông ***Giáo Sư Thượng Minh Thanh*** (Nguyễn Văn Minh) lãnh làm Đầu Tỉnh Đạo Định Tường.

4. **Tỉnh Đạo Long Hồ**: Những Hạt: Vĩnh Long, Sa Đéc, Trà Vinh, Cần Thơ, Sóc Trăng đều thuộc Tỉnh Đạo Long Hồ.

   Ông ***Giáo Sư Thượng Trí Thanh*** (Nguyễn Văn Trí) lãnh làm Đẩu Tỉnh Đạo Long Hồ..

5. **Tỉnh Đạo An Giang**: Những Hạt: Long Xuyên, Châu Đốc, Hà Tiên, Rạch Giá, Bạc Liêu đều thuộc Tỉnh Đạo An Giang.

   Ông ***Giáo Sư Thượng Đức Thanh*** (Nguyễn Hữu Đức) lãnh làm Đầu Tỉnh Đạo An Giang.

ĐIỀU THỨ HAI: Kỳ cho hạn lệ 2 tháng, kể từ ngày ban hành Nghị Định nầy, nghĩa là tới ngày 15–9–Ất Hợi, mấy vị Giáo Sư kể danh trên đây, phải đến ngụ và lập văn phòng tại Thánh Thất sở tại địa phận mình được bổ dụng mà hành chánh.

Về các việc giao lãnh các công văn và các việc sắp đặt nơi mỗi Hạt đều phải có Vi Bằng giao lãnh phân minh, đặng đệ về Tòa Thánh.

ĐIỀU THỨ BA: Chiếu theo Đạo Nghị Định thứ 5 của Đức Lý Giáo Tông, vị Giáo Sư nào không tuân y điều thứ 2 trên đây thì không kể vào Hội Thánh và mất quyền tham dự việc chánh trị của Đạo.

ĐIỀU THỨ TƯ: Nghị Định nầy hủy bỏ các Nghị Định trước về việc thuyên bổ Chức sắc Thiên phong Đầu Tỉnh Đạo nam phái.

ĐIỀU THỨ NĂM: Quản Lý Lại Viện lãnh ban hành Nghị Định nầy, kể từ ngày 15–7–Ất Hợi.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 15–7–Ất Hợi (dl 13–8–1935).

Đồng ý kiến:

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc Chảnh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐÃI	' THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Phê chuẩn:

Thái Đẩu Sư
THÁI THƠ THANH.

Vâng lịnh ban hành,

Tòa Thánh, ngày 20–7–Ất Hợi (18–8–1935)

Thay mặt Quản Lý Lại Viện:

Phó Q. Lý:

Sĩ Tải Võ Thành Quốc.

Cùng ngày nầy, 3 Chánh Phối Sư ra Nghị Định số 47: lập 20 Họ Đạo tại Nam Kỳ và bổ nhiệm 20 Giáo Hữu Đầu Họ Đạo.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

V.P. Nội Chánh

Số: 47 **NGHỊ ĐỊNH**

- Chiếu y PCT ban quyền hành cho Chánh Phối Sư;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 4 phân định quyền hành Thái, Thượng và Ngọc Chánh Phối Sư;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 9, 12, 18, 21, và 24 giao quyền hành chánh Chánh Phối Sư CTĐ cho 3 vị : Khai Đạo, Khai Thế và Khai Pháp HTĐ;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 3 phân định quyền hành và địa phận đặc hiệt cho Chức sắc Thiên phong từ phẩm Phối Sư trở xuống;
- Chiếu y Dạo Nghị Định thứ 5, buộc cả Chức sắc Thiên phong phế dời hành đạo;

Nghĩ vì hiện thời nền Đạo có đủ Chức sắc Thiên

phong, từ Giáo Sư trở xuống tới Lễ Sanh đặng cai quản các Tỉnh Đạo, Họ Đạo và Quận Đạo, nên Hội Thánh định sáp nhập các Địa Phận Đạo lại và lựa chọn trong hàng Chức sắc ấy các vị xứng đáng đặng bổ dụng;

Nghĩ vì việc cai quản trong địa phận các Tỉnh Đạo, các Họ Đạo và các Quận Đạo phải sắp đặt lại cho Chức sắc có đủ quyền thay mặt Hội Thánh, nên:

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Sáp nhập lại các Họ Đạo tại địa phận Nam Kỳ và phân định làm 20 Họ Đạo, kể ra sau nầy, giao cho 20 vị Giáo Hữu lãnh cai quản về trách nhậm Đầu Họ Đạo:

1. **Họ Đạo Biên Hòa**: Ông Giáo Hữu Thượng Bằng Thanh (Nguyễn Văn Bằng) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
2. **Họ Đạo Thủ Dầu Một**: Ông Giáo Hữu Thái Bộ Thanh (Nguyễn Lễ Bộ) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
3. **Họ Đạo Bà Rịa, Cap St Jacques**: Ông Giáo Hữu Thượng Giác Thanh (Nguyễn Thành Giác) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
4. **Họ Đạo Gia Định**: Ông Giảo Hữu Ngọc Non Thanh (Nguyễn Văn Non) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
5. **Họ Đạo Tân An**: Ông Giáo Hữu Ngọc Tiên Thanh (Nguyễn Văn Tiên) lành làm Đầu Họ Đạo.
6. **Hộ Đạo Tây Ninh**: Ông Giáo Hữu Thượng Trương Thanh (Nguyễn Văn Trương) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
7. **Họ Đạo Chợ Lớn**: Ông Giáo Hữu Ngọc Hưng Thanh (Nguyễn Văn Hưng) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
8. **Họ Đạo Mỹ Tho**: Ông Giáo Hữu Thượng Mỉêng

Thanh (Nguyễn văn Miêng) lãnh làm Đầu Họ Đạo.

9. **Ilọ Đạo Gò Công**: Ông Giáo Hữu Thượng Hộ Thanh (Nguyễn Văn Hộ) lành làm Đầu Họ Dạo.
10. **Họ Dạo Bến Tre**: Ông Giáo Hữu Thượng Thanh Thanh (Trần Thanh) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
11. **Họ Đạo Vĩnh Long**: Ông Giáo Hữu Ngọc Lai Thanh (Nguyễn Văn Lai) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
12. **Họ Dạo Sa Đéc**: Ông Giáo Hữu Ngọc Ngọc Thanh (Mai Lương Ngọc) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
13. **Họ Đạo Trà Vinh**: Ông Giáo Hữu Ngọc Đang Thanh (Huỳnh Thành Đang) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
14. **Họ Đạo Cần Thơ**: Ông Giáo Hữu Thượng Đẩu Thanh (Nguyễn Ngọc Đẩu) lành làm Đầu Họ Đạo.
15. **Họ Đạo Sóc Trăng**: Ông Giáo Hữu Thượng Phú Thanh (Lê Văn Phú) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
16. **Họ Đạo Long Xuyên**: Ông Giáo Hữu Thượng Sách Thanh (Đỗ Văn Sách) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
17. **Họ Đạo Châu Đốc**: Ông Giáo Hữu Thượng Hộ Thanh (Bùi Văn Hộ) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
18. **Họ Đạo Hà Tiên**: Ông Giáo Hữu Ngọc Vinh Thanh (Nguyễn Ngọc Vinh) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
19. **Họ Đạo Rạch Giá**: Ông Giáo Hữu Thái Đến Thanh (Huvnh Văn Đến) lãnh làm Đầu Họ Đạo.
20. **Họ Đạo Bạc Liêu**: Ông Giáo Hữu Thượng Tước Thanh (Bùi Tấn Tước) lãnh làm Đầu Họ Đạo.

ĐIỀU THỨ HAI: Chư vị Đầu Họ Đạo phải tùng lịnh Đầu Tỉnh Đạo địa phận mình cai quản.

Kỳ cho hạn lệ 2 Iháng, kể từ ngày ban hành Nghị Định nầy, nghĩa là tới ngày 15–9–Ất Hợi, những vị Giáo

Hữu kế danh trên đây phải đến ngụ và lập văn phòng tại Thánh Thất sở tại địa phận mình được bổ dụng mà hành chánh, về việc giao lãnh các công văn và các việc sắp đặt nơi mỗi Tỉnh đều phải có Vi bằng giao lãnh phân minh đặng đệ về Tòa Thánh.

ĐIỀU THỨ BA: Chiếu theo Đạo Nghị Định thứ 5 của Đức Lý Giáo Tông, vị Giáo Hữu nào không tuân y điều thứ 2 trên dây Ihì khống được kể vào Hội Thánh và mất quyền tham dự việc chánh trị của Đạo.

DIỀU THỨ TƯ: Nghị Định nầy hủy bỏ các Nghị Định trước về việc thuyên bổ Chức sắc Đầu Họ Đạo nam phái.

ĐIỀU THỨ NĂM: Quản Lý Lại Viện và Đầu Tỉnh Đạo Biên Hòa, Gia Định, Định Tường, Long Hồ, An Giang, mỗi vị tùy phận sự ban hành Nghị Định nầy, kể từ ngày 15–7–Ất Hợi.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 15–7–Ất Hợi (dl 13–8–1935).

Đồng ý kiến:

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc Chánh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Phê chuẩn:

Thái Dầu Sư
THÁI THƠ THANH.

Vâng lịnh ban hành,

Tòa Thánh, ngày 20–7–ẤI HỢI (18–8–1935)

Thay mặt Quản Lý Lại Viện:

Phó Quản Lý: Sĩ Tài HTĐ
VÒ THÀNH QUỐC.

NGÀY 30–7–ẤT HỢI (DL 28–8–1935) ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ LUẬN BÀN VIỆC ĐẠO.

Đàn cơ tại Phạm Nghiệp,

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Thế.

QUYỀN GIÁO TÔNG

Ê! Tụi bây luận nhiều điều hay quá! .....

Chớ ai cà! Tao đợi bây nãy giờ. Luận võ rồi nói chuyện đời chơi. Ẻ, coi chừng tao cho bài mắc đa!

Cơ quan chuyển thế là gì? Cái ảnh hưởng của cơ quan ấy đối cùng quốc dân xã hội mình ra sao?

Mấy em phải biết thiệt chắc mới có can đảm mạo hiểm cùng Đạo và hội hiệp tâm lý làm một thì sự kết quả mau chóng và mỹ mãn đặng.

Qua tưởng sự phản khắc sanh lẽ nghịch thù của Qua đã chịu buổi nọ với TRANG, TƯƠNG, THƠ, HẬU, DIÊU, CƯ và nhiều em khác nữa thì chẳng do đâu khác hơn là phương diện hành động bất đồng, lẻ loi tâm đức.

Vậy muốn trừ hại ấy, chỉn có một phương là cố tâm tìm sự thật của tâm lý mỗi người, rồi tương thân tương ái với nhau mới đặng.

Mấy em nên nghĩ đến điều cần yếu nầy là dầu cho số con cái của Chí Tôn là bao nhiêu, nếu thoảng đặng hòa thuận nhau hay là nghịch lẫn, chỉ do nơi khuôn viên gương mẫu của mấy em mà thôi.

Qua nhớ lại rằng, có một phen Qua để lời ước vọng rằng: Nếu toàn hết Hội Thánh thay vì lo tư danh tư lợi cho mình, ráng nâng cao giá trị của kẻ cầm giềng mối thì

mới thắng đặng cường quyền, trừ bạo ngược.

Ê Tép![1] Em thấy bằng cớ rõ ràng rằng: Noi cơ quan loạn đạo mà nhiều kẻ đồ mưu tự lập lấy mình, y như lời Tôn Sơn Chơn Nhơn lấy Hoa triều mà tỷ thí. Nam cũng vậy mà nữ cũng vậy, chỉ mong mỏi tìm quyền.

Mấy em ở ***Hiệp Thiên Đài là tay bố thí Quyền hành, chớ không phải tay lượm mót***, lập nên cho người chớ chẳng vì người sắm cơ thế hay cho Đạo mà không tùng Đạo. Ấy là cơ bí mật quyền lực vô biên của mấy em.

Hộ Pháp, xin để trọn tâm suy nghĩ điều nầy thì lưỡi gươm huệ của em còn bén, còn hay hơn nữa.

Ê! Khi nào tao thiệt rảnh, sẽ đến thuật lại những điều tao thấy nơi cảnh Hư linh cho bây nghe kẻo bây nói thằng già nầy về vô ich.

THĂNG.

NGÀY 1–8–ẤT HỢI (DL 29–8–1935) ĐQGT GIÁNG CƠ TẠI PHẠM NGHIỆP.

ĐQGT nhắc Đức Hộ Pháp lập đàn cơ tại Tòa Thánh để các Đấng giáng ban cho Kỉnh Tận Độ của ĐĐTKPĐ.

THƯỢNG TRUNG MHỰT

Chào mấy em.

Mấy em sao không ở Tòa Thánh cầu Kinh, lại về ngoài nầy?

Hộ Pháp bạch: *– .....*

– Chưa. Còn Kinh Phổ Hiền, Kinh Từ Hàng và Kinh Nhiên Đăng.

[1] Tép: ĐQGT gọi thân mật Ngài Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh.

Hộ Pháp bạch: – .....

– **Mấy vị Phật không giáng nơi nào khác hơn Tòa Thánh**. Trễ rồi, thôi thì nghỉ đặng hai em dưỡng thần, song đừng chơi quá đa nghe. Còn nhiều, song bây giờ đây có ba vị ấy là cần kíp vì là phép siêu hồn.

Tám![1] Mấy Bà Diêu Trì biểu em nán đợi đặng cho Kinh, rồi họ sẽ tái giáng. Cười...

Giỏi chọc hoài, có Thánh Màng theo Qua muốn giáng cơ nói chuyện. Qua ngày mai sẽ có mặt trong lúc cho Kinh. Kiếu mấy em.

THĂNG.

[Theo bài Tựa trong quyển Kinh Thiên Đạo và Thế Đạo: Mãi đến ngày 23–7–Ất Hợi đến ngày 4–8–Ất Hợi, các Đấng mới giáng cho Tân Kinh.]

► TẢI CẦU:

PHẠM VĂN MÀNG

Thưa, chào Sư phụ và Sư thúc, cùng quí vị Thiên phong.

Thưa Sư phụ,

Anh *Tư Nhượng* hôm nọ Thiên thơ không định cho anh đi Giáo Thiện, không cho bắt thăm. Nay con thấy không cho anh đi vì bịnh hoạn thì tội nghiệp lắm, xin Sư phụ làm ơn cho anh hành đạo ở Vũng Tàu Bà Rịa thì có thế đặng anh hứng hải khí dưỡng bịnh luôn. Còn đi Sóc Trăng thì để cho anh *Tám Viện* đi.

Sư phụ nói lại dùm rằng, con có gặp *Chị Tư*, người hứa rằm tháng mười sẽ xin phép giáng cơ thăm viếng anh

[1] ĐQGT gọi thân mật Đức Phạm Hộ Pháp là Tám

và các bạn Phạm Môn, *anh Sáu* và *Bảy*, anh *Tư*, *em Thọ*. Xin phép Sư phụ cho mấy em nhập chánh danh kỳ nầy.

Con tiếc vì không hình hài 'giúp sức Sư phụ trong buổi khó khăn nghèo cực nầy. Lụy....

Mấy anh nhớ trước khi đi Giáo Thiện, cầu em giáng cơ chuyện văn đôi điều nghe.

Cám ơn Sư phụ và Sư thúc.

THĂNG.

NGÀY 4–8–ẤT HỢI (DL 1–9–1935) ĐẠO NGHỊ ĐỊNH 53 – 54

Đức Hộ Pháp bổ nhiệm Q. Đầu sư Thái Thơ Thanh tái lãnh phận sự Thái Đầu Sư; bổ nhiệm GH Thượng Tuy Thanh làm Thơ ký riêng cho ĐHP, thế GS Bảy.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

VĂN PHÒNG TÒA THÁNH TÂY NINH

Phạm Hộ Pháp

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ 53

- Chiếu y PCT ban quyền cho Giáo Tông và Hộ Pháp;

Nghĩ vì nền Đạo cần phải có người chấp chưởng điều đình, nên:

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Ông Thái Thơ Thanh, Thái Chánh Phối-Sư, Quyền Thái Đầu Sư, nay lành căn bịnh nên tái lãnh trách nhậm Quyền Thái Đầu Sư.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Giao hồi ông Quyền Đầu Sư Lê Tiếp

Thế về bên HTĐ đặng lãnh trách nhậm Chánh Từ Hàn Văn phòng HTĐ. Đạo Nghị Định thứ 23 điều thứ nhứt và thứ tư, Đạo Nghị Định ihứ 30 điều thứ nhứt nhì và ba, Đạo Nghị Định thứ 31 điều thứ nhứt, nói về phần ông Lê Tiếp Thế đều hủy bỏ chẳng còn hiệu lực nữa.

ĐIỀU THỨ BA: Thuyên bổ ông Giáo Hữu Thượng Tuy Thanh, đương kim Quản Lý Lại Viện, lành trách nhậm Thơ Ký Tư cho Phạm Hộ Pháp chưởng quản nhị hữu hình Đài, thế cho ông Giáo Sư Thượng Bảy Thanh lãnh đi hành đạo phương xa.

ĐIỀU THỨ TƯ: Quyền Thái Bầu Sư Thái Thơ Thanh, Lê Tiếp Thế, Nữ Chánh Phối Sư, Thái Thượng và Ngọc Chánh Phổi Sư, mỗi vị tùy phận sự lãnh thi hành Đạo Nghị Định nầy.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 4–8–Ất Hợi (1–9–1935).

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên:

PHẠM CÔNG TẮC.

Vâng lịnh ban hành.

Ngày 29–9–Ất Hợi (dl 28–10–1935)

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
Thái Tu Thanh	Thượng Thành Thanh	Ngọc Trọng Thanh

Cùng ngày này, Đức Hộ Pháp ký tiếp Đạo Nghị Định 54, bổ nhiệm GS thượng Bảy Thanh truyền Đạo khắp Đông Pháp.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(3ème Amnislĩe de Dieu en Orient)

Văn phòng Tòa Thánh Tây Ninh

Phạm Hộ Pháp

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ 54

- Chiếu y PCT ban quyền cho Giáo Tông và Hộ Pháp;

Nghĩ vì nền Đạo cần phải có người chấp chưởng điều đình, nên:

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Ông Giáo sư Thượng Bảy Thanh lãnh trách nhậm đi truyền bá Đại Đạo toàn khắp cả Đông Pháp.

Chư Đầu Địa Phận mỗi xứ phải giúp ích Chức sắc nầy về phần phổ thông mỗi khi người có cần đùng việc chi.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Quyền Thái Đầu Sư Thái Thơ Thanh, Nữ Chánh Phối Sư, Thái, Thượng và Ngọc Chánh Phối sư, mỗi vị tùy phận sự lãnh thi hành Đạo Nghị Định nầy.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 4–8–Ất Hợi (1–9–1935).

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên:

Phạm Công Tắc.

Vâng lịnh ban hành.

Ngày 29–9–Ất Hợi (dl 28–10–1935)

Quyền Thái CPS THÁI TU THANH

Quyền Thượng CPS THƯỢNG THÀNH THANH

Quyền Ngọc CPS NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 4–8–ẤT HỢI (DL 1–9–1935) TẠI GIÁO TÔNG ĐƯỜNG,CỬU VỊ TIÊN NƯƠNG CÙNG CÁC ĐẤNG KHÁC GIÁNG CƠ.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

▸ 1ÈRE SÉANCE:

HỚN phong cựu kiếp tác binh thi,
CHUNG số Tiên ban nhứt lộ qui.
LY thế hưng vong vô sở luận,
Muội trần vân thử khổ ai bi.

Thượng Phẩm.
THĂNG.

▸ 2ÈME SÉANCE:

LÝ chánh hận vô kế hóa dân,
THIẾT tâm tận kiếp độ nguyên nhân.
HOÀI ân giáo thiện Thiên thi định,
Nhược bất vi quân bất nhục thần.

Quyền Giáo Tông.
THĂNG.

▸ 3ÈME SÉANCE:

TIHƯỢNG TÔNG THANH

Chào mấy anh lớn và mấy em. Cười...

Tôi đặng về cùng mấy Cô Diêu Trì, ngày nay đặng đi chơi thiệt sướng quá! Tôi để cơ cho ông Hoài.

▸ 4ÈME SÉANCE:

HOÀI tình nhớ bạn bấy lâu nay,
Mầng hiệp cùng nhau đặng một ngày.
Non nước ngày xưa nay cũng thế,
Dầu xa máu thịt dạ không sai.

Em chào mấy anh lớn. Em đến vì có lịnh Cửu vị Tiên Nương mời. Xin nhượng bút.

THĂNG.

► 5ème séance:

Động mây đầm ấm hưởng an nhàn,
Nhớ đám môn sanh tại nước Nam.
Cứu chúng tuy hay duyên trọng hệ,
Nhưng thương thân khổ giữa trần gian.

Thanh Sơn Đạo Sĩ.

Chào chư Thiên vị.

Con *Phong Chí,* thầy đặng Cửu Nương mời hội yến nên đến gặp con luôn thể. Một lát nữa, thầy có điều nói chuyện với con.

THĂNG.

► 6ème séance:

Nhơ bợn lợi danh đã hết mùi,
Nạn dân Tần nhớ đến không nguôi.
Mặt sông Cửu khúc bao nhiêu thảm,
Thì tấc lòng đây vẫn sụt sùi.

Tiêu Diêu Đạo Sĩ
THĂNG

► 7ème séance:

Trường công thấy bạn những xôn xao,
Nhớ đến tình xưa bắt nghẹn ngào.
Dặm thảm thương ai đương để bước,
Cõi Thiên ôm dạ chịu riêng dau.

Phạm Văn Màng.
THĂNG

► 8ème séance:

Lửng chửng tiếc khi bước ngập ngừng,
Đưa thân cửa Đạo chẳng nên thân.
Thuận tà đã chịu hơi nhơ lấm,
Phải mất Thánh phong, chịu vị Thần.

Thượng Ái Thanh.
THĂNG

► 9ème séance:

HOA Tiên đổ đẹp xinh văn miếu,
Gót Tiên đưa yểu điệu nữ dung.
Cung Diêu ghé mắt thư hùng,
Reo tơ may gặp hội cùng tương tri.

NHỨT NƯƠNG DTC.

Thượng Thành Thanh, một chút nữa, Bát Nương sẽ mách miệng vì sao người chẳng dự mời.

► 10ème séance:

CẨM chức dệt câu biệt khách,
Bút Tiên vẽ nét tri hoan.
Xe mây lướt dặm trần hoàn,
Dòm theo nỗi khổ, đôi hàng lệ sa.

NHỊ NƯƠNG DTC.

► 11ème séance:

TUYẾN kim đưa khách chưa hòa,
Mượn gương bạch thố rọi nhà tri âm.
Ngân kiều cách bức bao lăm,
Ướm buông lời ngọc hỏi thần vui chưa?

TAM NƯƠNG DTC.

► 12ème séance:

GẤM Tô Huệ ngày xưa để thảm,
Nét Tiên hoa sầu đạm vân phong.
Kia thương những khách má hồng,
Đẹp xinh tô đậm bụi nồng thế gian.
TỨ NƯƠNG DTC.

► 13ÈME SÉANCE.Ề

LIỄU yếu ớt những lo gió dội,
Có mảnh thân e nỗi khổ thân.
Riêng lo tài sắc hồng quần,
Không nhơ bợn tục nợ trần lánh chơn.
NGŨ NƯƠNG DTC.

► 14ÈME SÉANCE:

HUỆ trí định Tiên phàm đôi lẽ,
Cửa không môn mới nhẹ tiền duyên.
Phất phơ đưa phướn diệu huyền,
Trông vơi thấy khách Cửu tuyền rậm chơn.
LỰC NƯƠNG DTC.

► 15ÈME SÉANCE:

LỄ kỉnh để mấy chương tiết nghĩa,
Vô tự đề cửa tía chứa hoan.
Trăm cay là phép tạo nhàn,
Có phong ba mới dựa hàng trượng phu.
THẤT NƯƠNG DTC.

► 16ÈME SÉANCE:

SEN thì ở nơi hồ hoán trược,
Công thì hay định phước vinh ba.
Non Thần nhắn bạn đường xa,
Đường tu khổ hạnh mới là cao siêu.

Đó, *anh Thành* riêng hiểu lấy.

BÁT NƯƠNG DTC.

► 17ÈME SÉANCE:

KHIẾT tính nết thanh liêm là trọng,
Phép tu thân nhớ bóng là hơn.
Chuông mai dập thức mê hồn,
Cung Tiên mới đặng rửa hờn kiếp sanh.

CỬU NƯƠNG DTC.

► 18ÈME SÉANCE:

BÁT NƯƠNG

Lạ chưa! Khách đến mà không kẻ mời, mấy anh làm em thẹn quá!

Nhị Ca, mời chớ!

► 19ÈME SÉANCE:

Cha chả! Mấy chị kia giao trách nhậm cho thi mỗi người về phần em, nhưng ngặt nỗi đông mà lại không trật tự, lộn xộn quá chừng,

Vậy, em đình đến rằm Trung Thu sẽ hầu việc. Em nhượng bút cho mấy vị khách.

THĂNG.

► 20ÈME SÉANCE:

THANH SƠN ĐẠO SĨ

Phong Chí! Trần Tháo! Hai con nghe thầy dặn: Danh thể của Bạch Vân Động do nơi lòng trung thành của các con mà đặng quí trọng hay là khinh rẻ.

Phong Chí bạch: – .....

Con *Phong Chí*! Khi con về Bắc, nhớ để lòng nơi hang xưa ổ cũ của các con nghe. Con sẽ đủ trí thức và ân huệ thiêng liêng đặng làm cho rỡ danh Bạch Vân Động, tức là Bạch Vân Am của thầy tại thế đó.

Phong Chí bạch: *– Nếu con làm không xong, nguyện tái thế.*

Muội lắm con! thầy chưa dễ cho các con đến đỗi ấy.

THĂNG.

► 21ème séance:

Đệ tử xin Sư phụ và Sư thúc ra ân phò loan tại Phạm Nghiệp đặng con chuyện trò với mấy vị Giáo Thiện là bạn yêu thương của con thì con lấy làm hạnh phúc lắm.

Xin chờ Bát Nương, ông Phối Sư nghe.

► 22ème séance:

Đờn và ngâm thi chơi mấy bạn, có khách tri âm mà.

THĂNG.

► 23ème séance:

THẤT NƯƠNG

Em may nghe đặng câu đờn thê thảm, tiếng ngâm ngọt ngào nhắc nỗi tâm tư kiếp sanh buổi nọ.

Ôi! Đời ôi! Mi đã làm cho thiếp phải clịu đau đớn với mi dường nào? Đáng lẽ thiếp phải oán hận chê bỏ mi mới phải, nào dè khối tình thâm trọng nơi tâm thiếp là nơi bí mật mà mi đủ quyền hành năng lực khươi mở áo ngoài nó ra để lòi trái tim thân ái của thiếp.

Ôi! Câu hờn giọng thảm ai khéo bày trò. Ôi! Tánh hoài tình ai gây nên mối? Cái đời đã gọi là vô vị mà ai dè

cho tới bậc Thần Tiên thoạt trông đến cũng phải nghiễm nhiên yêu trọng.

Hỏi cái trọng ấy do dâu nói thử?

Thưa *Nhị tỷ*, đứng dậy hiểu câu hỏi của em rồi trả lời coi trúng chăng cho em học với.

Đứng dậy mấy em, *con Tranh*.

Cười... Vì THƯƠNG mà thôi, Nhị tỷ ôi!

Thiếp rủi qui Tiên trước cha mẹ. Thiếp nhớ mơ màng lại thì chính bởi thương cha nhớ mẹ mà khổ lúc xuất hồn, còn các bậc Thần Tiên thì cũng ngùi ngùi nhớ kiếp sanh chịu khổ mới đoạt vị cao thăng. Nhớ nỗi khổ ấy lại mặn nồng bằng mười nhớ tình sinh dục. Vì cớ nên hoàn thuốc nhiễm trần đã thấm vào cốt tủy như ghiền thuốc ghiền trà, hễ mùi nó vừa bay ngang qua mũi thì dã nhắc nhở những kiếp luân hồi chịu thảm sầu cùng thế sự.

Bởi vậy, Thiên điều đã hiểu sơ yếu nên định Pháp rất nghiêm: Hễ nhiễm trần thì sa đọa.

Ôi! Những bậc cao siêu như hàng Tiên Phật ngày nay đương mang cốt nhục thi hài, đã chẳng đủ phương. chống cự, đối thủ với dạ thương đời, nên cam thọ phận, phòng nêu gương vị chúng sanh hơn vị ngã, để lưu tánh đức cho đời, dụng làm cơ quan bảo tồn sanh mạng.

Em tưởng chỗ cao kỳ nơi cõi Hư linh chỉ có một điểm là TOÀN ÁI mà thôi. Mấy em mong cho hàng phụ nữ để trọn tấc dạ thương nhau thì dầu cho mấy từng Trời nhặt nhiệm thế nào cũng đi tới.

Em luận dài quá làm cho mấy chị mấy em mệt, xin

cam lỗi.

THĂNG.

► 24ÈME SÉANCE:

BÁT NƯƠNG

Em đã nói khi nãy, rằm Trung Thu em mới cho thi.

Hộ Pháp: *– Cho Đạo hữu thi.*

Ôi! Cái anh "*Hòa thụng*" nầy nhơn nghĩa gì mà xin thi cà? Em nghe họ nói Bát Nương thế nầy Bát Nương thế nọ, lẽo mép quá!

Anh Phật mập, làm thi cho ông Hòa thụng đi.

Hộ Pháp: *– Qua làm một câu, em một câu?*

– Nói thiệt chơi?

Bát Nương:

Thanh nhàn ai khéo phớm trần tâm,

Hộ Pháp: *– Em mở vậy biết làm sao mà tiếp.*

– Cười... Thôi, em cũng chịu khó nối nữa đặng coi tài ông Hộ.

Đường hoạn trông xa thú vị nhầm.

Hộ Pháp: *– Không biết để.*

– Cười... Thiệt xảo.

Đón phước non du mây án đảnh,
Trông duyên đằng các tiệc đầy mâm.

– Anh làm bốn câu sau đi.

Hộ Pháp: *– Anh nhượng cho em làm trọn bài rồi anh sẽ họa lại.*

Hi Di thâu núi đòi tờ đứng,

Quỉ Cốc trông vua gác cẳng nằm.
Dám hỏi giang sơn đây mấy chủ,
Dân nào có miệng chịu làm câm.

Cười... Anh sửa soạn miệng đặng ngâm con cóc trong hang.

THĂNG.

NGÀY 6–8–ẤT HỢI (DL 3–9–1935) TẠI PHẠM NGHIỆP ĐQGT LUẬN BÀN VÀ ĐIỂU ĐÌNH VIỆC ĐẠO VỚI ĐHP.

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Chào mấy em.

À! *Em Bảy* nói lại rằng: Qua gởi lời thăm người nghe, khi nào mời người lên Tòa Thánh đặng Qua nói chuyện dôi điều, Qua cũng muốn gặp lắm.

Hộ Pháp, em để hết tâm coi trọn cơ Đạo, mấy em đứng một vị tướng soái ra trận quyết thắng thì đừng sợ mệt mỏi. Em ngày nay cũng vậy, hễ em lãng trí thì cơ phản loạn khởi đến đa em. Cười... Nhọc trí chút ít, song có điều hay là không làm mất giá trị của Đạo mà thôi, nhưng lúc em đương làm Đạo đặng kiêng nể kỉnh vì mà có tay phá giá đi, em chẳng cho là hệ... Cười.... Sanh mạng của Đạo ở nơi em, em đừng nói như vậy mà để tâm cho mặc trung thần của Đạo và nêu gương bạc nhược cho Hội Thánh mà không nên em há?

Em phải đi Lục tỉnh một phen mới đặng. Cười..... Khi Qua còn tại thế, mỗi phen luận đến Bà Lớn, Qua cho em là người đa nghi mà không tin. Ngày nay, Qua mới biết tài em rồi, dễ thắng lắm em à!

Trước Lễ Trung Thu, em nhớ chấp bút đặng Qua giao Cẩm Nang cho mà thi hành theo đó.

Qua nhượng cơ cho Đức Chưởng Đạo.

THĂNG.

Ngày 8–8–Ất Hợi (dl 5–9–1935) 4 CPS ra Châu Tri 7 về Hội Nhơn Sanh thường niên.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

V.P. Nội Chánh

Số: 7 **Tòa Thánh, ngày 8–8–Ất Hợi (5–9–1935)**

Hội Nhơn Sanh
Thường niên.

CHÂU TRI số 7

Nữ Chánh Phối Sư và Thái, Thượng, Ngọc Chánh Phối Sư

Gởi cho chư Đầu Tỉnh Đạo, Đầu Họ Đạo, Đầu Quận Đạo, chư Chức việc và chư Đạo hữu lưỡng phái.

Kính chư Hiền huynh, chư Hiền tỷ,

Hội Thánh xin nhắc lại bốn Đạo Nghị Định Ihứ 20 của Đức Quyền Giáo Tông và Đức Hộ Pháp lập tại Tòa Thánh ngày 14–10–Quí Dậu để sắp đặt cách tuyển chọn Hội viên và Phái viên Hội Nhơn Sanh đã ấn hành trong Châu Tri số 15 năm Giáp Tuất.

ĐIỀU THỨ NHỨT: Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 20 đã nêu trên thì Lễ Sanh, Chánh Phó Trị Sự và Thông Sự muốn được quyền Hội viên dự Hội Nhơn Sanh thì phải *trường trai ít nữa là 2 năm mới được.*

ĐIỀU THỨ HAI: Trong hạng lín đồ, muốn được quyền

Phái viên Hội Nhơn Sanh thì phải *trường trai từ 2 năm đổ lên mới có quyền dự cử và công cử*. Cách sắp đặt việc công cử vị Phái viên và người dự cử Phái viên như vầy: mỗi Họ Đạo có đủ 500 tín đồ trường trai mới đặng công cử 1 vị Phái viên thay mặt. Họ Đạo nào lớn, số tín đồ từ 501 tới 1000 mà đã trường trai thì được công cử 2 vị Phái viên thay mặt, kỳ dư mỗi số 1000 tín đồ đã trường trai thì công cử thêm 1 vị Phái viên mà không được quá số nhứt định nhiều hơn hết là 5 vị Phái viên trong mỗi Họ Đạo.

ĐIỀU THỨ BA: Những người đặng quyền dự cử Phái viên Hội Nhơn Sanh, thì phải có Giấy Kiết Chứng của Đầu Quận, Đầu Họ và Đầu Tỉnh Đạo sở tại mới được.

Mấy vị Hội Viên hay là Phái Viên Hội Nhơn Sanh, khi về Tòa Thánh dự Hội phải có giấy chứng của Đầu Tỉnh Đạo, giấy ấy phải đem trình nơi Văn Phòng Nội Chánh, đổi lấy Giây chứng của Hội Thánh cho mới đặng dự Hội.

Xin chư Hiền huynh và chư Hiền tỷ lo công cử Phái viên nam nữ Hội Nhơn Sanh trong hạ tuần tháng 9 cho rồi, lập thông qui gởi về Tòa Thánh, nơi Văn Phòng Nội Chánh.

Nay kính.

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc Chánh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Đồng ý kiến:

Nữ Chánh Phối Sư
HƯƠNG THANH

Phê chuẩn:

Thái Đẩu Sư
THÁI THƠ THANH

Ngày 14–8–Ất Hợi (dl 11–9–1935) tại Giáo Tông Đường. Bà Đoàn Thị Điểm giáng cơ ra Câu thai đố cho Văn Minh Điện làm cuộc thi, ai đáp đúng thì được thưởng.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Em chào chư Đại huynh.

Em để lời cám ơn Lê Chơn Quân vì em lo đất Bắc. Cười... Em nói thố lộ, xin Lê Chơn Quân miễn phiền.

Thiếp hèn lâu quên thi phú văn từ rất nhiều, nhưng nay vì có lịnh tôn sư của thiếp là Thất Nương giao Văn Minh Điện, nên gắng tận tâm lo cho ra vẻ đẹp, xin chư đại huynh giúp sức. Cười...

Thiếp có điều ngại ngùng muốn xin lịnh chư đại huynh, nhưng chẳng biết có vui lòng nạp lời chăng?

Hộ Pháp: *– .....*

– Em muốn những thai đề chi chỉn để danh chư đại huynh đứng mà thôi. Cười... Cười...

Tiếp Đạo giỏi về phương ấy lắm nên thiếp cậy làm Giám thai, Khai Pháp làm Giám trường, Tiếp Thế làm Giám khảo. Cười...

– Ra đối để Tiếp Đạo đứng tên:

Sơn hà hữu ảnh tri sanh giác,
Xã tắc vô ngôn thức tuyệt hưng.

– Thai cho Khai Pháp đứng:

Ví dầu cầu ván đóng đinh,
Cầu tre lắt lẻo gập ghình khó đi.

Xuất vật dụng: Cái khổ vải.

– Thai cho Tiếp Thế đứng:

Tỏ soi kia cũng là đèn,
Dầu chẳng vẹn tuyền cũng tiếng là trăng.

Xuất vật dụng: Đôi đồng xứng.

– Thai cho Bà Nữ Chánh Phối Sư đứng:

Ai kêu ai hú bên sông,
Em đương vá áo cho chồng em đây.

Xuất vật dụng: Cặp mắt kiếng.

– Thai cho ông Quyền Thái Đầu Sư đứng:

Đèn ai leo lét bến sông,
Hay đèn mẹ chồng đi rước nàng dâu.

Xuất vật dụng: Cái cầu khỉ.

Thôi.

THĂNG.

*

Đêm sau, Bà Đoàn giáng cơ tiếp tục ra thai đố để giúp vui trong cuộc thi tại Văn Minh Điện đêm Rằm:

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Chào lịnh Hộ Pháp và Lê Chơn Quân.

Em lấy làm tiếc cho cuộc vui nầy, vì sanh hoạt chi lịnh mà bất minh quang nguyệt điện. Em cũng y phận sự cho thai, tùy ý chư huynh định người thu văn.

Công chàng đạp tuyết vày sương,
Ngày nay thiếp hưởng một đường vinh huê.

Xuất quả: Trái mầng quân.

Ba phen lên ngựa mà về,
Cầm cương kéo lại xin đề câu thơ.
Cầu thơ ba bốn câu thơ,
Câu đợi cảu chờ câu nhớ câu thương.

Xuất quả: Trái mãng cầu.

Dưới đời ai tốt bằng sen,
Quan yêu dân chuộng, rã bèn củng hư.

Xuất nhứt tự: Chữ CÙN.

Đã hay lộng lộng phép Trời,
Mà chưa ghê sợ, buông lời lộng ngôn.

Xuất vật dụng: Cái khung cửi.

Linh đinh một chiếc thuyền tình,
Mười hai bến nước gởi mình vào đâu.

Xuất vật dụng: Cái vựa lúa.

Chim khôn kêu tiếng rảnh rang,
Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe.

Xuất nhứt tự.: Chữ DỊU.

Khát nước cầm gáo mà trông,
Chàng như chim nọ sổ lồng bay xa.

Xuất quả: Trái đào.

Đối:

Trượng phu trí đạo nghĩa,
Tục tử hám tài tình.

Đối:

Thanh tâm tri diệu lý,
Trược tánh thức trường sầu.

THĂNG.

► TÁI CẦU:

Giáo Tông Đường, 15–8–Ất Hợi (dl 12–9–1935)

BÁT NƯƠNG DTC

Em chào mấy anh và mấy chị.

.....

Mấy anh cứ vậy hoài, để em chuyện trò với nữ phái, chị em của em một chút mà. Cười...

Chị *Hương Vàng*, em hằng nghe chị vái em hoài, nên nay đến đền nguyện:

THI

VÀNG ròng bao thuở lộn cùng thau,
Đã đáng nêu gương khách má đào.
Học sách Xuân thu chưa hết trí,
Múa gươm huệ kiếm nhượng chi đao.
Thành xưa tuy chẳng so Tây tử,
Nghiệp cũ ghe phen sánh ả đào.
Ơn trọng tấm duyên chưa mãn nguyện,
Đo đường sang trọng thử là bao.

Cười... Tâm tình đều nói đủ trong thơ ấy hết, chị nghe. Đứng dậy mà. Cười....

Em nên nói rõ rằng: Em chỉn để tâm hành đạo cho Chí Tôn. Ai đủ đạo tâm em mới để lời dặn bảo, còn chị nào lỏng lẻo thì em chẳng dám thốt lời, xin đừng phiền em tội nghiệp!

Anh *Mắc Phong* trả viết cho người khác.

Hương Tịnh, em gởi thi nầy cho *Nhị Tỷ*, vì người cầu xin:

TỊNH đường mặc kệ bóng mây qua,
Gắng lượm hồng ân lúc tuổi già.
Lộc thế đã thừa mùi mặn lạt,
Duyên Trời vui giữ chớ sai ngoa.
Đôi câu kệ Phật trừ oan nghiệt,
Vài phép Tiên giao để khử tà.
Nước đục lóng trong toan lánh bợn,
Cửu y đành đổi mảnh cà sa.

Em *Nguyệt An*, chị đã không uổng lời dạy em buổi trước há? Cười... Tuy vân có phạm mà cũng có công biết sám hối là điều hậu phúc.

AN nhàn từ đấy giữ khuôn viên,
Đã trót đem thân gởi cửa chiền.
Rộng hẹp đường đời e ngán bước,
Thung dung cửa Đạo khá tầm duyên.
Mảnh trăng dầu cũ gương còn tỏ,
Bóng nước kia xao lượn vốn liền.
Học thử Mạnh Quang còn tích để,
May ra chồng Phật, vợ nên Tiên.

Cười... Đứng em. Cười...

Mấy người bên nam, có nhiều em đáng thương lắm, song chị thì có tánh gắt, nên đợi cho mấy em thiệt thèm, cầu xin cho dữ, rồi chị mới cho kẹo.

Tháng 10, chị trở lại nữa.

THĂNG.

NGÀY 15–8–ẤT HỢI (DI 12–9–1935) CHÂU TRỈ SỐ 6: NỮ CPS KÊU GỌI NỮ PHÁI ỦNG HỘ VIỆC XÂY ĐỰNG TÒA THÁNH CHO XỨNG ĐÁNG.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

Văn phòng
Cửu Viện Nữ phái

Số: VI **Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 15–8–Ất Hợi (12–9–35)**

CHÂU TRI

Gởi cho chư Chức sắc Thiên phong, Chánh Phó Đầu Tỉnh Đạo, Chánh Phó Đầu Họ Đạo, Chánh Phó Đầu Quận Đạo, Chánh Phó Trị Sự và Thông Sự và chư Đạo hữu nữ phái và Chủ Thánh Thất các nơi...

Kính cùng đồng Đạo, chư Hiền tỷ chư Hiền muội,

Chiếu theo lời nghị của Hội Thánh hôm mùng 9–4–Ất Hợi, bàn tính vấn đề rất thiết yếu, là tu bổ HTĐ, CTĐ và BQĐ (Tòa Thánh), bố cáo trước 1 năm, rồi lai niên sẽ khởi công tạo tác. Tôi vì phận sự nên ra Tờ Châu Tri nầy.

Điều đại khái trong Đạo, cần yếu phải chỉnh đốn Bửu điện Thầy, đền thờ cho sum nghiêm, mới có thể cảm xúc lương tâm người, thấy cảnh Tịnh trường mà khởi lòng mộ đạo.

Đạo Thầy phát khởi tại Tây Ninh, trổ ngõ khai đường đào tạo nền chánh giáo, rồi lần lần hột giống thiêng liêng rải rác mới có Thánh Thất Tỉnh Quận các nơi, Tòa Thánh chánh là cây có cội, nước có nguồn, còn các Thánh Thất cũng như ngọn ngành, sông rạch. Nay chúng ta muốn cho vững bền mối Đạo thì phải bồi đắp chỗ cội nguồn. Ấy là vấn đề đáng thi hành cần cấp.

Tu bổ Tòa Thánh bởi cho 2 chủ nghĩa:

THỨ NHỨT: Đại Đạo hiện nay phổ ihông phát đạt, ngoại giao lân bang, dây liên lạc đã hòa thân thì nghĩa đồng thanh phải nhiều bề giao thiệp. Nếu Đền Thờ Thầy không lo chấn chỉnh, rồi một ngày kia có ngoại quốc nghe tiếng tới triêm yết thì chỉ ihấy một cái chùa thon von nhen nhúm nơi góc rừng sâu, có ai công nhận rằng nền Đại Đạo. Còn so sánh với các nhà thờ tôn giáo khác, cùng các nơi vân am tự vũ, thua kém biết chừng nào. Nghĩ con Thầy hiện nay nhập môn kể ra có số ngàn số triệu, mà sao chỗ thờ Thầy lại nỡ để chật hẹp như lúc Đạo mới sơ khai thì đối với phận sự của chúng ta e chưa tròn trách nhậm.

THỨ NHÌ: Lại càng thiết yếu hớn nữa, lúc ban sơ tạo lập, vì người đương ít, tiền không có, chung đậu nhau kẻ của người công, dùng cây tạp gỗ rừng tạm thời sơ lược, tới nay đã kinh niên hủ hoại, nếu không lo sửa sang lại, e cho gặp cơn mưa to gió lớn, một tòa lương đống phải phú theo trận cuồng phong. Cung điện Thầy chinh nghiêng ihì Đại Đạo tất nhiên điên dảo, chừng đó, cảnh trạng Đạo nghĩ ra thế nào, nên tốt hơn là phải dự phòng toan trước.

Sự tu bổ đáng lẽ đã làm trước kia ba bốn năm rồi, nhưng vì vận hội trong Đạo chưa tới thời kỳ làm, nên năm nào cũng bàn tính mà không năm nào chiếm đặng mục đích thi hành. Ấy cũng do làn sóng thị phi nghịch lẫn, nghiêng ngã nhơn tâm, khiến ra công việc Đạo phải ngưng trở.

Nghị định mấy năm trước, cũng thiệt rất cám ơn đồng đạo quí vị, sẵn dạ giúp dùm, nhưng sở dĩ không đủ sức làm là vì Hội Thánh nghèo, mà miệng ăn thì đông, nên tọa thực sơn băng, tiền hỷ cúng bao nhiêu cũng phải hết.

Tình cảnh hiện nay muốn tu bổ thì không biết nương cậy thế lực nơi đâu, nên xin cặn kẻ trần tình trong đổng Đạo, lấy thiện tâm vun bồi nền tôn giáo, dùng đơn tâm un đúc cảnh đạo trường, làm con Thầy phải trìu mến theo Thầy, hầu báo đáp hồng ân trong muôn một.

Bởi nghĩ rằng, lòng Thầy vì xót thương dân tộc bơ vơ đường tối hang sâu, nên phải giáng hạ phàm trần, dìu dắt dân đen con đỏ, đất Nam Việt dựng nền phổ độ, dẫn con cháu Tiên Long Hổng Lạc lên cảnh thanh hư, ấy lòng bác ái từ bi vô cùng vô tận.

Nay chúng ta biết đặng Đạo chơn, mà chỗ Đền Thờ Thầy lại sơ sài chật hẹp, thì trong lương tâm nghĩ lại sao đành.

Bấy lâu vì hoàn cảnh khuynh nguy, bất đắc dĩ phải dằn lòng cam chịu, chớ hiện nay, nhờ Ơn Trên chánh phủ, chiếu gương huệ nhãn soi thấu lòng chơn thật của chúng ta, cử động hành vi không bề cấm kỵ.

Vậy chúng la rất nên đội ơn người trên rộng lượng mà cũng nhơn cơ hội may mắn nầy, gắng lòng báo bổ cho khỏi phụ trách nhậm làm con, nóng nhiệt thành đâu cật chung lưng, đem hết cả nghị lực tinh thần, tô điểm vẽ vời cho rỡ ràng Cung đình Tam giáo, một mai đặng nở mặt với lân bang chư đồng đạo, thì nền Đại Đạo chắc có thể thạnh phát trường khai, mà chị em ta cũng bòn mót đặng một phần lập công bồi Đức.

Xin khuyên đổng đạo gắng lòng.

Nay kính.

Chủ Trưởng Chức sắc nữ phái

Nữ Chánh Phối Sư

HƯƠNG THANH

NGÀY 18–8–ẤT HỢI (ĐI 15–9–1935) ĐỨC HỘ PHÁP LẬP HỒNG THỆ ĐÀO VIÊN PHÁP KỲ 2 CHO PHẠM MÔN.

Đầu tháng 8 năm Ất Hợi, Đức Hộ Pháp cho ông Nguyễn Văn Gia, Thủ bổn Phạm Môn, thông báo cho chư vị công quả nơi các Sở Phạm Môn, chư vị nào chưa Hồng thệ kỳ trước phải tựu về nhà sau của Hộ Pháp Đường (chỗ Tịnh Tâm Hiên) để lập Hồng thệ Đào Viên Pháp kỳ nhì.

Việc Hồng thệ kỳ nhì nầy, cũng giống y như kỳ trước (ngày mùng 3–1–Nhâm Thân, 1932).

Kỳ nầy kết quả được: 52 nam và 26 nữ.

Những vị Hồng thệ ngày 18–8–Ất Hợi (dl 15–9–35) gồm trong danh sách dưới đây:

NAM PHÁI HỒNG THỆ NGÀY 18–8–ẤT HỢI			
1. Võ Văn sẳng	Cẩm Giang	Tr Bàng	Tây-Ninh
2. Nguyễn Văn Hưng	Gia Lộc	nt	nt
3. Trần Văn Định	Long Cang		Chợ Lớn
4. Văn Tấn Bảo	Hòa Lạc	Châu Thành	Mỹ Tho
5. Lê Phước Đặng	Long Cang		Chợ Lớn.
6. Lê Văn Khả	Gia Lộc	Tr Bàng	Tây Ninh
7. Trịnh Văn Tiết	Gia Bình	nt	nt
8. Võ Văn Đành	Thanh Phước	nt	nt
9. Lê Văn Quốc	Thái Mỹ	Hốc Môn	Gia Định
10. Trịnh Văn Thu	Gia Bình	Tr Bàng	Tây Ninh

11. Lê Văn Tuấn tự Tân	nt	nt	nt
12. Trần Văn Rỡ	Thái Mỹ	Hốc Môn	Gia Định
13. Trịnh Văn Bân	Gia Bình	Tr Bàng	Tây Ninh
14. Nguyễn Văn Bổng	nt	nt	nt
15. Lê Văn Gàn	Gia Lộc	nt	nt
16. Huỳnh Văn Ngữ	Gia Bình	nt	nt
17. Trần Văn Ân	Long Hiệp		Chợ Lớn
18. Đặng Văn Khê	Gia Lộc	Tr Bàng	Tây Ninh
19. Trần Văn Thạnh,	Long Hiệp		Chợ Lớn
20. Cao Văn Thành,	Hiệp Ninh	Châu Thành	Tn
21. Nguyễn Văn Niên	Long Cang		Chợ Lớn
22. Huỳnh Văn Hiểu,	Gia Lộc	Tr Bàng	Tn
23. Lâm Văn Nhân,	Thanh Phước	nt	nt
24. Lâm Văn Đứa,	nt	nt	nt
25. Nguyễn Văn Gia,	Long Cang		Chợ Lớn
26. Hà Mình Lý,	Long Thành	Châu Thành	Tn
27. Cao Văn Thọ,	Hiệp Ninh	nt	nt
28. Trương Công Thống,	Bình Chánh		Tân An
29. Phạm Văn Hường,	Bình Nhựt		nt
30. Nguyễn Văn Thìn,	Thạnh Đức	Trảng Bàng	Tây-Ninh
31. Võ Văn Chi,			Gia Định

32. Nguyễn Văn Quận,	Bình Chánh		Tân An
33. Trần Văn Dậu,	Tân Bửu		Chợ Lớn
34. Dương Văn Thai,	Gia Bình	Tr Bàng	Tây-Ninh
35. Đào Văn Mễ,	Tân Lập		Chợ Lớn
36. Trà Văn Phiên,	Thạnh Đức	Trảng Bàng	Tây-Ninh
37. Lê Văn Hay,	Mỹ Lạc Thanh		Tân An
38. Nguyễn Văn Biểu,	Gia Lộc	Trảng Bàng	Tây-Ninh
39. Nguyễn Văn Tư,	Thạnh Phước	nt	nt
40. Cao Văn Giai,	Hưng Mỹ	Châu Thành	Trà Vinh
41. Lê Văn Lưu,	Gia Bình	Trảng Bàng	Tây-Ninh
42. Nguyễn Văn Muồi,		Mộc Hóa	Tân An
43. Lê Văn Giáp,	Long Thành	Châu Thành	Tây-Ninh
44. Võ Văn Dần,	Thanh Mỹ		Trà Vinh
45. Phan Văn Đức,			
46. Phạm Văn Liềng,	Thạnh Phú	Cai Lậy	Mỹ Tho
47. Phạm Văn Sậy,	nt	nt	nt
48. TRẦN DUY NGHĨA	Tòa-Thánh Tây-Ninh, Khai Pháp		
49. TRẦN QUANG THẾ	Tòa-Thánh Tây-Ninh, Tiếp Lễ N.Q.		
50. THƯỢNG TRÍ THANH	Tòa-Thánh Tây-Ninh, Phối-Sư		
51. THÁI GẤM THANH	Tòa-Thánh Tây-Ninh, Giáo-Sư		
52. TRANG VĂN GIÁO	Tòa-Thánh Tây-Ninh, Tả Phan Quân		

NỮ PHÁI HỒNG THỆ NGÀY 18–8–ẤT HỢI			
1. Ngô Thị Giếng	Gia Lộc	Trảng Bàng	Tây-Ninh
2. Lê Thị Hàm	Long Thành	Châu Thành	nt
3. Lê Thị Hơn	nt	nt	nt
4. Phan Thị Tư	Trường Hòa	Trảng Bàng	nt
5. Nguyễn Thị Ninh		Mộc Hóa	Tân An
6. Đinh Thị Chén	Gia Bình	Trảng Bàng	Tây-Ninh
7. Từ Thị Kế	Gia Lộc	nt	nt
8. Lý Thị Yếu	Long Thành	Châu Thành	nt
9. Lê Thị Ngơi	Gia Lộc	Trảng Bàng	nt
10. Đổ Thị Chắc	Long Thành	Châu Thành	nt
11. Huỳnh Thị Khoa	Bình Nhựt	Thủ Thừa	Tân An
12. Võ Thị Thoàn	Gia Lộc	Tr Bàng	Tây-Ninh
13. Lâm Thị Mèn	nt	nt	nt
14. Tô Thị Bẳng	Lộc Hưng	nt	nt
15. Võ Thị Thêu	nt	nt	nt
16. Lê Thị Lợi	Gia Lộc	nt	nt
17. Phạm Thị Hoảnh	nt	nt	nt
18. Lê Thị Nừng			Nam Vang
19. Lê Thị Chinh	Bình Nhựt	Thủ Thừa	Tân An
20. Trần Thị Ơn	Trường Hòa	Trảng Bàng	Tây-Ninh

21. Lưu Thị Sen	Bình Nhựt	Thủ Thừa	Tân An
22. Trịnh Thị Giống	Gia Lộc	Trảng Bàng	Tây-Ninh
23. Văn Kim Giai	Trường Hòa	nt	nt
24. Trần Thị Nữ	Long Thành	Châu Thành	nt
25. Lý Thị Gần	nt	nt	nt
26. Lâm Thị Nhiệp	nt	nt	nt

▪ *(Theo Phạm Môn Sử Lược Hồi Ký của Đạo Nhơn Bùi Đức Hòa)*

NGÀY 20–8–ẤT HỢI (DL 17–9–1935) TẠI NAM VANG, BÁT NƯƠNG GIÁNG CƠ CHO THI BUỘC CÁC CHỨC SẮC HTNG HỌA.

BÁT NƯƠNG DTC

– Ai đây há?

– Bát Nương. Cười... Không biết em vô duyên thế nào mà nhiều người cừu hận quá!

À! Em tưởng tại nơi một bạn quần thoa khó sánh tài tu mi nam tử nên mới ra tình lãnh đạm chăng? Có người sợ với lỗ miệng mà thôi.

Thi nè! Ôi mà khoan đã, hễ xướng thì có họa, chớ một mình lãnh vai dào kép thì vui chi phòng thi pliú chớ!

Cười... *Anh Nhàn Tịnh* đâu? Em còn nhớ mài mại ông Cử buổi nọ. Ôi! Lịch sự chi cái khăn mà sửa soạn anh. Em hỏi anh chịu giúp em một việc không? Không chi khó.

Nhàn Tịnh bạch: *– .....*

Duy coi chừng giùm mấy ông Cử làm thi họa bài

của em đừng trốn mà thôi. Cười...

THI:

Lược trận thử xem mặt thiện tài,
Để coi ai dở với ai hay.
Năm xe kinh sử đua rồng Hớn,
Ba lược thi văn chiến hổ bài.
Niêm luật Châu để chờ khảo lịnh,
Quyền chương Tấn pháp đợi hùng oai.
Nhập vi cử sởi bao nhiêu mặt,
Đến trước Bát Nương chiếm võ đài.

Học họa đi em Lợi.

THĂNG.

NGÀY 22–8–ẤT HỢI (DL 19–9–1935) TẠI T.T. KIM BIÊN, ĐỨC NTCN CẦU PHONG CHO CHỨC SẮC HTNG.

- **Phò Loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

CHƯỞNG ĐẠO NGUYỆT TÃM

Bần đạo chào các bạn nam nữ.

Chư vị Chức sắc Thiên phong xin nghe Bần đạo phân biện phận sự trọng yếu khó khăn của Bần dạo hầu sống với chức trách của mỗi người, may ra cũng hiểu riêng phận mình, hầu làm cho thêm danh giá cao trọng của Hội Thánh, tức là của Đạo vậy.

Bần đạo chẳng phải cầm toàn quyền nơi tay mà phải tùng lịnh của Đức Lý Đại Tiên, đương kim Giáo Tông của Đạo.

Các bạn biết rằng, nơi CTĐ chẳng một ai ra ngoài quyền vi chủ ấy. Bần dạo chẳng cần tỏ rằng chính mình

Bần đạo là tôi tớ của quyền hành ấy và người cầm quyền ấy đã nghiêm khắc là dường nào!

Ôi! Biết bao phen cũng vì thương công nghiệp của nhiều người mà Bần đạo không quyền phong thưởng, phải chịu đổ lụy châu mày, mà cũng nhiều phen căm giận những kẻ vị danh vô giá trị đã không nên phận mình, lại còn hại lây cho người xứng đáng.

Bần đạo mỗi phen cầu thăng cùng Đức Lý Giáo Tông thì đều bị hổ thẹn, vì người giở Thiên thơ cho xem công nghiệp. Nếu Bần đạo thoảng như cầm bút phê phong mà bôi tên của người nào, xin chư hiền hữu đừng coi rằng lạ.

Ngạn Sơn, Hương Phụng, khá hiệp cùng *Cao Tiếp Đạo* lập Sớ cầu phong đốt cho Bần đạo, cầm tay đi kiến diện Đức Lý Giáo Tông.

Ngày mai, Bần đạo tái giáng.

THĂNG.

NGÀY 24–8–ẤT HỢI (DL 21–9–1935) TẠI THÁNH ĐỊA BẠCH VÂN (NAM VANG) LÚC 23 GIỜ:

► IÈRE SÉANCE:

BÁT NƯƠNG

Em chào mấy anh. Có Lục Nương và Anh Què.

Cười... Á! *Khí* ạ! Chị thấy người ta ăn gian em nên đến hỏi em muốn làm Giáo Sư không? Chị lo cho.

Cười... Thang ham chức quá phải chơi! Cười...

Đây em mới hỏi Đức Hộ Pháp, vậy chớ anh cầu phong cho ai lên chức Giáo Sư nam?

Đức Hộ Pháp: .....

– Phải. Còn nữa? .....

– Phải. Nghĩa là anh đã xin cho 3 người, duy có Từ Huệ bị bác, còn 2 người kia đặng chớ? Vậy thì mấy anh cả tiếng kêu em *Khí* và chị *Huệ* là Giáo Sư giùm coi.

Phong Chí bạch: .....

Cười... Nè *anh Gió*, tôi không cầu anh nghe không.

Em Hiển, Qua mừng cho em dó. Em muốn kẹo phải không? Ở quì đó em. Thi nè:

Quen chiều non nước lúc xuân xanh,
Tên tuổi đài mây đã sẵn dành.
Lộc thế rẻ mùi chê mặn lạt,
Ơn Trời nên phận gắng đua tranh.
Lẫy lừng cánh hộc xông trường võ,
Đẩm ấm duyên loan để chí thành.
Vùng vẫy Võ môn qua mấy cấp,
Soi tâm đêm quạnh phổ Trường Canh.

Em nhớ lời chị dặn, gắng trọn trung trọn hiếu nghe!

► 2ÈME SÉANCE:

QUYỂN GIÁO TÔNG

Cười... Lão Què của Bát Nương.

Qua chào hết mấy em.

Qua mừng cho cả mấy vị Tân phong.

Thôi, đứng dậy. Qua lấy làm hân hạnh đặng hội hiệp cùng mấy em. Qua tưởng từ thử đến giờ, chúng ta đã cạn lời mật thiết cùng nhau, nên không có chi trọng hệ phòng

thố lộ thêm nữa.

Hộ Pháp bạch: *– Về mặt chánh trị của Đạo?*

– Về Tòa Thánh.

– Vâng.

Qua nhượng bút cho Lục Nương kẻo người đợi.

► 3ÈME SÉANCE:

LỤC NƯƠNG DTC

Em *Hương Nhâm* xin chi nữa? Em ráng làm Đạo, có chị phò hộ. Cười...

Hộ Pháp bạch: .....

Cười... Em xin vâng.

Trường công đã vững tuyển hiền tài,
Thống nhứt quyền hành ở một tay.
Lượn sóng xu danh khi đã lặn,
Câu Tiên độ thế đã cao bay.
Cầm gươm huệ chiếu thanh đường tục,
Nắm kiếm phong vân diệt cảnh đài.
Lũ kiến chòm ong xa cửa Đạo,
Chỉ lo định vị các tôi ngay.

Em tưởng mấy anh hiểu hết, vì văn không cao.

THĂNG.

NGÀY 25–8–ẤT HỢI (DL 22–9–1935) TẠI THÁNH ĐỊA BẠCH VÂN (NAM VANG), LÚC 20 GIỜ.

TIÊU DIÊU ĐẠO SĨ[1]

Bần tăng chào chư quí vị.

Bần tăng lấy làm thậm cảm nhưng cơ phổ tế Tần nhơn hỡi còn trở ngại trong năm ba tháng nữa mới yên.

THI:

Lượng Trên đã mở nỗi oan xưa,
Tẩn quốc từ đây hưởng phước thừa.
Dặm khổ dân chưa an bước thảm,
Đường hay nước đã vẹn danh xưa.
Nóc chiền thiên cổ di hồn tục,
Cửa Thánh kỳ ba độ nghiệp vua.
Ngán lỡ công bình mươi tuế lụn,
Khuôn hồng soi rạng đất mây mưa.

Cười... Các tôi con của rồng nay độ rắn, hỏi dưới mắt Tạo Công còn chi hay hơn nữa chăng?

Rồng rắn, rắn rồng, có rắn mới hóa rồng, có rồng mới nên phận rắn. Xin lấy ý nghĩa sâu xa mà hiểu thì cái vui mới ra thú vị.

Cười... Mừng, mừng, mừng!

THĂNG.

NGÀY 28–8–ẤT HỢI (DI 25–9–1935) TẠI PHẠM NGHIỆP.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Thế.

[1] Tiêu Diêu Đạo Sĩ là: BRADAYA LA HÁN

PHẠM VĂN MÀNG

Con chào Sư phụ, Sư thúc và mấy vị Thiên phong. Kính chào Sư mẫu, mấy anh và mấy chị, cùng các em. Con cám ơn Sư phụ.

Kính thưa Sư phụ, cho phép con chuyện vãn với quí vị Giáo Thiện, xin mấy ông Thiên phong thứ lỗi. Mấy anh đứng dậy.

Thưa cùng mấy anh! Trách nhậm yếu trọng của mấy anh, Sư phụ thường giáo hóa từ buổi trước đến giờ đã kết quả y nhiên như vậy, có phải chăng?

– Dạ phải.

Sư phụ tiên tri thế nào thì có y như thế nấy, chưa hề thất hứa của thầy, mấy anh thấy rõ há.

Khi em dâng tờ tuyển chọn những bậc Giáo Thiện cho Sư phụ thì đã thấy nơi Thiên thơ định vậy. Em chỉ buồn có một điều là nhập trường đồng lớp mà lại ra kẻ đoạt ngôi trước, người lại sụt sau. Thiên thơ nhặt nhiệm, em khó nỗi cạn lời.

Nhưng em chỉ dặn mấy anh còn ở bực Hành Thiện rằng: **Do nơi trí tuệ, đạo hạnh của mình mà Thiên thơ thay đổi**. Ấy vậy, đừng thối chí mà thất đạo tâm đa nghe. Em luận nơi sự giáo huấn của Sư phụ trong buổi khổ não tâm hồn của một nòi giống đã từng thi thố thủ đoạn anh hùng mà bảo tồn xã hội, quốc dân, phong hóa, luật điều độc lập.

Đường đường một cường quốc nơi Á Đông nầy mà nay phải chịu phận tôi đòi, thân danh ràng buộc, thì ai cũng trông mong có một điều là cơ quan thoát khổ với

một cường quyền áp bức, thì tâm thần biết định nơi đâu, nên phải sớm đen chiều trắng. Ấy là thời thế định cho dân Nam phải nịnh, phải dối phải trá, phải hèn phải mạt.

Hỏi muốn thức giấc thần mộng của những hạng tù lao như vậy, chúng ta là người biết để dạ thương đời, phải dùng phương nào mới phải lẽ?

(Xin đọc lại hết).

Dùng phương đạo đức, chớ đừng dùng phương cường bạo mà luận đàm đa nghe.

Anh Năm Thế*[1] *bạch: *– Dùng phương đạo đức.*

Đạo đức ấy là phương chi?

Anh Năm Thế bạch: *– Thiện niệm, thiện tu, thiện giáo.*

Hỏi: – Rồi họ đổ hờn ra nói rằng: Không làm lành trong cơn khổ não nầy đặng, thì mới tính sao?

Sư phụ nói: *– Thôi, để Qua nói thế cho nó.*

– Cười... Thưa Sư phụ, con không dám.

Giáo Hữu Cương*[2] *bạch: *– Phải hạ mình độ họ.*

Hạ mình mà họ cũng không kể mới tính sao?

Ba Châu*[3] *bạch: *– Da thưa Anh Ba, gặp ma thì trừ ma, gặp quỉ thì trừ quỉ.*

Trừ thì sanh ra oán. Cười... Đây em xin nói rõ là lấy giọt lệ đau thương mà gội sầu cho một sắc dân bất phước,

[1] Năm Thế: Nguyễn Văn Thế, đạo hiệu Kế Thiền, Lễ Sanh phái Thượng

[2] Giáo Hữu Cương: Thượng Cương Thanh (Trịnh Phong Cương).

[3] Ba Châu: Nguyễn Văn Ráng (tự là Ba Châu), đạo hiệu Hiệp Phố, Lễ Sanh phái Thượng.

cầm cờ trắng của Mạnh Kha đặng giải hòa phòng duy trì cơ nghiệp nhà Châu nguy biến. Ôi! **Ngày nào những kẻ cô thế mà thấy bóng Đạo binh vực che chở; ngày nào những kẻ đói cơm khát nước, rách rưới lõa lồ mà tay Đạo dưỡng nuôi mặc ấm; ngày nào những kẻ thảm lệ tuôn sa, tâm thần khổ não mà thấy ơn Đạo lau thảm rửa sầu, trọn tình an ủi; ngày nào những kẻ thất thế yếu hèn mà quyền Đạo làm cho vinh huê cao trọng thì ngày ấy mới ra thiệt Đạo.** Do nơi mấy anh mà có, hiểu chưa? Cười...

Còn mấy chị bạn của mấy ông học trò kỳ nhứt thì cứ lo miết ba cái nồi, ba cái giỏ, ba bụi chuối, ba thúng rau, hỏi chừng nào mới nên đặng? Em ngó thấy thấy rầu cho mấy chị hơn hết.

Mẹ thằng Xạnh[4]! Nầy mụ, tôi đã lo cho má yên rồi. Còn mụ thì ráng mà tu, chớ không phải sống ở đây hoài cho tới tận thế đa nghe không. Dặn thằng Xạnh[5], nó cứ đường mòn của tôi di mà đi theo, dừng dại, không thấy cha nó, nó chịu. Mấy đứa nhỏ đều đặng hết, tôi mừng lắm. Mụ cũng vậy, tôi bảo lãnh căn tu cho.

Mấy em gái lo Đạo, thầy đã toan tính lập nên cho mấy em rồi. Lớn cũng vậy mà nhỏ cũng vậy, ráng thương yêu hòa thuận cùng nhau cho Sư phụ bớt khổ tâm nhọc trí.

Em sẽ tái giáng tháng 10 đặng nói nhiều điều khác nữa. Tháng 8 nầy, em sẽ giúp Sư phụ chọn lựa bậc Hành Thiện. Xin kiếu.

THĂNG.

[4] Mẹ thằng Xạnh: hiền thê của Ngài Phạm Văn Màng,
[5] Xạnh là Phạm Văn Xạnh là con, sau được thăng Đạo Nhơn;

NGÀY 29–8–ÂT HỢI (DL 26–9–1935) TẠI NAM VANG LÚC 7G20 BÁT-NƯƠNG GIÁNG CƠ

BÁT NƯƠNG DTC

Em chào mấy anh. Cười... Vui quá hử?

Âu Dương hiền đệ và anh *Nhàn Tịnh* đứng dậy.

Cười... Ông ầm dó lâm dâm cái gì hử? .....

Thì hỏi mấy anh nhà nghề, vừa bận áo, chớ người ta biết đâu mà cho.

Merci *Monsieur Lư*. Cười...

Em nên để trong Thánh Ngôn cái khoản ông Hòa Thượng nằm đất. Nếu em làm Đạo hữu đặng với mấy anh thì em tức cấp đặt một miếng bảng đá đề rằng: "***Nơi nầy là chỗ ông Phật Tắc nằm một đêm dưới đất đặng cho nhà Tần nhờ hồng phước.***"

Thì có chi khác hơn điều nầy.

(Lễ Sanh Thượng Lư Thanh quì lạy).

Monsieur Lư đứng dậy, trước không thảo mà sau thảo gì em? *Cậu Ngạn* cũng vậy.

Nói giùm với *Sở Lợi* rằng: Chị của nó phá nó vì bực tức cái hư của nó.

Em nói rằng, người ta đã đổ lụy vì nó nhiều rồi, nên khiến cho nó đến tận nơi kỳ nầy đặng liệu phương dạy dỗ. Xin mấy anh để ý diều nầy, ân cần giúp sức cùng *Hoàng Hậu Prasey*, kẻo tội nghiệp.

Còn Nhị Ca ngày mai cứ đi đi, không ai còn ám hại phòng sợ.

Nếu hôm qua đi thẳng đường, xe không hư thì nó đã nhào đầu xuống ruộng Soon rồi đa.

Hiểu không?

THĂNG.

NGÀY 1–9–ẤT HỢI (DL 28–9–1935) TẠI NAM VANG, 21G30.

- **Phò tiểu ngọc cơ:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

BÁT NƯƠNG DTC

Em chào mấy anh, mấy chị, mấy em.

Cười... *Hương Nhâm* hiền muội, trao thi nầy cho chị ứng Quân.

Đã cạn lời khuyên tự buổi nào,
Rằng đừng buộc nợ cõi thương đau.
Tri Thiên rắp đến vô công nghiệp,
Hữu hậu gần xem đậm vẻ màu.
Phấn trước đã phai tình nghĩa trước,
Hương sau còn phất đức tài sau.
Nặng mang nỗi nợ phong lưu cũ,
E nỗi đường tu phải chịu sầu.

Em nói rằng trời chiều dành để mỗi tội mỗi hình, khá giải tội, hình kia phải dứt.

Xin đứng dậy. Cười... Em vì từ tâm để bài thi nầy, ai hiểu tâm sự mình thì lãnh lấy:

Quê người đơn chiếc lại riêng tình,

– Thiếp cám ơn trọng lễ, xin thứ lỗi.

Non nước bảy chừ đã lịch xinh.
Dặm gió ký kỳ xông gió buộc,

Đài mây cù cá thoát biên đình.
Lửa hương đã bén công Như Tử,
Quyền quí thêm xuê phận Khổng Trình.
Dầu chịu đòi phen truân chiếc dạ,
Xin theo đường Thánh bước thân sinh.

Em cho hay rằng: Đau đôi lát đây rồi sẽ an vui đặng và nạn ách khổ tâm sẽ giải khỏi, đừng ưu tư ưu lự vì mạng Trời định vậy.

THĂNG

► TẢI CẦU:

BÁT NƯƠNG DTC

Cười... Anh Hòa Thượng TẮC đâu?

Mấy em nên để ý trong điều của chị dặn.

Chị mời đứng dậy và nghe.

Trong cửa Đạo Chí Tôn đã lập, cốt yếu để lập quyền cho mỗi con cái của người tu độ lấy mình.

Của thiêng liêng vốn không phải là vật để dục tư tình tư nghĩa, mà lại là cơ quan độ mỗi mặt nguyên nhân diệt căn trừ nghiệt.

Phải hiểu giá trị của Thiên phong, chẳng phải để khoe màu đạo đức, mà vốn là phương cứu độ sanh linh. Nếu đã mang chức trách ấy nơi mình mà không trọn nghĩa vụ thì tự nhiên phải phạm Thiên điều.

Cái gương hiền đức của nữ phái là vật của Chí Tôn để lòng tìm kiếm và cũng vì nó mà Chí Tôn mới định lập pháp ban quyền cho nữ phái đối phẩm cùng nam. Thoảng như gương hiền đức ấy đã ra vô giá trị, điêu tàn thì công

nghiệp nương đâu mà bền vững?

Chị nói thiệt rằng: **Dầu cho Phật Mẫu tái sanh mà thất bề hiền đức thì Ngọc Hư Cung cũng định tội qui phàm**. Vậy thì các em phải giữ lấy phận mình. Chị nghĩ cũng chưa kham, đừng thày lay cầu tội giùm cho kẻ khác.

Chị rất cám cảnh, nhưng Thiên điều định vậy, biết liệu làm sao?

Tự nơi chị Ứng Quân tự mình giải thoát.

Chị xin kiếu.

THĂNG.

NGÀY 12–9–ẤT HỢI (DL 9–10–1935) ĐỨC HỘ PHÁP TIỄN 20 VỊ LỄ SANH GIÁO THIỆN LÊN ĐƯỜNG ĐI ĐẾN NHIỆM SỞ HÀNH ĐẠO.

Đến ngày 11–9–Ất Hợi, các vị Lễ Sanh Giáo Thiện tựu về HTĐ để sáng hôm sau lên đường đi hành đạo trong 20 Tỉnh theo lịnh bổ. Các Đạo Nghị Định thuyên bổ Đầu Họ Phước Thiện kỳ đầu tiên nầy do Ngài Ngọc Chánh Phối Sư và Ngài Khai Pháp (Chưởng quản Phước Thiện) ký tên và Đức Hộ Pháp phê chuẩn.

Lối 4 giờ sáng ngày 12–9–Ất Hợi (dl 9–10–1935), 20 vị Lễ Sanh Giáo Thiện nam phái và 9 vị Lễ Sanh Giáo Thiện nữ phái đều lên bàn ăn cơm do mấy chị nấu sẵn từ khuya, rồi vừa đúng 6 giờ thì các anh chị em đồng đi vô Hộ Pháp Đường làm lễ từ giã Đức Hộ Pháp, rồi đến Đền Thánh đảnh lễ Đức Chí Tôn và cầu nguyện. Đức Hộ Pháp cũng đến Đền Thánh cầu nguyện. Đức Ngài căn dặn lần chót:

"Nay, mấy em đi hành đạo, Bần đạo không có món gì để tặng, vậy Bần đạo tặng chung mấy em một bài thi kỷ niệm:

Buồn chưa đạt được phép thần thông,
Dụng thế phân thân hiệp đại đồng.
Ước tóm địa cầu làm một cửa,
Mong gom thiên hạ lại đồng tông.
Đưa gươm diệu lý dìu Âu chủng,
Cầm kiếng thiêng liêng chiếu Á Đông.
Bước tục từng quen nơi cửa Đạo,
Đường văn gặp bạn cũng vui lòng."

Vì đã dặn trước nên xe đò đến đậu sẵn nơi cửa số 1 để rước các vị lên xe, Đức Hộ Pháp lại đặn thêm:

"Mấy em, khi đi địa phương, hễ gặp chùa Phật, nhà Thờ hay đình Thần nơi các xã thì xin phép người ở đó, vào làm lễ ra mắt các Đấng ấy. Lại còn một việc nữa, là vừa rồi có lịnh của Hội Thánh mới ban ra cho các địa phương, hễ khi có Chức sắc đến địa phương vào Thánh Thất đảnh lễ Đức Chí Tôn thì phải tiếp rước có chuông trống tùy thco phẩm tước, nhưng mấy em Chức sắc bên Phước Thiện thl nên từ khước điều ấy."

Lúc từ giã lên xe, Đức Hộ Pháp và tất cả anh em Phạm Môn đều rất bịn rịn, mãi đến 8 giờ sáng, xe mới bắt đầu lăn bánh. Khi xe xuống tới xã Thanh Phước thuộc Gò Dầu, là quê hương của ông Phạm Công Đằng, anh em nơi đó đón xe dừng lại để tiễn đưa một lần nữa.

Vì sự tiễn đưa trong tình cảm bịn rịn như vậy nên đến gần 12 giờ trưa, xe mới tới Chợ Lớn.

Anh em đều vào Thánh Thất Chợ Lớn dùng cơm trưa. Ăn cơm xong, quí anh liền đi ra Bến xe Lục Tỉnh, kiếm xe đi về Tỉnh trách nhiệm của mình.

Những vị Đầu Họ Phước Thiện buổi đầu tiên khi

đến địa phương đều ở tại Thánh Thất chung với các Đầu Họ Đạo Hành chánh, nhưng việc ai nấy làm, khi gặp việc cần chung lo thì phải hết sức giúp đỡ lẫn nhau:

Đầu Họ Đạo Hành Chánh thì lo phổ độ nhơn sanh.

Đầu Họ Phước Thiện thì lo độ người hiến thân vào Cơ Quan Phước Thiện, khai mở các Sở Lương điền, Công nghệ, Thương mãi.

Do đó việc Đạo lúc nầy mở mang ra, rất tiến triển.

NGÀY 18–9–ẤT HỢI (DL 15–10–1935) VĂN THƯ SỐ 3 CỦA 3 CPS

Thông báo: Lễ Tiểu Tường ĐQGT, Lễ Kỷ niệm Khai Đạo, Đại hội Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

Văn phòng Nội Chánh **Tòa Thánh Tây Ninh**

Số: 8 **Tòa Thánh, ngày 18–9–Ất Hợi (dl 15–10–1935)**

THÔNG CÁO

Cùng chư Chức sắc Thiên phong nam nữ, Đầu Tỉnh Đạo, Đầu Họ Đạo, Đầu Quận Đạo, Chức việc nam nữ và Đạo hữu lưỡng phái trong mỗi địa phương toàn Đạo.

Kinh chư Hiền hữu,

Đến ngày 13, 14, và 15 tháng 10 Ất Hợi là ngày làm tuần giáp năm (Tiểu Tường) cho Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt, tại Tòa Thánh sẽ có thiết lễ tế điện Ngài rất long trọng nơi Đại Đồng Xã, và trong 3 ngày ấy sẽ có đọc bài diễn văn xưng tụng công đức của Ngài rất

cảm xúc.

Vậy, chư Hiền hữu phải tuyên cáo cho chư Đạo hữu nam nữ rõ và khuyên rằng: nếu ai có thể về Tòa Thánh được hầu lễ Ngài thì tốt, bằng ai không có thể về thì phải tựu lại Thánh Thất sở tại mà hầu lễ Ngài cũng được vậy, vì mỗi Thánh Thất tùng Hội Thánh đều có hành lễ trong 3 ngày ấy.

Còn thuộc phần mỗi Thánh Thất sở tại thì Chức sắc và Chức việc cũng phải lo thiết đại lễ mà tế điện Ngài trong 3 ngày ấy như tại Tòa Thánh và phải nhắc nhở chư Đạo hữu đến Thánh Thất mà hiến lễ Ngài cho đông đủ, ngỏ hầu thêm vẻ long trọng của Đạo đối với người ngoài.

Lễ tế điện của Ngài sẽ phải dâng đủ tam bửu theo lệ đại lễ cúng và phải có văn sớ tế điện mới đủ lễ.

Qua đến ngày Rằm là Lễ Kỷ niệm lập Pháp Chánh Truyền, cũng thiết đại lễ long trọng mà chầu Đức Chí Tôn và cũng phải có thượng văn sớ mới đủ phép. Xin chớ sai thất.

Về sự lợi ích riêng cho những Đạo hữu nam nữ có mặt tại Tòa Thánh như vầy:

1. Ngày 13, 14 tháng 10: đặng dự lễ Tiểu tường của Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt (ai có thọ tang Ngài thì đến đó mà xả tang).
2. Ngày Rằm tháng 10: đặng dự Đại lễ kỷ niệm Đức Chí Tôn lập Pháp Chánh Truyền.
3. Ngày 16 tháng 10: đặng dự Hội Thánh phiên bất thường (có nhiều vấn đề trọng yếu của Đạo đem ra giải quyết)
4. Ngày 17 tháng 10: đặng dự Hội Nhơn Sanh.

Ấy vậy, ai khuynh hướng về chủ nghĩa nào thì đều có sự ích riêng theo chủ nghĩa ấy, thuộc về phương diện đạo đức tinh thần tùy theo tự do tín ngưỡng.

Nay kính.

THAY MẶT HỘI THÁNH:

Thái Chánh Phối Sư	Thượng Chánh Phối Sư	Ngọc Chánh Phối Sư
Khai Đạo HTĐ	Khai Thế HTĐ	Khai Pháp HTĐ
PHẠM TẤN ĐÃI	THÁI VĂN THÂU	TRẦN DUY NGHĨA

Nữ Chánh Phối Sư
HƯƠNG THANH

NGÀY 23–9–ẤT HỢI (DL 20–10–1935) ĐẠO NGHỊ ĐỊNH 56:

Đức Hộ Pháp rút 3 vị Thời Quân hàng Khai về HTĐ, bổ 3 Phối Sư lãnh Quyền Chánh Phối Sư.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

(3ème Amnistie de Dieu en Orient)

VP Hộ Pháp **Tòa Thánh Tây Ninh**

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ 56

- Chiếu y Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho Giáo Tông và Hộ Pháp;
- Chiếu y những bức thơ ngày 9–9–1935 của ông Khai Đạo Phạm Tấn Đãi; ngày 3–9–của ông Khai Pháp Trần Duy Nghĩa; và ngày 8–9 của ông Khai Thế Thái Văn Thâu, xin bổ người thế vị Chánh Phối Sư đã tạm cầm quyền bấy lâu, vì không thể phế đời đặng;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 5 ngày 3–10–Canh Ngọ

của Đức Lý Giáo Tông và Đạo Nghị Định thứ 38 ngày mùng 8–11– Giáp Tuất của Phạm Hộ Pháp buộc cả Chức sắc phải phế đời hành đạo;

Nghĩ vì Chức sắc Cửu Trùng Đài hiện diện có đầy đủ Phối Sư đặng thay thế 3 vị Khai của Hiệp-Thiên-Đài đã tạm cầm quyền Chánh Phối Sư từ thử;

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Giao hồi về HTĐ 3 vị: Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, Khai Đạo Phạm Tấn Đãi, Khai Thế Thái Văn Thâu.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Hủy những Đạo Nghị Định thứ 9, 12, 18, và 24 tạm bổ 3 vị Khai HTĐ qua cầm quyền hành chánh bên CTĐ.

ĐIỀU THỨ BA: Thuyên bổ mấy vị Tân Phối Sư lãnh trách nhậm như sau nầy:

- Phối Sư Thái Tu Thanh, lãnh Quyền Thái Chánh Phối Sư.
- Phối Sư Thượng Thành Thanh, Quyền Thượng CPS.
- Phối Sư Ngọc Trọng Thanh, Quyền Ngọc Chánh Phối Sư.
- Phối Sư Thượng Vinh Thanh lãnh trách nhậm Giám Đốc Học Đường và các Đạo Đức Học Đường.

ĐIỀU THỨ TƯ: Trừ Phối Sư Thượng Vinh Thanh đắc lãnh quyền đặc biệt riêng, 3 vị Phối Sư 3 phái đều đặng đủ quyền hành đã ban cho Chánh Phối Sư từ thử, duy có việc giao thiệp với chánh phủ thì phải thương lượng trước với Hộ Pháp, Đầu Sư chung với 3 vị Quyền Chánh Phối Sư đương vị.

ĐIỀU THỨ NĂM: Mấy vị Quyền Chánh Phối Sư kể tên trên đây sẽ lãnh trách nhậm của mình liền tùy theo mỗi phái, sau khi chịu phép ban quyền.

ĐIỀU THỨ SÁU: Quyền Thái Đầu Sư và Lê Tiếp Thế, mỗi vị tùy theo phận sự lãnh ban hành Đạo Nghị Định nầy cho toàn đạo biết

Lập tại Tòa Thánh, ngày 23–9–Ất Hợi (dl 20–10–1935).

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng.

Sao lục bổn chánh, gởi cho...

Tòa Thánh, ngày 26–9–Ất Hợi.

Quyền Thái Đẩu sư
THÁI THƠ THANH.

Thừa lịnh ban‘hành.

Ngày 29–9–Ất Hợi (dl 26–10–1935)

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 24–9–ẤT HỢI (DL 21–10–1935), ĐNĐ 2 VÀ 3: 14 CHỨC SẮC HTĐ KHÔNG PHẾ ĐỜI HÀNH ĐẠO.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**

Phạm Hộ Pháp

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ 2 VÀ 3

- Chiếu y PCT ban quyền hành cho Hộ Pháp;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 5 ngày 3–10–Canh Ngọ của Đức Lý Giáo Tông và Phạm Hộ Pháp, buộc cả Chức sắc đã thọ phong rồi phải phế đời hành đạo;
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 38 ngày mùng 8–11–Giáp Tuất (đi 14–12–1934) của Phạm Hộ Pháp, Chưởng quản nhị hữu hình Đài, buộc cả Chức sắc CTĐ và HTĐ phải phế đời hành đạo kể từ ngày ban hành Đạo Nghị Định nầy;

Nghĩ vì Bần đạo đã gởi nhiều bức thơ cho các Chức sắc kể tên sau đây và lắm phen thôi thúc mà chẳng thấy hiệu nghiệm chi hết.

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Cả Chức sắc kể tên sau đây đều phải mất quyền hành chánh trị của nền Đạo vì chưa phế đời, do theo điều buộc của Đạo Nghị Định thứ 5 và 33 kể trên đây:

1. Thượng Sanh Cao Hoài Sang
2. Bảo Pháp Nguyễn Trung Mậu
3. Hiến Pháp Trương Hữu Đức
4. Khai Pháp Trần Duy Nghĩa
5. Tiếp Pháp Trương Văn Tràng
6. Hiến Đạo Phạm Văn Tươi
7. Khai Đạo Phạm Tấn Đãi
8. Bảo Thế Lê Thiện Phước
9. Hiến Thế Nguyễn Văn Mạnh
10. Khai Thế Thái Văn Thâu.

11. Bảo Sanh Quân Lê Văn Hoạch.
12. Bảo Văn Pháp Quân Cao Quỳnh Diêu
13. Tả Phan Quân Trang Văn Giáo.
14. Hữu Phan Quân Nguyễn Văn Mùi.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Lê Tiếp Thế lãnh thi hành Đạo Nghị Định nầy.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 24–9–Ất Hợi (21–10–1935).

HỘ PHÁP

Ký tên:

PHẠM CÔNG TẮC.

Thừa lịnh ban hành.

Tòa Thánh, ngày 13–11–Ất Hợi

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 25–9–ẤT HỢI (DL 22–10–1935) ĐẠO NGHỊ ĐỊNH 58: ĐƯỜNG NHƠN TÙNG QUYỀN THÁI CHÁNH PHỐI SƯ ÂU DƯƠNG TU MÀ HÀNH SỰ.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

(3ème Amnistie de Dieu en Orient)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**

Phạm Hộ Pháp

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ 58

- Chiếu y Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho Giáo Tông và Hộ Pháp;

Nghĩ vì phong tục, cách đối đãi cử chỉ của người

Tàu có khác hơn người bổn quốc;

Nghĩ vì phái Đường nhơn mới lập, cần phải cho nam nữ chung hiệp hành sự trong một thời gian khó khăn buổi đầu và phải có người một nước với họ nắm quyền hành chánh cho họ có thể giao thiệp dễ dàng cùng nhau;

Vì có lời kêu nài của Đường nhơn nơi Họ Đạo Chợ Lớn và Sài Gòn,

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Tại địa phận Nam Kỳ, cả họ Đường nhơn, Chức sắc và Đạo hữu nam nữ hiện thời đều tùng quyền ông Quyền Thái Chánh Phối Sư Thái Tu Thanh (Âu Dương Tu) mà hành sự. Chức sắc bề trên và đồng liêu với ông Thái Tu Thanh đều giao thiệp với người khi có việc chi về phái Đường nhơn, không giao thiệp ngay với Chức sắc dưới quyền người.

ĐIỀU THỨ HAI: Khi có Chức sắc Đường nhơn mới được thọ phong hoặc mới đắc cử, thì Ngọc Chánh Phối Sư và Nữ Chánh Phối Sư, mỗi vị tùy theo phận sự mình lập Nghị Định thâu nạp vào Hội Thánh hoặc phê chuẩn rồi giao cả Chức sắc ấy dưới quyền của Quyền Thái CPS Thái Tu Thanh điều đình.

ĐIỀU THỨ BA: Quyền Thái Đầu Sư, ba vị Quyền CPS Thái, Thượng, Ngọc tùy phận sự thi hành Đạo Nghị Định nầy.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 25–9–Ất Hợi (dl 22–10–1935).

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và cửu Trùng

Ký tên:

PHẠM CÔNG TẮC.

Vâng lịnh ban hành.

Tòa Thánh, ngày 27–9–Ất Hợi

Quyền Thái Đầu sư

THÁI THƠ THANH.

Thừa lịnh ban hành.

Ngày 1–10–Ất Hợi (dl 27–10–1935)

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 27–9–ẤT HỢI (DL 24–10–1935) SẮC LỊNH THỨ 8: CHỨC SẮC XUẤT SƯ HÀNH ĐẠO, KHI ĐI VÀ VỂ ĐỂU PHẢI DỘNG CHUÔNG TRỐNG ĐƯA VÀ RƯỚC.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**

Phạm Hộ Pháp

SẮC LỊNH THỨ 8

Cho Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài.

Vì lễ bổn chưa lập thành thì việc lễ phải còn lắm điều khuyết điểm, nên Bần đạo phải lập sắc lịnh ban bố một ít điều về lễ.

Khi Chức sắc nam nữ ở Tòa Thánh đắc lịnh xuất ngoại đặng đi hành đạo các nơi, hoặc có lịnh đòi về; íúc ra đi và lúc trở về, Lễ Viện phải sắp đặt cuộc lễ như sau đây:

1. Lễ Sanh thì đổ 1 hồi chuông trống một lượt nhau,

lại 3 dùi.

2. Giáo Hữu thì đổ 2 hồi chuông trống lại 3 dùi.
3. Giáo Sư thì đổ 3 hồi chuông trống, lại 3 dùi.
4. Chánh Phối Sư, Phối Sư và Thập nhị Thời Quân bên HTĐ thì đổ 4 hồi chuông trống, lại 3 dùi.
5. Chưởng Pháp, Đầu Sư, Thượng Phẩm, Thượng Sanh thì đổ 5 hồi chuông trống, lại 3 dùi.
6. Giáo Tông và Hộ Pháp thì đổ 6 hồi chuông trống, lại 3 dùi.

Lễ tiếp đưa nầy sẽ hiến cho chư Đại Thiên phong từ Phối Sư đổ lên mỗi khi xuất ngoại đi hành đạo.

Còn từ Giáo Sư đổ xuống, chừng nào được thuyên bổ đi các Tỉnh, Họ, Quận Đạo nơi địa phận Nam Kỳ, cùng xuất dương hoặc chừng có lịnh mời về, hoặc chừng lo xong việc trở về Tòa Thánh lãnh phận sự khác (do nơi Ngọc Chánh Phối Sư sắp đặt) thì mới có lễ tiếp đưa.

Nơi các Thánh Thất đều do nơi lịnh trên đây mà thi hành y theo. Mỗi khi Đầu Tỉnh, Đầu Họ đến viếng Thánh Thất, xa văn phòng Đầu Tĩnh Đạo và Đầu Họ Đạo thì phải có lễ tiếp đưa như nói trên đây.

Mỗi khi Đầu Tỉnh, Đầu Họ ra khỏi Thánh Thất sở tại đặng viếng các Họ, Quận Đạo, cùng lúc trở về thì cũng có lễ đưa rước.

Mỗi khi Đầu Quận Đạo ra khỏi Thánh Thất đi viếng Quận Đạo mình, hoặc đến Thánh Thất Họ Đạo,Tỉnh Đạo, hành đạo hoặc nhóm lệ và lúc trở về thì cũng có ỉễ đưa rước, nhưng lúc đến nhóm lệ và lúc trở về, nên định ngày giờ cho cả Chức sắc nghị viên lúc đến và khi trở về đều vào một lượt với nhau bái lễ Đức Chí Tôn đặng dùng

lễ rước đưa một bận cho dễ dàng.

Trong Thánh Thất, Lễ Vụ phải hiến lễ tiếp đưa theo phẩm vị của Chức sắc lớn hơn hết, nếu trong hàng Chức sắc vào bái Đức Chí Tôn một lượt mà phẩm vị không đồng nhau.

Lúc đến nhóm thì chừng nửa giờ, trước giờ nhóm, phải có mặt đều đủ đặng vào bái Đức Chí Tôn, còn lúc giải tán Irở về chỗ mình thì trong nửa giờ trở lại trước khi chư Nghị viên khởi sự lui gót thì đồng nhau vào bái Đức Chí Tổn.

Lễ tiếp đưa là một lễ rất long trọng, chẳng nên dùng nó liên miên khi không có điều cần yếu, thì phải mất hết giá trị.

Nơi Tòa Thánh, Chức sắc Đại Thiên phong, có việc Đạo phải xuất ngoại, thì cho Lại Viện hay trước một đôi giờ đặng lập Giấy thông hành và Lễ Viện hay để sắp đặt đưa đón.

Từ đây, Chức sắc khi xuất ngoại thì phải mặc đạo phục, còn khi vào bái Đức Chí Tôn thì phải mặc Thiên phục. Nếu chẳng mặc Thiên phục thì chẳng có lễ tiếp đưa.

Lễ Viện phải chờ Chức sắc vào lạy rồi mới nổi chuông trống. Bàn hương án cùng đàn nhạc phải để trong vòng Thánh Thất đặng làm lễ đưa. Lễ nầy để tiếp đưa chư Đại Thiên phong mỗi khi đến viếng Thánh Thất. Cả Chức sắc và Đạo hữu nam nữ phải tựu lại Thánh Thất hầu tiếp đưa.

Chức sắc từ Giáo Sư đổ xuống, khi đến trấn nhậm làm đầu và khi đắc lịnh đi nơi khác hành chánh thì mới được lễ tiếp đưa có bàn hương án và nhạc, cùng Chức sắc Đạo hữu hầu tiếp đông đảo.

Rước Giáo Hữu và Lễ Sanh, nơi bàn hương án có 1 cây lọng, rước Chánh Phối Sư, Phối Sư và Giáo Sư thì có 2 cây lọng. Rước Đầu Sư đổ lên thì có 1 cây tàn và 2 cây lọng.

Lễ tiếp đưa ngày thường, chư vị Giáo Sư đổ xuống thì đổ chuông trống mà thôi, không có bàn hương án và tựu nhóm Chức sắc và Đạo hữu.

Sắc iịnh nầy phải ấn tống và truyền bá liền, rồi dán trong bổn Nghi Tiết Đại đàn và Tiểu đàn.

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Ttùng
PHẠM CÔNG TẮC.

Y lịnh và truyền cho tam vị Chánh Phối Sư ban hành cho toàn dạo được rõ.

Tòa Thánh, ngày 27–9–Ất Hợi.

Quyền Thái Đẩu sư
THÁI THƠ THANH.

Thừa lịnh ban hành.

Ngày 1–10–Ất Hợi (dl 27–10–1935)

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

Ngày 16–10–Ât Hợi (dl 11–11–1935) tại Giáo Tông Đường. ĐQGT xem xét lại đôi liễn nơi cổng Giáo Tông Đường.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

► 1ÈRE SÉANCE:

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Qua chào mấy em, chào hết thảy. Cười....

Qua để lời cảm tạ mấy em. Xin đứng dậy hết.

Ngọc Trọng Thanh! Qua tưởng khi em còn nhớ câu liễn đối cho Giáo Tông Đường buổi nọ há? Đọc nghe.

(Ông Ngọc Trọng Thanh đọc đôi liễn của ông Giáo Sư Hoài giáng cơ):

GIÁO hóa nhơn sanh nhựt nhựt tâm qui thiện quả,

TÔNG khai tăng chúng thì thì trọng đạo hiệp Chơn truyền.

Cười... Qui thiện quả tức là qui vị.

Chẳng có một điều chi dấu nhỏ mọn thế nào mà Chí Tôn không cho biết trước.

Qua đã thấy phàm trí của mình chưa hề đủ nghị lực thay đổi Thiên thơ đặng bao giờ.

Ngày nay Qua lại càng đặng thấu đáo, lại càng ghê sợ hơn nữa. Ôi! **Thiên cơ mầu nhiệm, chỉn có một đường chỉ do bởi biến đổi của nhơn tâm mà phải tùng quyền day trở, nhưng chơn tướng vẫn chẳng thể đổi dời**. Hại thay cho những số mạng căn kiếp nào mà tiền định cho phải chịu làm màu cho Thiên thơ biến tướng.

Qua nhớ lại buổi tại thế, Qua đã bị nhục nhã, Qua đã bị phản phúc, Qua đã bị khổ hạnh, Qua đã bị áp bức, vv... là do tại màu Đạo biến thiên hầu lưu lại cho thế gian một diệu pháp thiêng liêng tương đối, nghĩa là Qua phải bị nhục cho Đạo đặng cao trọng;

Qua đã bị phản cho Đạo đặng trung thành, Qua đã bị khổ cho Đạo đặng sang trọng, v.v... là tại số căn của

Qua bất phước.

Hộ Pháp! Qua thấy nơi Thiên thơ em khỏi ách nạn ấy nên mới can đảm xúi em cầm quyền thống nhứt. Thoảng có điều chi ngăn trở mảy mún gì là do nơi căn sanh của nhơn loại và Qua lại thấy đặng quyền lực vô biên của em nơi Hỗn Nguơn Thiên cảnh, nên vững dạ an lòng giúp em cầm giềng mối Đạo.

Cười... *Vĩnh*, em nhớ câu thi:

Thị thị Đế Quân đáo địa đình.

Vụ đó từ đây xuất tướng.

Ê *Tép*! Hồi mơi mầy hát hay quá, tao khoái dữ.

Thạnh! Nói với Má con rằng: Ba gởi lời bắt sua.

THĂNG.

▸ 2ème séance:

Qua trở lại đây.

Ê! Tao ngó thấy bây còn chùm nhum đây, nên kêu chị Đoàn đến nói với bây ít diều.

▸ 3ème séance:

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Thế.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Thiếp nghiêng mình chào chư quí Đại đức.

Hèn lâu em không đến đặng, xin *Lê Chơn Quân* thứ lỗi.

Thiếp may đặng lịnh của Lý Đại Tiên Trưởng đòi hầu nên vội vã đến chẳng cho hay trước, xin chư Thiện mạng thứ lỗi.

Hộ Pháp: *– Đã lâu quá mới gặp nhau, tôi hằng vọng.*

– Thiếp đa tạ hậu tình. Thiếp xin dâng một thiên văn đáp.

Trường Long Hoa nay đà mở hội,
Tuyển lương sanh nắm mối độ dân.
Tiếng chuông cảnh tịnh reo ngân,
Việt hồn tỉnh giấc thế trần Nam Kha

Ngâm thi là hậu ân với thiếp, vì thèm nghe đã lâu lắm.

(Tiếp Đạo ngâm).

Reo ngân thì hay hơn là *đương ngân.*

Hơi thiên âm đã hòa ca hát,
Gió cung thiềm thổi mát phàm tâm.
Chiu theo ánh rạng quang âm,
Đưa Càn khôn đại thâu lần nhơn sanh

(Tiếp Đạo ngâm tiếp).

– Phải Càn khôn đại của Đức Di-Lạc?

Phải.

Kia quyền thế vạn linh lừng lẫy,
Dụng hóa cơ xô đẩy sanh quang.
Nào là binh khí diệt tàn,
Nào là cường lực ép hàng quần lê.

(Tiếp Đạo ngâm).

Những vị quốc nhẫng ghê đao kiếm.
Những nô bang tranh biến biên cương.
Lưu hồng bạch cốt phơi sương,
Hoàn cầu sôi nổi, chiến trường từ đây.

(Tiếp Đạo ngâm).

Hộ Pháp nghe tiện thiếp:

Tưởng Việt xã giải khuây nỗi hận,
Dụng trí mưu lần lấn cường quyền.
Thử nơi Nam hải độ thuyền,
Giữa sông trường lụy giữ quyền nước non.

(Tiếp Đạo ngâm).

Đường chiến thắng hỡi còn quyết trận,
Cầm gươm linh giỏi trấn sơn hà.
Dụng diệu pháp dẹp can qua,
Trị an thế giới mới là Chơn Quân.

(Tiếp Đạo ngâm).

Ủa! Quên chớ! *Đế Quân.*

THĂNG.

NGÀY 17–10–ẤT HỢI (DL 12–11–1935) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo

► IÈRE SÉANCE:

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Qua đây mấy em.

Qua mừng mấy em. Cha chả vui quá!

Ê! *Vĩnh*, em giỏi quá! Đức Giáo Tông vui mừng chẳng cùng. Ngài nhắn lời nói với Hộ Pháp rằng: *Từ đây Ngài có thế cầm giềng mối Đạo với quyền lực thiêng liêng rồi và căn dặn đừng ái ngại âu lo chi hết.*

Mấy em, Qua thấy một điều ngộ lắm.

Hôm Tiểu Tường của Qua, mà Qua quên lửng. Đương ở chơi nơi Bắc Đẩu Cung gặp Hi Di mời cờ tướng. Mấy em

phải biết rằng, hễ thứ nhựa ấy mà gặp chút ghiền nầy thì là nuốt. Qua đả với ổng bốn bàn, ôi thôi thua cả bốn. Qua đang sửa soạn gầy trận thứ rtăm thì có Diệu Quang đồng tử đem nguyện hương đưa ngay lỗ mũi Qua, Qua mới nhớ rồi lật đật nhắc cò cò xuống.

Ôi thôi! Qua thấy mấy em bày binh bố trận, Qua mừng hết sức!

Hôm nọ, à để Qua nhớ chắc coi bữa nào, ngày 20 tháng 7, Qua có gặp THẦY. Ý! vụ nầy nói lại đây bây mê rồi sanh bậy bạ, thôi tao nín.

Nè Hộ Pháp! Em nhớ ngày mai nầy phò Đại Ngọc Cơ cho Đức Lý Giáo Tông giáng thăm em nghe. Qua đi kêu giùm Bát Nương cho.

Qua chào em Giáo Hữu *Hương Vàng*.

THĂNG.

► 2ÈME SÉANCE:

BÁT NƯƠNG

Em chào mấy anh.

Cười.., Đứng dậy mà.

Nhị Ca! Cả Diêu Trì Cung đều mừng cho danh thể Hiệp Thiên Đài, nhứt là Phật Mẫu thì hơn hết, nên vội vàng tư mật ý qua Thái Thượng Lão Quân cám ơn người đã để ý chí vào Ngọc Hư Cung lúc trước.

Em nên dặn anh nhớ bài thi của Lịnh Mẫu gởi cho anh buổi nọ đa nghe.

Anh cứ do nơi Đức Lý Giáo Tông mà cầm quyền trị thế thì sẽ đắc thắng, chẳng chi phòng ngại.

Nghe bài thi nầy và giữ y nguyên sở vọng của anh thì nên việc cả.

THI:

Cầm mối Thiên thơ đã phải hồi,
Định an hoàn võ một mình thôi.
Xô non tuy chẳng tài ông Bá,
Dựng núi đã hay phép chú Hồi.
Thẳm thẳm ngàn trùng kìa Ngọc các,
Vơi vơi muôn dặm ấy Thiên lôi.
Chuyển luân cơ tạo quyền dư trữ,
Nương phép thiêng liêng gánh nghiệp Trời.

Ngâm đi ông Phật mập.

Mấy đứa em nhỏ dợi chị, lễ Giáng sanh mới cho kẹo.

THĂNG.

NGÀY 18–10–ẤT HỢI (DL 13–11–1935) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG

► LÈRE SÉANCE:

ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ.

Đức Lý Giáo Tông vẫn giao quyền chưởng quản CTĐ hữu bình cho Đức Hộ Pháp để điều hành Hội Thánh CTĐ.

➤ *Yêu cầu độc giả xem TNHT 1–2 HN, B.169 (Bài chót)*

► 2ÈME SÉANCE:

Cười... Một cái cơ mà hai người giành.

CAO THƯỢNG PHẨM

Anh *Thượng* cứ giữ tánh xấu vậy hoài! Người ta ít

khi giáng mà cũng không nhượng à!

– Hộ Pháp! Mừng! Mừng! Mừng!

– Từ đây mấy chú kép Hiệp Thiên Đài nếu không biết thừa thế thì dại lắm!

Nè Hộ Pháp! Em nghĩ coi Cư nầy lúc còn tại thế chịu mang xác phàm mà chưa hề để tâm nói lén người thay, huống ngày nay đã qui Tiên vị, có đâu như vậy.

Bạn nên coi văn từ, lời nói có giống chi Qua hay không? Vậy xin bạn đừng lên án mà không minh tra thì mất công bình của ông Hộ Pháp đa nghe.

Hộ Pháp: *– .....*

– Giống đâu mà nói bướng, giống chú *Nghĩa* chớ! À! Cô Tư, nhớ khi nọ tôi có buộc Cô minh thệ với con *Tám* hay chăng?

Cô Tư: *– Dạ có.*

– Do đấy thì yên nghe! Còn *Anh Ba*, ôi thôi! đừng nói nữa, nhứt là má bị tay anh mà thất Đạo mà chớ....

– Ừ, ngã thảm phải lo điều độ lại nghe. Đường nên trước mặt, liệu mà tính phận mình, đừng nghe ai hết. Tôi giận có cái lãng trí đó hoài, hiểu không?

THĂNG.

► 3ÈME SÉANCE:

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Qua đây mấy em.

Ê! Họ Cao hay cự nự quá ta! Cười... Cha chả, mấy em lúc nầy đàng hoàng quá! Hôm qua, Qua tính lui, họ Cao mời ở lại hội. Qua nghe lời, nên mới thấy đặng sự

tấn bộ của mấy em. Qua để lời khen hết thảy.

Hộ Pháp: *– Anh có dự hội không?*

– Có, đặng đá đít thằng Tép chơi chớ. Qua thấy triều đình họ Phạm đông đảo hơn họ Lê, Qua mừng quá!

Ê Tép! O bế nhựt trình đặng kiếm ăn!

THĂNG.

NGÀY 2–11– ẤT HỢI (DL 27–11–1935) THÔNG CÁO SỐ 11: NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ DẠY VIỆC ĐẠO.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập nhứt niên)

Văn Phòng
Nội Chánh Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 2–11–Ất Hợi (27–11–35)
Số: 11

THÔNG CÁO

NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Gởi cho Đầu Tỉnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo và chư Chức việc, Đạo hữu nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, chư Hiền tỷ và Hiền muội,

Nền Đạo đã bước qua năm thứ 11 bắt đầu từ ngày lễ Hạ nguơn Ất Hợi, nay đã thấy vẻ thạnh hành, cơ quan của Đạo trở nên thiệt tướng, vì chủ nghĩa đồng tâm hiệp trí chung lo, không điều chi trở ngại làm cho thuyền đạo chinh nghiêng, nhờ đó Thiên cơ mới dễ bề xây chuyển, dầu cực nhọc thế nào, khó khăn thế thế nào, được thấy tấm lòng của chư Hiền huynh, Hiền hữu khắn khít cùng nhau bước tới, nả nông phấn đấu trên con đường đạo đức buổi nầy, không vì đời khuẩn bách mà mượn tiếng gia bần, không vì nợ áo cơm ràng buộc mà không đành

cắt ái ly gia, không vì tổ phụ quê nhà là nơi an nhàn quí thể, đem hết cả mãnh lực tinh thần, dám hy sinh vì Đạo, không sè sụt mà cũng không làm trở ngại bước đường. Như vậy mới gọi là thượng hành hạ hiệu, thứ tự tôn ti, dầu gian truân hiểm trở thế nào đi nữa cũng xây lưng đâu cật chung lo, vẫn biết mình tài sơ đức kém, đâu đủ thế lực với đời. Nhưng vì mỗi vai tuồng đặc biệt nên phải chung vai gánh vác một nền Tôn giáo lớn lao, biết phương nào làm cho vừa lòng sanh chúng.

Đạo Đời được tương thân vì chúng ta mỗi nơi đều thọ một phần Thiên ân Chức sắc, xem qua là hàng chơn chất thiệt thòi, bề học thức lại ít oi, nếu không có Thiêng liêng giúp sức thì có phương chi mà cứu khổ quần sanh, bước lên thuyền Đạo.

Thương thay! Thảm thay! Đại Từ Phụ định sao hay vậy, đâu để dạ chối từ, nào dám đem lòng canh cải, nghĩ cho cái hoàn cảnh éo le như thế, ai là người lại nỡ không thương, mà người thương thì Trời ắt cũng phải thương, đứng vào hạng phi thường, buộc đi con đường dị lục. Bao nhiêu đó cũng thấy cái lòng thành thật của chư Hiền huynh Hiền hữu đã rồi.

Tưởng lại ngày nay đây là ngày lập nên Thánh thể cho Đại Từ Phụ rất dễ dàng. Thánh thể của Đại Từ Phụ vốn là đồng tâm hiệp lực làm cho đời ái vật ưu sanh, thùy từ mẫn khổ, dầu sang hèn, nghèo khó, thấp thỏi thanh cao, vẫn cây cân công bình đồng một mặt. Cây cân ấy vốn khó làm, mà ráng thật hành cho đặng, vì chủ nghĩa thương đời thì có chi gọi khó. Sách có câu:

Thể thượng vô nan sự,
Đô lai tâm bất chuyên.

Dầu nên hư, chỉ nhờ lòng tư tưởng con đường nào thì tự nhiên kết quả theo con đường ấy. Tưởng lại, chư Hiền huynh, Hiền hữu, chư Hiền tỷ, Hiền muội cũng rõ rằng, ở đời có 2 con đường: một là con đường khó, hai là con đường dễ. Bắt đầu đi con đường khó rồi cũng gặp con đường dễ, còn muốn đi con đường dễ rồi cũng gặp nhiều nẻo quanh co, thế thường hằng có vậy. Không cần luận giải, nếu chúng ta biết thương Đạo, trước phải thương Đời, độ người thoát tục, vớt kẻ trầm luân, và muốn vớt kẻ trầm luân, phải làm thế nào? tức phải chèo thuyền bát nhã, giữ lèo lái đi trên biển khổ chơi vơi đương hồi sóng gió bão bùng thì phải liệu lượng thế nào cho chiếc thuyền đạo khỏi đắm sa vì lượn sóng mà chịu ép mình vào vực thẳm,

Thuyền đạo là gì? Thuyền đạo vốn là khép hạnh nết con người vào khuôn viên Luật Pháp. Luật là Tân Luật, Pháp là Pháp Chánh Truyền, Đạo là Đạo Nghị Định. Quyền hành đặc biệt, luật pháp phân minh, xin ráng giữ gìn, chớ sai ngoa mà thất thệ.

Chư Hiền huynh Hiền hữu đã chán thấy 10 năm khổ hạnh mà nền Đạo vẫn chinh nghiêng là tại do nơi nào? thì thần lương tâm của chúng ta cũng đủ phản kháng chúng ta rồi đó. Nếu chúng ta biết tuân theo Đạo Nghị Định thứ 5 của Đức Lý Giáo Tông, buộc Chức sắc Thiên phong phải phế đời hành đạo, đem hết trí não tinh thần mà vun đắp Đạo Trời thì ngày nay đâu ra đến đỗi.

Bởi đó nên Đức Từ Thứ có cho một bài thi như vầy:

Căn quả nhơn luân trả khó cùng,
Đừng vì hiếu nghĩa phế tâm trung.
Ven mây đã thấy đường ngân hải,
Dựa truyện chở quen núp bóng mùng.

Ngựa tứ rảnh chơn chơi cảnh trí,
Hạc đồng khỏe cánh hứng thanh phong.
Trường công quả ấy không thường gặp,
Cửa Võ thiềng liêng gắng vẫy vùng.

Theo bài thi trên đây, nghĩa là bước đường của chúng ta còn sè sụt, Đạo không nên Đạo, Đời chẳng trọn Đời.

Xin chư Hiền huynh Hiền hữu khá để lòng suy gẫm cho tận tường thì rõ được thiệt hư thời thế.

Luôn dịp, bổn chức xin nhắc chư Hiền huynh Hiền hữu các khoản sau đây, ráng thi hành cho chóng, khoản nào phải gởi về gấp cho bổn chức định liệu khởi hành:

1. Việc tu Bộ Đạo năm Giáp Tý phải do Châu Tri số làm 3 cuộn bộ chánh. Tín đồ nào không trọn giữ luật đạo thì đế Nóc hờ cho biết. Ba cuốn Bộ Phụ là biên vào những tín đồ mới nhập mốn cầu Đạo. Số cộng thì cũng phải cộng tùy liên cho biết rõ số Đạo hữu vào Bộ Chánh là bao nhiêu, cùng Bộ Phụ bao nhiêu? Bộ Phụ là người mới nhập môn, Bộ Chánh là người nhập môn lâu rồi. Đem ra mặt Bộ cho rõ ràng, không có biên lai hoặc tờ giấy chi hết.
2. Thiên phong Chức sắc: một là tân phong, hai là cựu phong, mà có hành chánh, còn Thiên phong mà không hành chánh từ 10 năm nay, chưa phế đời hành đạo, xin lập Thông qui rõ ràng phân biệt gởi về Tòa Nội Chánh gấp.
3. Buộc Chức sắc Thiên phong và Đạo hữu nam nữ phải học nằm lòng Kinh mới và phải tuân y theo, chẳng nên chế sửa một nét nào hay là dùng Kinh nào khác hơn Kinh ĐĐTKPĐ của Đại Từ Phụ đã giáng dạy

ban hành.

4. Truyền cho Chức sắc Thiên phong, Chức việc phải mặc Thiên phục một màu một kiểu và đạo phục y tiệm may Linh Đức, phải có con dấu Tòa Thánh và con dấu Linh Đức mới là công nhận. Nếu đạo phục nào khác hơn luật ịịnh thì Hội Thánh không nhìn nhận.

   Khi bước chân đến vùng Thánh địa mà còn dùng sái cách thì Lễ Viện phải quan sát tận tường, không nên tư vị.
5. Việc hành chánh phải do Châu Tri trước, nhứt là Thông qui, Nguyệt để, đừng cho trễ nãi ngày giờ.
6. Việc gởi thơ từ về Tòa Thánh thì cứ chuyển đệ, không nên vượt đẳng cấp quá quyền, trừ ra khi nào thơ từ chi riêng thăm viếng thì không bắt buộc.
7. Ở Làng đạo, nhứt nhứt việc chi cũng phải cho Chánh Trị Sự biết; Quận đạo thì phải cho Đầu Quận Đạo biết, cho đến Đầu Họ, Đầu Tỉnh Đạo cũng vậy, phải giữ trật tự, đừng cho thất thứ loạn hàng.
8. Khi đến chỗ lập Văn phòng thì phải chăm nom lo phận sự, không được bỏ Văn phòng mà đi nơi nào khác, thoảng như việc nhà bí yếu thì phải xin phép Đầu Quận, Đầu Họ Đạo, còn Đầu Tỉnh Đạo thì xin nơi Ngọc CPS mới được.

   Văn phòng nên lập gần Tỉnh, Quận đời cho dễ bề quan trên khi có cần dùng việc chi về Đạo cho tiện bề giao thiệp.
9. Phải cử Thông Tín hay Tuần Đạo đặng chuyển đạt giấy tờ của Đạo cho khỏi mất ngày giờ.
10. Nơi nào mà Đạo được thạnh hành là do nơi Bàn Trị

Sự giỏi dắn, Bàn Trị Sự cần gần gũi ông Đầu Quận mình mà học hỏi.

11. Những tín đồ tùng cha mẹ, vợ tùng chồng, nay đã đúng 21 tuổi rồi thì phải nhập môn cầu Đạo, buộc Minh thệ như mới nhập môn, đem tên vào Bộ Chánh, để ra Nóc hờ còn tùng cha mẹ.

Sớ điệp Đại đàn, cầu siêu, cầu bịnh, phải dùng sớ tiếng quốc ngữ, rồi đây sẽ ban hành kiểu mẫu.

Chánh Phó Đầu Quận Đạo, Đầu Họ Đạo, Đầu Tỉnh Đạo phải ký tên gởi về Tòa Nội Chánh để làm kiểu mẫu cho khỏi mạo tên giả tánh.

Từ đây, Chức sắc Thiên phong cùng Chức việc phải giữ tánh ôn hòa, khiêm nhượng mà cư xử cùng nhau, chẳng đặng dùng lời nói nào mà không vẻ khiêm cung đạo đức. Hễ vào Đạo rồi thì biết bổn phận mình, không còn trong vòng tranh đấu kiện thưa như ngoài thế sự, phải kiên tâm nhẫn nại ép mình phục lễ, tập tánh cho thuần lương chí Thánh, điều ấy cần chuyên hơn hết.

Lại nữa, Đức Hộ Pháp dạy Chức sắc gặp nhau, chào cho tử tế, xá thưa cho đủ lễ. Khi ngồi trong nhà, thấy một vị Chức sắc đến phải bước ra ngoài tiếp rước, còn Chức sắc có lầm lỗi điều chi hoặc hờn giận nhau thì ráng để lời khuyên nhủ tốt hơn, Mỗi việc chi thì dùng bằng ngòi viết chớ không nên nói ra bằng lời nói, vì người có lỗi sao khỏi hổ thầm, vì đó mà việc nhỏ hóa ra lớn, rồi phiền trách nhau vì nghiệp khẩu. Ráng làm cho trên thuận dưới hòa, là một cái gương cho đời để mắt.

Bổn chức xin chư Hiền huynh Hiền hữu, Hiền tỷ Hiền muội xem cho tận tường và ăn năn kẻo muộn.

Nay kính.

Đồng ý kiến:

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 14–11–ẤT HỢI (DL 9–12–1935) ĐỨC HỘ PHÁP RA CHÂU TRI SỐ 2: CẢM ĐỘNG VÌ SỰ TÍN NHIỆM CỦA HỘI THÁNH VÀ HỘI NHƠN SANH

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

TÒA-THÁNH TÂY-NINH

Nữ CHÁNH PHỐI Sư và QUYỀN THÁI, THƯỢNG, NGỌC CPS

Gởi cho chư Chức sắc Thiên phong nam nữ, chư Chức việc và chư Đạo hữu lưỡng phái.

Hội Thánh CTĐ nam nữ đồng ý kiến ban hành cho toàn đạo tờ Châu Tri số 2 của Đức Hộ Pháp, để ngày 14–11–Ất Hợi (đl 9–12–1935), sao y nguyên văn như dưới đây:

Văn phòng
Phạm Hộ Pháp

Số: 2 **CHÂU TRI**

Hộ Pháp chưởng quản nhị hữu hình Đài:
Hiệp Thiên và Cửu Trùng.

Kính gởi chư Chức sắc, Chức việc và Đạo hữu nam nữ toàn Đạo.

Kính chư Hiền huynh Hiền tỷ,

Hôm rằm Hạ nguơn, sau khi nhóm Hội Nhơn Sanh

và Hội Thánh thì chư Hiền huynh, Hiền tỷ đồng đến tư đường, dâng cho Bần đạo hai Tờ Tín nhiệm: một tờ của Hội Nhơn Sanh và một tờ của Hội Thánh, đồng giao quyền thống trị cả nền Đạo của Thầy cho Bần đạo.

Bần đạo rất cảm tình chư Hiền huynh, Hiền tỷ, nhưng nghĩ trách nhậm ấy quá ư nặng nề, nếu chư Hiền huynh, Hiền tỷ không để tâm giúp Bần đạo thì cũng khó cho Bần đạo lo tròn phận sự, trên đối với Thầy và các Đấng thiêng liêng, dưới cho hạp trình độ nhơn sanh đặng dắt dìu nhau đến tận con đường Thánh đức.

Đương buổi còn khó khăn, chưa chắc thuyền Đạo thoát đặng nhiều cơn sóng gió, bão bùng, thoảng như lèo lái không vững vàng cũng khó vượt ra biển cả. Vì vậy mà Bần đạo đinh ninh khuyên nhủ chư Hiền huynh Hiền tỷ ráng để trọn tâm thành giúp ích cho Bần đạo, trước đoạt thành sở vọng của chư Hiền huynh Hiền tỷ ký thác, sau danh Thầy đặng sáng. Ấy là một điều Bần đạo rất trông mong nơi Hiền huynh Hiền tỷ vậy.

Bần đạo rất tín cậy nơi lòng của chư Hiền huynh Hiền tỷ, ráng giữ gìn bổn phận đối với phẩm trật của mình cho xứng đáng hầu giúp Bần đạo, một mặt chỉnh đốn nội dung nền Đạo cho tận thiện tận mỹ, còn một mặt vùa sức với Bần đạo cho đủ phương hay đặng phổ thiện toàn Ngũ Châu. Ấy là một điều may mắn theo Thánh ý của Thầy đã định.

Đã hơn 10 năm lao tâm tiêu tứ, từ Chức sắc, Chức việc cho đến Đạo hữu nam nữ, vẫn giữ một dạ trung thành. Cái tâm trung ấy làm cho Bần đạo động mối cảm hoài, khen ngợi chẳng cùng và nhứt định ghi tâm khắc cốt cái hậu tình đối cùng Bần đạo. Bần đạo để lời cám ơn.

Nay kính.

Tồa Thánh, ngày 16–11–Ất Hợi (dl 11–12–1935)

Quyền Thái CPS Quyền Thượng CPS Quyền Ngọc CPS

THÁI TU THANH THUỢNG THÀNH THANH NGỌC TRỌNG THANH

Thay mặt Nữ Chánh Phối Sư
Nữ Phối Sư
HƯƠNG HIẾU.

NGÀY 28–11–ẤT HỢI (DL 23–12–1935) CHÂU TRI SỐ 13 CỦA 3 CPS: COI CHỪNG KẺ GIẢ MẠO LƯỜNG GẠT.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập nhứt niên)

(3ème Amnistie de Dieu en Orient)

VĂN PHÒNG TÒA THÁNH TÂY NINH

Nội Chánh

Số: 13 **CHÂU TRI**

THÁI, THƯỢNG và NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Gởi cho chư Đầu Tĩnh, Bầu Họ, Đầu Quận Đạo,
cùng chư Chức việc, Đạo hữu nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền tỷ,

Hội Thánh cho hay rằng: Tòa Thánh Tây Ninh là nguồn cội của Đạo, hột Thánh cốc nảy sanh từ Ihử là do quyền của Đức Chí Tôn, trước buổi Thiên thơ tiền định, mới gieo mối Đạo chơn truyền đại đồng thế giới, làm cho đời vì thương yêu mà diệt cái khổ của loài người, là do nơi xác thịt đói rách cơ hàn, có giàu sang vinh nhục, nhơn

tâm mới phản khắc, ý kiến bất đồng, rồi nảy sanh ra cơ đời giết lẫn. Vì đó Đại Đạo mới gieo truyền một cơ quan cứu thế cho người đời biết bổn căn chí thiện mà hồi đầu, song mối Đạo rất cao sâu, ít người hiểu tận tường chơn lý, để lòng đố kỵ cùng nhau, nền Đạo mới khiến chinh nghiêng nhiều lúc. Ấy là về phần người, chớ Trời là Đấng công bình thương yêu từ điều mảy mún, muốn cho đời cải ác tùng lương, trở lại như đời Nghiêu Thuấn, nhà không đóng cửa, ngoài đường chẳng lượm của rơi.

Vậy, từ đây chư Đạo hữu chớ lầm nghe kẻ giả tâm gạt gẫm. Hội Thánh đã tuyên bố rằng, người của Hội Thánh cho đi hành đạo là về hai mặt: một là phổ tế chúng sanh, hai là giữ nghiêm luật pháp, chớ không bày điều mê hoặc chút nào, mà người của Hội Thánh sai đi có giấy tờ phân biệt, hoặc 3 Chánh Phối Sư, hoặc Đức Hộ Pháp ký tên đóng ấn, ngoài ra thì chư Đạo hữu chẳng nên tin. Chẳng những giấy tờ của Hội Thánh cho vị đó mà thôi, lại còn tư cho Đầu Tĩnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo hay mà trực tiếp.

Hội Thánh chẳng khi nào để cho chư Đạo hữu lầm lạc bao giờ, mà có nhiều nơi không để ý, rồi ai đến dùng chước xảo cùng thế lực riêng, bày mưu cám dỗ cũng nghe theo, một thì tin về phương hiệp tác, hai thì hám vọng chức quyền, ba là huyền diệu, rồi đổ thừa rằng không hiểu, thì có thật tâm với Đạo chút nào? Cái giả trạng ấy, dầu có xu hướng theo Chi phái nào, cũng không gọi chi là bổ ích lại còn thêm hại phần hồn là thất thệ cùng Đại Từ Phụ.

Vậy chư Đạo hữu nên dè chừng, đừng để ngày sau hối hận, vì đó Hội Thánh cho chư Đạo hữu ạam nữ toàn đạo rõ.

Nay kính.

Tòa Thánh, ngày 28–11–Ất Hợi (23–12–1935).

Quyền Thái CPS THÁI TU THANH | Quyền Thượng CPS THƯỢNG THÀNH THANH | Quyền Ngọc CPS NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 2–12–ẤT HỢI (DL 27–12–1935)

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

HỒ QUÍ DIÊN

Tiểu nhân xin chào chư vị Đại Đức. Lụy...

THI:

Hèn lâu mơ ước đến thăm nhau,
Thanh Tịnh bấy lâu ở ngục lao.
Giận nặng hồng trần cân Tạo Hóa,
Hờn nhiều quả kiếp số Nam Tào.
Xe hồng đổ phước ngơ tay vịn,
Cánh hạc tuôn duyên cửa đọa nhào.
May gặp ân nhân Lê Đại Đức,
Ngọc Hư rỗi cứu khỏi Âm Tào.

Thưa Hộ Pháp, kẻ vô phước nầy chỉ trông công con tu niệm mong mỏi cảnh Thiên, nào dè bạc phận, chúng nó vô Đạo không tu, gây thêm nghiệp chướng.

Hộ Pháp hỏi: *– Còn thằng Sĩ thế nào?*

Sĩ nó bị quả kiếp tiền khiên nên đã luân hồi tái thế. *Tớ có gặp Lễ Sanh Thuận ở tại* ***Thanh Tịnh Đại Hải Chúng***, hôm nọ cùng tớ mới thọ lịnh Ngọc Hư đắc phong **Thần vị**.

Hộ Pháp hỏi: *– Còn Lễ Sanh Nhượng?*

Tớ không thấy vào Thanh Tịnh nên không biết.

Hộ Pháp hỏi: *– Xin cho biết có gặp ai quen ở đó không?*

– Không dám.

THĂNG.

NGÀY 3–12–ẤT HỢI (DL 28–12–1935)

BÁT NƯƠNG DTC

Chào mấy anh và mấy em.

Cười... Đâu mà đứng sắp hàng cho có thứ lớp đặng tôi đếm coi mấy chục người. Cười...

Nhị Ca, anh Phật mập để cho em làm gì thì làm. Em cấm quí anh cười hay là nói chi hết đa.

Tu đặng làm gì?

Sĩ Tải Hợi bạch: *– Tu đặng trau giồi...*

– Lui đi, để đó rồi sẽ hay.

Sĩ Tải Kiết bạch: *– .....*

– Lui đi, tiếp nữa.

Sĩ Tải Xin bạch: *– .....*

– Cười... Lui đi, tiếp.

Sĩ Tải Quốc bạch: *– .....*

– Lui đi.

Sĩ Tải Lợi bạch: *– Tu đặng sửa mình, cầm đuốc huệ đi đầu mà chỉ cho chúng sanh.*

Sĩ Tải Hiển bạch: *– Tu đặng cứu sanh linh thoát khỏi nơi trầm luân khổ hải.*

Lễ Sanh Châu bạch: *– .....*

– Lui, tiếp.

Trường thì đông, sĩ khôi thì ít, lại thi rớt hết mới tính sao?

Nè, mấy ông trò khóa, hễ tu thì tự giải tự giác, hễ còn một điểm biết mình thì là vị thân, còn một mảy biết người thì là vị thế, hai lẽ ấy vốn không theo chơn đề tu niệm. Hỏi giáo truyền trả lời như vậy thì trúng, hỏi tu niệm thì trả lời như vậy thì trật. Theo thiếp nói thì thiếp trả lời như vầy: Tu đặng trau mình theo ông Trời, đặng giống Trời là đủ lý.

– *Kiết*, vô nghe:

Dòng là ánh nguyệt chiếu trong veo,
Lặng lẽ thuyền côi lỡ nhịp chèo.
Lững chững trôi theo chiều lượn sóng,
Lỡ làng quày quả liệng đường neo.
Giục sầu đêm quạnh nghe ngư phủ,
Gợi thảm sương mơi giục trở lèo.
Ôm ấp tình chung trời một góc,
Hỏi mưa nhắn gió biết đâu theo.

Bạn của em vừa vào Cung Vạn Pháp, nhưng còn vương vấn tình đời nên chưa giải thể, lập vị chưa đặng. Em khuyên người cho gắng tâm thành niệm thi họa may khỏi chuyển kiếp luân hồi, chớ không chánh đáng như vậy hoài thì buộc ràng thêm oan nghiệt.

Hộ Pháp: *– Anh thấy ảnh hành đạo khá lắm em.*

– Cười... Tư tâm thốt chi đặng mà cãi em, Nhị ca.

Hợi:

Phong vân phải thế buổi bay rồng,
Nanh vuốt bây chừ đủ cánh lông.

Hiện giữa thanh không chờ nổ sấm,
Giương vi vùng vẫy cõi trời Đông.

Em gắng lập công, sau nầy nên phận.

Xin:

Dặm hồng lỡ lối đã quày đầu,
Một bộ Xuân Thu dựng nghiệp Châu.
Đạp đất ra vàng chưa phải đạo,
Thâu gương nhựt nguyệt mới cao soi.

Em từ đây an phận, đừng trở gót nẻo xưa đa nghe. Cười... Mấy ông rớt, kỳ tới.

THĂNG.

NGÀY 4–12–ẤT HỢI (DI 29–12–1935) SẮC LỊNH SỐ 21: ĐỨC HỘ PHÁP NHẮC LẠI ĐẠO NGHỊ ĐỊNH 38, RA LỊNH CHO NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ THI HÀNH.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập nhứt niên)

(3ème Amnistie de Dieu en Orient)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**

Phạm Hộ Pháp

SẮC LỊNH SỐ 21

Cho Ngọc Chánh Phối Sư

Bần dạo gởi theo dây một bổn sao lục Đạo Nghị Định thứ 38 đề ngày mùng 8–11–Giáp Tuất, xin Hiền huynh từ đây thi hành theo Đạo luật ấy, nhứt là điều thứ nhì.

Còn Chức sắc nào đã có công mà không tròn, về xin quyền hành chánh thì phải chịu bổ dụng đi mở Đạo xứ ngoài, chừng nào thành công rồi thì mới cho phục chức

cũ lại. Đương khi hành chánh ở xứ ngoài thì cũng đặng giữ chức cũ của mình khi trước, nhưng chức tạm thôi.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 4–12–Ất Hợi (dl 29–12–1935).

HỘ PHÁP
Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên:
PHẠM CÔNG TẮC.

* * *

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

Văn phòng
Phạm Hộ Pháp

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ 38

- Chiếu y Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho Giáo Tông và Hộ Pháp,
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 5 ngày mùng 3–10– Canh Ngọ (1930) của Đức Lý Giáo Tông buộc cả Chức sắc dã thọ phong phải phế đời hành đạo.
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 6 của Đức Lý Giáo Tông và Phạm Hộ Pháp lập tờ ước hẹn, phải điều đình hiến pháp sửa trị Đài mình cho hiệp PCT,
- Nghĩ vì về phần CTĐ thì Ngọc Chánh Phối Sư đã lập đủ phương ban hành Đạo Nghị Định thứ 5 nói trên đây, và về phần HTĐ thì Bần đạo dã lắm phen thối thúc.

- **Chiếu y theo mấy bức thơ sau nầy:** Thơ số 1 đề ngày 4–12–1932 và Thơ số 15 đề ngày 2–8–1934,

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Cả Chức sắc CTĐ và HTĐ kể từ ngày ban hành Đạo Nghị Định nầy phải phế dời hànhđạo.

ĐIỀU THỨ HAI: Những vị nào dầu đã thọ phong nơi Cơ Phong Thánh mà từ khi Khai Đạo đến nay không hành đạo, đều bị sa thải.

ĐIỀU THỨ BA: Những vị nào đã có công hành đạo mà chẳng trọn công, phải tức cấp về Tòa Thánh cho Hội Thánh định tội và đem vào chánh vị, bằng chẳng, quá kỳ 3 tháng thì bị sa thải.

ĐIỀU THỨ TƯ: Những vị nào đã thọ phong và Hội Thánh đã công nhận mà không hành đạo thì chẳng đặng xưng phẩm tước, mặc Thiên phục vào châu lễ tại Tòa Thánh và các Thánh Thất của Đại Đạo.

ĐIỀU THỨ NĂM: Những vị không cầm quyền hành chánh không quyền dự Hội Thánh và mọi trí ý chi hay đã dâng cho Hội Thánh cũng không đặng thâu dụng.

ĐIỀU THỨ SÁU: Hội Thánh phải ra lịnh cho Lại Viện CTĐ làm sổ những Chức sắc cầm quyền hành chánh mà tuyên bố cho cả toàn đạo đều biết.

ĐIỀU THỨ BẢY: Lê Tiếp Thế thế quyền Đầu Sư, Cao Tiếp Đạo Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo, 3 Chánh Phối Sư nam và Nữ Chánh Phối Sư phải thi hành Đạo Nghị Định nầy.

Lập tại Tòa Thánh ngày mùng 8–11–Giáp Tuất (14–12–1934)

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng

Thừa lịnh ban hành.

Tòa Thánh, ngày 7–12–Ất Hợi (1–1–1936).

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 9–12–ẤT HỢI (DL 3–1–1936) XUÂN BÍNH TỶ SẮP ĐẾN, HỘI THÁNH CHÚC MỪNG TOÀN ĐẠO VÀ NHẮC NHỞ CẦU NGUYỆN CHO BÁ TÁNH VÀ CÁC VONG LINH QUÁ VÃNG

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập nhứt niên)

(3ème Amnisíie de Dieu en Orient)

VĂN PHÒNG: **TÒA THÁNH TÂY NINH**
Nội Chánh

Số: 14 **CHÂU TRI**

QUYỀN THẢI, THƯỢNG và NGỌC CHẢNH PHỐI SƯ,

Kính gởi cho Đầu Tỉnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo,
Chức việc, Đạo hữu nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Hội Thánh cho hay rằng, vì ngày Xuân sắp đến, Ất Hợi vừa qua, sang năm Bính Tý, trong 3 ngày tân nhựt, ai ai cũng lo tế tự Trời, Phật, Thánh, Thần, vong linh tổ phụ là các đấng sanh ta, dầu dân tộc nào cũng ưa hiền ghét dữ, thì ắt phải cầu phước cầu lành, vui thay trong năm mới, nghe đến dường như phơi phới lương tâm, dầu nghèo, dầu giàu, cũng đua nhau 3 ngày Tết, ai có Đạo nào thì đi chùa nấy hầu xem lễ tụng kinh.

Nên Hội Thánh cần nhắc lại cho toàn Đạo rõ, kể từ ngày 27, 28 tháng 12 đến rằm tháng giêng, mấy vị còn giữ trai kỳ, xin trai trường luôn trong 18 ngày đầu năm, đừng sát sanh hại vật, mỗi nhà xin tế tự thanh trai, mỗi đêm tại nhà phải tụng Kinh Sám Hối và Thánh Thất cũng vậy, đặng ăn năn tội cũ, ráng hết lòng cầu nguyện cho Đạo được thạnh hành, ngõ hầu đủ phương thế độ đời thoát khổ, và xin Đại Từ Phụ ân xá tội tình cho chúng sanh vào cửa Đạo. Chẳng những cầu cho một nước nào mà thôi, ấy là cầu cho đại đồng thế giới được hai chữ hòa bình, an cư lạc nghiệp, biết có Đấng CHA LÀNH là ông Trời thì có ai đứng ngoài vòng cơ tạo hóa.

Vậy, từ đêm mùng 1, 2, 3 Tết, chư Chức sắc Thiên phong, chư Đạo hữu nam nữ tựu tại Thánh Thất, tận tâm cầu nguyện và tụng Di-Lạc Chơn Kinh hoặc Ngọc Hoàng Kinh (dộng Chuông u Minh 3 đêm ấy cầu cho bá tánh được gió thuận mưa hòa, gội nhuần ân huệ và các vong linh tiền vãng hậu vãng thoát khỏi khổ cảnh luân hồi) lòng người hữu cầu tất ứng, hữu kính tất thành, Trời cũng vì người mà giảm họa tai.

Hội Thánh cũng để lòng mừng cho toàn cả Họ Đạo bước qua năm mới, nhà nhà no ấm, đạo đức trổi Ihêm.

Chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội nên tuân y Châu Tri nầy rồi coi sự kết quả hiển nhiên điều lành sẽ đến. Mong thay!

Nay kính.

Tòa Thánh, ngày 9–12–Ất Hợi (3–1–1936).

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 12–12–ẤT HỢI (DI 6–1–1936) VĂN THƠ CỦA QUYỀN THƯỢNG CHÁNH PHỐI SƯ GỞI CÁC THÁNH THẤT CHƯA CÓ GIẤY PHÉP CỦA CHÁNH PHỦ

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập nhứt niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

V.P. Nội Chánh
Số: 86 Tòa Thánh ngày 12–12–Ất Hợi (dl 6–1–1936).

QUYỀN THƯỢNG CHÁNH PHỐI SƯ

Kính gởi chư Đầu Tỉnh Đạo, Đầu Họ Đạo, Đầu Quận Đạo
và Chủ Thánh Thất

Kính chư Hiền huynh,

Bần tăng có được Tờ phúc của nhiều Thánh Thất gởi về Hội Thánh nói rằng, nhà nước hỏi Thánh Thất nào có giấy phép nhà nước thì được cúng nhiều người thong thả, bằng không có thì chẳng đặng cúng quá 20 người.

Bần tăng có tỏ các điều lại cho Đức Hộ Pháp rõ. Ngài làm mội cái giấy chứng nhìn nhận các Thánh Thất tùng Hội Thánh gởi theo đây cho chư Hiền huynh cần dùng, khi nào làng, tổng và quận có hỏi giấy phép Thánh Thất thì trình cái giấy đó ra.

Thoảng như nhà nước không chịu cái giấy đó, lập Vi bằng hay là bắt buộc giải đi đâu, phạt cách thể nào, thì khuyên chư Hiền huynh cũng phải chịu vâng theo vậy, chẳng nên phản kháng chi hết, song Bần tăng dặn:

1. Tờ Vi bằng của làng và quận biểu mình ký tên thi phải coi kỹ, y theo sự thật của mình làm thì sẽ ký, bằng sái thì chẳng nên ký mà mắc lý.

2. Phải cho Hội Thánh hay lập tức khi quan chức đời đã giải Tòa hay là trừng trị cách nào.

Bần tăng xin tỏ ý kiến cho chư Hiền huynh đặng hiểu rằng: Chúng ta là người Đạo tu hành, phải nên dụng sự hòa bình êm ái mà làm cử chỉ đối đãi thi thố với đời, dầu ai cũng vậy hết, chẳng nên hô hào, cũng đừng bạc nhược yếu tâm, sự phải quấy do nơi lý luật, Hội Thánh sẽ kêu nài minh bạch ra lẽ cho anh em.

Nay kính.

Đồng ý kiến:

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 19–12–ẤT HỢI (DL 13–1–1936) CHÂU TRI SỐ 15 CỦA HỘI THÁNH XÁC NHẬN: CƠ QUAN PHƯỚC THIỆN LÀ CỦA HỘI THÁNH.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập nhứt niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

V.P. Nội Chánh
Số: 15 Tòa Thánh ngày 19–12–Ất Hợi (dl 13–2–1936).

CHÂU TRI

QUYỀN THÁI, THƯỢNG và NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Hội Thánh xin nhắc lại cho toàn Đạo nam nữ lưỡng phái đều biết rằng: Hội Thánh lập Cơ Quan Phước Thiện cốt để giúp cho những bậc tu hành tìm phương nuôi sống lấy nhau, khỏi phải xin ăn thập phương bá tánh.

Nhóm đủ 3 Hội nghĩa là Quyền Vạn Linh cũng công

nhận điều ấy, nên Hội Thánh mới thi hành, trích ra một hạng Chức sắc Thiên phong Lễ Sanh Giáo Thiện. Vậy thì CQPT là do Hội Thánh làm chủ.

Nay nghe ra như có lời ác cảm gieo truyền rằng: Đức Hộ Pháp tái lập Phạm Môn lại trong mấy tỉnh. Điều ấy là điều huyễn hoặc vì chính ngày nay Đức Hộ Pháp đã nắm chủ quyền của Đạo thì người chẳng còn lập chi riêng ngoài quyền Hội Thánh của người nữa.

Xin toàn đạo dừng tin theo những lời huyễn hoặc.

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 28–12–ẤT HỢI (DL 22–1–1936) PHỐI THÁNH MÀNG NÓI CHUYỆN VỚI CÁC CÔNG QUẢ PHẠM MÔN.

PHẠM VĂN MÀNG

Đệ tử chào Sư phụ và chư vị Sư thúc.

Đức Quyền Giáo Tông khi nãy khi chư Sư vừa đi khỏi Tòa Thánh, người mắc lật dật đi với Thiên Thần Cử Da đến Trung Huê đặng độ dẫn kẻm thúc dân Việt kiều cư đương toan phương dấy động, phục quốc sái mạng Ngọc Hư, hại nỗi thảm thương cho Cử Đa, vì phạm Thiên điều nên thất vị Tam phẩm, lại có lịnh sai gìn giữ đảng phái ấy, nhưng khó nỗi thi thố một mình nên cậy Đức Quyền Giáo Tông giúp sức, thì cũng vì sự bất ngờ của Ngài mà hại ông Cử lớn quá.

Cười... Đệ tử có lịnh dạy nói lại rằng, người đi nội trong 3 giờ thì trở lại hội diện với chư Sư, xin cảm phiền nán đợi.

Thưa Sư phụ, Lê Sư thúc, làm ơn nâng loan giùm cho đệ tử chuyện vãn với chư huynh đệ Phạm Môn đôi diều, đệ tử lấy làm thậm cảm.

Dạ, *anh Tư* kêu giùm mấy anh lên.

► TÁI CẦU:

Đệ tử cám ơn Sư phụ, Sư thúc.

Thưa mấy anh, em cúi mình chào mấy anh.

Lụy... Em đặng thấy nhau với một phương thế nầy cũng nên cho là đau đớn, em ở nơi an lạc thanh nhàn quyền quí bao nhiêu, xem lại cái khổ của Sư phụ và mấy anh buổi khổ nhục vừa qua, ngày cao sang sẽ đến, em mừng mà lại thêm lo, lo là lo cho mấy anh trong trường công danh đoạt đến, chẳng biết có dủ đạo đức tâm thành gìn giữ Thánh chất hay chăng.

(Thưa, xin đọc từng câu giùm cho các bạn của đệ tử nghe).

Em may duyên ngộ Đạo, gặp đặng minh sư điều độ, đoạt vị dễ dàng, thấy lại quả căn của nhiều bạn thì càng lo sợ phập phòng.

Kìa là ngôi cao phẩm lớn, em chẳng hiểu những cơ thể ấy đặng gìn duyên hay là gây mối nợ, song than ôi! Nếu không tùng Thiên điều lập phẩm vị mình, mới đi tránh ngả nào? Em tưởng là làm công nghiệp vô vi như lúc chịu khổ hạnh buổi xưa, có lẽ hay hơn làm Thánh. Em đã thử xin vậy với Ngọc Hư Cung nhưng không đắc mạng. Chơn pháp có một đường, cõi Thiên không hai ngả.

Xin đọc tiếp. Em chỉn để lời căn dặn mấy anh nhớ lời Sư phụ dặn rằng: Dầu chi chi mình cũng làm Quan

Phương Bá cho nhà Châu mà thôi, chớ không làm quan nha cho thế sự đa nghe.

Dạ thưa Sư phụ, cử chỉ ấy phù hạp Thiên điều, lập vị quá sức con rất đỗi vui mừng.

Thưa mấy anh, Đức Quyền Giáo Tông đã vào Ngọc Hư Cung nạp công quả Phạm Môn.

Ngài để nhiều lời khen ngợi, nhiều đoạn thê lương, làm cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đều cảm động. Em mừng quá sức, mừng ngày cầu phong cho mấy anh rồi ráng ít ngày sẽ đều vui quá sức!

Thưa mấy anh, nói lại giùm với *Chị Tư Lâm* rằng: Anh đã đặng ân xá nhờ Đức Quyền Giáo Tông cầu rỗi khỏi chuyển kiếp luân hồi, lại vào Nhơn Thần vị. Còn anh Chiếm, đã đoạt phẩm Địa Thần, cũng nhờ Đức Quyền Giáo Tông làm chứng. Còn nói với *Tư Nhượng* rằng, chị ngồi địa vị Địa Tiên, vì là phẩm cũ. Cười... Mấy anh nói lại rằng, người cũng trở lại nam như anh vậy, chứ không phải vợ chi đâu, đừng thất tình thất thơ thất nghiệp; còn *thằng Tùng* nó mới xin em đi độ ông già nó ở tù ở rạc gì đó. *Thằng Tùng* nó theo hầu Đức Quyền Giáo Tông làm lính tập. Cười...

Em ước sao ngày nào đủ mặt nói chuyện với nhau một lần nữa.

Nhị Sư đã mệt, em xin kiếu.

THĂNG.

Hết việc năm Ất Hợi

TÓM TẮT ĐẠO LỊCH 10: NĂM ẤT HỢI (1935)

TÓM TẮT các sự kiện quan trọng:

- ✯ Hội Vạn Linh Bến Tre cử ông Tương làm Giáo Tông.
- ✯ Đức Hộ Pháp chuyển Phạm Môn thành CQPT.
- ✯ Đức NTCN lập các phẩm Chức sắc thứ cấp HTĐ.
- ✯ Các Đấng giáng cơ ban cho Tân Kinh.
- ✯ Toàn Quyền Robin cho Đạo Cao Đài ỉự do tín ngưỡng.
- ✯ Thành lập Họ Đạo Hà Nội
- ✯ 3 CPS tổ chức lại Hành Chánh Đạo tại Nam Kỳ.

* * *

- **8–1–AH:** Đại Hội Vạn Linh tại ThánhThất An Hội Bến Tre bầu ông Nguyễn Ngọc Tương làm Giáo Tông Bến Tre.
- **10–1–AH:** Thầy phong Luật Sư Dương Văn Giáo: Bảo Cô Quân.
- **16–1–AH:** Ông Lê Bá Trang dẫn phái đoàn Bến Tre gồm 800 người lên TTTN để gây áp lực với ĐHP cho họ được làm lễ đăng điện lên ngôi Giáo Tông cho ông Tương lại TTTN và hẳn nhiên nhận ông Trang là Thượng Chưởng Pháp, nhưng ĐHP không thể chấp nhận vì sái luật, phái đoàn Bến Tre không thể làm gì, đành chịu Ihất bại trở về.
- **29–1–AH:** Ông Lê Bá Trang gởi thư ĐHP đề nghị việc hòa hợp,
- **15–2–AH:** Đức Lý GT phong thưởng Chức sắc hữu công và ban khen các công quả Phạm Môn. ĐHP chuyển Phạm môn thành CQPT; mở các Sở Lương điền, Công nghệ, Thương mãi trong 20 tỉnh, để dự bị xây cất Tòa Thánh.
- **16–2–AH:** Đức NTCN được lịnh Đức Chí Tôn

lập các phẩm Chức sắc thứ cấp HTĐ dưới Thập nhị Thời Quân.

- **8–4–AH:** 3 CPS ban hành 25 kiểu mẫu giấy tờ cho hành chánh Đạo.
- **12–4–AH:** Toàn Quyền Robin cho Đạo Cao Đài tự do tín ngưỡng.
- **20–5–AH:** Lập Họ Đạo Hà Nội và Thánh Thất Hà Nội.
- **12–6–AH:** ĐHP ra Châu Tri: Ông Tương ở Bến Tre lên làm Giáo Tông là phạm pháp.
- **15–7–AH:** 3 CPS ra Đạo Nghị Định 46 tổ chức lại hệ thống Hành Chánh Đạo: chia Nam Kỳ ra 5 Tỉnh Đạo và 20 Họ Đạo; bổ nhiệm 5 Giáo Sư làm Đầu Tỉnh Đạo và 20 Giáo Hữu làm Đầu Họ Đạo.
- **1-8–AH:** ĐQGT nhắc ĐHP lập đàn cơ tại Tòa Thánh để các Đấng giáng ban cho Tân Kinh của ĐĐTKPĐ.
- **23–7–AH đến 4–8–AH:** Các Đấng giáng cơ ban Kinh Tận độ vong linh, đó là Kinh Thiên đạo tức là Tân Kinh của ĐĐTKPĐ. (Còn Kinh Thế Đạo, Bà Đoàn Thị Điểm giáng cơ ban cho kể từ ngày 17–1–Bính Tý, 1936).
- **4–8–AH:** ĐHP ra 2 Đạo Nghị Định: ĐNĐ 53: Q. Đầu Sư Thái Thơ Thanh tái lãnh nhiệm vụ Thái Đầu Sư. ĐNĐ 54: bổ Giáo Sư Thượng Bảy Thanh truyền đạo khắp Đông Pháp.
- **15–8–AH:** Nữ CPS ra Châu Tri kêu gọi nữ phái ủng hộ tài chánh xây dựng Tòa Thánh.
- **18–8–AH:** ĐHP lập Hồng thệ Đào Viên Pháp kỳ 2 cho Phạm Môn.

- **22–8–AH:** Đức NTCN cầu Đức Lý phong thưởng Chức sắc HTNG.
- **12–9–AH:** ĐHP tiễn đưa các vị Lễ Sanh Giáo Thiện nam nữ lên đường đi làm Đầu Họ Phước Thiện nơi 20 Họ Đạo,
- **23–9–AH:** ĐHP rút 3 vị Thời Quân hàng Khai trở về HTĐ và bổ 3 vị Phối sư cầm quyền Chánh Phối Sư 3 phái.
- **16–10–AH:** ĐQGT giáng cơ công nhận đôi liễn Giáo Tông Đường.
- **18–10–AH:** Đức Lý Giáo Tông vẫn giao quyền Giáo Tông hữu hình cho ĐHP để có đủ quyền lực điều hành Mội Thánh.
- **14–11–AH:** Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh đều tín nhiệm ĐHP cầm quyền thống nhứt nền Đạo.
- **19–12–AH:** Châu Tri 15 xác nhận: CQPT là của Hội Thánh.

Qua các bài Thánh giáo của Bát Nươpg và ĐQGT, chúng ta để ý nhận xét về nguyên căn của Đức Hộ Pháp:

1. Bát Nương thường gọi ĐHP là "*Anh Phật mập*" (trang 80); "*Anh Phật Tắc*"(trang 102); "*Ông Phật mập*" (trang 122). Nhưng thực tế ĐHP Phạm Công Tắc không mập, vừa người, thân hình cao hơn mức trung bình một chút.
2. Đức Quyền Giáo Tông nói: "*Qua Ihấy nơi Thiên thơ, em khỏi ách nạn ấy nên mới can đảm xúi em cầm quyền thông nhứt. Thoảng có điều chi ngăn trở mảy mún là*

do nơi căn sanh của nhơn loại và Qua lại thấy đặng quyền lực vô biên của em nơi Hỗn Nguơn Thiên cảnh, nên vững dạ an lòng giúp em cầm giềng mối Đạo." Hỗn Nguơn Thiên là từng Trời thứ 12 nơi ngự của Đức Phật Di Lạc.

Xét như vậy, chúng ta nhận biết rằng: Nguyên căn của Đức Hộ Pháp là Đức Phật Di Lạc, Đức Ngài ngự ở từng Trời thứ 12 là Hỗn Nguơn Thượng Thiên, sau nầy sẽ làm Giáo Chủ Đại Hội Long Hoa (Kinh Đại Tường).

Người Tàu vẽ hình Đức Phật Di Lạc rất đặc biệt, thân mình rất mập, bụng bự, miệng luôn luôn tươi cười, có 6 đứa con nít bu theo quanh mình đùa giỡn.

Ngày 8–1–Ất Hợi (1935), ông Lê Bá Trang và Nguyễn Ngọc Tương tổ chức Hội Vạn Linh tại Thánh Thất An Hội Bến Tre để cho nhóm các đệ tử của 2 ông bầu cử ông Tương lên làm Giáo Tông Ban Chỉnh Đạo Bến Tre, còn ông Trang thì đã được bầu làm Thượng Chưởng Pháp. Như thế là ông Tương nắm quyền hành chánh chưởng quản CTĐ và ông Trang nắm quyền Tư pháp HTĐ.

Trong cuộc bầu cử nầy, ông Tương được 5326 phiếu, ông Trang được 27 phiếu. Như vậy mà hai ông cho rằng toàn đạo đã bầu cử ông Tương lên chức Giáo Tông. Phải biết rằng vào năm 1935 nầy, số tín đồ của Đạo Cao Đài lên đến khoảng 500 ngàn người. Số tín đồ bầu ông Tương chỉ là một phần rất nhỏ, đó là số tín đồ theo Chi phái Bến Tre, chớ không phải là toàn cả tín đồ của Đạo Cao Đài.

Sau kỳ hội nầy, ông Trang lập một phái đoàn rất đông đảo đi lên TTTN để thương lượng hòa bình với Đức Hộ Pháp và Hội Thánh Tây Ninh, cho họ tổ chức lễ Đăng

điện tại TTTN để cho ông Tương lên ngôi Giáo Tông.

Ông Trang cũng biết rõ là đầu năm trước (năm Giáp Tuất 1934), ông Tương đã kéo rất đông đệ tử lên Tây Ninh để dùng bạo lực chiếm đoạt TTTN nhưng đã thất bại, ngày nay ông Trang cẩn thận hơn, cân nhắc kỹ lưỡng, xem xét tình thế rồi mới hành động.

Phái đoàn của ông Trang rất đông gồm khoảng 800 người, tuyên bố sẽ lên TTTN ngày 20–1–Ất Hợi (1935).

Nếu ông Trang có ý chơn thật, thương lượng một cách thành thật trong hòa bình thì làm gì phải kéo một số người quá đông đảo như vậy? Như thế, nhóm ông Trang chắc chắn còn có mưu đồ dùng bạo lực để thủ thắng khi gặp thời cơ thuận tiện. Tuy mặt ngoài tuyên bố như vậy, nhưng bên trong ông Trang đã chuẩn bị 2 phương án:

1. Dụng võ, nếu thấy TTTN không phòng bị, không giữ gìn nghiêm nhặt thì sẽ dùng bạo lực tràn vào chiếm đoạt TTTN, đuổi ĐHP và các Chức sắc không cùng phe ra khỏi Tòa Thánh, đưa ông Tương lên Tòa Thánh lên ngôi Giáo Tông.
2. Dụng văn, nếu thấy Tòa Thánh được giữ gìn nghiêm nhặt, ông Trang sẽ viết thơ gởi đến ĐHP yêu cầu hòa hợp hòa bình, đòi ĐHP trả quyền lại cho CTĐ để 2 ông Trang và Tương về Tòa Thánh hành đạo như lúc trước, rồi sau đó sẽ tính việc ông Tương lên ngôi Giáo Tông và ông Trang lên làm Thượng Chưởng Pháp.

Phái đoàn của ông Trang đến TTTN lúc trưa ngày 16–1–Ất Hợi, sớm hơn 4 ngày theo như lời tuyên bố tại Bến Tre, để làm cho TTTN bị bất ngờ, không phòng bị kịp, phái đoàn của ông Trang sẽ thủ thắng dễ dàng.

Nhưng họ đâu có biết, ĐQGT đã giáng cơ báo trước với ĐHP và giao cẩm nang cho ĐHP đối phó với phái đoàn của ông Trang.

Cho nên cái bất ngờ là ở nơi ông Trang chớ không phải TTTN, vì khi ông Trang tới nơi thấy rõ TTTN đã được giữ gìn cẩn thận như là chờ đợi phái đoàn Bến Tre đến, các cửa ra vào Nội Ô đều được canh gác bằng một lực lượng trật tự hùng mạnh với các công quả nghiêm trang và rất kỷ luật.

Ông Trang và nhóm của ông không thể sử dụng phương án 1 nên đành dùng phương 2: Ông viết 2 bức thơ, 1 gởi ĐHP và 1 gởi Ban Phụ Chánh, tỏ bày ý muốn đến TTTN để điều đình việc hòa hiệp để cùng lo việc Đạo như xưa.

Ông Trang chờ đợi Đức Hộ Pháp trả lời. Ông và phái đoàn kiên nhẫn đợi chờ.

Đến ngày 20–1–Ất Hợi, ĐHP mới cho ông Tiếp Đạo Cao Đức Trọng tiếp xúc với ông Trang tại Văn Phòng Chánh Phối Sư nữ phái (nay là Nữ Đầu Sư Đường). Ông Cao Tiếp Đạo nói cho ông Trang biết rằng, việc quí ông bầu cử Giáo Tông tại Bến Tre là phạm pháp, trái luật Đạo,...

Ông Trang đáp: Việc ấy đúng hay sai, sẽ có cuộc hội phân định sau. Và ổng nhận thấy rằng không thể nói được điều gì hơn nữa nên đành kiếu từ, cùng phái đoàn đi trở về Sài Gòn với bao nỗi thất vọng. Ông tạm ngụ tại Thánh Thất Bình Hòa, Gia Định.

Tại đây, ổng viết một bức thư dài gởi cho Ban Phụ Chánh TTTN để trình bày quan điểm của ông, đề nghị lập một Hội Nghị hoà bình cho việc hòa hợp hai bên.

Quan điểm của ông Trang không có gì thay đổi, nên Đức Hộ Pháp không trả lời bức thơ nầy.

Ông Trang tức giận, ra một tờ Bố Cáo gởi toàn Đạo và tuyên bố tuyệt giao với TTTN.

Nhắc lại, đầu năm Giáp Tuất (1934), cũng ngày 20 tháng giêng, ông Nguyễn Ngọc Tương đã tổ chức một lực lượng hùng hậu từ Sài Gòn kéo lên TTTN, tuyên bố sẽ chiếm đoạt TTTN và đuổi Đức Quyền Giáo Tông và Đức Hộ Pháp ra khỏi Tòa Thánh, ông Tương sẽ lên ngôi Giáo Tông và toàn quyền cai trị nền Đạo.

Lúc ấy, ĐQGT không có cách nào bảo vệ Tòa Thánh, nên ĐHP đứng ra lo liệu, dùng các công quả Phạm Môn làm lực lượng nồng cốt bảo vệ Tòa Thánh và Nội Ô.

Bọn người do ông Tương kéo lên không thể làm gì được nên đành hậm hực quay trở về Sài Gòn. Ông Tương quá tức tối nên cáo gian các công quả Phạm Môn với Tỉnh Trưởng Tây Ninh để nhờ bàn tay công an Pháp bắt giam và tra tấn các công quả Phạm Môn để trả thù.... (Xem Đạo Sử Nhựt Ký Q 1)

Năm nay Ất Hợi (1935), ông Trang lại kéo 800 đệ tử về làm áp lực với ĐHP, cũng ngày 20 tháng Giêng. Kết quả cũng không khác bao nhiêu, nhưng êm đềm hơn là vì ông Trang biết người biết ta và không vu cáo các công quả Phạm Môn.

Không có chánh nghĩa thì làm sao thu phục được lòng người! Hành động trái với mệnh Trời thì làm sao thành công và tồn tại? Rồi đây, chúng ta sẽ thấy rõ kết quả trong năm Bính Tý (1936).

Việc phản loạn của 2 ông Trang và Tương từ đây

(tháng 2–Ất Hợi 1935) đến tháng 5–Bính Tý (1936) được tạm yên vì 2 ông phải lo củng cố nội bộ, vì một số khá đông Chức sắc và tín đồ theo 2 ông, nay hiểu rõ việc làm không chơn chánh của 2 ông nên họ tự ý rút lui, không ủng hộ 2 ông nữa.

Tại Tòa Thánh Tây Ninh, Đức Hộ Pháp và 3 vị Quyền Chánh Phối Sư lo tổ chức lại Hành Chánh Đạo CTĐ, lập ra 5 Tỉnh Đạo (ngày nay gọi là Trấn Đạo) và 20 Họ Đạo theo 20 Tỉnh của Nam Kỳ (ngày nay gọi là Châu Đạo), lựa chọn và bổ nhiệm các Chức sắc nam nữ làm Đầu Tỉnh Đạo, Đầu Họ Đạo, và làm Đầu Quận Đạo, công cử và bổ sung đầy đủ các vị Chánh, Phó Trị Sự và Thông Sự trong các Làng Đạo.

Hội Thánh lập ra 25 kiểu mẫu văn bản trong Đạo gởi cho các cơ quan Hành Chánh Đạo từ trung ương đến các địa phương để thi hành thống nhứt các giây tờ trong Đạo, thiết lập lại Bộ Đạo, vv... Củng cố nghi lễ cúng kiếng nơi Tòa Thánh và các Thánh Thất, cùng với nghi lễ về tang tế sự.

ĐHP chuyển Phạm Môn thành Cơ Quan Phước Thiện, cầu Đức Lý Giáo Tông phong chức Lễ Sanh Giáo Thiện cho các công quả Phạm Môn, rồi bổ các Chức sắc nầy làm Đầu Họ Phước Thiện nơi 20 tỉnh để khai mở CQPT lập ra các Sở Lương điền, Công nghệ, Thương mãi, để chuẩn bị công cuộc giúp Hội Thánh xây dựng Tòa Thánh vào năm tới.

CQPT có 2 mục đích chánh:

- Cứu khổ nhơn sanh,
- Tạo ra nguồn lương thực nuôi sống Chức sắc tu ìiành,

khỏi phải sống nhờ và vào tiền quyên góp của nhơn sanh. Nhưng nhiệm vụ trước mắt là lo làm ra lương thực và tiền bạc để kiến trúc Tòa Thánh và nuôi ăn các công quả xây cất.

Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn vâng lịnh Đức Chí Tôn lập ra các phẩm Chức sắc thứ cấp HTĐ để làm tay chân cho nền Tư pháp của Đạo. Điều nầy rất quan trọng vì lâu nay, luật pháp của Đạo không được Chức sắc và tín đồ tuân hành nghiêm túc, mà không có cơ quan nào để giữ gìn và sửa trị.

Nay có các Chức sắc dưới Thập nhị Thời Quân thì ĐHP mới tổ chức được Bộ Pháp Chánh, lập các Tòa Đạo để giữ gìn Luật Đạo, xử trị Chức sắc và tín đồ vi phạm Luật Đạo.

Các Đấng lại ban cho Kinh Tận Độ tạo thành Tân Kinh của ĐĐTKPĐ.

Lúc ĐQGT còn sanh tiền, Đức Ngài đã cầu khẩn Đức Chí Tôn ban cho Tân Kinh, mãi đến nay là trót 10 năm, nền Đạo đã thành và yên ổn nên các Đấng mới giáng cơ ban cho.

Thế là Đạo Cao Đài trong năm nay được hoàn chỉnh với tất cả các phương diện của một nền tôn giáo lớn gồm: Giáo lý, Triết lý, Thờ cúng, Kinh kệ, Luật tu hành, Hệ thống tổ chức các Chức sắc, Tòa Thánh và các Thánh Thất, với các cơ quan: CTĐ, HTĐ, HTNG và CQPT.

ĐHP lại buộc tất cả Chức sắc CTĐ và HTĐ phải phế đời hành đạo, nếu không tuân thì coi như Chức sắc hàm mà thôi, khỏng được dự vào việc hành chánh Đạo.

ĐHP lại bổ vị Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh hành đạo nơi

Bắc Kỳ, lập ra Họ Đạo Hà Nội và Thánh Thất Hà Nội. Ngài Tiếp Thế đã vượt qua các trở ngại buổi đầu rất khó khăn, lập được công lớn với Đạo.

▸ TÓM LẠI:

Trong năm Ất Hợi 1935 nầy, có 3 việp quan trọng:

1. Đức NTCN lập các phẩm Chức sắc thứ cấp HTĐ để làm tay chân cho quyền Tư pháp của Đạo.
2. Các Đấng thiêng liêng giáng cơ ban cho Kinh Tận Độ vong linh, là Tân Kinh của ĐĐTKPĐ.
3. Đức Hộ Pháp khởi lập CQPT có mục đích cứu khổ nhơn sanh và nuôi sống Chức sắc tu hành, nhưng trước mắt là phải lo sản xuất lương thực cho dồi dào và quyên góp tiền bạc, chuẩn bị xây cất Tòa Thánh.

PHỤ LỤC: NĂM ẤT HỢI (1935)

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Đệ thập niên)

3 è Amnistie de Dieu en Orient

DIỄN VĂN

của Giáo sư THƯỢNG MINH THANH
đọc tại Văn phòng Đầu Tỉnh Đạo **Châu Đốc – Hà Tiên** ngày 30–7–Ất Hợi (dl 28–8–1935) tại **Thánh Thất Vĩnh Hậu.**

(về việc 2 ông Tương – Trang lập Chi phái phản Đạo)

GIẢI VỀ CHÁNH PHÁP

Kính chư Chức sắc và Đạo hữu lưỡng phái,

Lần lượt ngày tháng thoi đưa, bóng thiều quang nhặt

thúc, mới lần tay thử tính, từ ngày Chí Tôn giáng trần lập Đạo, nay trót 10 năm, biết bao phen nền Đạo ngửa nghiêng sóng bủa vào Thuyền Bát Nhã kia hầu muốn đắm, lại lắm lúc bụi trần che khuất dấu Chơn truyền. Xuân qua mấy độ, Đông lại mấy lần, kẻ hành đạo khổ tâm đà mấy lúc!

Buổi hoàng hôn rấp đến, bóng ác sẽ lần lần chen lặn chơn mây, cảnh tối tăm bốn phương cả thảy tối đen, màu cẩm tú sơn xuyên đà lấp dấu, non nước vẫn đìu hiu vắng vẻ. Đêm tàn canh lụn nghe giọng ai oán của đổ quyên kêu hơi nhớ Thục, bởi chút thương Châu nên linh phụng gáy mòn hơi. Đêm càng khuya, giọng quốc ghẹo sầu, vì nhớ Thục nên kêu gào tầm chúa. Nơi Kỳ Sơn, tiếng phụng gáy vẫn hân hoan mầng chầu Đấng Minh Hoàng lạc nghiệp.

Ngọc thố kia mờ tỏ lưng vơi, hay là lo cho nhơn sự mà chị Hằng sầu ngảnh mặt.

Trống chùa mấy tiếng, giục nhắn khách trần gian, chuông quán các gọi hồn chí sĩ. Vị Tường ôi! Ông nỡ bỏ đi đâu hay là ông vâng Thánh chỉ triều Thiên cùng Hớn Tiên Nương tách dặm xuống đài mây mà hiệp cùng Đấng lương sanh đặng sửa đời lập Đạo, hầu mong cứu vớt cả quần sanh từ chỗ tối tăm, đem vào con đường sáng suốt.

Bóng kim ô kia đà bắn gương ngọc thố tiêu tan, ngọn cực đăng rọi thâu chốn phàm gian, miền nhơn sự rạng ngần hoàn ngọc đẹp, nào là kỳ hoa dị thảo sum sê cùng nhơn vật chào mừng ánh sáng.

Rất may thay! Vui thay! Hân hạnh thay!

Thật là chân hạnh phúc cho dân Nam Việt, từ cổ chí kim, phải chịu phần ảnh hưởng thiếu bề đạo đức.

Ngày nay đặng một Ông Cha Lành là Đấng Chí

Tôn giáng trần lập một nền chánh giáo cho dân Nam là ĐĐTKPĐ.

Buổi ban sơ, Thầy có dạy rằng: "*Thầy đã lập Đạo nơi cõi Nam nầy là cốt để ban thưởng một nước từ thử đến giờ hằng bị lắm cơn thạnh nộ của Thầy. Thầy đã tha thứ, lại còn đến ban thưởng một cách vinh diệu.*"

Hiện nay, Thầy đến chính minh Thầy qui phục các lương sanh, cầm ngọn đèn Thiêng liêng rọi đàng hướng đạo, dìu dắt quần sanh vào nơi chí thiện cho khỏi lầm đường lạc nẻo, dầu nơi nào, nước nào, sắc dân nào, cũng đều có lương sanh trong quần sanh cả thảy. Thầy đến qui phục các sắc dân, nghĩa là con đường duy nhứt, ấy là Đạo.

Nay anh em chúng ta kinh nghiệm ra thì đủ biết, tự cổ chí kim, chưa hề có một tôn giáo nào mà đặng một Đấng Chúa Tể Càn khôn thế giới chính mình đến lập ra bao giờ. Lại nữa không có tôn giáo nào đặng một vị Đại Tiên là Lý Thái Bạch lãnh làm Giáo Tông như ngày nay vậy.

Nghĩ mà buồn thay cho chư Đạo hữu không chịu học Thánh giáo của Thầy mà hiểu cho thấu đáo ngọn nguồn, cùng luật pháp của Hội Thánh đã ban hành ra từ thử, ngơ ngơ ngáo ngáo, dạy một đường đi một ngả, vì vậy mà lầm mưu của kẻ giả tâm dối gạt, nên mới có cái hại chia rẽ như lúc nọ, làm cho nhơ thể Đạo, ấy vì Đạo hữu muội tánh, lại kiếm chuyện vu họa cho Đức Quyền Giáo Tông và Đức Hộ Pháp chung chịu những lời ác cảm của kẻ lừa đạo dối tâm.

Đáng lẽ không nên dẫn giải cái tấn tuồng của người toan hại Đạo mà làm chi, nhưng thấy điều đáng nói nên phải tỏ sơ ra đây cho anh em chị em rõ biết.

Không nói chi đến hạng Đạo hữu muội tánh, một bậc đương chấp chưởng Đạo quyền mà không hiểu luật pháp của Đạo là gì, chẳng rõ Thánh ý của Thầy đã dạy từ thử ra sao, thậm chí Kinh Cúng Tứ Thời cũng còn chưa thuộc. Tu hành gì mà không thông Chánh Pháp Thể Đạo, giả làm tuồng mến Đạo, ham tước quyền, mượn máu trung thành, có đáng buồn chưa? Đã vậy mà nhiều phen đi khắp nơi kích bác Pháp Chánh Truyền, chê Chú Giải, dối gạt Đạo hữu rằng: Pháp Chánh Truyền có nhiều chỗ hại.

Xin hỏi: Chẳng biết hại tại đâu? về khoản nào? Hay là nơi khoản Chánh Phối Sư thi hành không đúng rồi đổ thừa rằng hại?

Những kẻ phản Đạo ấy có làm được chi có ích cho Hội Thánh chưa? Hay là lo cho nhơn sanh được hiệp hòa, hay là tìm mưu đi giục loạn nhơn sanh đặng toan đánh đổ mấy Đại Thiên phong cầm giềng mối Đạo nơi Tòa Thánh, đặng toan tiếm vị cướp ngôi. Cái điều ấy thật là quả quyết.

Theo những bậc "*giáo diệc bất thiện*" thì hay tặng mình là giỏi là hay nên mới chê người ta thấp, muốn đem mình lên cao, tìm phương chê người, đặng người muội tánh cho rằng đúng, mới theo tùng phục. Không tùng luật pháp mới toan phá Luật. Phá Luật đặng chi? đặng diệt Đạo. Mà thật vậy, duy có một phương hay hơn hết là muốn diệt Đạo nên mới phá Luật, Mà không thể gì hại được đâu, vì Luật pháp thì bên HTĐ Đức Hộ Pháp nắm trọn Luật. Nêu như kẻ nào qua mặt Đức Hộ Pháp đặng thì mới mong diệt Đạo. Mà diệt Đạo không dễ, vì phàm tánh không thể nào thắng nổi Thiên điều, bất quá là họ làm theo thói phàm phu tục tánh đó thôi.

Trong bài Diễn Văn của Đức Hộ Pháp hồi năm Quí

Dậu, Ngài nói như vầy:

"*Người đồ mưu kích bác Pháp Chánh Truyền là ai? Có phải mội vị Đại Thiên phong của HộiThánh và những Chức sắc phe đảng của người. Xin chư Đạo hữu Đạo muội lưỡng phái tìm hiểu cho cùng thì biết rõ chơn lý.*"

Ôi! Ai để hy vọng một ngày kia làm chúa cả toàn Đạo thì cũng lo giảm chế thế lực của nhơn sanh đặng dễ dỗ dễ dành hầu lợi dụng lấy quyền công cử, ấy cùng là phàm kế mà thôi.

Cái hại thật của Hội Thánh là cho Chánh Trị Sự một quyền hành cùng phẩm Đầu Sư nơi địa phận một Làng sỡ tại; còn Thông Sự một quyền Hộ Pháp, Phó Trị Sự lại giống Giáo Tông, song hành chánh nội trong một Xóm.

Bởi cớ trên đây nên mới có điều thất vọng của người, có thất vọng đó mới dùng phàm tánh, mưu mô quyết vận trù dụ được một số Đạo hữu muội tánh theo phe đảng của Thượng Tương Thanh. Toàn là giả dối, chẳng có một điều chi gọi là chơn thật!

Ôi thôi! Cái sự ham muốn của người đã nảy sanh từ khi Đức Quyền Giáo Tông hỡi còn tại thế, chỉ có xô ngã Ngài đặng tìm phương tiếm vị, chẳng khác nào Bàn Hồng buổi nọ chớ có chi rằng lạ rằng hay. Truyện sử đã chép biên đầy dẫy.

"*Nhơn nguyện như thử như thử, thiên lý dị nhiên dị nhiên.*"

Nên Đức Hộ Pháp nói: "*Cái điều giả dối ấy trong Đạo hay ngoài Đời cũng đều chán hiểu những mưu mật sâu sắc của người lợi dụng quyền đời cố tâm hại Đạo.*"

Hiện nay, Hội Thánh đã ngưng quyền thì tất nhiên Đạo hữu Thượng Tương Thanh hẳn thật là một tội nhơn của Đạo, tức là người được quyền xử trị của chúng sanh. Nhưng xét cho cùng, lũ nịnh xảo trá thì cái án kia còn nhẹ hơn những người phá Đạo, muốn diệt cả thảy nhơn sanh đặng đem vào con đường tử địa. Ôi! Ăn cơm của ta mà mong lòng hại ta, uống nước người lại toan đập lu liệng gáo, ăn trái lại bẻ chồi bứng gốc, không nhớ ơn người gieo giống! Một người như thế mà bảo cả nhơn sanh phải bái phục sao đặng?

Tôi xin nhắc lại, hồi năm Nhâm Thân (1932), Nguyễn Ngọc Tương có gởi cho Phối sư Thái Ca Thanh một bức thư đề ngày 1–11–1932, tôi xin rút nguyên văn một đoạn ra đây cho chư Hiền huynh Hiền tỷ rõ.

Người nói với ông CA như vầy:

"Anh đọc cho kỹ các Thánh Ngôn của Cơ Bút Hậu Giang từ khi ban sơ cho tới bây giờ, tôi chắc anh cũng thấy cái hư thiệt ở trong vậy. Có một phần rất ít của Tiên Thánh, còn bao nhiêu đều là mưu chước của Tà Thần cám dỗ. Anh muốn phân biệt Chánh Tà, thì cứ lựa những Thánh Ngôn nào dạy thương yêu nhau, hòa hiệp nhau, luôn luôn dìu dắt nhau trên con đường đạo đức. Bỏ giận, bỏ hờn, đừng ghét đừng nghịch với một ai, là của Tiên Thảnh cho; còn cơ nào giáng cho thi bài hay cách mấy đi nữa mà có xen lộn vào những lời kích trách, bày sự xấu của người, xúi giục hờn giận, nghịch lẫn, chia phe phân phái, đều là của Tà Thần, dầu có lấy tên Tiên Thánh cho đến tên Thầy mà ký vào đó cũng không nên tin, vì những bậc quân tử, những người thiệt tu hành còn ở thế cũng không thốt những lời hoặc làm những việc hèn như vậy. Phương chi là các Đấng Tiên Thánh là

bực trọn lành, chỉ biết khuyên hòa thuận chớ không khi nào dạy việc phân chia."

Đó bây nhiêu lời lẽ trên đây thì chư Hiền huynh Hiền tỷ đủ rõ với cái mưu đê hèn ngày nay.

Xin nhắc thêm một đoạn nữa:

"*Người lại nói: Sau khi kích bác nhục mạ Tây Ninh, rải các Cáo văn mạ nhục khắp Lục tỉnh, nay anh và chư vị giúp anh lại để cho Tà Thần xúi giục mà hăng hái thọ lãnh gia phong, lập riêng một Hội Thánh Trung Ương, tự mình làm chủ! Làm cho ai trông vào cũng thấy cái chủ nghĩa Minh Chơn Lý của Hậu Giang kết chung cuộc lại là một trường háo danh ham chức đó thôi.*

Đạo ở nơi nào? Đức ở nơi nào? Thương ôi! Than ôi! Chư Đạo hữu nam nữ không rõ thấu mà ngã theo anh, theo cơ cám dỗ. Nay đã thấy cái cơ quan của Tà Thần hiển hiện ra rồi đó, thì mau ăn năn trở về Thầy cho chóng"

Đó, anh em thấy rõ chưa?

Có quả là Nguyễn Ngọc Tương khẩu Phật tâm xà hay không? Có phải là biểu ông Ca đừng làm những việc háo danh, để một mình người dùng thủ đoạn ấy mà thôi. Có đáng buồn ehưa anh cm? Nghĩ ra cái lòng sâu độc của người mà bắt rộ cười. Người đã dùng cái tôi độc thủ đoạn như thế mà cho là một bậc chí thiện chí Thánh hay là chí Thần chí Phật gì mà cũng tự xưng là Giáo Tông? Hầu mong làm ông Chúa tể của toàn Đạo. Chẳng biết Đức Lý Giáo Tông giao quyền hành cho Nguyễn Ngọc Tương bao giờ, mà không có lời Nghị Định của Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài, cùng là sắc Lịnh của Đức Hộ Pháp truyền cho tất cả nhơn sanh rõ.

Hay là vì háo danh quá lẽ, rồi may áo mão, mua ít cái ghế, đợi đêm khuya cho người ta ngũ hết rồi rủ ít kẻ giả tâm duy kỷ, kẻ thì râu mọc xỉa lên lỗ mũi, người thì râu mọc cạnh hàm, xúm lại viết ba tờ giấy bỏ thăm, đoạn bò lên cái ghế rồi tự xưng Tân Giáo Tông Tòa Thánh An Hội; còn ban ngày thì lấy áo mão trèo xuống, bị ánh sáng mặt nhựt rọi ngay trước mặt chịu không nổi, phần thì cả nhơn sanh thức giấc nên phải xuống ghế vào phòng nằm thoi thóp. Còn đám giả tâm xảo trá kia theo hộ vệ cũng vậy, ban ngày chạy theo con đường hẽm ngã ba, chỗ vắng người ta, cũng xăn tay áo, đội mão, trợn con mắt, phùn râu dội hiệu om sòm, ngày một trưa không có người đến, bị nắng quá, cổi áo mão ra chạy chun vô kẹt đá nằm không nhút nhít, duy còn chút hơi gượng gạo!

Trong Châu Tri số 1, Đức Hộ Pháp nói:

"*Chẳng biết Thượng Tương Thanh có hơn Đức Lý Giáo Tông chăng mà phỏng mon men cướp vị?*

Ông Tương đã làm ra mặt Ông Tiên, Ông Phật gì tại thế nầy chưa mà cả gan đòi làm Giáo Tông?

Không sớm thì muộn đây bị mọt bù xè nó đục cái ghế lủng lỗ, gãy chơn ghế thì phải bị té xuống rách áo mão thì cái ngày cuối cùng nó chờ người thiếu đức đem vào nơi dưới Tòa lương tâm của nhơn sanh định xử chớ chẳng khỏi.

Ngôi vị Giáo Tông là dành để cho bậc chí thiện chí thành nên PCT định cho toàn đạo phục quyền mới đặng."

Nghĩ đến cái hoàn cảnh của Đạo hữu Nguyễn Ngọc Tương thì 10 phần không trọn rnột.

Ngoài cái tội ác đem nạp Chức sắc vào chốn tù tội ngục hình, còn giành quyền của Đức Quyền Giáo Tổng, đồ mưu

phản phúc, làm rối loạn Chơn truyền, làm cho phần đông tín đồ trong Đạo ngậm hờn nuôi oán thì có chi đáng mặt làm Anh Cả của nhơn sanh.

Thoảng như người đủ thế lực đời, dùng quyền nhơn lực mà thắng Thiên điều, lên ngồi trên ngôi báu ấy đặng đi nữa, cũng chưa ắt đặng trường cửu chi kể. Hỏi vậy chớ đạo đức ở đâu? mà cũng hô lên mượn danh cứu Đạo?

Đức Tôn Trung Sơn nói rằng:

"Chẳng khác nào trên sân khấu rạp Trung Huê buổi nọ, biết bao nhiêu là đào, kép, tướng, quân, hề, cũng vỗ ngực nói là Cần Vương, xăng tay là ích quốc, mà coi kỹ lại đặng mấy người.

Bần đạo co tay đếm thử: Một là Viên Thế Khải lo mưu kiếm thế đặng làm Hoàng đế nước Tàu. Hai là Huỳnh Hưng muốn đoạt thâu binh mã đặng giành quyền Giám Quốc cho mình. Ba là Nguơn Hổng thì lo thâu đất Bắc đặng tự mình lập Bá xưng hùng!"

Ôi thôi! Không biết những kẻ phản Đạo muốn cho toàn nhơn sanh gọi mình là người cứu Đạo.

Theo cái chỗ thường thức của mỗi người, dầu bậc thông minh cùng kẻ thiểu trí, cũng đều thấy cái thủ đoạn của Thượng Tương Thanh để tại chỗ đó.

*

Tôi xin nhắc lại, hôm ngày 14–6–Ất Hợi (dl 14–7–1935), tôi có trực tiếp một tờ của Bà chủ Thánh Thất Long Thuận và con của Bà yêu cầu tôi đến để làm tờ giấy dâng cho Hội Thánh và dẹp loạn nơi đó.

Tôi có gặp 2 Đạo hữu: Thới và Cai nói rằng: Vâng

lịnh Đức Tân Giáo Tông TƯƠNG đặng đến sắp đặt nơi Thánh Thất và nói Thánh Thất nầy là của ông TƯƠNG.

Khi ấy tôi hỏi:

– Hai em trọn vâng mạng lịnh của Anh Lớn phải không? thì 2 người trả lời trọn vâng và xin tôi chỉ giùm bên nào là chơn lý?

Tôi nói:

– Như 2 em muốn rõ cái chơn lý đó thì 2 em lấy giấy mực ký tên nói rằng tôi vâng lịnh theo Anh lớn của tôi, thì tôi sẽ chỉ bên nào là chơn lý.

Đoạn 2 người Thới và Cai không đám.

Kế có Hương Sư đương quyền đến trò chuyện cùng tôi trong ít phút đồng hồ. Hương Sư nói với tôi:

– Xin Ngài cho tôi biết quí danh và Thiên chức.

Tôi trả lời Hương Sư:

– Tôi là Giáo Sư Thượng Minh Thanh trên Hội Thánh thuyên bổ tôi làm Đầu Tinh Đạo Châu Đốc - Hà Tiên, nên nay tôi đến Thánh Thất nầy đặng tổ chức lập Văn phòng Đầu Quận Đạo nơi đây.

Hương Sư nói:

– Sao tôi nghe Thới và Cai nói đất và Thánh Thất nầy là của ông Tương.

– Phải của ông Tương đứng bộ thật. Vậy xin Hương Sư nghe lời của ông Tương nói trong Tờ Vi Bằng Hội Nhơn Sanh ngày 15–10–Tân Mùi (dl 24–11–1931) Chương 3 về khoản Tài sản, xin đem vô đây cho chư Đạo hữu rõ:

"***Tài sản của Hội Thánh tới ngày nay có mua sắm***

được một số đất 96 hecta để làm Thánh địa cất Tòa Thánh và các Viện và một sở kế cận 50 hecta để cho Đạo hữu cất nhà và lập Nghĩa địa. Hai sở đất nầy khi mua về để tên Bà Lâm Ngọc Thanh (Nữ Chánh Phối Sư) và tên tôi là Nguyễn Ngọc Tương đứng bộ thế mặt cho Đạo:

Muốn tránh sự bất hảo xảy đến ngày sau, tôi có làm cho Hội Thánh cầm Tờ Khai rằng: Tiền mua đất, Hội Thánh trả hết, tôi chỉ đứng thế mặt mà thôi."

"Hội Thánh còn thâu nhiều sở đất của Đạo hữu dâng để cất Thánh Thất các nơi, cũng mượn tên tôi đứng bộ thế và một sở ruộng 100 mẫu tại Bến Sỏi Tây Ninh của Bà Chánh Phối Sư Hương Thanh dâng để làm của chung trong Đạo.

" Tôi cũng có làm cho Hội Thánh cầm một cái Khai chứng rằng từ ngày tôi về Tòa Thánh hành đạo sắp đến, những tài sản chi mua sắm mà để tên tôi đứng tức là của Hội Thánh. Cái tên tôi không còn dùng ngoài đời mà mua sắm đứng bộ riêng cho tôi một tài sản chi nữa hết."

Khi đọc đứt thì Thới và Cai có vẻ thẹn mặt với phe đảng của y lắm vì thất vọng, nên khi ấy kiếm chuyện nói không ăn vào đâu.

Kế có Đạo hữu thưa với tôi: Có một vị mặc áo mão Lễ Sanh phái Thái là Đạo hữu Sử vô cúng thì vị ấy lấy cái mão cặp nách, lại vắt áo trên vai ra giữa công chúng nói: "*Tôi tu mấy năm nay, tôi bận bộ đồ nầy không đặng sao mà rầy tôi.*"

Thấy nói quá tức cười cho cái mê muội của nó, giây lát họ kéo rốc đi hết.

*

Tỏi được trực kiến một xấp Nghị Định của ông Tương đề ngày 13–4–Ất Hợi (dl 15–5–1935). Trong tờ ấy nói như vầy:

"*Tân Giáo Tông Nguyễn Ngọc Tương,*

Chưởng Pháp Lê Bá Trang,

Chiểu y Tân Luật và Pháp Chánh Truyền định quyền hành cho Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiến Đài,

Chiểu y theo các Thánh giáo của Đức Chí Tôn và Đức Lý Giáo Tông, về Ban Chỉnh Đạo,..."

Tôi xin tóm tắt một cái bằng cớ cho chư Hiền huynh và Đạo hữu rõ chút ít, còn nhiều bằng cớ nữa, đem vô đây thêm choán"

Nơi khoản trước tôi đã nói: Nguyễn Ngọc Tương đã nhiều phen bắt bẻ Pháp Chánh Truyền, Tân Luật và Đạo Nghị Định và không tin lời Thánh giáo của Thầy, nhiều khi đánh đổ, muốn phá Luật pháp cho tiêu.

Nay sao còn chiếu y Pháp Chánh Truyền và Tân Luật, Đạo Nghị Định. Đã chê rồi, sao nay còn chiếu vào đây nữa?

Vì buổi Đạo mới khai, Đức Lý Giáo Tông đã lập Tân Pháp Chánh Đạo một lần mà thôi chớ có đâu nay lập luật pháp chỗ nầy, mai lập chỗ khác. Ngài chẳng phải là người phàm mà làm rẻ rúng cho danh Đạo của Thầy phải vô giá trị như vậy?

Còn Ông TƯƠNG làm chức gì mà dám định quyền hành cho Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài? Ai cho cái quyền ấy? Mà cả gan dám mạo hiểm đoạt quyền hành Chí Tôn? Thật cũng lấy làm lạ.

Quyền hành của Thầy vẫn lớn lao đặc biệt, tôi xin chỉ rõ Quyền Chí Tôn, Thầy dạy như vầy:

"***Thầy đã ban quyền hành Chí Tôn của Thầy cho hai đứa làm đầu Hội Thánh là Giáo Tông cùng Hộ Pháp, vậy thì quyền hành Chí Tôn của Thầy đặng trọn vẹn khi Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp một.***"

Xin chư Hiền huynh, chư Hiền hữu hiểu cho rõ quyền Chí Tôn của Thầy mà tránh kẻ giả tâm.

Các Đấng thiêng liêng dạy rằng:

Lánh những kẻ làm tuồng mến Đạo,
Mua thân danh mượn máu trung thành.
Xa phường trục lợi xu danh,
Kiếm phương tà mị dỗ dành dân ngu.

Xin chư Đạo hữu chớ vội nghe những phường giả dối, mong lòng hại Đạo nên cả gan mạo hiểm mượn danh Thầy mà phỉnh gạt những người không hiểu thấu quyền hành của Thầy.

Tôi ước mong sao toàn cả chư Đạo hữu từ lớn chí nhỏ được hiểu biết quyền hành Chí Tôn và pháp luật Đạo cho rành thì không khi nào mắc mưu kẻ giả tâm dối gạt. Bất quá họ làm trò cười cho thế gian chớ có ích chi cho nhơn quần xã hội.

Tôi xin phân một điều nầy, quyền hành Chí Tôn là khi Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp một, mà hễ Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp một là quyền hành của Thầy.

Duy có cái quyền hành đó mới đặng định quyền hành cho cả Chức sắc CTĐ và HTĐ mà thôi. Con kỳ dư dưới thế nầy, không một ai đám đụng quyền Chí Tổn

mà làm những điều vô đạo đức.

Người mà lạm đụng quyền Chí Tôn tức là tội nhơn của Đạo, mà gọi là tội nhơn của Đạo thì trái luật Thiên điều, nếu trái luật Thiên điều là người thù địch cùng Thầy, người nghịch cùng Thầy là kẻ phá Đạo.

Cha chả là khó cho người phá Đạo. Tôi xin hô lớn lên một tiếng cho thấu đến tai của những người phá Đạo. Nghĩ mà thương hại thay cho kẻ ấy! Nầy anh em ơi! Hễ là nghịch Thiên điều thì phải chịu dưới rìu búa của Ngũ Lôi tru diệt, hay tận đọa tam đồ bất năng thoát tục, vì kẻ ấy quên lời Minh Thệ buổi trước.

Thưa cùng chư Hiền huynh, Hiền tỷ, chư Đạo hữu,

Tôi đã nói quyền hành Thầy thì Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp một là quyền hành Chí Tôn. Còn cả nhơn loại thì là quyền lực Vạn Linh. Quyền hành Chí Tổn của Thầy duy có quyền lực Vạn Linh đối phó mà thôi.

Xin chư Hiền huynh Hiền tỷ ráng nhớ cho kỹ:

Quyền hành của Đạo Thầy có hai: **Trên thì Quyền Chí Tôn, dưới thì quyền lực Vạn Linh, hai quyền đặc biệt**.

Xin hiểu Vạn Linh đây không phải chỉ là nhơn loại không mà thôi, phải từ Vật chất, Côn trùng, Thảo mộc, Thú cầm, Nhơn loại, ấy mới gọi là Vạn Linh. Chớ chẳng phải hội tầm phào mà gọi là Vạn Linh, rồi muốn tổ chức lựa người nào vừa ý như Nguyễn Phan Long làm Chủ tọa.

Thật nhắc đến tên LONG càng bể óc, chẳng hiểu cái dốt nát của họ để tại nơi nào mà đem một người vô đạo đức mặc âu phục vào giữa Bửu điện lên ngồi trên ghế, rồi

cả thảy xúm nhau làm nhiều việc dốt nát. Cái ngu nầy lưu truyền đời nầy qua đời nọ. Anh em ta hãy coi tên LONG ngày nay đã làm gì? Còn kẻ đồ mưu đã làm gì nên chưa? Có phải Dương mặc chi đổ, dị đoan chi thiết không? Xin chư Đạo hữu kiếm hiểu.

Đây tôi xin nói thêm về TƯƠNG – TRANG nữa:

Đã ra Nghị Định, chiếu theo Pháp Chánh Truyền, Tân Luật, Đạo Nghị Định, thật quá tức cười.

Hai ông chiếu ngoài bìa trúng dây Nho nên trợt tuốt về Bến Tre. Phải 2 ông chiếu trúng vô Luật thì hiện nay còn chức Đầu Sư tại Tòa Thánh mà lo những điều hữu ích chung cho nhơn sanh, có đâu mà chiếu tới Bến Tre như ngày nay vậy?

À phải, về Bến Tre chiếu dễ hơn, vì chiếu ngoài Luật. Còn ở Tòa Thánh buộc phải chiếu y theo Luật Đạo.

Tôi biết rồi, vì Đầu Sư là người của CTĐ, còn HTĐ đứng trung gian, bị hai bên: một ông Tiên, một ông Phật, khép chặt luật điều, nên chiếu chẳng nổi, mà phần lên Đầu Sư thì hết quyền chánh trị rồi, nhắm thế không kham mới rút đường thương tẩu tẩu. Đến chừng đó, mới ở nơi góc trời Bến Tre lúng túng mặc sức mà chiếu. Mà tại sao có 2 ông chiếu mới là ngộ. Ngộ thật! Ối tôi biết rồi! 2 ông chiếu cờ tướng mà nên có một khoản vuông trong bàn cờ đó thôi, có mấy nấc cứ đẩy tới xô lui, ông thì đi xe, ông lại vọt pháo, qua lại lại qua rồi hô chiếu, nào ngựa nào chốt, nhít tới thụt lui, lẩn bẩn rồi hô chiếu, chống sĩ lên tượng lăng xăng, sửa sang ông tướng, cứ mảng lo cho thắng tới, chỉ lom lom lo chiếu người ta cho hết đường đi đặng mong đoạt thủ thành trì, nào dè bị tay cao thọt bí.

Nầy anh em chị em ôi! Nước cờ cùng của người sắp đến rồi kia kìa, bị tiền mã hậu pháo, ở giữa thì song xa, vô phương rồi, sĩ tượng hết rồi, còn có cái nước đứng mà chịu, chớ vô phương khảo đảo, vô kế khả thi, thì phải đánh, mà sức cùng lực tận, xin chư Đạo hữu tránh cho xa đa nghe, vì có câu: "*Nhơn cùng tắc trá, thú cùng tắc thước.*"

*

Trước mắt chư Hiền huynh Hiền tỷ đã ngó thấy ngờ ngờ Ba ông: ông Qui, ông Hậu, ông Kinh có ra Tờ Bố cáo nói rằng: "*Tưởng bấy lâu nay anh em chúng tôi liên hiệp theo ông TƯƠNG, TRANG lập Ban Chỉnh Đạo, nào dè ông TƯƠNG hành động giả dối, hám quyền nên chúng tôi không còn cộng sự với ông TƯƠNG nữa.*"

Ba ông đó là 3 tay kiện tướng của người, mà nay thấy ló cẳng, nên 3 ông đã xa lánh thì chắc cái sở vọng bất thành rồi thì còn chi trông lâu dài chưng chước. Ô hô! Thống tai hồ!

* * *

Tôi xin nhắc lại Châu Tri số 42 ngày 1–2–1932 của THƯỢNG TƯƠNG THANH lúc còn hành chánh tại Tòa Thánh nói về việc Cơ Bút, xin tóm tắt rút một khoản:

▸ KHOẢN THỨ 3:

Thể lệ chấp cơ và ban hành Thánh Ngôn.

ĐIỀU THỨ NHỨT: Mỗi khỉ Hội Thánh CTĐ muốn cầu Đức Chí Tôn thì phải viết tờ cho Đức Hộ Pháp biết đại nguyện mình về phận sự của cặp cơ nào.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Hộ Pháp sẽ tùy theo mà cho cặp cơ ấy hay trước, nghĩa như cầu hỏi về luật pháp thì Hộ Pháp

sẽ cho cặp cơ Hậu – Đức biết trước, vv... đoạn trả lời cho Hội Thánh CTĐ và định ngày giờ thỉnh cầu.

ĐIỀU THỨ BA: Không phép cầu nơi nào khác hơn là tại Bửu điện Hiệp Thiên Đài.

ĐIỀU THỨ TƯ: Mỗi lần cầu, duy có Hộ Pháp và Giáo Tông đặng hầu đàn và một Chức sắc HTĐ làm ký lục mà thôi, trừ ra khi nào cơ giáng dạy kêu ai thì người ấy mới được đến hầu.

ĐIỀU THỨ NĂM: Chấp cơ rồi thì Hộ Pháp, Giáo Tông và 3 Chức sắc HTĐ có tại đàn kiểm duyệt Thánh Ngôn liền, rồi giao cho Giáo Tông ban hành."

Lời nói buổi trước của ông TƯƠNG thật đúng, mà ngặy nay ổng lạm dụng cơ bút của tên CHO, hỏi vậy chớ có đúng với cái chương trình tôi mới nói ở trên đó không?

Cả kêu hỡi những anh em chị em hãy nhìn cái ỉời nói của ông lúc trước với cách của người hành động ngày nay cho rõ lẽ chánh tà, rồi cùng nhau trở lại con đường chơn chánh, kẻo để ăn năn rất muộn rất muộn.

Tôi xin nhắc lại những lời nói rất hay của ĐHP:

"*Hiệp cùng nhau đặng dìu dắt nhơn sanh khỏi bước đời gay trở, cốt yếu là lập mục đích, định chuẩn thằng cho kẻ trước hiệp người sau, kẻ kim hòa người cổ, tóm cả trí lực của nhơn loại đặng làm ngọn huệ quang soi rọi khắp nhơn gian, mượn cả tội tình sầu thảm của thế mà tạo Bát Nhã thuyền đặng vớt người nơi khổ hải.*"

Buổi ban sơ, Thầy nói với ĐHP như vầy:

"*Thầy không phương nào đến cùng các con khác hơn Cơ Bút. Thầy còn phải trụ tinh ba chơn truyền của Ngũ*

Chi Đại Đạo lại mà làm cho chúng sanh hiểu Đạo đặng dễ dàng; nên phải dùng Cơ bút mà giáo hóa. Hễ điều chi có hữu ích thì hữu hại.

Sau nầy Thầy e cho Cơ Bút sẽ hại cho nhơn sanh mê tín dị đoan cũng bởi vì ưa ham phẩm vị, nào là thành Tiên, hiển Phật, nào là xưng Thánh hô Thần, xúi tục tánh ham gần mộng mị."

Lời của Thầy tiên tri ngày nay đã thấy rõ.

Thưa cùng chư Hiền huynh cùng Hiền tỷ,

Xin nhớ rằng Đạo còn nhiều nỗi lộn quanh trắc trở, khá kiên tâm tránh bước đường sai trái mà hành đạo.

Buổi Đạo chênh nghiêng nay đã hầu qua cơn giông tố bão bùng, bụi cát bay mịt mù thiên địa, nay đến lúc bình minh bể lặng khe êm, suối trong dòm thấy ngọc. Gió cuốn bụi tan rồi, mới thấy nơi Thánh địa là vàng. Ấy là một phương của Thầy un đúc, nên chi chư Hiền huynh Hiền tỷ phải chịu lắm phen khổ chí não lòng, đặng một ngày kia Thầy có giao sự nghiệp to tát vĩ đại.

Từ cổ chí kim, lập thân hành đạo, tranh bá đồ vương, sản to nghiệp lớn, đẳng đẳng đều do nơi người bền chí chịu khổ tâm nhẫn nại mà nên.

Lắm phen Đạo gặp lúc khó khăn trong trường Đạo, chính là những bài học hay cho mình. Người ta cho là thối bộ mà hẳn thật là một lần tấn bộ của mình.

Nên chi, đứng đại trượng phu chí hào kiệt, hễ muốn lập nên nghiệp cả công cao thì phải có chí tấn thủ và cương quyết mới mong thành công. Thánh nhân có nói: "*Nhẫn chi vi dụng đại hỹ tai*", nghĩa là: dùng cái nhẫn nại làm

được nhiều việc lớn vậy thay!

Ngày nay cơn khổ não đã qua, chỉ thấy chư Hiền huynh và Hiền tỷ biết dùng cái chí tấn thủ đảm đương, đứng vững trên con đường Đạo. Thật là:

Ngọc cao trau mấy chẳng sờn,
Đá non vừa chuốt đã lờn vỡ tan.
Thương ôi! Đỗ lụy đôi hàng,
Thời kỳ khảo đảo trong hàng Thiên phong.
Làm người giữ dạ bá tòng,
Đông thiên lạnh mấy, ngô đồng vững trân.

Hỡi ai là người ưu thời mẫn thế! Hãy trầm ngâm kinh nghiệm lại càng thấy cơ Đạo ngày nay tối cao tối trọng, lấy trí lực cao thâm mới thấy chỗ nhiệm mầu của Đạo ngày nay đã ra thiệt tướng. Thật là:

Đưa cây Ma Xử nên linh,
Trừ an nội loạn mới thành Thiên cơ.

Trên Đức Hộ Pháp nắm trọn cơ mầu nhiệm quyền hành Chí Tôn, chưởng quản Nhị hữu hình Đài, cả hai đều tương đắc là quyền hành Chí Tôn trọn tay của Ngài nắm, thì cái cơ chuyển pháp còn lo chi mà trừ chẳng đặng lũ Tà Thần, nên Thầy có nói:

"***Nội trong Nam phương nầy, yêu quái nó kiêng danh của Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh mà thôi.***"

Lại nữa, Hội Thánh hiện chừ có đủ tài hay quán thế thì sợ chi cơ Phổ Độ chẳng thành. Thầy lại nói;

"***Thầy đã lập hình thể hữu vi của Thầy, nghĩa là Hội Thánh cửa Đại Đạo ngày nay rồi thì Thầy cũng***

phải ban quyền hành trọn vẹn của Thầy cho hình thể ấy đặng đủ phương độ tận chúng sanh."

Quyền hành mạnh thạnh của Hội Thánh ngày nay đủ phương tạo thời cải thế, sửa cơ khổ ra an nhàn lạc nghiệp.

Vậy thì anh em chúng ta đồng nghiêng vai gánh vác cái sự nghiệp dĩ thành to tát của Thầy đã lập ra từ ihử, hãy hiệp cùng nhau vụ lấy chữ Hòa, kết chặt dây thân ái kẻ trước đắt người sau, anh lo em tính, cả thảy nam nữ để trọn lòng tín giao hảo hiệp hòa giọt mồ hôi, lau giọt nước mắt, chan rưới vào lòng chí thiện mà tạo thành một cái Thánh vức Đài Cao cho được quang huy rực rỡ, sừng sựng nơi Cực Đông, hầu nêu gương truyền lại cho hậu thế thì có chi hơn! Dầu có thiên lao vạn khổ, xin anh chị em vẫn cứ vui lòng. Thà là chết đời sống Đạo, hy sinh vì nghĩa vụ.

Nói đến đây, tôi không thể quên mà không nhắc lại một câu nói của Anh Cả chúng ta là Đức Quyền Giáo Tông khi còn sanh tiền. "***Tấm thân của Anh quản bao mất còn, miễn sao cho Đạo của Thầy đặng chúng sanh sùng bái là vui lòng lắm vậy thôi***."

Thưa chư Hiền huynh và Hiền tỷ,

Anh Cả chúng ta ngày nay đã đăng Tiên, hình thể tuy vắng nơi Tòa Thánh, chớ tinh ba khí phách vẫn eòn. Ôi! Ai để trọn tấc thành nhiệt tâm vì Đạo mà nghe đến lời Anh Cả của chúng ta nói, lại không cảm động tâm trung, ấy là tử như sanh, vong như tồn. Một lời nói mà để cho mấy em quên mình vì Đạo, biết chứa vào đâu cho hết mối cảm hoài. Ôi! cắn răng căm giận thay cho người phản Đạo, lòng dạ gì mà đành đoạn tình đồng Đạo, dứt nghĩa anh em, chẳng nhớ khi đìu dắt bước đường, chịu

cay đắng cũng vì lòng thương đoàn em dại, nên không đành xuống tay khép chặt luật điều, vì vậy mới sanh ra những điều ác cảm.

Đây, tôi xin để lời chơn thật chánh đáng mà yêu cầu cùng chư Hiền huynh Hiền tỷ và chư Đạo hữu. mỗi khi đi độ rỗi nhơn sanh, phải nói Đạo và chỉ rõ luật pháp của Đạo cho người nghe, như lập Cơ sở Phước Thiện để giúp thế lúc nguy nan, như lập nhà trường đạy mấy trẻ cô độc học, nhà thương, nhà dưỡng lão, nhà dệt, các nghề nghiệp cho Đạo hữu có phương làm ăn, cơm tẻ ngày hai bữa, có áo quần che thân ấm cật thì ta cũng ngâm một câu rằng:

Ngậm cơm Châu Võ vui thay,
Ăn vàng Kiệt Trụ lụy ròng chứa chan.
Ta nên lánh chốn bụi trần,
Tìm nơi thanh bạch dứt lần trái oan.
Đon ren dầu kẻ để lời,
Rằng trần lắm nhọc đua bơi ích gì!

Mượn câu kệ, vận thi Khổng Thánh,
Tìm muối dưa đặng lánh cúi lòn.
Tấm lòng ngảnh lại chưa sờn,
Trau tria cho đáng màu son mới mầu.

Chờ vận thởi cung dâu rỡ chí.

Xin chư Đạo hữu nung nấu tâm can hiệp nhau un đúc một khối tinh thần cho sáng láng.

*

Trong Chánh thể của ĐĐTKPĐ có 3 Hội đặc biệt:

- Thượng Hội.
- Hội Thánh.

- Hội Nhơn Sanh.

Ba Hội nầy đều có quyền hành đặc biệt.

Đức Quyền Giáo Tông có chỉ Ba Hội như vầy:

A. Thứ nhứt là Hội Nhơn Sanh:

Trong Hội Nhơn Sanh thì Chánh Phối Sư phái Thượng làm Chủ Trưởng.

Hội Viên thì từ Lễ Sanh đổ xuống Chánh, Phó Trị Sự, Thông Sự và các Phái viên thay mặt cho nhơn sanh.

Trong Nội Luật Hội Nhơn Sanh của Ba Chánh Phối sư lập ra có chỉ rõ thức lệ.

Ấy vậy, từ hàng tín đồ cùng đồng nhi đều có người thay mặt, đặng xem xét việc Đạo rồi đệ lên Hội Thánh phán đoán.

Vạn vật cũng có ảnh hưởng trong Hội Nhơn Sanh vì người là chúa của vạn vật.

Xét kỹ thì Thầy công bình không xiết kể và lo việc hóa sanh không ngằn không tận.

B. Thứ nhì là Hội Thánh:

Trong Hội Thánh thì có Thái Chánh Phối Sư làm Chủ Trưởng.

Hội Viên thì từ Giáo Hữu, Giáo Sư và Phối Sư thiệt thọ có trách nhậm hành chánh đặc biệt.

Trong Nội Luật Hội Thánh của Ba Chánh Phối Sư lập ra có chỉ rõ thức lệ.

Hội Thánh có quyền xem xét các việc của Hội Nhơn Sanh dâng lên và các việc hành chánh trong Đạo, rồi đệ lên Thượng Hội.

C. Thứ ba là Thượng Hội:

Thượng Hội thì cũng có Nội Luật chỉ rõ thức lệ.

Trong Thượng Hội thì Giáo Tông làm Chủ Trưởng, Hộ Pháp làm Phó Chủ Trưởng.

Hội Viên thì có:

- Thượng Phẩm,
- Thượng Sanh,
- 3 vị Chưởng Pháp,
- 3 vị Đầu sư Nam,
- và Đầu Sư nữ phái.

Chư Hiền huynh Hiền hữu lưỡng phái cũng hiểu rằng, mấy vị Đại Thiên phong kể trên đây có hành chánh phận sự lớn lao của mình thì mới đặng vào Thượng Hội.

Thượng Hội để giúp Giáo Tông và Hộ Pháp điều đình cả nền Đạo lớn lao của Thầy.

Thượng Hội có quyền xem xét các điều nghị luận của Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh, rồi hoặc đệ lên cho Giáo Tông và Hộ Pháp phê chuẩn, hay trả lại cho Hội Thánh định đoạt lại.

Ba Hội: Thượng Hội, Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh nhập lại theo thức lệ rành rẽ thì gọi là Quyền Vạn Linh, chớ không phải ai muốn lập Hội Vạn Linh tổ chức theo ý riêng của mình rồi muốn đem ai lên làm Chủ Trưởng tổ chức gì cũng được. Như vậy thì có luật lệ gì đâu? Mà không luật lệ thì không phải Đạo.

Trên Ba Hội thì có Giáo Tông và Hộ Pháp.

Giáo Tông làm Chủ Cửu Trùng Đài thi lo việc chánh trị của Đạo, có Chưởng Pháp và Đầu Sư ở trung

gian giúp sức điều đình các luật lệ, truyền xuống cho Ba Chánh Phối Sư nắm trọn quyền hành chánh.

Giáo Tông có quyền định đoạt việc chánh trị của Đạo.

Hộ Pháp thì lo giữ luật lệ của Đạo cho khỏi sái Thiên điều vì luật lệ của ĐĐTKPĐ ngày nay thế cho Thiên điều.

Hộ Pháp có quyền đặc biệt về ân xá, cũng như Giáo Tông có quyền chánh trị vậy.

Hộ Pháp chưởng quản Hiệp Thiên Đài có Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Thập nhị Thời Quân giúp sức.

Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp một là Quyền Chí Tôn.

Trong 3 Hội chỉ rõ phương diện Chánh thể của ĐĐTKPĐ của Thầy khai trong buổi Hạ nguơn nầy, xin chư Hiền huynh Hiền tỷ ráng nhớ mà lo cho tròn phận sự, đừng sái luật mà bị tội.

Trước khi dứt lời, tôi xin đánh thức một tiếng chuông cho lớn, rung động tâm hồn, cả kêu kia hỡi nhơn sanh phải rập cùng nhau, chiếu y theo Đạo Nghị Định số 8 của Đức Lý Giáo Tông đề ngày 16–7–Giáp Tuất.

Tôi xin để lời yêu cầu chư Chức sắc, Chức việc và Đạo hữu nam nữ để trọn dạ trung thành cùng Hội Thánh, tuân y pháp luật của Đạo, ấy là món binh khí nắm chặt nơi tay đặng diệt toàn phe phản Đạo mới toại tấm lòng.

Ấy là phương: Kính hiền ngõ, trị bạo tàn của Thiêng liêng chỉ giáo.

Đầu Tỉnh Đạo An Giang – Hà Tiên.

Giáo sư THƯỢNG MINH THANH

Ngài Giáo Sư Thượng Minh Thanh (Nguyễn Văn Minh), thường được gọi thân mật là Giáo sư "*Cậu*", nguyên đo là vì các Chức sắc tiền bối cho biết, nguyên căn của Giáo sư Minh là "*BÀ ÂU CƠ*" tái kiếp.

BÁT NƯƠNG có tặng Ngài Bài thi:

Nghĩ nhớ tích xưa giống Lạc Hồng,
Trăm con phân phát Mụ cùng Ông.
Mẹ thì dìu dắt lên non núi,
Cha lại chắt chiu xuống biển sông.
Từ thử bấy lâu tăm tiếng bặt,
Hiện chừ nay đã lập nên công.
Giang Tân Cậu Cậu em xin nhắn,
Nhắn nhủ cùng nhau hiệp đại đồng.

BÁT NƯƠNG

Đức Lý Giáo Tông giáng cơ cho bài thi khoán thủ: Khổ Hiền Trang, nhắc Giáo Sư Thượng Minh Thanh:

KHỔ thà cam chịu chớ đừng than,
HIỀN thảo cùng nhau mới vẹn toàn.
TRANG điểm ngọc lành cho đáng giá,
Giồi mài chí thiện Thượng Minh Thanh.

Hết năm Ất Hợi 1935

ĐẠO LỊCH 11 NĂM BÍNH TÝ (1936)

ĐẠO SỰ NĂM BÍNH TÝ

- ✯ Bà Đoàn Thị Điểm giáng cơ cho Kinh Thế Đạo.
- ✯ Ông Trang Bến Tre qui liễu, liên đài đưa về TTTN.
- ✯ Đức Hộ Pháp khởi công xây cất TTTN.

* * *

NGÀY 9–1–BÍNH TÝ (DL 1–2–1936) ĐHP TRUYỀN 4 PHÉP BÍ TÍCH CHO CÁC VỊ LỄ SANH GIÁO THIỆN ĐẦU HỌ PHƯỚC THIỆN.

Ngày 27–12–Ất Hợi (1935), Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa chưởng quản CQPT đánh điện tín cho các vị Đầu Họ Phước Thiện cho phép các vị về nhà ăn Tết Bính Tý, rồi phải có mặt tại TTTN vào ngày mùng 8–1–Bính Tý để cúng Đại lễ Đức Chí Tôn và đãi lịnh Hội Thánh.

Qua ngày 9–1–Bính Tý, Đức Hộ Pháp kêu hết những vị Đầu Họ PT họp đủ mặt tại Hộ Pháp Đường để Đức Ngài ban cho mỗi vị 4 phép bí tích, kể ra:

- Phép Giải Oan
- Phép Tắm Thánh
- Phép Đoạn Căn (hành Phép Xác)
- Phép Hôn Phối.

Đức Hộ Pháp gọi từ vị Giáo Thiện đến để trục Thần, khai khiếu, truyền dạy cách thức hành pháp. Đức Hộ Pháp lại ban cho mỗi vị một cây bạch đăng (đèn cầy trắng) dặn

khi nào gặp việc khó khăn không giải quyết được, đợi đến lức 12 giờ khuya, đốt cây bạch đăng nầy lên và thành tâm cầu nguyện thì Đức Hộ Pháp biết và sẽ đến giúp cho.

Khi các việc xong, Đức Ngài dặn: Cúng lễ Rằm tháng Giêng tại Tòa Thánh xong thì trở xuống địa phương lo phận sự của mình. Bản chỉ dẫn hành các phép bí tích thì Đức Ngài sẽ gởi xuống sau. Việc hành pháp nầy phải ráng tập luyện, khi nhận thấy làm được rồi mới thực hành và khi hành pháp, sự kết quả thế nào, nhớ phúc trình về cho Đức Ngài biết.

Nhờ Đức Hộ Pháp truyền Thần khai khiếu và truyền pháp nên việc hành pháp rất kết quả, nhứt là phép Giải Oan và Giải Bịnh, sự hiệu lực thấy hiển hiện trước mắt, nên mỗi kỳ đàn, bổn đạo tựu đến cúng rất đông để được giải oan luôn thể. về việc huyền diệu hiển hiện trong phép Giải Oan và Giải Bịnh, xin đơn cử 2 việc sau đây:

VIỆC THỨ NHỨT: Ông Lễ Sanh Giáo Thiện Võ Văn Dần được lịnh đổi đến làm Đầu Họ PT Hà Tiên, nơi đây người theo Đạo Cao Đài rất ít nên người hiến thân vào Phước Thiện lại càng ít hơn các tỉnh khác, chỉ tạo độc nhứt một Nhà sở PT, còn Đạo sở nơi đây chỉ có 2 người, mà cả 2 người đều quá nghèo, hằng ngày phải đi làm củi mướn để mua gạo cho vợ con sống qua ngày. Chính ông Đầu Họ PT buổi đầu cũng phải đi làm mướn để kiếm-tiền mua gạo chớ không ai cung cấp hết.

Một hôm kia, sở làm củi cho hay, bắt đầu ngày mai thì ngưng hoạt động, ông Đầu Họ PT Võ Văn Dần kiểm điểm lại số gạo tại Nhà Sở chỉ còn dùng đôi ba ngày, nên ông tạm mượn chiếc ghe nhỏ của người bổn đạo ở gần Nhà Sở PT rồi tự chèo xuống Quận Giồng Riềng thuộc

Họ Đạo Rạch Giá, trước là thăm ông Đầu Họ PT tại đây là ông Lễ Sanh Giáo Thiện Võ Văn Đại, sau là hỏi mượn gạo đem về dùng đỡ. Khi ghe đến Thánh Thất Giồng Riềng, là nơi ông Đầu Tộc Hành chánh Lễ Sanh Thượng Vinh Thanh đóng văn phòng, vừa bước lên bờ chưa kịp vô nhà thì nghe có tiếng la lên rằng: Nó đến đó, nó xách cái phảng rượt chém người ta đó. Ông Dần nghe tiếng la liền ngó lên phía trước thấy một ông chừng 30 đến 35 tuổi, tay xách cái phảng, đang rượt theo ông Đầu Tộc tại đây (Lễ Sanh Thượng Vinh Thanh) trong nhà Hậu Thánh Thất chạy ra, vừa thấy ông Giáo Thiện Dần thì mừng quýnh, liền nói:

– *May quá, có ông Đầu Họ PT đây, nhờ anh giải bịnh dùm cho thằng nầy, nó điên dữ quá, tôi có giải bịnh cho nó mà không hết, bị nó giựt đứt dải áo của tôi.*

Ông Dần nói: – *Hết gạo mấy bữa nay, nhịn đói muốn chết nên đến mấy anh đặng xin ít giạ lúa, chớ ai biết giải bịnh gì đâu.*

Ông Đầu Tộc Vinh nói: – *Anh giúp đùm vụ nầy đi, rồi muốn mấy giạ lúa cũng có*, rồi kéo tay ông Dần đi, kế người điên chạy tới. Ông Dần đứng ngay thẳng lại, định Thần, tay chỉ ngay mặt người điên hô lớn:

– *Đứng lại.*

Người điên liền đứng khựng lại, mặt có vẻ sợ hãi.

Ông Dần bảo:

– *Bỏ cái phảng xuống đất.*

Người bịnh điên liền buông nhẹ cái phảng xuống đất:

Ông Dần đưa tay ngoắt và nói:

– *Đi lại đây.*

Người bịnh điên vẫn đứng yên và ngó qua phía khác, như có ý muốn bỏ chạy, Ông Dần nói:

– *Sao không lại đây? Còn muốn chạy trở lại hả? Chư Thần trói nó lại dùm tôi.*

Người điên tự tréo tay giống như 2 tay bị trói.

Ông Dần:

– *Chư Thần lôi nó lại đây cho tôi.*

Người bịnh điên tự đi đến chỗ ông Dần.

Ông Dần: – *Ông Đầu Tộc vô Thánh Thất biểu Lễ vụ sắp đặt nhang đèn đặng tôi giải bịnh cho người nầy*, rồi day lại ngó người bịnh điên và nói:

– *Chư Thần đắt nó theo tôi vô Thánh Thất.*

Khi vô đến Thánh Thất, Ông Đầu Họ PT Dần lấy áo mão Lễ Sanh mặc vào và lấy 9 cây nhang bó lại, đốt cháy, rồi đến trước Thiên bàn làm lễ và thỉnh pháp, xong day lại biểu người bịnh quì xuống. Khi ông Dần vừa họa phù xong thì người bịnh té nằm dài bất tỉnh, không cựa quậy chi hết. Những người đến coi lại đây rất đông, đều kinh sợ, e rằng rủi nó chết luôn thì sẽ bị ở tù cả đám.

Ông Đầu Họ Dần nói:

– *Không sao đâu, các vị đừng sợ, tôi truyền Thần thì nó tỉnh lại.*

Qua một lúc, ông Đầu Họ Dần liền đến truyền Thần cho người bịnh, người bịnh lần lần tỉnh lại và ngồi dậy ngó dớn dác có vẻ hoảng hốt.

Ông Đầu Họ Dần hỏi:

– *Ai nhập vào xác đây?*

Người bịnh nói:

– Tôi là .....

Ông Đầu Họ:

– Tại sao trong thời kỳ Đức Chí Tôn ân xá khai Đạo để độ các chơn hồn tu hành lập công bồi đức hầu được siêu thăng mà nhà ngươi không lo tu hành lại đi phá khuấy thiên hạ vậy?

– Tôi cũng muốn tu mà không làm sao tu được!

– Bây giờ ngươi chịu nhập môn vào Đạo làm môn đệ của Đức Chí Tôn không?

– Nếu ông cho tôi nhập môn thì tôi đội ơn ông lắm.

Ông Đầu Họ PT liền kêu ông Đầu Tộc bảo:

– Anh mượn người nào đi kêu ông Chánh Trị Sự đến đặng làm lễ nhập môn cho người bịnh nầy.

Cũng may, ông Chánh Trị Sự ở gần đây nên đến liền và cho vị nầy nhập môn, rồi biên tên vào Sớ Cầu Đạo, xong rồi đọc cho nghe.

Ông Đầu Họ PT nói:

– Tôi có ý kiến là ông Chánh Trị Sự nên cử vị Đạo hữu mới nầy làm chức Tuần Đạo để có phận sự lập công với Đạo.

Ông Chánh Trị Sự và ông Đầu Tộc Đạo đồng ý, liền viết tờ cử liền, ký tên đóng dấu xong, liền đọc cho ông Đạo mới nghe và hỏi:

– Đạo hữu bằng lòng không?

Vị nầy tỏ vẻ mừng rỡ và cám ơn quí ông, rồi xin phép kiếu từ. Từ nay về sau, người nầy hết bịnh luôn.

VIỆC THỨ NHÌ: Ông Đầu Họ Phước Thiện tại Họ Đạo Vĩnh Long là ông Lễ Sanh Giáo Thiện Trần Văn Lợi, muốn tạo Nhà Sở Phước Thiện mà không có cây. Có người hướng dẫn đến một ông chủ điền để xin cây vườn của ông.

Ông chủ điền nói:

– Cây trong vườn của tôi hết cây lớn, hiện còn một cây rất to và suông tốt ở dựa mé sông, nếu ông đốn được thì tôi cho.

Ông Đầu Họ PT nói:

– Nếu ông chủ điển vui lòng cho tôi đem về làm Nhà Sở PT thì tôi đốn được.

Ông chủ điền bằng lòng và dắt ông Đầu Họ ra chỉ cái cây mà ông cho. Người Đạo sở cùng đi nói nhỏ với ông Đầu Họ: "*Cây nầy có ông bà khuất mặt ở đây linh lắm, không ai dám đến đây chặt cây quơ củi chi hết, nếu ai động đến cây thì bị ông bà khuất mặt quở làm cho nhức đầu, đau bụng, ói mữa,.... phải cúng gà vịt hay cúng heo mới mạnh.*"

Ông Đầu Họ Lợi nói:

– Mình làm Nhà Sở Phước Thiện tức là của Đạo, chớ phải làm riêng cho mình đâu mà sợ. Hễ ông chủ điền cho thì tôi đốn được, chớ không sao đâu.

Ông Đầu Họ liền đi đến bên cây mà chủ điền vừa chỉ cho, đứng thẳng người, ngó thẳng vô thân cây tới ngọn cây, rồi nói rằng:

"*Tôi xin thưa với ông bà và chư vị ở nơi cây đại thọ nầy hay, xin quí vị dời đến nơi khác ở, vì ông bà kiếm nơi khác thì rất dễ, còn tôi đang cần tạo Nhà Sở Phước Thiện cho nhơn sanh có phương lập công bồi đức, và cũng để làm ra lúa gạo đem về TTTN cho nhơn sanh dùng đặng tạo tác*

Tổ Đình, vì Phước Thiện mới phôi thai, nên không có tiền mua cây, nay, nhờ chủ điền hứa cho tôi cây nầy để làm Nhà Sở PT nên tôi định ngày mai tôi đến đốn cây nầy, xin ông bà ở nơi cây nầy linh thiêng chấp thuận cho."

Khấn xong, ông Đầu Họ cho ông chủ điền hay, ngày mai ông sẽ đến đốn cây nầy. Ông Đầu Họ PT cảm tạ ông chủ điền và kiếu ra về.

Hôm sau, ông Đầu Họ PT Trần Văn Lợi mượn một chiếc ghe, cùng với 4 người Đạo sở, đem theo rìu, búa, cưa, dây luột, cùng các vật dụng khác, chèo ghe vô nhà ông chủ điền, báo tin cho chủ điền hay, rồi trở ra tại gốc cây sắp đốn. Ông Đầu Họ đến gốc cây, ngó lên cây rồi vái y như hôm qua, xong rồi bổn thân ông Đầu Họ cầm rìu chặt vào gốc cây một hơi rồi mới trao lại cho anh em Đạo sở tiếp tục đốn cho đến khi cây ngã, rồi dùng cưa đứt ra làm 3 đoạn, lăn xuống sông, kiềng vô ghe. Khi làm xong, mặt trời cũng vừa lặn khuất.

Anh em bắt đầu chống ghe ra, vừa đến giữa sông, bỗng có ánh lửa sáng như đèn pin lớn xẹt tới rồi cứ đảo qua quanh lại vòng theo chiếc ghe đang chở cây, khiến anh em trên ghe hoảng kinh, liền nói với ông Đầu Họ:

– Thưa ông Đầu Họ, chắc ông bà không cho mình đi nên giáng hạ theo mình đó.

Ông Đầu Họ nói:

– Mấy anh em cứ việc chèo ghe đi, có tôi đây, không sao đâu.

Nói rồi ông Đầu Họ ngước mặt ngó lên ánh lửa sáng, nói:

"Ông bà nào giáng đó, xin nghe tôi nói đây: "Tối là Giáo Thiện Trần Văn Lợi, vâng lịnh thầy tôi là Đức Hộ Pháp và Hội Thánh ĐĐTKPĐ TTTN, thuyên bổ tôi xuống đây lãnh trách nhậm Đầu Họ PT Vĩnh Long, để lo khai mở Cơ sở PT, nhưng vì mới phôi thai, Đạo còn quá nghèo, không có tiền mua cây cất nhà sở PT nên phải xin cây nầy của ông chủ điền đem về cất Nhà Sở PT và tôi cũng đã có thưa với ông bà ngày hôm qua rồi, sao ông bà còn theo hoài như vậy?"

Nói rồi, ông hối anh em chèo ghe đi, các đóm lửa sáng không còn bay trước đầu ghc nhưng cũng còn bay theo 2 bên ghe, cho tới khi ghe đi được chừng 2 ngàn thước thì mới thôi.

Cách lối một tuần lễ sau ngày đốn cây đại thọ, có người ở gần nhà ông chủ điền đến cho ông Đầu Họ hay: *Từ ngày ông đốn cây đó đến nay, những người quanh vùng đến mót nhánh đem về làm củi đều bị ông bà quở, đều bịnh hết, đã nguyện vái lạy xin nhưng không hết, nên nhờ ông Đầu Họ có phương chi giúp dùm, kẻo họ bị bịnh hành mà chết.*

Ông Đầu Họ nói:

– Các vị an lòng về đi, ngày mai tôi lên đó liền để giúp các vị.

Ngày mai, ông Đầu Họ Vĩnh Long Trần Văn Lợi, cùng một vị Đạo sở đến nhà ông chủ điền, nhờ ông chủ điền cho người nhà đi báo tin những người bịnh mau đến nhà ông chủ điền, người nào bịnh nhiều đi không được thì thân nhân trong nhà đi thế. Khi đến tụ họp đông đủ, ông Đầu Họ nói:

– Tại anh em lấy củi mà không xin tôi và tôi cũng chưa

hứa cho, nên ông bà mới quở. Vậy anh em hãy đem hết số củi đã lấy lại đây, rồi tôi giúp cho là yên chớ không sao đâu.

Khi anh chị em đem đủ số củi lại, của ai để riêng đó, ông Đầu Họ bước ra sân, ngó ngay về phía cội cây đã đốn mấy hôm trước, nói rằng:

– *Thưa ông bà chỗ cây đại thọ, vừa rồi ông chủ điền đã cho tôi trọn cây nầy và ông bà đã cho tôi đem cây về làm Nhà Sở PT, còn cái tàng cây luôn cả nhánh lớn nhánh nhỏ, xin ông bà cũng cho luôn anh em lối xóm đây đem về làm củi, chớ để lại cũng không dùng việc chi được.*

Tiếp theo, mỗi người có phần củi bước đến hỏi xin ông Đầu Họ và ông Đầu Họ đồng ý cho. Thế là những người bịnh ôm củi trở về nhà thì hết bịnh.

Nhờ những huyền diệu mà các Đấng Thiêng liêng ban bố hộ trì cho các Chức sắc đi hành đạo, nên người hiến thân vào Cơ sở PT rất đông. Các tỉnh khác cũng được tương tự như vậy, nghĩa nhờ huyền diệu trong việc Giải oan Giải bịnh mà người dân tin tưởng, nhập môn theo Đạo rất đông.

NGÀY 16–1–BÍNH TÝ (DL 8–2–1936) ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ

Cho biết: Đức Hộ Pháp chưởng quản nhị hữu hình Đài là do Thiên thơ quyết định. Bà Đoàn Thị Điểm được lịnh giáng cơ viết Kinh Thế Đạo.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo,

  Lúc 23 giờ 30 ph.

▸ IÈRE SÉANCE:

CAO THƯỢNG PHẨM

Chào Hộ Pháp, các bạn và chư hiền muội.

Bần dạo đến cùng cả Cung Diêu Trì đặng nghinh giá Đức Lý Giáo Tông. Vậy chư hiền hữu lấy nghiêm lễ đặng tiếp Ngài.

Em Lễ Sanh *Hương Lộc* nán đợi Bát Nương hội diện em nghe.

Tiếp Đạo nâng loan, có Qua giúp sức.

THĂNG

► 2ÈME SÉANCE:

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

LÝ GIÁO TÔNG

Lão chào chư hiền hữu, hiền muội.

Lão đến tư đường Hộ Pháp, miễn lễ, bình thân.

Lão tưởng cả hành vi của Hộ Pháp đã cầm quyền thi thố từ khi Thượng Trung Nhựt qui Tiên, dầu cho trẻ bé cũng thấu đáo lợi hại danh giá của Đạo thế nào, chẳng cần luận đến. Lão chỉ nói rằng, quyền trị thế cốt yếu định thi hành phương quyết đoán, quyết đoán hai đầu thì là phải phản khắc, quyết đoán phản khắc thì phạm pháp thi hành, phạm pháp thi hành thì loạn lạc. Đạo đã lắm chịu loạn lạc, tức nhiên phải tìm phương định quyết quyền hành mới trị an chánh trị.

Hộ Pháp! Đừng ái ngại chi hết. **Thống quyền là do Thiên thơ định quyết** bởi cớ ấy.

Lão cậy *Lê Tiếp Thế* đọc giùm Sớ cho Lão.

.....

– AN.

.....

– Đã khử.

– Đọc Nghị Định:

- **Sĩ Tải:** đối phẩm Lễ Sanh.
- **Giáo Hữu:** TruyềnTrạng, Thừa Sử, Giám Đạo
- **Giáo Sư:** Cải Trạng, Chưởng Ấn.
- **Phối Sư:** Tiếp Dẫn Đạo Nhơn.

– Khó lắm.

– Đọc.

– Bỏ.

– Phải. Trúng Thiên thơ, Lão xin đốt Sớ, Lão dâng lại cho Chí Tôn lập Pháp Chánh.

Hộ Pháp nói lại cùng *Hương Thanh* rằng: Luật pháp vô tư, người khá liệu lấy.

THĂNG.

▸ 3ÈME SÉANCE:

Cười... Qua đây mấy em.

Đó! Coi Lão Què nầy có ích là dường nào! Mấy em biết chưa hử? .....

Narrer cái gì đặng, mắc bị việc nầy việc kia lo hụt hơi, có đâu rảnh đặng mà narrer. (Narrer là kể chuyện)

Ê! Tao lo với Latapie, tốn mấy ngàn cho ông Thánh ghiền nuốt nhựa đặng đưa SARRAUT của tao lên làm Tể Tướng cho bây nhờ, phải bồi thường sở tổn của tao đa.

Hộ Pháp: .....

Cười... Nghèo ít lúc nữa rồi tao lo cho bây ăn, đừng sợ.

Ê, Bát Nương nói tao nói dóc đây bây à!

Thôi tao mắc cở bỏ cơ đó cho họ.

THĂNG.

► 4ÈME SÉANCE:

BÁT NƯƠNG DTC

Anh Què thành Tiên rồi mà còn dóc ghê!

Cười... Có Thất Nương nữa, đại tỷ à.

Em *Hương Lộc*, chị cậy em một việc. Em ráng lui tới chơi với sắp con của cụ *Hoàng Trọng Phu* làm dây liên lạc, đặng chị độ nhà đó, em nghe.

Chị cho em bài thi nầy riêng kiếm hiểu tứ:

Rảnh rồi sự thế đặng an nhàn,
Dầu chẳng hơn ai cũng mặt quan.
Cửa Thánh đã từng đưa gót liễu,
Phòng Ngô lắm lúc đợi roi vàng.
Công hầu trước cửa còn trông mặt,
Đài các đường xưa để tấc gan.
Lượm ngọc non Nam chưa mấy quí,
Thà cam nấu đá vá giang san.

Cười... Dở mà, trầm trồ nổi gì!

Hộ Pháp: *– Bữa nào rảnh xin em chỉ cách viết chữ tắt.*

Cười... Cứ việc vái lạy cho tử tế rồi sẽ hay.

Cười... Nhượng bút.

THĂNG.

► 4ÈME SÉANCE:

THẤT NƯƠNG DTC

Đại tỷ[1], Nhị tỷ[2],

Hai chị nghe em nói: Nhị vị bá mẫu, nhờ có hồng ân Chí Tôn và em hết tâm điều độ nên đã vào An Lạc Cung rồi. Hai chị an lòng lo lập công bồi đức thêm nữa.

Hai chị đòi phen làm cho em thương tâm và Cao Thượng Phẩm rơi lụy vì không thuận nhau. Xin cho em xin điều ấy nghe hai chị.

Mấy anh, mấy em, nghe thiếp:

THI:

Cái nghĩa nhơn luân vốn luật Trời,
Chẳng vì cảnh tục phải lưng vơi.
Câu kinh cửa Khổng dường non Thái,
Tiếng kệ đời Nghiêu giống đảnh Kỳ.
Ước hiệp Quan Trường nên Thánh vị,
Vì xa Nghĩa Đế chịu lìa ngôi.
Trăm năm trọn kiếp bền che đậy,
Còn có Chí Tôn với mắt Người.

Hay là mắt đời.

Hộ Pháp: *– An Lạc Cung ở đâu?*

– Lục Thiên.

– Em ít thường đến, đáng lẽ hai chị nhớ thương em thì cũng cùng thương nhau mới phải. Xin hai chị đừng hoài tình mà ngày về thiêng liêng thẹn mặt nghe.

THĂNG.

[1] Đại tỷ là *Bà Tư Hương Hiếu*, bạn đời của Ngài Cao Quỳnh Cư.
[2] Nhị tỷ là *Bà Tám Hương Nhiều*, bạn đời của Ngài Phạm Công Tắc.

► 6ème séance:

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Thiếp cúi mình chào chư vị và chư hiền tỷ, hiền muội.

Thưa, ***thiếp đã đặng lịnh cho thiếp giáng cơ lập KINH THẾ ĐẠO***, nhưng rủi không cơ thành ra trễ nãi. Xin thứ lỗi cho thiếp hầu cơ từ ngày mai đặng làm trọn phận.

Thưa thiếp chào cố nhân. Miền Nam nhiều vị hữu căn kiếp, xin cố nhân để tâm nơi ấy mà độ giùm thiếp, rất cám ơn.

THĂNG.

► 7ème séance:

TÔN SƠN CHƠN NHƠN

Cười... Anh *Phong Chí*!

Thầy có dặn, hễ thấy đủ mấy anh hiệp lại thì cho thầy hay. Anh đợi tôi co giò phi báo.

Cười... Miền Nam là Nam định chớ.

THĂNG

► 8ème séance:

BẠCH VÂN ĐỘNG THANH SƠN ĐẠO SI

Bần tăng chào chư vị Thiên phong và các con Bạch Vân Động.

Kiếu lỗi cùng chư vị Đại Đức, cho phép Bần tăng chuyện vãn với chư môn đệ của Bần tăng một lát, kẻo đã lâu cách biệt, tội nghiệp chúng nó.

Các con nghe thầy:

Nắm chặt khuôn linh sửa nét trần,
Nên hư đã phó mặc Hồng Quân.
Chòm mây bạc cũ là tâm chí,
Khối tuyết trong xưa ấy trí thần.
Đường đột đòi phen gầy thế cuộc,
Ồn ào lắm lúc độ Nguyên nhân.
Đã hay căn nghiệp là tên độc,
Mà cũng liên hoa thoát tục trần.

Các con còn nhớ lời thầy căn dặn rằng: **May duyên đặng gặp Chơn Quân tái thế đặng nương Bát Nhã độ sanh thì công nghiệp ấy có ảnh hưởng vinh diệu cho Bạch Vân Động lắm.**

Ngày nào thầy thấy các con mang áo vinh quang mà chầu tại Bạch Ngọc Kinh cả thảy, là ngày ước vọng của chúng ta đã thỏa mãn.

Thầy đã nói rằng: Cơ chuyển thế là do nơi luật lệ vô biên ái tình sanh sản. Con đường ái tình ấy, các con vẫn thường lui tới, ngày mong mỏi là ngày các con trải khối ái tình đầy dẫy nhơn tâm mới mong hòa bình, đại đồng thế giới.

Phong Chí[1]! Con đã bị đày đọa vào khuôn luật ái tình ấy, chẳng biết bao căn kiếp con đã lịch lãm ái tình, thầy chỉ trông con đem gia nghiệp riêng của con đó bù sớt cho các em thiếu thốn của con đa nghe.

Từ Huệ[2]! thầy mừng con. Duy có một mình con là thiệt thòi mà cũng có một mình con cho thầy sự vui nhiều hơn sự thảm. Con giữ vậy hoài thì phước của thầy rất lớn.

[1] Phong Chí: đạo hiệu của Giáo Sư Thượng Bảy Thanh.
[2] Từ Huệ: đạo hiệu của Giáo Sư Thượng Tuy Thanh.

Ôi! thầy đứng đây mà trông thấy trong Năm Châu, chư môn đệ hỡi còn lặn lội trong biển khổ sông mê, rất nên đau đớn. Thầy chỉn có bấy nhiêu đó mà không dám thường giáng trần, vì mỗi phen đều mỗi giọt lệ tuôn vào tục lự.

Các con nhớ cái thảm của thầy, đặng lấy nó làm dây hằng tâm gìn Thánh đức nghe.

Ngạn Sơn[1]! Trọng trách nặng nề. Con nên dè dặt cho lắm nghe à!

Coi chừng chăm nom em với, nghe!

THĂNG.

► 9ème séance:

PHẠM VĂN MÀNG

Con chào Sư phụ, Sư mẫu, Sư thúc và chư hiền huynh, hiền đệ.

Em Tư! Qua chào em.

Cười... Các bạn đứng dậy. *Anh Thế* không eó mặt? Cười... Con muốn gặp đủ đặng thăm nhau vì lâu cũng nhớ.

Thưa cùng mấy bạn, *anh Tư Nhượng* đã đặng định vị rồi, không lời không lỗ, cựu vị thế nào ngày nay cũng vậy.

Hộ Pháp: *– Nó dược vào phẩm nào?*

– Thưa Sư phụ, Thiên Thần.

Hộ Pháp: *– Em Tư*[2] *có gặp đặng vợ nó không?*

[1] Ngạn Sơn: đạo hiệu của Giáo Sư Thượng Chữ Thanh.

[2] Đức Hộ-Pháp nói: Em Tư, đó là vợ của ông Tư Nhượng (Trần Văn Nhượng, Long Can, Chợ Lớn), tên là Nguyễn Thị Luốt, khi sanh tiền làm công quả Chủ sở dệt chiếu ở Phạm Nghiệp, khi qui liễu thì được trở về cựu vị là bậc Địa Tiên, bà biến thành nam giới.

– Thưa có, nhưng anh không đặng gần cho lắm vì phẩm của chị ấy cao hơn nhiều.

Thưa mấy bạn, xin nghe:

– Ngày trước thầy đã nói thế nào, ngày nay quả y như vậy.

Thưa các bạn, ngày nay đã hiểu rõ trách nhậm của Nhị hữu hình Đài phần Thiêng liêng thế nào rồi chớ? Cửu Trùng Đài thì phổ tế, Hiệp Thiên Đài thì phổ độ; hỏi thật ra thì phổ tế chẳng hề hiệp tác cùng phổ độ, đôi bên vẫn khắc nhau, cái nghịch của Đạo đã biến sanh ra cũng do lẽ ấy. Các bạn đã thấy Sư phụ chịu khổ hạnh vì nó từ buổi ban sơ thế nào?

Em nói thật cùng các bạn rằng, nếu Sư phụ không có Phật tâm thì cơ quan phổ độ đã bị quỉ khảo phải tiêu diệt chớ chưa ra thiệt tướng như ngày nay.

Vậy, cơ phổ dộ nảy sanh bởi Đạo. Đạo vô cùng tận thì phổ độ cũng vô cùng tận, nó phải tùng theo hình ảnh vô hình và hữu vi của Đạo mà biến tướng. Ấy vậy, những bậc cầm nó nơi tay cũng phải lấy lẽ vô tư mà thật hành pháp luật mới đặng.

Nói tắt một lời là **kẻ cầm quyền Đạo phải đủ trọn vẹn đức tài mới mong khai cơ phổ độ**, có phải vậy không các bạn. Cười...

Em đã thấy mấy bạn bị kích bác, bị khinh khi, bị khó khăn, bị gay trở trong phần thật hành Phước Thiện thì em đau đớn không cùng, nhưng chỉn than rằng: **Cả khổ hạnh của các bạn do bởi thiếu tài kém đức mà ra**. Thôi, em không nỡ hài danh ra, sợ Sư phụ quở răn nhiều bạn, chỉn nói riêng cho các bạn tự hiểu mà sửa cải lấy

mình, chớ đừng để danh nhơ cho đến Hiệp Thiên Đài mà mang tội đa nghe.

– Không, anh *Hiệp Phố* à, em chỉn tưởng rằng cả mấy bạn của chúng ta đều có đạo tâm vững chặt, nhưng còn chút tánh tặng mình mà ra bất đức, nếu họ tự hiểu mình khinh trọng lẽ nào, rồi biết hạ mình nâng niu người thiểu trí thì nên mà thôi, phải lịch lãm thế tình mới mong độ thế, chớ hay chi giành bánh với kẻ láo ăn. Mấy bạn biết rằng Cửu Trùng Đài láo ăn lắm đa. Cười...

Hôm nọ, gặp Đức Quyền Giáo Tông, Ngài than rằng: **Ngày nào Cửu Trùng Đài biết mình, bớt hám quyền mới mong tạo ra thiệt tướng.**

Em căn dặn mấy bạn dừng lấp ló cửa quyền mà sanh điều đố kỵ. Xin nhớ.

Con cám ơn Sư phụ và Sư thúc.

Xạnh! Con phải lo Đạo nghe. Nói với má mầy, tao thăm nó.

THĂNG.

NGÀY 27–1–BÍNH TÝ (DL 19–2–1936) SẮC LỊNH 24: CHỨC SẮC RA ĐƯỜNG PHẢI MẶC ĐẠO PHỤC.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

Văn phòng Tòa Thánh Tây Ninh

Phạm Hộ Pháp

Số: 24

Nữ Chánh Phối Sư, 3 vị Quyền Chánh Phối Sư nam,

Lê Tiếp Thế, Cao Tiếp Đạo và Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo,

- Nghĩ vì ngoại diện của Đạo không ra thiệt tướng,
- Nghĩ vì phương diện của Chức sắc và Chức việc của Đạo thiếu sót, không đủ cớ cho nên Luật đời (Code pénal) binh vực khi phải bị kẻ nghịch Đạo cùng các tôn giáo đã ố Đạo, tìm phương làm hại đến danh thể của Đạo, tức là hại đến danh thể của Hội Thánh.
- Nghĩ vì Đạo phục là một vật báu của Đức Chí Tôn ban cho con cái của Người định phân đẳng cấp y theo phẩm vị quyền lực của mỗi người, chẳng một ai đã mang Thiên mạng nơi mình và đã cầm quyền của Đạo đặng phép từ bỏ, coi tướng diện của đời trọng hơn tướng diện của Đạo,
- Nghĩ vì Đạo phục có đủ uy linh làm cho Chức sắc, Chức việc, của toàn Hội Thánh biết trọng mình, đặng giữ gìn tánh đức và buộc đời phải xem Đạo dung đặng thấu đáo đến nội dung chơn truyền của Đạo.

Nên Bần đạo đã cho Chánh phủ biết rằng, kể từ ngày mùng 1 tháng Giêng năm Bính Tý, thì toàn Chức sắc và Chức việc nam nữ của ĐĐTKPĐ đều mặc đạo phục,

SẮC LỊNH

Cho cả Chức sắc Thiên phong và Chức việc nam nữ lưỡng phái và cả Chức sắc HTĐ đều mặc Đạo phục ra mặt thế.

Ai bước ra một bước đường ngoài đời mà không Đạo diện thì kết án cho là người luyến thế, không hết lòng với Đạo.

Ba vị Quyền Nam Chánh Phối Sư, Bà Nữ Chánh Phối Sư, Lê Tiếp Thế, Cao Tiếp Đạo và Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo phải thi hành tức cấp sắc Lịnh nầy.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 27–1–Bính Tý
(dl 19–2–1936).

Hộ PHÁP
Chưởng Quẫn nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng

Ký lên:

PHẠM CÔNG TẮC

Thừa lịnh ban hành.

Ngày mùng 1–2–Binh Tý.

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 25–2–BÍNH TÝ (DI 18–3–1936) CHÂU TRI SỐ 18:
3 CHÁNH PHỐI SƯ DẠY ĐẠO.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

Số: 18 **CHÂU TRI**

Tòa Thánh, ngày 25–2–Bính Tý (dl 18–3–1936).

QUYỀN THÁI, THƯỢNG và NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Gởi cho chư Chức sắc Thiên phong và chư Chức việc, Đạo hữu nam nữ, rõ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội, Hội Thánh chán thấy có nhiều việc bất bình làm cho chúng sanh lầm đường lạc nẽo, nên cần nhắc lại cho toàn Đạo hiểu rằng: Từ cổ chí kim, trải qua nhiều tôn giáo như: Phật giáo, Lão giáo, Khổng giáo, Gia Tô giáo,

v.v... thì tôn giáo nào cũng do Đấng Chí Linh hóa thân truyền đạo, dạy người đời về chủ nghĩa thương yêu, chia vui sớt nhọc cho nhau trên con đường trần khổ nầy, nắm tay dìu đắt chúng sanh thoát khỏi chốn sông mê bể khổ, nên gọi là Đạo, thì tức phải có cơ quan giáo hóa, lập pháp luật dìu đời, thì luật pháp phải có phản khắc với phàm tâm tục tánh; hễ thuận Thiên thì ắt phải nghịch nhơn, vì đó chúng sanh mới để lòng phản kháng, nào bạc đãi, biếm nhẻ, xô đuổi, bắt buộc đến đỗi giết chết một Đấng trọn lành là Đức Chúa Jésus Christ buổi nọ. Còn các vị Giáo chủ khác như Đức Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử, đều cũng bị ăn giá nằm sương, nhọc nhằn biết mấy mà các Đấng trọn lành ấy cũng từ tâm mẫn khổ, thương yêu sanh chúng, ra lay cứu độ, lập nên tôn giáo, nào biết bao phen khổ não gian truân, đến lúc Đạo thành thì chúng sanh sùng bẩi, nước nầy sang xứ nọ. Đời vì đó mà cộng hưởng thái bình chung vui trên mấy ngàn năm có lẻ.

Tưởng lại, chư Đạo hữu, ai đứng làm người trên thế tục nầy, dầu bực thanh cao hay thấp thỏi, cũng,là con chung của một Đấng Chúa Tể tạo thành thì xin cũng để hết lòng mà triêm ngưỡng Phật Trời, tin tưởng có Trời, đầu việc chi cũng không tránh khỏi tay Trời tạo thế. Hễ Ngài tạo được thì Ngài có thể sửa được, cái tạo sữa của Trời là cây cân công bình thưởng phạt, có thưởng mới giục kẻ hữu công, có phạt mới răn lòng tà vạy.

Vậy chư Đạo hữu khá dè dặt, chớ đừng để ngày sau hối hận. Tưởng lại 10 năm Khai Đạo, biết bao phen trắc trở, biết mấy lúc đắng cay, ngậm sầu nuốt thảm, đó cũng là cơn khảo đảo vì ý kiến bất đồng, nên khiến chia phe lập phái, nào ai thấu điều thiệt lẽ hư, điều chơn lý giả,

vì còn mang xác phàm nặng trịu, đâu dám bì Gia Cát Khổng Minh, hễ giả thì không thế nào tránh được điều bất chánh lạc lầm, nên mới khiến xa Thầy thất Đạo. Đó là bước đường trắc trở của người tu.

Lại nữa, vì tiền căn hậu quả nên có kẻ hữu phước, người lại vô phần mà phải lạc vào nẽo Bàng môn Tả đạo, nào cám dỗ rù quến, rủ ren, dùng lời ngon ngọt, lấy sức phàm phu mà lừa dịp dụ người ngã lòng thối bước. Lời tục ngữ có nói: "*Bởi tin nên mắc, vì nghe nên lầm.*" Có việc nên tin mà cũng có chỗ không nên tin, phải để lòng suy gẫm cho tận tường mới khỏi rơi vào tay Chúa Quỉ dẫn ngõ đem đường sa vào nơi vực thẳm mà phải mang tội với Đức Chí Tôn.

Chư Đạo hữu nên biết, Trời là công bình chánh trực, Thiên Địa vô tư, hễ mối Đạo gieo nơi nào thì hột Thánh cốc sẽ nảy sanh nơi đó, làm căn cội đời đời kiếp kiếp hầu kết quả đơm bông. Đạo vẫn một chớ không hai, lẽ đâu Trời hai mặt, nay giáng cho nơi nầy, mai giáng nơi khác, chỗ nào cũng xưng là Trời, không lẽ Đạo rẻ rúng dường ấy, thì cái quyền hành của Chí Tôn mới ra sao, rất đỗi phàm nhơn còn chưa vậy, huống chi Trời Phật lại nghiêm lịnh vô cùng, đừng tưởng đâu đâu cũng Trời giáng cơ mà thành ra khi lịnh.

Lúc ban sơ khai Đạo, Thầy có để lời tiên tri rằng: "***Chi chi cũng do nơi Tòa Thánh Tây Ninh mà thôi, nơi nào khác giáng cơ thì không phải lời Thầy.***"

Xin chư Đạo hữu dè chừng, kẻo mắc mưu tà mị, rất đỗi mấy ngàn năm trước, trên Thiên thơ tiền định, Thầy tính bề nào cũng chiếu y Tam giáo lập pháp Tam Kỳ Phổ Độ thì Chúa Quỉ biết cơ mầu nhiệm ấy nên đến

trước Thầy mà lập Tả đạo Bàng môn, mượn danh Thầy cám dỗ. Ngày nay, Hội Thánh thấy phần đông Đạo hữu bị tay Chúa Quỉ rất nhiều. Hội Thánh rất đau lòng xót dạ, mà không phương chi dìu lại nẻo chánh đường ngay cho được. Hễ nó ám vào lòng người nào thì lươrtg tâm tê tái, giục mình ganh ghét chống cự với chơn truyền. Ai biết mà tự nghĩ lấy mình thì cũng nên hỏi lại tâm mình, mới mong ngày giải thoát.

Hội Thánh chẳng hề ép uổng cùng cám dỗ điều chi, chỉ có khuyên nhủ cùng nhau mà thôi. Hội Thánh muốn cho mỗi người lầm lạc nên tự xét mình mà ăn năn kẻo muộn. Phải biết rằng: Chúa Quỉ thường đem vào lòng người những việc: sân, si, tật đố, đó là điều nhơ nhuốc xấu xa, nếu để tâm mình vào hoàn cảnh hẹp hòi thì làm sao trở nên hiền lương chí Thánh.

Chư Hiền huynh Hiền hữu hiểu rằng: **Hễ muốn làm con Trời tức nhiên phải tập lòng bao la quảng đại, cầu nguyện Trời tha lỗi cho mình, mà mình cũng nên tha kẻ làm mất lòng mình**, những điều phiền não giận hờn tranh đấu, chấp nê còn để nơi tâm thì chẳng giờ buổi nào yên tịnh, chẳng khác chi lượn sóng ba đào nơi biển khổ thì thần lương tâm lại thêm cắn rứt xốn xang, ấy là những kẻ vô phần chẳng hề bước tới con đường cực lạc vì chưa thoát khỏi sự khổ ở đời.

Đức Thích Ca nói rằng: Thương người cũng khổ mà ghét người cũng khổ, giận người cũng khổ, chi bằng cứ giữ dạ vô tâm, ấy là Phật tánh,

Chư Đạo hữu eũng nên tự nghĩ cho tận tường thì mới mong ngày đoạt đạo, phải ép mình cho được mới là chí Thánh.

Vậy từ đây, chư Đạo hữu chẳng nên tin ai khác hơn là người của Hội Thánh đã tin cậy cho đi phổ thông khắp cả Nam Kỳ, nắm giữ chơn truyền đặng dìu đường sanh chúng. Hễ người Hội Thánh sai đi thì chẳng khi nào truyền bá những điều chi trái với chơn truyền của Đại Từ Phụ bao giờ.

Dầu ai có để lòng đố kỵ đi nữa, cũng phải do nơi Châu Tri nầy mà kiếm hiểu, đó là người hữu phước, ắt có duyên phần, thì cũng nên xét mình, kẻo lạc lầm rồi bao nhiêu công quả đành thả trôi theo ngọn thủy triều rất uổng 10 năm khổ hạnh với buổi trường thi công quả của Đức Chí Tôn đào tạo.

Đôi lời thành thật cùng chư Chức sắc, Chức việc, chư Đạo hữu để lòng suy gẫm.

Nay kính.

Đồng ý kiến:

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

Tái bút: Mỗi đàn lệ, Chức sắc đọc cho toàn đạo nam nữ rõ.

NGÀY 4–3 NHUẦN-BÍNH TÝ (DL 24–4–1936) CHÂU TRI 19:

3 CPS cho biết Ban Chỉnh Đạo bầu ông Tương làm Giáo Tông Bến Tre.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

VP Nội Chánh **Tòa Thánh'Tây Ninh**

Số: 19 **CHÂU TRI**

Tòa Thánh, ngày 4–3 nhuần-Bính Tý (dl 24–4–1936).

QUYỀN THÁI, THƯỢNG và NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Gởi cho chư Đầu Tĩnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo,
Chức việc và Đạo hữu nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Hội Thánh có đặng tờ Vi Bằng của Ban Chỉnh Đạo Bến Tre, đề ngày mùng 8–1–Bính Tý (dl 31–1–1936).

Trong tờ Vi Bằng ấy có nhiều khoản không chơn thật về cử chỉ hành động của ông Nguyễn Ngọc Tương, chẳng những ngày nay mà thôi, trước khi 2 ông Trang và Tương còn ở Tòa Thánh Tây Ninh cầm quyền chánh trị Đạo nơi tay thì không có thật hành theo tôn chỉ Đại Đạo, mỗi ông đều dùng ý riêng của mình toan cải sửa chơn truyền. Hai ông tưởng như vậy là phù hạp với thời thế buổi nầy, nào dè nó là một cái hại đem cả mấy triệu sanh linh vào vòng hắc ám.

Bởi vậy, trong buổi Đức Quyền Giáo Tông còn sanh tiền, Ngài chỉ sợ cơ quan của Đạo phải sai lầm mà lưu hại cho đời, rồi cái cơ cứu khổ thành ra thảm khổ, nên Ngài vận trù kế sách, đem hết trí não tinh thần, chỉnh lại y như Thánh giáo của Đức Chí Tôn và Đức Lý Giáo Tông. Ngài cũng tưởng chỉnh đốn lại cho hoàn toàn, nào ngờ sự hành động ấy làm cho sự không thật của 2 ông (Tương – Trang) thành ra xung đột trong mấy năm rồi, có nhiều điều còn lưu hại đến ngày nay.

Cũng vì đó, nhiều kẻ bị tù lao khổ sở thất chí, phải bỏ nhà bỏ Đạo qui hồi thế tục chẳng biết bao nhiêu người,

còn lại một phần vì đức tin mạnh mẽ hằng giữ chơn truyền thì lại bị khổ tâm với hoàn cảnh éo le áp bức, tiếng rên la thảm thiết, thầm thỉ khóc than cũng vì sự hành động của 2 ông từ thử, làm cho nhơn sanh đều ngậm thảm nuốt sầu, sự ấy mới vừa qua.

Ngày nay, Hội Thánh mới trù nghĩ, hễ Đạo cao thì ma khảo, ma khảo chừng nào thì Đạo cao chừng nấy. Hội Thánh chẳng hề phiền phức hay là cừu hận với 2 ông, Hội Thánh đã xa nghe rộng thấy và tìm kiếm những việc nhiệm mầu, thì cũng rõ là bọn Ma vương rình mò xúi giục, cám dỗ những kẻ còn mê tín dị đoan cho xa Thầy thất Đạo.

Đã biết rằng trên thế tục nầy có hai con đường: Một là con đường vật chất, hai là con đường tinh thần. Phải hành vi đặc biệt ra mới được. Hễ muốn về tinh thần đạo đức thì chẳng hề xu hướng theo tình đời mà tư vị bao giờ, hễ tư vị cho thuận với phàm tâm tục tánh thì Đạo trở nên phàm giáo. Nên Hội Thánh tùng theo tôn chỉ Đại Đạo Tam Kỳ (Thể Thiên hành hóa), chiếu theo luật pháp thật hành thì tức nhiên phản khắc với hạng phàm tục.

Từ ngày 2 ông TƯƠNG và TRANG đã về nơi Bến Tre lập thành Ban Chỉnh Đạo, chớ chi 2 ông độ những người sa ngã, còn quyến luyến hồng trần, hay là những người ngoại đạo mà lập thành tôn giáo thì cũng đáng cho, nhưng cái thiết kế của 2 ông không làm như vậy, cho người rủ ren rù quến tín đồ và Chức sắc, quyết toan đánh đổ và đập nát nền Đạo của Đức Chí Tôn, trở ngược lại phản phúc chơn truyền, đem Đạo ra tới cửa công cho ngoài đời thị nhục, mấy triệu sanh linh đều than van rên siết cho một mưu kế tranh quyền toan hại Đạo, cũng do nơi Ban Chỉnh Đạo của 2 ông, đường êm thắm hóa ra trở

ngại, kẻ hiền lương biến thành hung ác, nền Đạo cứu thế trong thời gian làm ra tận thế.

Hội Thánh chẳng cần chỉ rõ, tưởng lại chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội cũng thấy nhiều khoản trong tờ Vi Bằng ban ra có nhiều chỗ không chơn thật, một là lòa con mắt những kẻ mê muội đã đành, lại muốn lòa qua luật đời thêm nữa.

Hiện trong tờ Vi bằng, có một khoản nói về Thánh Thất 135 cái, mà đã về nơi tay 2 ông hết 96 cái, thì Tòa Thánh Tây Ninh còn có 39 cái mà thôi, và số Đạo hữu chung trong mỗi Tỉnh cũng được phân nửa (hai con số nầy mỗi ngày còn tăng thêm hoài).

Hội Thánh chỉ rõ cho chư Đạo hữu thấy, nếu Tòa Thánh Tây Ninh còn 39 cái Thánh Thất, thì những Thánh Thất mà Chánh phủ đã công nhận 85 cái rồi, còn của 2 ông ở vào khoảng nào đâu?

Trong số 135 cái Thánh Thất từ buổi khai Đạo đến bây giờ, thì nhiều cái nhà tư tạm dụng đó thôi, chớ không phải là Thánh Thất, còn số Đạo hữu theo về Ban Chỉnh Đạo chỉ có hai tỉnh Bến Tre và Chợ Lớn (Cần Giuộc), mỗi tỉnh ước đặng một phần ba (1/3), có đâu đến phân nửa.

Còn Tòa Thánh Tây Ninh thi từ Nam chí Bắc, cho đến nước ngoài, hằng hà sa số môn đệ của Đức Chí Tôn, hơi đâu mà kể, còn trong nền Đạo toàn cả Năm Châu, có 72 Giáo Sư, mà nơi Ban Chỉnh Đạo được 34 vị rồi, nếu kể Tòa Thánh Tây Ninh vô nữa, đừng tính các xứ làm chi, thì Giáo Sư sẽ trội hơn gấp 10 lần số định của Đức Chí Tôn, rồi mới ra sao mà lập thành nơi sổ Thiên thơ tiền định.

Từ ngày 2 ông xa Tòa Thánh thì không cơ bút gì

chỉ giáo, ông lập thế nầy, ông lập thế khác, toan tính đủ phương, một là Tham thiền nhập định, hai là Thiên lý mật truyền, ba là Ban Chỉnh Đạo tìm kiếm những việc bí mật của Thiên cơ, mà biết chắc có Đại Từ Phụ chỉ giáo cho chăng, hay là lầm kế Quĩ vương độc ác, thừa dịp dắt con cái của Đức Chí Tôn ra khỏi Đạo, đặng làm tay chân bộ hạ hay là tôi tớ nó trong thời gian nầy chăng? mắt phàm chúng ta khó phân biệt. Tuy khó mặc dầu, chớ chúng ta cũng tìm phương thấy được. Cái thấy của chúng ta là Hội Thánh chớ không phải người nào, mà Hội Thánh tức ỉà hình thể của Thầy. Vì thương chúng sanh lầm đường lạc ngõ, Hội Thánh chỉ gìn công lý mà biện phân, chớ chẳng có dạ ganh ghét hiềm nghi chi Ban Chỉnh Đạo, đặng kiếm điều phản đối, ngoài cái tư tưởng của con người làm thế nào cho nhơn sanh thoát khổ và đừng phản phúc nhau thì thôi.

VỀ KHOẢN THỨ NHỨT: Tờ Vi bằng chia ra 4 hạng Chức sắc rất dễ dàng mà trong Tân Luật và Đạo Nghị Định của Đức Lý Giáo Tông thì buộc Chức sắc phải trọn hiến thân cho Đạo, phải phế đời hành Đạo, chớ không có Chức sắc nào hiến thân phân nữa bao giờ và Chức sắc mỗi năm được nghỉ 6 tháng làm ăn và 6 tháng hành đạo, những người có đại công buổi đầu, có ai hiến đất cất Thánh Thất thì được Hàm phong, và Chức sắc Thiên phong được quyền xin mình vào hạng nào tự ý thì chưa thấy Đức Lý Giáo Tông ban Nghị định bao giờ. Có phải là một điều làm cho rẻ rúng danh Đạo, đặng vụ tất những người của Hội Thánh đã sa thải ra ngoài đó chăng? rồi mỗi vị rút lần phe phái của mình tự lập đi vào con đường lầm lạc đó làm cho Đạo phân chia rời rã, ấy là một mưu kế độc nhứt, hỏi vậy

chư Đạo hữu có nên công nhận đó chăng?

VỀ KHOẢN THỨ TƯ: Về đạo phục của Chức sắc thì 3 màu phân biệt, dầu trong khi cúng tế hay là mặc thường ngày đi hành đạo thì nó phân biệt, một bộ Tiểu phục và một bộ Đại phục mà thôi, phái nào mặc theo sắc nấy, chớ Thầy chưa có dạy 3 màu trộn nhau rồi lại nhuộm vải mà mặc, thì nó sẽ ra màu gì? Chư Đạo hữu ráng kiếm hiểu.

VỀ KHOẢN THỨ NĂM: Buộc về công quả của chư Đạo hữu.

VỀ KHOẢN THỨ SÁU: Lo lập Phước điền nuôi Đạo như các tôn giáo kia vậy, cũng là một điều có ích lợi chung cho xã hội, việc làm có của ra mà ăn thì không hại gì. nhưng cắt nghĩa ra, Phước điền và Lương điền cũng như một, mà Lương điền Tòa Thánh Tây Ninh đã nhứt định lâu rồi. Nay Ban ấy lại lập Phước điền thêm nữa cũng là đồ theo kiểu cũ. Hễ để xướng rằng, chỉnh đốn cái dở của Hội Thánh thì ít ra cũng phải lấy cả trí thức tinh thần quán thiên quán chúng làm cái chí cho tài cho khéo hơn nữa mới làm cho Hội Thánh kinh tâm tán đởm vâng phục tùng theo, hạ mình chiều lụy, rồi mới đội ông Giáo Tông Bến Tre đặng đem về Tòa Thánh.

Đã mấy năm thiền định, nào là vào Tịnh Thất, nào là học với Thiêng liêng nơi Thiên lý Mật truyền, mà rốt cuộc thì cũng do theo kiểu ăn cắp gương trước, thì biểu Hội Thánh phục theo sau mà mong cướp vị giành ngôi, thật đã làm thêm một trò cười cho đời xấu xa hơn nữa.

Lại các khoản trong tờ Vi Bằng thì Hội Thánh đã thấy rõ ràng Ban Chỉnh Đạo Bến Tre do theo khuôn viên Tòa Thánh đủ hết. Hễ Tòa Thánh làm chi thì Ban Chỉnh

Đạo cũng mượn danh làm theo vậy đặng phờ phỉnh nhơn sanh và lòa con mắt của đời, gạt gẫm những người mê tín, chớ có thấy sự hay và kết quả về đâu mà chư Đạo hữu để lòng xu phụ.

Tòa Thánh Tây Ninh là nguồn cội của Đạo mà Đức Chí Tôn đã đào tạo một con đường chí thiện cho đời, vì đó mà được thuần phong mỹ tục, chừng ấy đừng trách rằng Hội Tíiánh không nói trước.

Hiện giờ, Hội Thánh thấy Đạo hữu các nơi có nhiều người than trách, vì ở xa Tòa Thánh, không hiểu mới lạc lầm theo Chi phái, ngày nay xin trở lại rất đông. Vậy chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội nên biết rằng, **Hội Thánh giữ dạ vô tư, chiếu y luật pháp mà làm cơ quan cứu thế, hầu phổ tế chúng sanh, chớ chẳng để vào tâm chút nào vô sự ganh ghét và phản đối cùng ai, đó là về tình đời**. Hễ còn tư vị thì cơ Đạo thành ra bất chánh. Bởi vậy, ông Giảo Sư Kinh, Giáo sư Lai, Cai Tổng Qui, Bảo Pháp Hậu, là 4 vị kiện tướng cửa người, đã có ra tờ Bố Cáo không dự vào với người nữa, vì thấy hành trình của Người không chơn thật.

Vậy, chư Hiền huynh kiếm hiểu cho tận tường mới tìm được cái sự mầu nhiệm cao siêu của Đạo.

Nay kính.

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 1–4–BÍNH TÝ (DL 21–5–1936) ĐỨC HỘ PHÁP RA SẮC LỆNH THỨ 27: GIỤC LOẠN ĐỂ TRỪ LOẠN.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**

Phạm Hộ Pháp

SẮC LỆNH THỨ 27

Bần đạo đã mục kiến đặng nhiều bằng cớ rằng, những Chi phái phản đạo cùng là Chức sắc Thiên phong CTĐ và HTĐ thọ phong từ trước, chỉn chịu chức tước mà thôi chớ không tùng luật Đạo, hoặc Đạo cũng ham mà Đời cũng muốn, hoặc là phạm tội rối loạn chơn truyền, hoặc là tham quyền cướp vị, hoặc là mê hoặc tâm lý dân sanh, phụng thờ Tả đạo, không công nghiệp, vào cửa Đạo để vụ tất lợi danh, những người ấy đã bị Bần Đạo mời ra khỏi Thánh thể của Đức Chí Tôn (tức là Hội Thánh) hay là ngưng quyền biếm vị nên cố tâm trả oán, gieo ác cảm đủ điều.

Bần đạo chẳng cần cạn tỏ thì chư Chức sắc Thiên phong nam nữ cùng chư Đạo hữu lưỡng phái toàn Đạo đều thấy rõ phương chước báo oán, rửa hận của họ đã dùng những thủ đoạn đê tiện thế nào!

Nào là truyền Bố cáo, nào là viết Nhựt trình, nào là sai người đi nói xấu, gia dĩ chẳng có mưu kế nào mà họ từ, nhưng Bần đạo vẫn điềm nhiên ngồi đợi xem những vở hề của kẻ bất lương diễn trên sân khấu của đời hay dở thế nào cho biết.

Trót 10 năm chầy, họ hát đủ tuồng, tưởng khi phen

nầy cũng là bổn cũ soạn lại chớ không chi lạ.

Vậy khuyên toàn Đạo cứ noi theo phép, của Bần đạo, ngồi xem cũng là một chước giải buồn trong một lúc.

Cái bịnh ngoại cảm của Bần đạo vẫn dễ trị, duy chỉ có sợ cho hoạn nội thương, nhưng Bần đạo chắc hẳn đã có diệu thủ mà điều đình, xin Đạo hữu lưỡng phái an tâm vững dạ.

Những tay phản Đạo trong Hội Thánh hỡi còn nhiều, Bần đạo đương liệu phương trừ khử.

Ấy vậy, Bần đạo đã chẳng phải là kiêng nghịch, mà trái lại thì đương giục nghịch, hầu làm cho ra mặt những kẻ giả tâm đặng tắm rửa Thánh thể của Thầy cho nên tinh khiết, rồi mới dung mạo điểm trang cho ra xinh lịch, đặng đem mối Đạo đến khoa trường cho toàn cầu khảo thí.

Đạo đặng ra thiệt tướng chỉ có làm như vậy mà thôi.

Chư Chức sắc Thiên phong, chư Chức việc nam nữ, khá đọc Sắc Lịnh nầy cho cả tín đồ biết.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 1–4–Bính Tý (21–5–1936).

HỘ PHÁP
Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
PHẠM CÔNG TẮC

Vâng lịnh ban hành cho toàn Đạo rõ.

Tòa Thánh, ngày mùng 1–4–Bính Tý.

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 3–5–BÍNH TÝ (DI 21–6–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

PHẠM VĂN MÀNG

Chào Sư phụ, Sư thúc, chư vị Thiên phong và các bạn.

Hèn lâu chẳng gặp nhau, vì không cơ, nên em hằng nghe các bạn van vái lắm điều, nhưng không phương chi thố lộ đặng.

Ôi! Vắng mặt lắm người, con ước mong Sư phụ, Sư thúc cho con giáng cơ ngày mai đặng hội hiệp cùng nhau cho đủ. Con đến có điều cần là phải định lẽ nào cho Bà Rịa, Cần Thơ có người Giáo Thiện;

Ôi! Con chỉn than rằng: Hồng ân của Đại Từ Phụ chưa chan rưới khắp cùng cho những kẻ đau đớn thảm sầu, đủ đều an ủi.

Thưa Sư phụ, con xin nơi lòng bác ái từ bi Sư phụ ngó đến đôi muôn kẻ lạc đường, cho người độ rỗi, kẻo tội nghiệp.

Thưa Sư phụ, *Tứ Buội* thì đặng, còn *Năm Bờ* thì lại đặng tâm mất đức. Con đương toan liệu gỡ nghiệt chướng trái oan, xin Sư phụ nán đợi con đôi lúc.

Cười... Mắc đông người, em không phương thố lộ, anh Hiệp Phố nghe. Đợi mai em sẽ nói. Xin Sư phụ dặn lại giùm mấy vị **Hành Phép Xác**, biểu **khi trục Chơn thần vào 9 cây nhang, gọi là Cửu Tiêu, rồi thì nán đợi cho Chơn thần thăng cho đủ Tam giái, nghĩa là ba bực, thăng rồi lại cầm vững cho Tam bửu nhập định đủ ba lần**. Mấy vị ấy không đợi đủ, lại không định thần, thành thử bửu pháp ấy không hiệu nghiệm vào đâu hết.

Thưa, ngày mai có *Anh Thoàn, Anh Nhượng* và *Anh Chiếm* đến thăm Sư phụ.

Con xin kiêu.

THĂNG.

NGÀY 4–5–BÍNH TÝ (DL 22–6–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

► LÈRE SÉANCE:

HƯƠNG BẢO THOÀN

Chào Sư phụ, Sư thúc, mấy bạn nam nữ, mấy em. Con trình Sư phụ hay, *Anh Ba* con biểu cho hay trước rằng: có *Anh Nhượng* và *Anh Chiếm* giáng rồi, *Anh Ba* con mới thủ cơ sau hết. Con xin lui.

THĂNG.

► 2ÈME SÉANCE:

LỄ SANH NHƯỢNG

Con chào Sư phụ, mấy bạn, mấy em.

Lụy!....

Thưa Sư phụ, con đoạt vị đặng rồi nên an phận. *Con đặng lịnh* ***Ngọc Hư Cung*** *cho ngồi* ***Đông Đại Bộ Châu,*** *tùng* ***Đông Nhạc Đế Quân,*** *xem về Bộ Luân hồi chuyển kiếp.*

Tuy quyền hành trọng đại nhưng thường thấy nhiều cảnh bi thảm hằng ngày, rất đỗi đau lòng xót dạ. Con thấy đã ngán ngẫm. Con ước mong sao đặng đến nơi khác hầu lánh khỏi nhiều điều nhắc nhở cái kiếp não nồng của con buổi trước, nhưng mạng lịnh Ngọc Hư khó bề từ chối.

Đây con xin gợi lại bài thi mà khi con đã đắc lịnh:

Dưới mắt Đông Quân mấy giọt tình,
Uổng chưa đền nổi nợ môn sinh.
Cầm khăn thế sự lau dòng thảm,
Chạnh nỗi lịnh Cung chứa thảm tình.

Con thành khẩn tri ân Sư phụ và cám ơn các bạn đã thương tưởng dìu đỡ con nơi bước tục, lại giúp thế cho con đặng phẩm Lễ Sanh, nên con đoạt vị dễ dàng. Con mang tình xưa rất nặng.

Hôm mồng 8 tháng 4, anh Thánh và con có giáng trần một lượt, người dắt con đến nhà thờ. Anh ước ao sao cho các bạn con hiểu rõ lẽ thiêng liêng đối cùng cảnh tình thế sự, nhứt là về phương diện phụng tự, nên con xin lỗi Sư phụ cho con giải nghĩa cho các bạn con nghe.

Xin dứng dậy (nói với ông Giáo Sư Thượng Sửu Thanh).

Hộ Pháp: *– Có điều chi dạy chúng nó, em cứ dạy.*

Thưa các bạn, đã còn một mảnh Chơn thần thì đành làm khách Càn Khôn thế giới, ở trong hột sương cũng đặng, mà cõi mặt nhựt cũng thường, chẳng nơi nào mà không đến, chẳng chỗ nào mà không thấy. Vậy thì cũng nên biết rằng: Đền thờ nhà tự chẳng hữu ích chi cho Đấng Thiêng liêng về bề thiệt dụng, nhưng có một cái báu vô biên của nó là khối tình yêu thương chất chứa.

Em nói thiệt rằng: một cây cột, một miếng tranh, nó đã nhắc tình xưa dồn dập, bởi vậy cho nên em đã thấy mấy bạn thiêng liêng khi vào viếng nhà thờ, ôm cột nhà mà khóc. Các bạn có thấy những nông nỗi ấy bao giờ, nhứt là mối thương tâm thầy thờ trò rất nên đau đớn.

Lụy...

Thưa Sư phụ,

Bạn của con hôm nọ đến thăm, cậy con trao bài thi nầy lại. Thưa Sư phụ, con thì ít học thi phú, người lại đọc miệng, con nhớ mài mại, để con trụ thần nhớ lại coi:

Câu đầu:

Ven trời ngàn lạy đáp ân thâm,

Hộ Pháp: *– Em ráng nhớ cho kỹ.*

Cười...

Nhắc đến Tôn sư lụy nhỏ dầm.
Mặt chiếu dệt sầu dường thấp thoáng,
Bước trần để thảm tưởng lâm dâm.
Tuy cơ giải thoát đành vui nắm,
Mà phép phục sanh vốn dở cầm.
Nhàn lạc Thanh Thiên an phận tớ,
Thuyền từ thương bạn giữa Trời Nam.

– Thưa Sư phụ, coi có sai sửa giùm con.

Hộ Pháp: *– Qua có biết đâu mà sửa. Cười...*

– Thưa Sư phụ, *Anh Hai Chiếm* giáng thăm.

Hộ Pháp: *– Em nói Qua cám ơn Em Tư.*[1]

– Dạ.

THĂNG.

▸ 3ÈME SÉANCE:

[1] Đức Hộ Pháp nói: Em Tư, dó là vợ của ông Tư Nhượng (Trần Văn Nhượng, Long Can, Chợ Lớn), tên là Nguyễn Thị Luốt, khi sanh tiền làm công quả Chủ sở dệt chiếu ở Phạm Nghiệp, khi quỉ liễu thì được trở về cựu vị là bậc Địa Tiên, và biến thành nam giới.

CHIẾM đây nè

– Để con cậy *Anh Ba* viết giùm con (buông cơ cho Anh *Thánh Màng* viết).

– Con viết giùm *Anh Chiếm*.

– Nói đi.

Hôm con mới chết, ôi thôi! nó khổ biết chừng nào! Một nỗi bị mẹ thằng Đường (vợ của Chiếm) nó kêu tới kêu lui, chịu đà không nổi! Thảm mới vừa hết đau thì có lịnh Ngọc Hư Cung sai Như Ý Đế Quân bắt đem qua Thanh Tịnh Đại Hải Chúng,

Thưa Sư phụ, ở chỗ đó khó ở quá! bị bọn quỉ lồi, cô hồn gì đủ thứ, nó mắng nhiếc tối ngày, nhứt là nó chửi con là đồ làm biếng, tu gì, tu gì cái đám thầy chùa mê hoặc. Hại nỗi bị mấy tay phản đạo cũng có trong đám đó đứng làm đầu xúi giục bọn kia chửi mãi. Con chịu như vậy hoài nên muốn chết đi cho khỏi, ngặt chết không đặng, nó hành con quá chừng!

Đương cơn thảm khổ, con lại may gặp một bà thiệt là tử tế, nghe nói là Thất Nương DTC đến thăm, rồi biểu con theo Bà. Con mừng quá, đi theo Bà liền, vì thấy Bà đó oai quyền lớn lắm. Nghe nói Bà đắc lịnh Ngọc Hư Cung vì có lời tình nguyện, lãnh phần cai quản Thanh Tịnh Đại Hải Chúng nầy đã từ lâu đặng giáo hóa và độ dẫn các vong linh vì tội tình bị sa đọa vào đây.

Nội Thanh Tịnh Đại Hải Chúng nầy, ai cũng đều kiêng sợ. Bà dắt con đến gởi Đức Quyền Giáo Tông. Con ở đây một thời gian chẳng đặng bao lâu, thì Đức Quyền Giáo Tông kêu con nói rằng: Có lịnh Ngọc Hư cho con đi phó nhậm nơi tỉnh Ninh Bình, làm ông Thần tại đó.

Thật cũng may quá, ấy là nhờ Bà Thất Nương thương tình thấy con ít oi thiệt thà, lại bị đám âm hồn ngạ quỉ hành hạ căn kiếp của con, nên Bà ra tay giúp đỡ.

Con mới đến đó ở đâu đặng năm bảy tháng rồi.

May quá, cũng còn gần, con chạy đi chạy về thăm Sư phụ đặng.

Xin Sư phụ nói lại với mẹ thằng Đường hay rằng: thằng Đường chết không phải tại con bắt đâu, nó đổ thừa cho con, nó mang tội đa.

Thằng Đường nó bị quỉ bắt đi đâu, con đây còn không biết. Mà mẹ nó biết nỗi gì. Nó là con quỉ.

Sư phụ biểu mẹ nó nhớ lại khi cấn chửa nó, Con và mẹ nó làm cái gì, nhớ lại coi thì hiểu.

Để rồi Anh Ba cắt nghĩa cái việc con cái của mình cho mấy bạn nghe, hay lắm!

Thưa con xin lui.

THĂNG.

▸ 4ème séance:

PHẠM VĂN MÀNG

Con xin tiếp chuyện con dã hứa hôm qua.

Thưa các bạn,

Em đã nhiều phen khuyên nhủ xin các bạn có một điều là liệu phương nào cho hiệp tâm hiệp đức mới làm vẹn phận sự yếu trọng của Đại Từ Phụ nấy trao.

Thưa các bạn, nhứt là *Anh Châu*[1], *Anh Đức*[2], chớ *Anh Thông*[3] cần chi phải nói, hai anh nhờ đức trọng của Sư phụ bảo bọc. Vậy nên cố tâm nong nả lập mình. Em hỏi hai anh, nếu như toàn Phạm Môn đều làm khổ tâm nhọc trí cho Sư phụ hết như mấy anh, vậy thì Đạo mới ra thể nào?

Em thấy rõ lời quyết định của Sư phụ rằng: Nếu không học tập nơi trường Phước Thiện của Phạm Môn thì chưa ai đủ hoàn toàn đức tánh đặng giáo hóa nhơn sanh. Vậy mấy anh tập tánh học hỏi, cái may phận nương khổ hạnh mà lập mình chẳng khác nào như mới bước lên thang, chớ chưa vào thiệt cảnh. Mấy bạn ngó đó mà coi, nhơn sanh thống khổ, tâm não rối ren, thì bước Đạo để đâu đặng vững?

Em thấy chỗ hay của các bạn nên làm mà không làm, đi cỡi ngựa chuối chơi với lũ trẻ con, hơn là ngồi cầm quyền tề quốc, em thấy mấy bạn có chỗ hay mà không hay thiệt nên rất uổng.

Còn nữ phái, ai mà chịu cho nổi, cứ lẩn bẩn hờn giận, búng rảy nhau hoài. Sư phụ rầy mà cũng không kể.

Kính thưa Sư phụ,

Cái hại của Hội Thánh buổi trước cũng do dối lựa người dùng. Xin Sư phụ để tâm liệu định. Con ước mong trong ba bảy lớp thảy có Giáo Thiện khắp hoàn cầu, nghĩa

[1] Anh Châu tức là Ba Châu, đạo hiệu Hiệp Phố, Đầu Họ Phước Thiện Thủ Dầu Một.

[2] Anh Đức: Phan Văn Đức, đạo hiệu Thượng Chiếu, Đầu Họ Phước Thiện Bà Rịa.

[3] Anh Thông: Nguyễn Văn Thông, tên ngoài là Chì, Tư Chì, Đầu Họ Phước Thiện cần Thơ.

là để cứu tinh cùng các nước. Nếu mình lựa chọn những người như thế nầy thì ngày sau có chỗ nào dùng. Con xin Sư phụ từ đây những người bị khổ hạnh mà lập mình thì Sư phụ giao cho Cửu Trùng Đài cả thảy. Con sẽ giáng cho Sư phụ hay những bạn thi đậu kỳ nhì.

Thưa mấy anh, nói lại với *Anh Sắc* rằng, hôm anh đi đến núi Mỏ Gà, có em tại đó, còn ngày anh bị khảo, kêu em làm chứng thì em cũng có tại đó tức thì. Còn *Anh Đợi* (Đại) bị khổ hạnh ra biển ngồi khóc thì cũng có em. À nói lại với *Anh Yên* biểu làm như lời anh vái tôi thì nên việc.

Anh Giáo Hữu Thượng Cương Thanh ở bên Phạm Môn, anh nong nả dạy dỗ mấy em nghe. Cười...

Khi nãy *Anh Chiếm* hứa để em giải thích việc con cái của mình. Em xin dặn, kể từ đây, ai muốn sanh con hiền thì giao thân với người phải cho thật hiền, còn buổi ấy mình sẵn tâm hung ác thì con trở nên hung ác, chẳng khác nào mở cửa nhà rồi mình kêu ai thì người nấy đến.

(Sư phụ vái lẩm thẩm về việc vợ con của anh).

Thưa Sư phụ, chẳng nên bận bịu mà làm gì, thấy khó, mẹ con nó mới lo. Con xin lui.

THĂNG.

NGÀY 6–5–BÍNH TÝ (DL 24–6–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

► IÈRE SÉANCE:

CAO QUỲNH CƯ

Chào mấy bạn và mấy em.

– Tiếp Đạo! Qua đã gây khổ cho em lắm há?

– Dạ thưa Ngài, khổ nhọc nào em cũng không nao, chỉ dốc là làm cho tròn phận sự, nhưng không thành, tại đâu Ngài cũng rõ.

– Em ôi! Qua cũng ngờ rằng em tận tình, đủ đảm lực đặng cứu danh giá họ Cao, lại thêm thầm hiểu hậu tình của Hộ Pháp đối cùng em, nên trông cậy em, mới có gieo một tấm thảm kịch cho em diễn giải, di nhục đã nhiều. Qua cúi mình chịu lỗi.

– Thưa Ngài, Em không dám lãnh lời chịu lỗi của Ngài, em chỉ quyết làm xong phận sự là đủ.

– Tiếp Đạo em ôi! Em đã biết rằng khối tinh thần sanh chúng là báu của đời, giá trị dường nào đã hẳn, nó phải đứng đầu trên ngôi vị đế vương, vì ngôi vị đế vương do nó mà sản xuất. Phận sự yếu trọng gìn giữ nó tự nhiên phải mắc mỏ, khó khăn hơn giữ giang sơn đảnh nghiệp. Hại nỗi mỗi phận sự của chúng ta đều có luật điều định hạn, do thành cả phận sự ấy Đạo mới thành.

Em cũng vậy, Qua dây cũng vậy, mấy kép Hiệp Thiên cũng vậy, mà Hộ Pháp cũng vậy.

(Học Tu Thượng Trí Thanh và Thái Gấm Thanh vào lạy)

Chào mấy bạn.

Hỏi có phận sự của chúng ta mà giống nhau mảy may chi đặng chăng? Cái cao cái thấp, trước mực thiêng liêng không phân hạn lệ, hễ muốn cao thì cao ấy vô chừng, còn liệu thấp thì thấp kia cũng không hạn định. Qua mới hỏi thử cái dịa vị quá vói Hộ Pháp ngày nay chúng ta trèo lên không tột, ấy là do nơi nào, em nói thử?

– Thưa Ngài, phận sự khác nhau, muốn làm cho tròn vẹn thì em tưởng phải ménager nhau mới đặng.

– Qua hỏi địa vị vô đối của Hộ Pháp là do đâu mà người lập đặng?

– Do bởi Cửu Trùng Đài thiếu người chấp chánh và Thiên thơ định vậy.

– Do nơi đức tánh cao thượng của người chớ, vì người nong nả trèo cho cao, còn chúng ta vì đức tánh thấp mới tuột sa xuống thấp. Sự khôn ngoan đặc biệt của người là biết lựa chỗ cao mà đứng, em hiểu chưa?

– Dạ.

– Ấy vậy, ngày nào người chưa tuột xuống thì không ai kéo níu gì đặng. Chúng ta thất bại vì đó em à! Cười...

THĂNG.

► 2ÈME SÉANCE:

BÁT NƯƠNG DTC

Em chào *Nhị Ca*, **ông Phật mập** và hết thảy mấy anh.

Cười... Đứng mấy anh.

Bây giờ em mới mời ông *Trí*. Nè nghe thi:

Râu mày dầu khác bậc quần thoa,
Là biết từ tâm với phụ tề.
Hoặc tính nghe chi cơn lửa động,
Mà thiêu tan nát nghĩa phu thê.

Bây giờ tới ông *Phấn*:

Nè vợ anh gởi lời thăm nghe không.

THĂNG

► 3ème séance:

Qua đây mấy em.

À! Hôm qua, Qua cho mấy em nuốt nhựa, nay quen mùi ghiền rồi há?

Cười... *Bác thằng Vĩnh* mới đến bố thí đó mấy em.

Ê! Tiếp Đạo, Qua tính mua đứt Angkor em có tiền trả hay không? đặng Qua dời Hội Thánh Ngoại Giáo vô đó, còn em thì cứ cho ở nhà hàng Pokor.

Nói nữa, Bát Nương nói tao nói dóc.

Ê Tám, sửa soạn cẳng đặng ngồi xe hơi em. Cười...

Vui lắm. Ê Tao nói thiệt đa bây ơi!

THĂNG.

► 4 ème séance:

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Hộ Pháp! Qua chào em. Cười...

Hôm nọ, Qua có nói riêng với em rằng ráng nín nằm trong một đôi lúc nữa, sẽ có tay Thiêng liêng giúp sức mà làm cho Đạo vinh diệu, cao trọng, nên Qua nói khéo là sướng lắm.

Em sẽ đặng tin lành trong tháng tới đây.

Em nghĩ lại coi em hạnh phúc hơn Qua buổi nọ thế nào? Em cầm mảnh lực tinh thần trị an vật dục dễ dàng quá sức, còn Qua chỉ làm tôi mọi của tình đời. Em thì ngồi mà nên chủ vị của thế sự nhơn tình, còn Qua thì chạy mỏi gối, song tình đường giục em để thử hai lẽ ấy trên cân hạnh phúc tạo đoan thì thấy rõ Thiên thời, Nhơn quả.

Em thì Thiên thời, Qua thì Nhơn quả, hai giá trị rất xa nhau, em tự nhiên biệt phân hơn thiệt, lại nữa cái hư của em chưa hề khi nào có, là vi hư em ắt hại trọn đời người. Vậy nên ấy tự nhiên định chắc.

Qua thấy Ngọc Hư dã dành để cho em một sự nghiệp vĩ đại Thiêng liêng. Qua mừng hết sức!

Em an lòng lo Đạo, đừng ngần ngại âu lo vì chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đã đặng lịnh tùng quyền phò hộ.

Latapie gởi lời kính thăm em. Người đương lo lắng tại Thượng, Hạ Nghị Viện đặng làm cho Đạo được tự do bành trướng.

Gabriel Gobron toàn thắng, em à!

Ê! Madame Perreux theo Đạo mình rồi nghe em.

Khí, để con nhỏ cho Qua lo, đừng rộn ràng chi hết nghe không.

THĂNG.

NGÀY 23–5–BÍNH TÝ (DL 11–7–1936) SẮC LỊNH SỐ 34 CỦA ĐỨC HỘ PHÁP:

Mở khoa thi Luật Sự HTĐ lần đầu tiên, quyền hành và phận sự của Luật Sự.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

Văn phòng **TÒA THÁNH TÂY NINH**

Phạm Hộ Pháp

Số: 34 **SẮC LỊNH**

Cho Ba Chánh Phối Sư, Nữ Chánh Phối Sư,
Lê Tiếp Thế, Cao Tiếp Đạo và Chủ Trưởng HTNG.

Nghĩ vì trên phẩm Thông Sự và Chánh Trị Sự là hạng Chức việc có cầm mảy mún quyền hành pháp luật của Hiệp Thiên Đài chưa định, nên:

Bần đạo sẽ mở Khoa mục, chương trình và ngày tháng sẽ định bởi một sắc Lịnh sau nữa, tuyển chọn hạng Luật Sự (Agent judiciairẹ) trong Chức việc nam nữ lưỡng phái kể ra sau nầy:

1. Chánh Trị'Sự nam nữ đặng trọn quyền đự thi khi đã hành đạo trên 3 năm với trách nhậm của mình.
2. Thông Sự nam nữ đặng trọn quyền dự thi khi đã hành đạo trên 5 năm với trách nhậm của mình.
3. Tín đổ nam nữ đã giữ luật pháp và trọn trung trọn nghĩa cùng Đạo từ buổi ban sơ.

Bổn hồ sơ (Giấy tánh hạnh, Tờ kiết chứng công nghiệp và Đơn xin dự thi) nạp về Hiệp Thiên Đài, phải có giấy chứng nhận của Làng Đạo, Quận Đạo, Họ Đạo và Tỉnh Đạo sở tại và có Tòa Nội Chánh tiến dẫn cho vào khoa mục mới đặng.

Chức Luật Sự của HTĐ để trấn nhậm một Họ Đạo, làm đầu Chánh Trị Sự và Thông Sự về mặt luật pháp, nhưng tùng quyền của Sĩ Tải.

Luật Sự đặng quyền xem xét luật pháp của toàn tín đồ và Chức việc trong bổn Họ, đặng quyền xem xét về công cử, đặng dự thính ban Nội trị và lấy khẩu chiêu, đặng kiểm soát và thi hành trạng án của Sĩ Tải truyền xuống.

Luật Sự không có quyền xử đoán. Mọi điều chi về mặt Tòa Đạo thì Luật Sự không đặng quyền hành định đoạt, duy đặng phép tư lên Sĩ Tải HTĐ mà thôi.

Cấm nhặt: Luật Sự không đặng phép tham dự vào

việc Chánh Trị của Đạo, nếu trái mạng lịnh nầy phải bị đệ ra Tòa Tam giáo trừng trị nghiêm nhặt tùy theo nặng nhẹ, trọng kinh của tội phạm pháp chánh.

Xin chư Hiền huynh và Hiển tỷ tuyên bố Sắc Lịnh nầy cho toàn Đạo nam nữ đều biết.

Lập tại Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 23–5–Bính Tý (11–7–1936)

HỘ PHÁP
Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên:

PHẠM CÔNG TẮC.

Vâng lịnh ban hành cho toàn Đạo rõ.

Tòa Thánh, ngày mùng 24–5–Bính Tý.

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

Nữ Chánh Phối Sư
HƯƠNG THANH.

NGÀY 26–5–BÍNH TÝ (DL 14–7–1936) THÔNG CÁO SỐ 23 CỦA 3 CPS: ĐỪNG LẨM MƯU KẺ GIẢ DỐI.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

Văn phòng Nội Chánh — **Tòa Thánh Tây Ninh**

Số: 23 — **THÔNG CÁO**

QUYỀN THÁI, THƯỢNG và NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Gởi cho chư Chức sắc Thiên phong,
chư Chức việc và Đạo hữu nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Hội Thánh cho hay rằng, mới đây có một ít người của Chi phái phản loạn chơn truyền, mượn danh Đạo đi khắp các nơi xưng họ là Chức sắc ở Tòa Thánh, đặng gạt gẫm chúng sanh mà thâu tiền bạc và truyền bá những điều phi lý làm cho chúng sanh lầm lạc. Mấy vị ấy đồ theo khuôn viên Tòa Thánh, cũng mặc đạo phục ba phái đi đường, những giấy tờ chứng kiến thế nào không rõ, nên Hội Thánh cần cho toàn Đạo hay mà ngừa trước kẻo lầm.

Tưởng lại chư Đạo hữu cung rõ, Chức sắc của Hội Thánh cho đi trấn nhậm các nơi gần một năm rồi: Giáo Sư làm Đầu Tỉnh, Giáo Hữu làm Đầu Họ, Lễ Sanh làm một Đầu Ouận. Mấy vị nầy có Giấy căn cước và gắn hình, đã gởi cầu chứng Tòa rồi và có Đức Hộ Pháp, Ngọc Chánh Phối Sư ký tên đóng dấu rõ ràng. Chức sắc có phần trách nhậm mỗi vị đều có văn phòng hay ỉà Thánh Thất hành chánh đặc biệt.

Vậy, chư Chức sắc và chư Chức việc, Đạo hữu nam nữ phải đề phòng cho lắm, kẻo lầm mưu kẻ giả dối làm mất danh giá Đạo.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 26–5–Bính Tý (di 14–7–1936).

Quyền Thái CPS — Quyền Thượng CPS — Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH — THƯỢNG THÀNH THANH — NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 29–5–BÍNH TÝ (DL 17–7–1936) SẮC LỊNH SỐ 35 CỦA ĐỨC HỘ PHÁP:

Các Chức sắc phải nhẫn nhục tối đa đối với viên

chức của quyền đời.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

Văn phòng **TÒA THÁNH TÂY NINH**

Phạm Hộ Pháp

Số: 35 **SẮC LỆNH**

Cho chư Chức sắc Thiên phong CTĐ, HTĐ,
Chức việc và tín đồ của Đạo.

Đã trên 10 năm, Bần đạo chán thấy quyền Đạo và quyền Đời phản khắc vì bằng cớ như vầy:

Một mặt thì Chức sắc Viên quan ngoài Đời vì trách nhậm bảo thủ sự trị an trong nước là khó khăn quá sức nên cố thủ quyền trị thế cho nghiêm hầu tránh việc dễ khinh phép nước, nên đối cùng Đạo cũng lắm khi khắc bạc và nảy sanh ra đều oan ức.

Một mặt thì Chức sắc Thiên phong của Đạo ỷ mình làm phải vì dạy sanh chúng đặng lành, thay vì biết suy nghĩ đến phận cầm quyền trị Đời là khó, hạ mình mà nâng đỡ giá trị của chức sắc viên quan, bởi quá chịu oan khúc nơi lòng làm cho mất hạnh đạo là ẩn nhẫn từ hòa, lại cố tình phấn đấu mà sanh phản khắc quyền Đời.

Bần đạo thú thật rằng, cái khổ hạnh của Đạo cũng do lẽ ấy, trước thì khác là chánh phủ chưa thấu đáo chơn thành của Đạo, mà Đạo cũng chưa để hết tín nhiệm nơi chánh phủ.

Còn nay thì toàn Đạo từ tín đồ chí đến Thiên phong Hội Thánh đã thấy rõ lòng quảng đại từ tâm của chánh

phủ. Nào là cho tự đo truyền bá, nào là tự do tư tưởng, nào là cho xuất dương giáo đạo, vv... Ân nghĩa ấy thấy rõ ràng.

Bần đạo nhứt định trừ tuyệt sự bất hòa đã rủi sanh từ thử đặng chung tâm hiệp sức làm hữu ích cho quê hương trước đã, rồi sau mới mong mỏi cho Đạo hữu ích cả toàn cầu nhờ nương theo bóng cờ tam sắc của Pháp triều đặng phổ độ đại đồng thế giới, nên:

SẮC LỊNH

Cấm toàn Đạo không đặng thất lễ cùng Chánh phủ mà phạm cùng quốc pháp.

Từ Chức sắc Thiên phong Hội Thánh dĩ chí Chức việc với tín đồ, ai mất hạnh khiêm cung nhẫn nại thì Bần đạo thay vì binh vực, lại để cho Chánh phủ xử trị hẳn hòi, lại còn buộc Hội Thánh nghiêm trừng thêm nữa.

Thoảng như Quan viên ngoài Đời làm điều chi lộng quyền uất ức thì phải gắng chịu khổ hạnh ấy tới cùng, chỉn lập Vi bằng và phải đủ tang chứng nơi tay, rồi gởi ngay phúc sự về Tòa Thánh cho Bần đạo định liệu.

Khá tuân.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 29–5–Bính Tý (dl 17–7–1936).

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài

Hiệp Thiên và Cửu Trùng

Ký tên:

PHẠM CÔNG TẮC

Vâng lịnh ban hành cho toàn Đạo rõ.

Tòa Thánh, ngày mùng 2–6–Bính Tý (19–7–36).

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 29–5–BÍNH TÝ (ĐT 17–7–1936) ÔNG LÊ BÁ TRANG QUỈ LIỄU TẠI BẾN TRE

Ông Lê Bá Trang (sanh năm 1879 tại Sa Đéc), sau thời gian 2 tuần lễ bị bịnh kiết lỵ thì mất tại Bến Tre ngày 29–5– Bính Tý (dl 17–7–1936) hưởng được 58 luổi.

Lúc mất, ống Trang giữ chức Thượng Chưởng Pháp của Chi phái Bến Tre, nên xác được liệm vào liên đài. Hội Thánh Bến Tre định an táng ông tại phía sau Thánh Thất An Hội Bến Tre, nhưng sau đó, ông Nguyễn Ngọc Tương cử người về Tây Ninh xin Hội Thánh Tây Ninh cho đem xác ông Trang lên táng nơi Thánh địa, được Đức Hộ Pháp bằng lòng.

Hội Thánh Bến Tre liền cử ông Cao Quỳnh Diêu và ông Phạm Văn Ngọ lên Tây Ninh trước để lo việc xây nền tháp, sắp đặt việc tang và việc ăn ở cho phái đoàn đưa tang.

Liên đài quàng tại Thánh Thất An Hội 3 ngày, các Chức sắc, Chức việc và Đạo hữu của Bến Tre tế lễ đầy đủ.

Sáng sớm ngày 21–7–1936, liên đài được đưa về Tòa Thánh Tây Ninh. Khi đến Bến Kéo, cách Tòa Thánh chừng 8 cây số, phái đoàn đưa tang tạm dừng lại, ông Nguyễn Ngọc Tương thay đạo phục, mặc vào Đại phục Giáo Tông rồi tiếp tục đưa liên đài của ông Lê Bá Trang đến Tòa Thánh, đến nơi vào khoảng 3 giờ chiều, Phái đoàn dừng lại trước cửa số 1 của Nội Ô để báo cho Hội Thánh Tây Ninh biết.

Nhân dịp đưa liên đài của ông Lê Bá Trang về Tòa

Thánh Tấy Ninh, ông Nguyễn Ngọc Tương ngầm mưu đồ chiếm đoạt Tòa Thánh và lên ngôi Giáo Tông.

Ông sắp đặt kế hoạch rất kỹ, lại được Thống Đốc Nam Kỳ là Pagès đỡ đầu và Tham Biện tỉnh Tây Ninh ủng hộ, cho nên ông tổ chức phái đóàn đưa tang rất hùng hậu, khoảng 2000 người. Khi liên đài của ông Trang và phái toàn đưa tang đến cửa số 1 Nội Ô Tòa Thánh thì phải đừng lại, vì các Bảo Thể gác cửa không cho vào, đợi lịnh của Hội Thánh. Khi đó, ông Tỉnh Trưởng Tây Ninh Vilmont cho một đám lính da đen vào để giữ gìn an ninh trật tự, nhưng thật sự là để ủng hộ ông Tương. Đám lính da đen nầy không phân biệt ai là Đạo hữu của Tòa Thánh Tây Ninh, ai là tín đồ của ông Tương, vì đều mặc đồ trắng giống nhau, nên họ ra lịnh giải tán tất cả, không cho tựu tập đông đảo và họ đứng gác dài theo đường. Ông Tương có đến can thiệp nhưng họ nói không biết. Thế là ông Tương bị mất đi lực lượng tay sai hùng hậu.

Đức Hộ Pháp cho người ra yêu cầu ông Tương cổi Đạo phục Giáo Tông thì mới cho vào Tòa Thánh vì đây là cuộc rước liên đài của ông Quyền Đầu Sư Lê Bá Trang chớ không phải rước Giáo Tông Nguyễn Ngọc Tương (Đức Hộ Pháp không nhìn nhận phẩm vị Giáo Tông của ông Tương), hơn nữa Đức Hộ Pháp biết rõ âm mưu bất chánh của ông Tương là nhân dịp đưa liên đài của ông Trang vào Tòa Thánh thì ông Tương với. phẩm phục Giáo Tông, ông sẽ lên ngự trên ngai Giáo Tông và cho đông đảo đệ tử của ông chiếm đoạt luôn Tòa Thánh Tây Ninh.

Ông Tương không chịu cổi Đạo phục Giáo Tông ra, hai bên dằn co mãi như vậy mãi cho đến gần 5 giờ chiều. Bà vợ của ông Trang chờ lâu quá nên đến phàn

nàn với ông Tương, và cũng yêu cầu ông Tương nên thay Đạo phục Giáo Tông bởi đây là lễ tang của chồng bà, chớ không phải lễ gì khác của Đạo, để sớm đưa liên đài vào Tòa Thánh kẻo tối, nhưng ông Tương vẫn chưa chịu cổi Đạo phục Giáo Tông.

Bỗng trời chuyển mưa, một cơn mưa rất lớn và kéo dài, những người theo đưa tang bị ướt hết quần áo và cảm thấy rất lạnh. Ông Tương cũng chịu lạnh không nổi, đành phải cổi Đạo phục Giáo Tổng ra và mặc quần áo khô vào cho ấm. Lúc đó, mưa tạnh, cửa Nội ô mở ra, Hội Thánh mời phái đoàn đưa liên đài vào Tòa Thánh, lúc ấy phái đoàn đưa tang chỉ còn lưa thưa ít người, mọi mưu toan của ông Tương đều thất bại.

Ngày hôm sau, cử hành lễ tang của ông Lê Bá Trang xong thì đưa liên đài nhập tháp, xây bên cạnh Đông lang,

Mọi người nhìn ông Tương với đôi mắt rất lãnh đạm.Ông Tương nhận thấy không còn có cách nào để thực hiện mưu tính của mình, nên đành trở về Bến Tre trong nỗi hậm hực và chán nãn ê chề!

Đây là mưu toan chiếm đoạt Tòa Thánh lần cuối cùng để lên ngôi Giáo Tông của ông Nguyễn Ngọc Tương cũng không thành công (vì Đức Quyền Giáo Tông đã giáng cơ mách trước với Đức Hộ Pháp những âm mưu của ông Tương trong dịp đưa tang nầy và chỉ rõ cho Đức Hộ Pháp phương cách đối phó với ông Tương và nhóm người của ông).

Kể từ khi ông Trang chết, ông Tương như mất cánh tay mặt, lại thất bại ê chề trong mưu toan chiếm đoạt TTTN lần cuối, khiến ông đành an phận tại Bến Tre trong

sự đau buồn, không còn muốn tranh đấu với TTTN nữa. Từ đây cơ Đạo tại Tây Ninh được yên và bắt đầu phát triển,

Do đó, Đức Hộ Pháp vạch ra chương trình xây dựng Tòa Thánh bằng vật liệu kiên cố cho đến thành công.

NGÀY 5–6–BÍNH TÝ (DL 22–7–1936) NGUYỄN NHẠC (TÂY SƠN) GIÁNG CƠ NÓI VỚI NGÀI CAO TIẾP ĐẠO

NGUYỄN NHẠC

Chào chư Đại Đức,

Gặp bạn tâm đầu để chơn viếng nghĩa,

Cao Tiếp Đạo bạch thầm: – Một tâm nầy, một tình kia chẳng khác, nên mới có câu: Đồng bịnh tương lân, đồng khí tương cầu.

Cao Quân nghe:

Lưỡi gươm khởi nghĩa dựng Nam Đô,
Là phép tự do định địa đồ.
Lê thứ Trịnh còn gây đất Bắc,
Phong cương Nguyễn hỡi chiếm Nam Đô.
Phân đôi đất Việt, non Hoành định,
Xẻ nửa năm Châu, nước quĩ vô.
Hỏi đến lòng dân nơi mô tá?
Thưa giống Lưu Linh gọi chăng mô.

Xin Cao Quân suy đoán thì thấy mà tự giải ưu tình, có lỗi mình mới thấu lỗi người, ấy là thường sự.

THĂNG.

NGÀY 7–6–BÍNH TÝ (DL 24–7–1936) TẠI TH THẤT CHỢ LỚN.

ĐNTCN (Victor Hugo) nói về đám tang ông Trang,

ông Tương làm một kế hề để đưa liên đài ông Trang lên Tòa Thánh.

- **Phò loan:** Sĩ Tải Hiển – Sĩ Tải Kiết.

VICTOR HUGO

Lão chào hai em.

Je me suis Victor Hugo. Maintenant je veux parler en Annamite, parce que vous deux Kiết et Hiển, vous êtes faibles en franqais. Pardon messieurs.

Lão nãy giờ muốn dùng Pháp văn hầu tỏ vẻ đôi điều nhưng không tiện. Vậy Lão dùng quốc âm gọi rằng thông dụng nghe.

Lão kính lời thăm Đức Hộ Pháp.

Lão mừng cho Ngài đủ mưu thủ thắng kế hề của TƯƠNG kỳ nầy. Cười...

Ôi! Thương cho cái xác của TRANG đã cứng đơ trong hòm mà còn phải bị hành tội giữa chúng sanh, trước khi vào nằm nơi Thánh Địa. Mấy em thấy hình phạt tại thế chưa hử? Ấy là đỡ đa! Nếu không vậy, về luật Thiên điều làm sao chịu cho thấu em!

Lão tức cười quá! Người làm sao mà lỳ đến thế! Non nước nầy mà người ta chưa chịu lột lốt hề, còn mang râu diễu gượng, rồi đây thương hại giùm cho người giữa dám dêu hệu còn ngủ gục kia, mới dỗ chúng nó cách nào cho yên, mấy em nè!

THĂNG.

NGÀY 10–6–BÍNH TÝ (DI 27–7–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG.

Đức Cao Thượng Phẩm cho biết: Linh hồn Ông

Trang bị đọa nơi Âm Quang. ĐQGT đang lo phương cứu độ.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

CAO THƯỢNG PHẨM

Chào chư vị hiền huynh, hiền hữu.

Cười... Hộ Pháp! Xin bạn nghe:

Rộn rực tuồng đời vẫn bấy nhiêu,
Công danh quyền tước ngược Thiên điều,
Cái trung tâm trước Quan chưa vẹn,
Nỗi đạo tánh xưa Lý chẳng nhiều.
Cẩm đuốc soi lòng vừa phụ nữ,
Ôm hồ nhàn dạ bỏ nghề nghiêu.
Thanh đao bầu phép không ăn nhịp,
Tỷ giống ông Trương với ả Kiều.

Họ nghịch với nhau, thây họ, can chi mình mà phỏng vấn Qua. Ừ mà giờ nầy anh *Trung* đương quảy bầu xuống Âm quang đặng giục tỉnh anh TRANG còn đương say vùi trong ảo mộng. Cười...

Ba phát quạt của Qua quạt một đường, anh TRANG bay một ngả.

Qua bị Bát Nương kêu ngạo quá chừng. Ai đời, Chơn thần người tu mà nặng quá hủ lô nhà máy.

Thôi để cho anh lớn tính sao thì tính, họ có ăn thua với nhau thì họ biết thế nào mở húi.

Anh *Trung* coi bộ rầu cháy ruột. Để anh về Qua bĩểu đến thăm em. Thôi qua kiếu.

THĂNG.

NGÀY 11–6–BÍNH TÝ (DL 28–7–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG. ĐQGT CHO BIẾT: ÔNG TRANG BỊ ĐỌA NƠI LẠC HỒN TRÌ CÕI ÂM QUANG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Chào mấy em.

Thượng Phẩm nói với Qua rằng: Mấy em đợi.

Ôi! Qua nghĩ lại quá sức tức mình, mấy em nghĩ coi **một kiếp sanh đâu có mấy lát, cái giả cuộc trần hoàn tuy xem như nháy mắt mà ảnh hưởng sâu sắc biết là bao.**

Nào là danh, nào là vị, nào là tước, nào là quyền, nào là vinh, nào là trọng, rốt sự thì cũng không còn mảy mún giá trị chút ít gì nơi cõi Hư Linh Hằng Sống, bất quá như cơn vui dự đặng một tiệc ngon ngọt của khách phong trần say sưa một lát mà đòi phen chịu thảm cả đời.

Qua đến viếng TRANG nơi Lạc Hồn Trì, thấy nó nằm mê man sảng sốt, dau lòng hết sức, như lời Thất Nương và Bát Nương làm chứng, thì dầu Qua có đến gần nó lúc nầy cũng không bổ ích chút nào cả.

Phải dợi cho nó từ từ định tỉnh, may ra có tay Thất Nương giải mộng thì thỉnh thoảng định tĩnh tâm thần. Nếu Qua cượng cầu thì chẳng khác nào hầu chuyện với một người điên, chọc thêm loạn trí.

Tám! Em nên thường phò loan đặng Qua truyền tin TRANG cho em hiểu. Ấy là một điều mấy em nên học hiểu. Khi nãy, Qua thấy em có khách nhiều thì phải. Thôi Qua đi.

Vĩnh! Em ráng lo chỉnh đốn lần lần việc làm, kẻo để

Đạo bành trướng đổ xòa ra làm không kịp, em nghe.

THĂNG.

NGÀY 13–6–BÍNH TÝ (DI 30–7–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG. BÀ ĐOÀN THỊ ĐIỂM ĐƯỢC LỊNH GIÁNG CƠ DẠY NỮ PHÁI.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

ĐOÀNTHỊ ĐIỂM

Thiếp chào Thiên Tôn, Chơn Quân và mấy em.

Cười... Hèn lâu chẳng gặp, lòng vẫn nhớ nhau,

Hôm nọ, thiếp có đặng mạng lịnh của thầy thiếp là Thất Nương dạy thiếp từ đây để lòng giáng dạy thường nữ phái. Thiếp chỉn tiếc một điều là không cơ bút. Vậy, thiếp nín nằm đợi Lê Chơn Quân trở về Tòa Thánh, thiếp sẽ giáng mỗi tháng hai kỳ.

Thưa Thiên Tôn, làm ơn sắp đặt điều ấy giùm thiếp,

THI

Lạnh lẽo đã từng ở cảnh Thiên,
Trần gian âu rửa thử ưu phiền.
Đưa bầu nhựt nguyệt soi đường tục,
Phất ngọn chổi Tiên mở cảnh duyên.
Bút ngọc ví chưa qua lý luật,
Kinh thần may cũng giải tiền khiên.
Ngừa thuyền Bát Nhã theo Tương thủy,
Họa giúp Thiên Tôn đóng Cửu tuyền.

Thiếp hỡi còn lo lắm điều, nên chưa định chắc phải khởi dạy Chức sắc hay tín dồ, nhưng sở vọng để hết tâm giáo hóa nữ nhi bổn quốc, ấy là chia đau sớt thảm cùng bạn đồng thuyền. Thiếp chỉn e không kham phận sự.

Cười.. Thiếp cho Lê Chơn Quân hay rằng: Đạo đã lần qua khỏi Bắc Ninh nghe. Cười...

THĂNG.

NGÀY 10–7–BÍNHTÝ (DI 25–8–1936), NHÀ SĨ TẢI LỢI N. VANG LÚC 23 GIỜ

- **Phò loan:** Hộ Pháp — Tiếp Dạo.

TIÊU DIÊU ĐẠO SĨ[1]

Kính chào chư vị Đại Đức và quí huynh.

THI

Đã chầy chẳng gặp nhẵng trông nhau,
Hằng ngó non sông lại nghẹn ngào.
Đất Việt ai vui chung lữ thứ,
Đài Tần kẽ chạnh nỗi âm hao.
Trông gương Bạch thố gìn ngôi trước,
Ngó bóng Kim ô giữ nghĩa sau.
Lạc bước dò chừng tình cốt nhục,
Cứu đời kính gởi chữ đồng bào.

Thưa có Prasey Hoàng hậu xin giáng cơ kiến diện Thiên Tôn và thăm em người.

Bần tăng xin lỗi.

THĂNG.

▸ TÁI CẦU:

THANH SƠN ĐẠO SĨ

Bần tăng chào chư Thiên mạng và mấy con.

[1] Tiêu Diêu Đạo Sĩ là BRADAYA La Hán của nước Miên

– *Phong Chí*![2] Con có nhớ lời thầy không con?

– *Dạ nhớ. Vì mang xác thịt nặng nề, xin thầy tha thứ.*

Lụy... Con! thầy đã hết lời khuyên nhủ, con hằng khổ não vì tình, con dã biết nợ nần là dường nào chưa hử?

Phong Chí bạch: – .....

THI:

Nặng gánh nam nhi giữa cảnh trần,
Có thân âu cũng thảm cho thân.
Theo dòng khổ thủy bao hàng lệ,
Trở bước du san dứt nợ nần.
Đến trước ngọc thềm Trời điểm mục,
Rảo lần bợn thế đất in chân.
Đưa gương trí huệ khai nguồn Thánh,
Cứ ngóng Bạch Vân để định chừng.

Hiểu, *Phong Chí* con há?

THĂNG.

► TÁI CẦU:

CAO HOÀI ÂN[3]

Con Trọng! Ba đến có điều cần kiếp nói với con.

THI

Một nhà đã hưởng trọn ân hồng,
Đối của thiêng liêng gắng chút công.
Dặm cũ Ba đương chờ tiếng hạc,

[2] Phong Chí Đạo hiệu của Giáo Sư Thượng Bảy Thanh (Lê Văn Bảy) là đệ tử của Bạch Vân Động cõi thiêng liêng.
[3] Cao Hoài Ân.thân phụ của Ngài Tiếp Đạo Cao Đức Trọng và Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang.

Nhà xưa con khá để nêu dòng.
Lửa hương tuy thiếu chưa nên đạo,
Thanh sử đã thừa đủ nghiệp tông.
Kìa gánh non sông Nam Việt khổ,
Hỏi con có thấy nỗi đau lòng?

Lụy... Con! Con phải nhớ đứng anh hùng trong võ trụ nầy mà tạo thời cải thế đặng là dùng phương hướng nào chăng?

Tiếp Đạo bạch thầm.....

Phải đó con! Phải trần ai mới ra mặt công hầu, nhớ nghe!

THĂNG.

NGÀY 11–7–BÍNHTÝ (DI 27–8–1936) TẠI NAM VANG.

ĐHP thuyết đạo tại Thánh Thất Kim Biên (Nam Vang) giảng về Mật thiết triết lý của Đạo Cao Đài.

Bần đạo muốn giảng điều siêu việt về tinh thần đạo đức, hầu tóm cả chơn lý của các tư tưởng đối cùng Đức Chí Tôn, nhưng e cho sự cao siêu mầu nhiệm ấy nó sẽ quá sức cho sự đoán xét của thính giả mà biến thành ra tuồng mộng ảo, nên quyết lấy cái thiết thực hiển nhiên của Đạo đối cùng Đời đương giữa cơn tinh thần phát triển, sưu tầm một mối tư tưởng phù hạp với trình độ trí thức nhơn sanh đương nhiên hầu giúp hay cho bực cố tâm tầm Đạo.

Những cơ quan và những hành vi hiện tượng của các tôn giáo đương nhiên ngày nay như dường biến thành cổ vật, nên đã mất cái hay để giúp đời tự trị, tự giác, tâm hồn thiếu ơn an ủi, tư tưởng mất phép chuẩn thằng, trí thức không phù hạp hành động, biểu sao đời không trở

nên một trường náo nhiệt rắc rối khó khăn, rồi giục cho cả nhơn sanh dong ruổi trên con đường Duy vật mà quên hẳn cái quyền vi chủ của trí thức tinh thần.

Ôi! Thử nghĩ cái ngày nào trí thức tinh thần đã tiều tụy thì cái lương tri lương năng cũng do đây mà tiêu tàn thì con người đứng giữa cõi trần hoàn nầy phải trở nên bao nả?

Chúng ta duy buộc phải trả lời rằng: Luật thiên nhiên tự bảo nó sẽ buộc mỗi cá nhân chuyên chú về sự sống. Hại thay, cái sống ấy do nơi phép Duy vật mà lưu tồn thì con người chỉ sống hèn như con vật mà thôi.

Bần dạo chẳng cần luận thuyết chi sự phân biệt xa cách nhau như trời với vực giữa vật chất và tinh thần, thì như thính giả cũng dư hiểu: Hễ vật chất hữu bổn nguyên, hữu định thể; còn tinh thần thì tự chủ tự do.

Ấy vậy, vật chất có giới hạn, chớ tinh thần vốn không giới hạn.

Chúng ta lại thầm hiểu rằng: mỗi điều chi hữu bổn hữu nguyên hữu định thể thì cái sự lớn nhỏ của nó, dầu hình dầu bóng tùy theo mặt luật pháp định hành tàng. Hễ có bổn nguyên ắt có xứ sở cội nguồn, có định thể ắt có khuôn viên sắc tướng.

Nói tóm tắt, hễ vật thì có chủ. Ấy vậy, do quyền có chủ ấy nó giục thành một trưởng tranh đấu đua chen mà làm cho mặt thế biến thành chốn chiến trường náo nhiệt.

Sống của con vật là phải ăn mà sống, phải mặc mà sống, phải ở mà sống, sống một khuôn luật với sắt đá cỏ cây, côn trùng, điểu thú.

Nhơn loại đã nghịch lẫn nhau, tàn hại nhau, giết bỏ nhau, cũng bởi chạy theo cái sống của con đường duy vật.

Trái lại, cái sống của tinh thần là sống tự chủ, tự quyền, thì cái sống ấy không nguồn không cội, không luật, không hình, không bờ không cõi, sống theo gió theo mưa, theo Trời theo Đất, sống với Càn khôn vũ trụ, sống với Nhựt nguyệt tinh quang theo một khuôn luật với cái sống vô ảnh vô hình của các tư tưởng bậc Thánh hiền từ thượng cổ.

Cái sống của con vật thì chỉ có hai bữa ăn mà sống, còn cái sống của tinh thần vốn vô độ lượng. Cái sống của vật chất ở tại bụng, cái sống của tinh thần ở tại óc. Bụng với óc vẫn khác nhau thì hai cái sống ấy cũng khác nhau dặc biệt.

Cái vấn đề tương tranh của hai cái sống ấy, dầu cho trình độ trí thức nhơn sanh đặng cao siêu tăng tiến dường nào cũng chưa xử trí và giải quyết thế nào cho đích xác.

Dường như chúng ta phải biết hẳn rằng: Hễ bụng no thì óc rỗng, óc cứng thì bụng mềm. Cuộc tương tranh nầy chưa có một ông tòa nào nghị án nổi.

Ấy vậy, cái thuyết duy vật và thuyết tinh thần tự chủ đến chừ chưa có một tôn giáo nào cầm đủ quyền hành dung hợp.

Có tôn giáo thiên về mặt vô vi, phế vong hình thể, tức nhiên là đảng phái của tinh thần; lại cũng có thể nhiều tôn giáo khác bị xu hướng hữu hình, còn vô vi thì vong phế, là tức nhiên làm môn đệ của thuyết duy vật đã đành. Hai đảng phái ấy đương đấu đương tranh, đặng bia vào miệng thế tình những nẻo tà nẻo chánh. Cũng vì do nơi

vật chất với tinh thần đã gây lắm điều quyền biến; một đàng là tôn chỉ luật điều tùng khuôn viên duy vật; một đàng thì cậy huyền diệu nhiệm mầu do tinh thần vi chủ.

Những nhơn sanh tùng hai lý thuyết ấy vốn phản khắc xa nhau dường như sao Khuê sao Dược.

Hỏi, đã có nảy sanh ra một Giáo Chủ nào đủ đức tánh, đủ quyền năng, đủ phép mầu, đủ trí huệ làm cho hai dảng phái ấy dung hòa, mới mong mỏi đại đồng thế giới hay chăng?

Nếu chúng ta để cho tịnh tâm tịnh trí đặng tầm chơn lý của hai lẽ ấy cho hẳn hòi, thì chúng ta dám cả tiếng phô rằng: *Sự xung đột của hai tư tưởng ấy thật ra chưa đích đáng, chẳng qua là một trường tranh luận tình cờ của các tiên nhơn lưu hậu.*

Dưới ngọn đuốc văn minh chiếu diệu soi huệ trí sáng ngời giữa thế kỷ 20 nầy, chúng ta đã thấy quả quyết sự tương hiệp thân thiết của cơ quan hình thể với tinh thần, thì chúng ta lấy làm ngạc nhiên cho sự quái dị cái nỗi phân chia của thuyết tinh thần đối cùng hình thể.

Chúng ta lại còn để tâm nghiên cứu nguyên do của hình vật tương phân bởi đâu mà sản xuất thì chúng ta lại thấy đặng bởi tư tưởng của Nho giáo và Đạo giáo mà nảy sanh, chẳng phải do nơi miệng của Đức Khổng Tử hay Đức Lão Tử mà ra, mà lại do bởi những thuyết của các môn đồ của đôi nhà luận bác.

Chưa có một quyền hành nào mà chia rẽ trí tuệ riêng ra hình vóc của con người, thì chưa có một quyền năng cả gan dám phân chia hình vật, Bởi vậy, tinh thần và hình thể vốn là hai bộ phận cần yếu trọng hệ của kiếp

Cơii người. Nếu chiếu theo phép thiên nhiên thì đôi bên đồng một bổn, hễ có xác không có trí thì điên, hễ có trí không thân thì dị.

Đời là hình duy vật, Đạo là bóng của trí thức tinh thần. Vậy thì phép Đời, Đạo vốn đồng, cơ tạo thế phải có công Đời cùng nghiệp Đạo.

Đạo Cao Đài là một tôn giáo do do lương tâm vi bổn, lấy cả triết lý của toàn cầu làm căn, hầu làm trung gian các tư tưởng hiệp đồng đặng dìu dắt nhơn sanh hồi thiện.

Ngoài ra pháp luật định quyền luật của thiên lương thì để cho mỗi cá nhân đặng tự do tư tưởng.

Chẳng cần luận giải, chư thính giả cũng đủ biết rằng: cái tư tưởng vốn vô cùng, chiều theo thời thế của Đời đặng nâng đỡ trí thức của nhơn sanh tạo thời cải thế. Nếu hiểu rằng nghĩa lý của Đạo là đường duy nhứt của tâm lý nhơn sanh, ắt phải nhìn nhận rằng: **Phải để cho tinh thần đặng tự do tín ngưỡng, miễn là làm thế nào cho Đạo thuận cùng Đời, Đời không nghịch Đạo, mới gọi là lý thuyết cao siêu làm cho thái bình tâm lý.**

Thái bình tâm lý đặng mới làm cho thái bình thiên hạ đặng, thái bình thiên hạ đặng, mới làm cho đại đồng thế giới đặng.

Giữa buổi toàn cầu đương xôn xao chen lẫn trong bước tấn bộ văn minh, loạn hàng thất thứ, tùy theo tài lực của mỗi nước trong vạn quốc có văn hóa, có dã man, có tài hay, có tục dở, phẩm giá vốn không đồng, nếu lấy giá trị hữu hình của nước đặng định phân thì ắt khó mong làm cho cả nhơn sanh hiệp chủng.

Tài lợi không đồng, phương diện không đồng, xã

tắc không đồng, tức nhiên buộc chánh trị cũng không đồng, cái chánh sách hiệp quốc hiệp quần chưa đủ kế hay mà vĩnh thủ.

Xin nói hẳn rằng, nếu giá trị hữu hình của vạn quốc toàn cầu đặng định nặng nhẹ thấp cao thì là phép giục thêm hại, so hơn tính thiệt. Tưởng khi đều cho nhà chánh trị đại tài nào bôn xu trên con đường vật chất, mong mỏi cho thiên hạ hòa bình thì tỉ chẳng khác đem cung trăng thay mặt đất, chẳng qua lập phương lừa dối lẫn nhau, mượn chước khéo đặng tranh quyền giữ thế.

Ngày nào cả nhơn sanh biết rằng cả con người chẳng phải sanh ra để vụ tất lấy cái sống theo con vật gọi là phúc hạnh khéo khôn, trái lại phải coi mạng sanh là báu trọng, biết kính nể nhau, biết thương yêu nhau, biết binh vực nhau, biết nuôi nhau, lại lấy phận sự cao thượng ấy dặng làm cái Đạo của người thì ngày ấy là ngày của toàn nhơn sanh đều hạnh phúc.

Tưởng lại, tương lai của Đạo Cao Đài do nơi cái sở hành và cái tư tưởng cao thượng của nó, ngày nay nó có thể hứa với nhơn sanh rằng: Chúng ta sẽ hưởng điều hạnh phúc ấy.

NGÀY 13–7–BÍNH TÝ (DL 29–8–1936) TẠI NAM VANG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp — Tiếp Đạo.

► I:

THẤT NƯƠNG

Em mừng *Nhị Ca, Cao huynh, Phong Chí* và mấy em.

Lợi, Qua cám ơn em thương tưởng.

Em ôi! Bạn của em, Qua đã cầu Ơn Đại Từ Phụ cho đầu kiếp tại Angleterre (nước Anh), ngày sau sẽ đoạt danh nữ thi sĩ nơi nước ấy.

Em muốn hỏi chị của em thì em nên kiếm quyển sách nào của người viết về đạo nơi Tibet (Tây Tạng).

Người là nữ văn sĩ đại danh của nước Pháp, tên thiệt là Noehl.

***Lễ Sanh Hương Nhâm bạch thầm:*.....**

– Em đợi nội đêm nay Qua mời giùm, em Nhâm.

► 2 :

THĂNG.

HOÀNG HẬU PRASEY

Thưa chào chư vị và hai em.

Thiếp đặng lời Thất Nương dặn nói lại với *em Nhâm* rằng: Chí thân em chưa đặng phép hội diện cùng em đặng, nhưng người và chị nhờ âm chất em có thể cầu giải tội đặng.

Em ôi! Những bậc chơn hồn vô phước không hưởng dặng hồng ân của Đức Chí Tôn vì chưa mở Đạo, vốn nhiều. Ôi thôi! Nơi Diêm đình còn hằng hà sa số.

Chị đã may đặng phép đến viếng cũng nhiều lần, thật là một nơi khổ não mà trí người chưa hề tưởng tượng đặng. Chị quá não nề!

Nơi ấy là nơi pháp luật nghiêm nhặt, dầu cho Phật pháp cũng khó qua. Chị thầm tiếc cho lịnh từ thân em không ngộ Đạo. Em gắng liệu lường, có chị giúp sức, ẩn

nhẫn chị tính.

THĂNG.

▸ 3.— 23 GIỜ 30:

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Thưa, kính chào chư vị Thiên phong cùng chư vị thiện tín.

Thiếp vâng lời Thất Nương DTC đến thân mật cùng chư vị thiện tín.

Thương thay, có một bóng hình chưa chi gọi chắc. Thiếp tưởng từ thử đến ehừ, hồn ma, phách quế đã chịu rằng mị mộng đã đành, có chi hay khéo hơn đời gọi rằng nên để ý. Cười...

Nhưng thiếp mong mỏi có một điều là làm thế nào cho cả nhơn sanh rõ thấu rằng: **Những người chết nơi thế gian nầy chẳng phải là mất, trái lại sự chết vốn để tìm cơ hằng sống.**

Thưa cùng các bạn nữ lưu,

Ai đã có đến ở nơi cõi thế gian nầy chỉn cần kiếm một điều là tình ái tương hiệp với nghĩa tương thân; khi còn tại đời thì tương thân là trọng; khi về cảnh vô hình thì ái kia là báu. Những linh hồn đã chịu đau đớn cùng đời mà tìm nên chữ ÁI đều hiểu quyết rằng: **Chẳng chi trọng hơn tình ái đối cùng đời.**

Thiếp cũng vậy, mà chư vị nữ lưu cũng vậy, duy khác nhau có một điều là thương thiệt cùng thương dối mà thôi.

Thiếp nói thật, thiếp thấy **chung quanh chư vị biết bao người chí thân của chư vị thậm tủi rằng: chư vị dã quên hẳn họ mà không thương họ nữa.**

Thiếp tiếp: **Còn các Đấng ấy thì hằng thương nhớ, bao bọc, phò hộ bên mình chư vị hằng ngày. Ấy là một điều ít ai để ý, duy chủ tâm mê tín theo sự viễn vong thờ lạy mà không lòng tin tưởng.**

Chúng tôi đến cùng đời đặng kiếm điều tin tưởng ấy mà thôi.

THĂNG.

TÒA THÁNH, NGÀY 3–8–BÍNH TÝ (DL 18–9–1936) TOÀN QUYỀN PASQUIER GIÁNG CƠ THÚ TỘI ĐÀN ÁP ĐẠO CAO ĐÀI NÊN BỊ THIÊN ĐIỀU GIẾT CHẾT.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Thể. Lúc 9 giờ 30.

PIERRE PASQUIER

Salut Hautes Âmes. Tôi nói tiếng An Nam.

Tôi đã cầm đặng một cuốn sách Nho, học thông đạo lý. Cái tư tưởng của tôi buổi nọ nó thiên thật về bên Khổng giáo, chớ không phải hướng qua bên Phật đạo. Tôi càng suy xét thì lấy làm lạ vì cớ nào tôi lại dựng nhà Thiền toan phá Đạo Cao Đài buổi nọ.

Quái dị thay! Tôi đã dám xưng mình là văn sĩ Nho phong, kinh truyện văn chương trước mắt mà lại chịu thiệt thòi sai sót chẳng hiểu đặng rằng Nho giáo chuyển luân tạo dựng toàn cầu Tân thế.

Sự lạc lầm ấy do đâu mà có?

Ôi quan trường! Ôi nha lại! Vì mi mà làm cho ta phải đui mắt, linh hồn phạm tội nghịch ý Chí Tôn, Thiên điều tàn sát. Hận thay ngội vị đế vương là dao kiếm trừ mạng linh hồn mà chớ. Gớm thay! Ghê thay!

THI

Vương bá bửu ngôi thị ngục hình,
Thiên lao như thử tấc công khanh.
Đồ thân phát phối cẩm dân mạng,
Y phục, đai cân thị tử thành.

THĂNG.

NGÀY 15–8–BÍNH TÝ (DI 30–9–1936) TẠI GIÁO TÔNG ĐƯỜNG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo. Lúc 23 giờ.

▸ IÈRE SÉANCE:

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Qua chào mấy em.

Hộ Pháp hỏi: *– Phải Anh Cả không?*

– Chớ ai cà! Cười...

Nè Hộ Pháp và Lâm hiền muội, hai em đã thắng rồi đó. Một ông chinh Tây cũng giỏi, còn một bà và cậu Tép[1] phạt Bắc cũng hay. Qua đố mấy em chớ công ai dày ai mỏng, nói thử?

Hộ Pháp: *– Anh muốn nói vụ gì, em không hiểu?*

– Cười... Cái vụ em chiến dấu bên Tây, còn Lâm hiền muội và Tiếp Thế vận trù ngoài Bắc, mà không hiểu nỗi gì hử? Lâm hiền muội nói đi.

Bà Nữ Chánh Phối Sư: *Em không hiểu, xin Anh Cả cắt nghĩa.*

– Hai đàng đều giỏi hết mà! Qua mới hỏi nhờ ai mà thắng đó hử?

[1] Tép: Đức Quyền Giáo Tông thân mật gọi Ngài Tiếp Thế

Hộ Pháp: *– Nhờ Giáo Hữu Phấn đó Anh Cả.*

– Nè, Qua hay mấy em làm complot đặng tẩy chay Qua có không? (Complot là cuộc âm mưu)

Cười... Nè bây ơi! Nếu tao không có quơ Lão R... giùm cho Hộ Pháp xẻo tai thằng Gết thì nó còn chiến tối ngày, chớ chịu thua đâu mà bây thắng?

Ê, Thánh ghiền phát nầy làm tuồng hay lắm bây ơi. Va đương lo cho Đạo ôm quyền tự chủ chớ gì.

Ê, ít ngày nữa có điều vui lắm mấy em ơi.

Hộ Pháp: *– Phải Marius Moutet qua không?*

– Cười... Không biết, chừng đó sẽ hay.

Hộ Pháp: *– Anh có nói đi xe hơi mà không thấy?*

– Ê, bây kỳ quá! Tu hành gì mà không phát huệ vậy? Tao nói là đi xe Đạo, giàu Đạo, mà bây tính trúng số thì kỳ quá! Cười... Lâm hiền muội nghe Qua dặn:

Đợi chừng gió bấc thổi lao rao,
Em chấp cánh bay đến nước Tàu.
Múa kiếm thư linh che chủng loại,
Quăng Hoa Lam báu cứu đồng bào.
Nước non xưa để nơi cung Hớn,
Đảnh nghiệp nay dành cửa họ Cao.
Trở lối văn minh nên cảnh Phật,
Quê hương âu biết đẹp dường bao.

Ngâm củ mì Tiếp Đạo.

Cười... Bộ bây tưởng dở hoài sao chớ? Tao nói với bây tao là ông Tiên rồi biết chưa? Đừng có khi rồi mắc đa bây à.

Ê, Bà Bát nói tao dóc nữa kia kìa bây ơi! Thôi tao đi cho họ ở.

THĂNG.

► 2ÈME SÉANCE:

BÁT NƯƠNG DTC

Cười... Anh Què thiệt là đúng chữ!

Em chào chư hiền tỷ, chư hiền muội.

Em cốt đến mà tỏ chơn lý của kiếp phù sanh phụ nữ. Ấy là một việc cần yếu cho chị em ta nên biết; hoặc đặng dễ bề nhẫn nại mà sửa cảnh đau thảm ra cõi hoan lạc, hoặc là nương theo thời thế quỉ quyệt mà giồi lấy mảnh Thánh tâm.

➢ *Hỏi: – Vì sao mà phải hạ sanh làm trang phụ nữ?*

(Đọc em Hiển).

Ai cũng cho là kiếp tội lỗi cả thảy, ấy là một điều lầm. Cười...

Thưa chị em,

Cái luật thương yêu của Chí Tôn có một, nhưng tùy đức tánh con người mà biến hóa nhiều hình. Cái thương của bậc nhơn sanh nó khác hẳn cái thương của chư Thần, Thánh, Tiên, Phật và Trời. Cái thương ấy tùng với khuôn luật Tạo Đoan nên không hạn giới.

Em xin nói rằng: Ai đã thọ một điểm linh của Đức Chí Tôn đều chịu dưới quyền luật ấy. **Phép luân hồi là bài thi của luật thương yêu mà sanh sản.**

Cả thảy vạn linh chạy theo con đường quyền luật ấy, chạy không cùng, đi không tận, **chỉn ngày nào để bước**

đến gần tòa ngự của Chí Tôn thì mới hiểu nghĩa từ bi bác ái.

➢ *Hỏi: – Muốn đoạt mau quyền luật thương yêu thì đầu kiếp nơi đâu mà dễ đoạt?*

Cười... Em nói ra dây e có mích bụng mấy ông ầm nhưng nói hay thì phải nói. Có phải là lòng dạ của bậc phụ nhơn thương nhiều hơn nam tử có phải?

Ờ! Em tưởng khi chắc hẳn như vậy.

Thương điên, thương ngốc,
Thương dại, thương khờ,
Thương chẳng gìn liễu yếu đào thơ,
Thương chẳng kể hãng hờ thân gái.
Thương bạc tóc hỡi còn thương dại,
Thương da mồi còn phải thương ngu,
Vì kiếp thương chưa đủ công phu,
Nên nay chịu mang câu phụ nữ.

Hiểu chưa mấy chị?

Em khuyên mấy chị em **gắng tu đúng phép thương yêu là đoạt đạo, chớ đừng dị đoan mê tín theo lối thường tình của Bàng môn Tả đạo** nghe.

Em xin kiếu.

THĂNG.

NGÀY 17–8–BÍNH TÝ (DL 2–10–1936) SẮC LỊNH 45: ĐHP CẤM CHỨC SẮC VÀ TÍN ĐỒ LÀM CHÁNH TRỊ.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhứt niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

Văn Phòng
PHẠM HỘ PHÁP

SẮC LỆNH THỨ 45

Nghĩ vì ĐĐTKPĐ lập thành cốt để làm cho cả thiên hạ đặng thái bình đại đồng thế giới.

Chiếu theo Thánh giáo của Đức Chí Tôn đã dạy rằng: Thầy lấy gương giải hòa đặng 2 nước Pháp – Nam để huề mà làm đề mục cho toàn cầu thấu đáo Chơn truyền,của Đạo và để gương mẫu cho các dân lộc khác noi theo hiệp chủng hầu tránh cho khỏi các nạn phấn đấu tiêu diệt lẫn nhau.

Nghĩ vì Đạo chúng ta ngày nay mà đặng Đại Pháp công nhận cho đặng tự do cũng nhờ các bậc ân nhân của chúng ta tại Thượng và Hạ Nghị viện Pháp triều mà quan Tổng Trưởng Thuộc địa đương kim là ông Marius Moutet đứng đầu trong ấy thi ân nghĩa, đối với Ngài Đạo khá ghi lòng tạc dạ.

Nghĩ vì ông Marius Moutet đã để tâm binh vực thương tưởng quê hương nhà Nam từ thử đến chừ đủ bằng cớ, mà nay Ngài đã lựa một vị cựu thần là quan Tổng Thống Toàn Quyền Đại Thần Brévié trấn nhậm nơi cõi Đông Dương nầy thì chỉ rõ rằng Ngài tín nhiệm đặng sai đến làm nên cho xã hội quốc dân nhà Nam mà chớ. Trái lại, nếu có điều chi biến động thì là hại danh thể của ông Marius Moutet, Pháp triều sẽ cho rằng vì Ngài quá thương nhà Nam nên mới có gây nên loạn lạc.

Nghĩ vì Bần đạo sợ cho tín đồ của Đạo Cạo Đài nhẹ tánh nhẹ lòng nghe lời cám dỗ mà lầm lạc, phạm quốc pháp và Đạo pháp, nên:

SẮC LỊNH:

Cho toàn Đạo gắng để hết lòng tin cậy nơi quan Tân Toàn Quyền Brévié và cấm nhặc cả Chức sắc, Chức việc và tín đồ nam nữ lưỡng phái chẳng đặng xu hướng theo quốc sự, nhứt là những đảng phái đương đồ mưu tính kế làm cho rối loạn quốc gia.

Truyền lịnh cho Đạo phải hiệp đồng cùng Chánh phủ đặng lo phương thế cho dân hưởng điều hạnh phúc, mà điều hạnh phúc do nơi tay Chánh phủ Pháp triều mà có.

Chức sắc Thiên phong nam nữ của Hội Thánh phải tuyên truyền sắc Lịnh nầy cho toàn Đạo đều biết.

Lập tại TTTN, ngày 17–8–Bính Tý (dl 2–10–1936).

HỘ PHÁP
Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên:
PHẠM CÔNG TẮC

Vâng lịnh ban hành:

Tòa Thánh, ngày 17–8–Bính Tý (DL 2–10–1936).

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 10–9–BÍNH TÝ (DL 24–10–1936), TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG. ĐQGT BÁO CHO BIẾT TINH TRẠNG CỦA ÔNG TRANG VÀ ÔNG TƯƠNG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Thế.

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Qua chào hết mấy em. Cười... Chớ chi mấy em biết

cho mụ *Lạc Thiện* (bà Giáo Sư, vợ Ngài) đến thăm Qua nói chuyện chút vậy mà, biết không?

Ê, mấy em đem bộ mặt thằng già nầy đặng ra nhiều kiểu chơi, thú vị quá! Ê, tốn quá bây ơi!

Thái Gấm, đứng dậy. Qua nói cho em cười. Gấm nè, em đừng nghe lời thằng Tép, nó tính làm tuồng mặt Qua ra bằng ông bồ, coi không đặng, Qua mắc cở lắm. Ê, làm nho nhỏ hơn một chút, Tép!

Tiếp Thế bạch: *– Tám thước có bao lớn anh?*

– Lớn mà!

Em Gấm, o bế sửa soạn làm Tòa Thánh em. Ông Hộ đi xe rồi kia kìa. Có tiền rồi em à. Ê, em đắc nguyện rồi, nhớ cám ơn Qua nghe không? rồi sẵn tay dời luôn trù phòng ra chỗ Đại đồng xã.

Chú Vĩnh, còn mấy bâtiments administratifs thì làm tại trong, y như Qua đã dặn lúc nọ, em nghe. Còn khởi kêu mấy Tỉnh đạo đặng giao đất đi em.

Ê, Hộ Pháp! Em hỏi qua việc chú TRANG, Qua lại nhắc em điều nầy: Khi nọ em có nguyện với Chí Tôn rằng: Ngày nào có bịnh tà quái cầu tạng mặt em thì em hành pháp lại như trước.

Đức Hộ Pháp bạch: *– Thôi, em nhớ lại rồi.*

– Nhớ há?

Còn vụ TRANG, hôm đầu tháng 8, va vừa tỉnh giấc mê hồn, vụt chạy trốn đi đâu không biết.

Qua và Thất Nương đương kiếm.

Hồi trưa nầy đến Hộ Pháp Đường xin vào cho thấy

mặt em đặng cầu ân xá, mà mở miệng ú ớ bị em đập, chạy nữa, bây giờ không biết chạy đi đâu.

Qua thấy thê thảm quá! Nếu Qua và Thất Nương kiếm không đặng đem về, sợ lưu linh bậy bạ rồi chư Thần bắt cột tại **Phược Trục Cung** giam như tù tội.

Em Hộ Pháp! Khi gặp bắt nhốt giùm qua, rồi kêu Qua đến đặng dìu dẫn kẻo tội nghiệp.

Ôi! Cậu TƯƠNG cũng sẽ như vậy nữa mà chớ! Qua xin lịnh Ngọc Hư tha thứ nhưng không đặng vì chưa có lời em, nên Qua lo sợ quá sức!

Mấy em khá gắng giữ mình, <u>đừng thất thệ với Chí Tôn</u>. Khó lắm! Khó lắm!

Em Vĩnh! Em lo thu xếp bớt việc rồi về Tòa Thánh, công chuyện của em còn nhiều.

Qua rất rầu cho con Năm (vợ của ông Vĩnh), nó còn luyến đời quá, em khuyên nhủ nó chớ.

THĂNG

NGÀY 13–10–BÍNH TÝ (DL 26–11–1936) LỄ ĐẠI TƯỜNG ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG LÊ VĂN TRUNG TẠI TTTN.

- *(Trích trong quyển Tiểu sử ĐQGT Thượng Trung Nhựt)*

"Tưởng từ Khai Đạo đến giờ chưa có cuộc lễ nào long trọng cho bằng và đối với các lễ lớn ngoài đời cũng chưa có lễ nào hơn được.

Trên một tháng trước ngày lễ, Chức việc và Đạo hữu các nơi đã lần lượt về Tòa Thánh đặng công quả về các việc sắp đặt lại Đại Đồng Xã (ĐĐX).

Ngày mùng 8, số về trước kể về nam nữ và đồng nhi

có trên 1.500 làm cho quang cảnh tại Tòa Thánh rất nên náo nhiệt và vui vẻ vô cùng.

Ban ngày thì lớp lo xây dựng cho hoàn thành Báo Ân Từ, lớp phá hai bên Rừng Thiên nhiên, lớp khai đường đắp lộ, lớp cưa cây cất giàn, đóng cầu, lớp vẽ sơn thủy, lớp may cờ v'v... Chiều thì mấy vị Giáo viên, Thơ ký và Giáo nhi dắt Đồng nhi nam nữ ra tập duợt lễ mừng Đạo, tối thì nào là tập Lễ sĩ, nào là tập học sinh trường Đạo Đức diễn tuồng Thánh Tâm Ái, nào là thuyết đạo v.v... Trọn ngày từ sớm mơi tới khuya, đi đâu cũng thấy Đạo hữu lo làm việc rất hăng hái.

Càng gần đến ngày lễ thì Đạo hữu lại về càng đông, quang cảnh càng rộn rịp, nhưng vẫn được ở luôn luôn trong một bầu không khí nồng nàn mùi hòa ái. Quả thật một cảnh Bồng Lai ở một góc trời Nam ta vậy.

Đạo hữu các nơi về đều hân hoan là vì thấy trong một thời gian rất ngắn và giữa lúc nền kinh tế trong xứ bị khó khăn mà Hội Thánh ráng tạo lập được nhiều nơi đẹp đẽ.

Tới Tòa Thánh đã thấy được một cái cửa vô cùng đồ sộ, kế ở bên trong, hai nhà kỷ niệm nam nữ rất ngộ nghĩnh. Từ cửa vô tới ĐĐX, tới Giáo Tông Đường, Hộ Pháp Đường, Báo Ân Từ v.v... thì cờ Đạo phất phơ, xem rất vui mắt.

Công cuộc sắp đặt tại Đại Đồng Xã có trật tự và oai nghiêm lắm.

Ngang qua cái hầm Bát Quái trước Tòa Thánh, có bắc một cái cầu rộng lớn mà Đạo hữu đều gọi là Ngân Hà Kiều, qua cái cầu rồi tới cửa Tam Quan bề cao trên

7 thước, bề dài 12 thước, trên hết có vẽ thật lớn mấy chữ "*ĐẠI ĐỒNG XÃ*" và "*PLACE DE LA FRATERNITÉ UNIVERSELLE*", trên đầu cửa giữa có đề năm "*1925 – 1936*", hai bên là hai câu liễn Giáo Tông như vầy:

- **GIÁO hóa nhơn sanh nhựt nhựt trung tâm qui thiện quả,**
- **TÔNG khai tăng chúng thì thì trọng Đạo hiệp chơn truyền.**

Hai cửa vô hai bên là cửa Nữ phái và Nam phái trên có vẽ cành nho, có lá nho và trái nho, để thể Tinh Khí Thần hiệp nhứt.

Hai bên cửa giữa có treo những hình của Đức Quyền Giáo Tông, một bên về phần Đời, một bên về phần Đạo của Ngài. Hai bên cửa nam nữ thì treo hình lễ táng của Ngài. Cả lịch sử vẻ vang của Ngài đều bày giải rõ tại đó cho mỗi người đều biết.

Vào khỏi cửa ĐĐX thi thấy chính giữa sân một cây cờ Đạo rất lớn, cờ màu trắng có 3 vòng xanh, vàng, đỏ kết tréo ngang thể Tam giáo qui nhứt.

Ở mút đầu sân ĐĐX là đài Cửu Trùng Thiên, bề cao 9 thước, bề dài 20 thước, chính giữa có một chữ VẠN màu vàng thật lớn, trên hết là chơn dung của Đức Quyền Giáo Tông vuông vức mỗi bề 8 thước.

Hai bên Cửu Trùng Thiên, từ hai góc bức chơn dung, hơn 16 thước bề cao, có giăng qua hai bên Rừng Thiên nhiên hai hàng cờ Pháp và vạn quốc.

Dài theo hai bên Rừng Thiên nhiên là giàn để cho Chức -Sắc, Chức việc và Đạo hữu ngồi xem lễ, chung quanh sân ĐĐX có cắm cờ Đạo và thắt tuội treo bông, đốt đèn điện: xem rất ngoạn mục.

Chung quanh ĐĐX có quán nhỏ bán đủ thứ món ăn chay và giải lao, còn dài theo lộ mới chạy từ sãn ĐĐX ra xóm mới thì có trên 50 cái quán cơm chay đông nức người ra vô hằng ngày.

NGÀY 12 THÁNG 10

Ngày 12 là ngày định cho các Họ Đạo và Tỉnh Đạo phải tựu tại Bến Kéo trước khi vô Tòa Thánh.

Đúng ngày ấy có trên 500 chiếc ghe do tàu kéo về. Đạo hữu xuống bến trùng trùng điệp điệp, tiếng kêu chào, tiếng reo mừng inh ỏi. Ngoài đời thừa dịp cất quán bán cơm chay tại đó, có bán đủ thứ món giải lao, coi như ở một nơi thị tứ lắm vậy. Số Đạo hữu về theo đường sông tại Bến Kéo đặng 45 ngàn người.

Trong lúc đi đường tỉnh tới Tây Ninh vui lắm, có tàu bay đáp xuống sông xem, có hành lễ dưới ghe, có múa lân mỗi ngày, hai bên bờ sông, thiên hạ chạy ra xem không biết bao nhiêu. Có người đồn rằng: Đạo kỳ nầy về Tây Ninh sẽ bị bắt hết vì..... vì lẽ gì họ cũng không biết, nhưng cũng tại vậy mà có nhiều người không dám về Tòa Thánh, sau nghe nói lại, cuộc lễ kết quả rất mỹ mãn, họ tiếc vô cùng.

Từ Bến Kéo vô Tòa Thánh có trên 8 cây số, mà Đạo hữu đi bộ nườm nượp luôn luôn, đi từng tốp có, đi đoàn dài có, coi trắng giả trên đường. Một chập lại nghe kèn thổi, trống đánh, lân múa, thiên hạ rủ ra xem, ấy là một Tỉnh Đạo nào đó đang điệu cộ nhập Tòa Thánh.

Đó là nói về đường sông, còn về đường bộ thì chuyến xe đò nào cũng chật nức Đạo hữu. Trong mấy bữa lễ, xe đò chạy luôn luôn từ Sài Gồn về Tây Ninh không dứt, từ khuya mà cũng còn chuyến về. Họ nhờ Đạo mới có

nhiều hành khách như vậy, mà lại thừa dịp lên giá quá lẽ, ngày thường thì Sài Gòn đi lên Tây Ninh có 5 cắc, mấy bữa đó họ lên tới 1 đồng, còn chở đồ nặng phải tính thêm là khác nữa.

NGÀY 13 THÁNG 10

Ngày 13, số Đạo hữu về Tòa Thánh có trên 60 ngàn người, với số ấy tức nhiên Tòa Thánh không đủ nhà để cho Đạo hữu nghỉ ngơi và lương thực cũng phải thiếu kém. Hội Thánh cũng không dè kỳ nầy Đạo hữu về đông đảo như vậy. Sánh với kỳ lễ táng và mấy kỳ lễ lớn lúc trước, thì thường thường về chừng bảy tám ngàn người tới một muôn là cùng, cho nên có phỏng định chừng hai chục ngàn, đè đâu lại về đến gấp ba số phỏng định thì thế nào cũng có điều sơ thất, buộc một phần Đạo hữu phải lót đệm lót chiếu nghỉ đỡ ở hai bên Rừng Thiên nhiên và bề ăn uống cũng bị thất thường, song toàn Đạo đều biết rõ tình cảnh ấy nên đều vui lòng chịu vậy, không có một ai để lời chi thán oán cả. Trái lại, mỗi người đều tươi cười hớn hở thấy nền Đạo được thạnh hành, đức tin được vững chặt, quyền hành Hội Thánh được mạnh mẽ, tình thương yêu nhau đặng khắn khít nhiều lắm.

KHỞI HÀNH CUỘC LỄ

Sáng mơi ngày 13, đúng 5 giờ rưỡi sáng, nghe đổ 3 hồi chuông, cả Chức sắc đều tề tựu tại Giáo Tông Đường đặng hành lễ di linh vị của Đức Quyền Giáo Tông lên Cửu Trùng Thiên. Di linh vị có Long mã và lân của Tinh Đạo Long Hồ và rồng, cộ của Tỉnh Đạo Chợ Lớn đưa đi.

Qua chiều, đúng 4 giờ, hết thảy các cộ đều sắp dài theo đại lộ Thương Trung Nhựt, trước sau như vầy:

HỘI THÁNH NGOẠI GIÁO (MISSION ÉTRANGÈRE):

- Phong cảnh Đế Thiên
- Bát Tiên
- Vạn quốc.

TỈNH ĐẠO BIÊN HÒA (BIÉN HÒA – THỦ DẦU MỘT – BÀ RỊA):

- Ngoại quốc
- Phong Thần Đài
- Tứ Linh.

TỈNH ĐẠO GIA ĐỊNH (GIA ĐỊNH – TÂN AN – CHỢ LỚN):

- Ông Địa
- Bàn Hương án Đức Quyền Giáo Tông
- Cộ Tam Thanh
- Tam Tạng thỉnh kinh
- Thích Ca kỵ mã thoát trần
- Thanh long
- Bạch tượng.

TỈNH ĐẠO LONG HỒ (C. THƠ – V. LONG – TR. VINH – S. TR):

- Bát Tiên kỵ thú
- Hòn non bộ có hình ĐQGT
- Long mã, Lân
- Pháo bông.

TỈNH ĐẠO AN GIANG (HÀ TIÊN–CHÂU ĐỐC–LONG XUYÊN–RẠCH GIÁ–BẠC LIÊU):

- Pháo bông
- Bàn Hương án có hình ĐQGT trên lưng voi
- Hồn non bộ có hình ĐQGT
- Cộ Jeanne d' Arc.

TỈNH ĐẠO ĐỊNH TƯỜNG (MỸ THO–GÒ CÔNG–BẾN TRE):

- Hòn non bộ
- Bảng Đạo

CƠ QUAN PHƯỚC THIỆN:

- Long mã
- Cốt Lý Ngưng Vương.

Đúng 6 giờ chiều, nghe đổ 3 hồi chuông, hết thảy Đạo hữu nam nữ đều vào ĐĐX chờ Chức sắc Thiên phong đến.

Tại Giáo Tông Đường có thiết tiệc đãi các quan khách Tây – Nam ở Sài Gòn lên dự lễ. Bữa tiệc có trên 60 người, có nhiều phóng viên các báo lên dự.

Tiệc vừa xong thì quan Chủ Tỉnh Vilmont cũng vừa đến, đoạn cùng nhau ra ĐĐX xem lễ.

Đổ một hồi chuông, cả Chức sắc Thiên phong vào, lễ nhạc rước rất long trọng.

Ai nấy đều an vị xong thì cộ mới bắt đầu vô. Trên Cửu Trùng Thiên, một cây pháo bông đốt lên đỏ ửng trời, kế thấy tấm màn che chơn dung Đức QGT giũ xuống lộ ra khuôn mặt trọn lành của Ngài, liền đó các ngọn đèn pin đều chói ngời lên Cửu Trùng Thiên chiếu rõ chữ VẠN và bức chơn dung.

Tại cửa Tam Quan, pháo nổ lên rồi một cây pháo bông lớn phựt ra mấy chữ:

"ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
LỄ ĐẠI TƯỜNG CỦA ĐỨC QUYỀN GIÁO-TÔNG"

Pháo nổ vừa dứt, Ngài Đầu Sư Thái Thơ Thanh lên đài đọc bài Diễn văn Khai mạc sau đây:

Thưa cùng chư Quí khách quan, Quí ông, Quí Bà,

Tôi xin thay mặt cho Hội Thánh ĐĐTKPĐ để lời cám ơn quan lớn Chủ Tỉnh Tây Ninh và Bà Vilmont, chư quí khách quan, quí Ông và quí Bà đã sẵn ỏng đến dự cuộc lễ Đại Tường của Anh Cả chúng tôi là Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt.

Chúng tôi vẫn cố tâm lo cho cuộc tiếp rước quí ông và quí bà được trang hoàng, nhưng chắc thế nào cũng có điều sơ thất nên xin quí ông quí bà vui lòng lượng thứ.

Thưa cùng Đức Hộ Pháp, chư Chức sắc Thiên phong nam nữ, chư Chức việc và Đạo hữu lưỡng phái.

Tôi xin khai mạc cuộc lễ Đại Tường nầy và xin thay mặt Hội Thánh để lời chào mừng tất cả Chức sắc, Chức việc và Đạo hữu, đã không nại đường sá xa xôi, vầy đoàn về Tòa Thánh đông nức như vầy đặng hiến cho Anh cả chúng ta một cuộc đại lễ rất long trọng. Từ Nam chí Bắc, từ Đông chí Tây, nơi nào cũng có người thay mặt về Tòa Thánh tỏ dấu rằng chúng ta đều biết trọng ơn của một bậc vĩ nhân đã đem hết tài trí đỡ nâng mối Đạo Trời. Ngày nay tuy đã đăng Tiên nhưng cũng còn dùng cái sự chết của người để đem nền Đại Đạo của Chí Tôn lên một bực cao trọng vô cùng.

Thì mới 2 năm nay, chúng ta còn nghe tiếng nói của Anh Cả chúng ta, còn thấy người vùi thân với Đạo, chẳng quản tuổi cao sức yếu, dầu cực khổ đến bực nào cũng không thối chí, không nao lòng.

Kiếp sanh của Ngài là một mảnh gương thanh bạch để chứng rằng Đạo của Chí Tôn là chơn thật là chánh đáng. Chính vì cái chơn thật và chánh đáng đó mà quan

Toàn Quyền ROBIN mới ký mạng lịnh cho Đạo được tự do tín ngưỡng và quan Chưởng Lý DUPRÉ mới bãi các cuộc bó buộc Đạo hữu các nơi.

Hội Thánh chẳng hề quên ơn trọng của hai người và luôn đây, tôi cũng xin có lời cảm tạ quan Thống Đốc Pagès đã sẵn lòng giúp cho Đạo đặng tự đo truyền bá!

Kể từ đêm nay, cuộc lễ sẽ cử hành luôn qua ngày mai và ngày mốt. Vậy tôi xin mời chư quí khách quan, quí ông và quí Bà thừa lúc nhàn rỗi, đến chung cùng với anh em chúng tôi, chúng tôi rất thâm cảm thạnh tình.

Dứt bài Diễn văn Khai mạc rồi, cộ khởi đi 3 vòng trong ĐĐX, còn chính giữa sân thì Long mã, Lân, Rồng, Voi, Nai, Phụng v.v... múa. Pháo bông lại đốt tiếp luôn nhiều kiểu rất khéo, thiên hạ đi xem và Đạo hữu đều vỗ tay khen ngợi như pháo nổ.

Ống truyền thanh tuyên bố những cộ được chấm thưởng:

- **Hạng nhứt:** An Giang và Long Hồ.
- **Hạng nhì:** Biên Hòa và Phước Thiện.
- **Hạng ba:** Hết thảy các cộ còn lại.

Đạo hữu Nguyễn Văn Boi ở làng Bình Đức tỉnh Long Xuyên được phần thưởng đặc biệt về pháo bông.

Chấm thưởng rồi, cộ kéo ra khỏi ĐĐX đặng khởi sự hành lễ Xả Tang.

Nhạc trổi trong ống truyền thanh, Đạo hữu đứng sắp hàng rất trật tự. Lễ xướng, Ngài Thái Đầu Sư chứng lễ với 3 Chánh Phối Sư và chư vị Giáo Sư.

16 cặp Lễ sĩ đi lễ có thứ tự, xem rất đẹp.

Dưới đây là bài Văn Tế của Ngài Thái Đầu sư đọc trong lúc hành lễ Xả Tang:

"Trước Đại Đồng xả đây:

Giữa nền ĐĐTKPĐ, tôi xin thố lộ ít lời bi tâm thống khổ, Anh Cả chúng ta là Đức Quyền Giáo Tông.

Ôi! Kể từ ngày Đại huynh vâng ỉịnh Chí Tôn ra mở Tam Kỳ Phổ Độ đầu năm Bính Dần, trên nhờ Đại Từ Phụ ban bố hồng ân, sắc lịnh cho nhị vị HTĐ là Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Phạm Hộ Pháp nắm cơ bút dắt đường chỉ nẻo, Đức Đại Từ Phụ lại cho rằng Đại huynh với ngu tệ đệ là hai ngọn đèn thiêng liêng để soi sáng cho chúng sanh thấy đường mà đi, vì vậy mà Anh Cả chúng ta tận tâm quyết chí, bỏ chức quan tột bực, người đành hủy hết sự sản thế gian.

Ngày lo đêm tính theo phận Đại huynh đã khổ tận tinh thần, đến ngày hôm nay mới đặng về gần Đại Từ Phụ.

Than ôi! Lúc hành đạo tại thế, kể từ ngày nương thuyền Bát Nhã, 4 anh em ta ỉà; Đức Cao Thượng Phẩm, Đức Phạm Hộ Pháp, với Đại huynh cùng ngu tệ đệ, ngày đêm chẳng kể, trú dạ bất lưu đình, linh đinh ngoài sương gió, đặng đem hột Thánh cốc gieo truyền khắp miền Nam Việt, lao khổ không từ, gian nan chẳng kể, rồi về đến Gò Kén khai Đàn lập Đạo, thì Đại huynh lo tần chạy tảo, trên thì đối đãi với tân trào Chánh phủ, dưới lại cao rao phổ thông nền Đại Đạo, chác tiền chạy gạo, mà cơ khảo đảo lại dập dồn, chịu vày bừa tiếng tăm đồn đãi, rồi lại bị bắt giam, nhịn đói nhịn khát, chừng khỏi nơi ràng rạc, kế đến cõi hạc đăng Tiên.

Nhớ thương thay!

Đại huynh thừa mạng lịnh mà lãnh chức Quyền Giáo Tông, ngày ngồi không yên, đêm nằm không ngủ, vì bị phe nghịch kẻ mới người cũ, quanh mình lủ khủ, theo Đại huynh là vị Giáo chủ, đạp thoi đánh cú cho rủ xác tục mới hóa ra hình Tiên Phật, ấy là luật tạo vật đương nhiên, đến nay, Đức Quyền Giáo Tông cùng Đức Cao Thượng Phẩm đã được đăng Tiên ở cảnh Thiêng liêng, nên, cầu xin Đại huynh đoái thương chúng em dại còn tại nơi thế trần nầy, bị khảo đảo nhiều bề, mơi lo chiều tính, chưa hề rổi rảnh.

Nên chúc nguyện anh linh của Đại huynh tưởng tình bố hóa cho các em đặng ổn thỏa tâm thần hỷ hạ đặng nối gót Đại huynh.

Nhớ linh xưa,

Dung mạo đoan nghiêm, nết na tề chỉnh, vẹn gìn hiếu đạo, lúc vào cửa công đặng phong Hội Đồng Thượng Nghị, trải hết gan óc trí não mà giúp đời, lắm lời kêu ca cùng Chánh phủ, đặng binh vực cho sanh chúng nhà Nam, đã làm đặng nhiều gương bổ ích cho nhơn quần xã hội, rồi kế đến hồi Tam Kỳ Phổ Độ, Đại huynh thượng lộ, cổ động Lôi Âm, kích chung Bạch Ngọc mà vun đắp nền Đại Đạo, chịu vày bừa cơn khảo đảo, mới lập thành nền tôn giáo.

Đến nay, cờ Đại Đạo đã phất phơ, phướn Tam Kỳ đã vẩn vơ cùng vạn quốc, mà Đại huynh lại khuất mặt, chẳng có hiện tiền đặng vui mừng cuộc vui mỹ mãn với mấy em cho tạn.

Khá thương thay! Nhựt lạc Tây trầm, cổ kim hân

hữu!

Đường ngàn dặm xa xa, chí sức già còn hăng hái, kìa rừng Từ Bi, nọ bể Nam Hải, thiệt uất ức thay! Đi chưa đến nơi, trách phần số cướp người về thiên cổ!

Đạo muôn năm, vặc vặc dấu xa thơ, quyết chẳng dùn dằn, nào lối bình dương, nào đường tự tại, ngao ngán bấy, phăng vừa ra mối, giục lòng ta thương Đạo lại thương Thầy,

Rất cảm thay!

Kiếp vô thường ai dễ sống đời đời!

Người bất hủ ta nên ghi mãi mãi.

Làm thành hồn Đạo ấy tình sâu,

Kỷ niệm anh linh là lẽ phải,

Thống thiết bấy kết thành câu đối:

- Mộ Đạo nhứt tâm kiên, ma bất lẫn, niết bất truy, thiên giả sanh di, sanh bất quí,
- Tích đức vạn cổ trọng, sứ do truyền, kinh do lục, nhơn thùy vô tử, tử do vinh.

Diễn nôm:

Yêu Đạo bền một lòng, mài không mòn, nhuộm không đen, trời sanh ra, sanh không tủi hổ, hổ mà an,

Mến đức để muôn đời sử còn trọng, sách còn truyền, lời không lục, ai người không chết, chết còn vinh.

Ô hô!

Địa cửu Thiện trường, du hữu tận đầu chi nhựt,

Sanh ly tử biệt, vĩnh vô tức hận chi kỳ.

Hỡi ôi! Thương thay! Tiếc thay!

Sau đây là bài Văn tế của Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Thanh, Chủ trưởng Chức sắc nữ phái:

"Cung bạch Đức Hộ Pháp,

Cùng chư Chức sắc Thiên phong nam nữ lường phái.

Hôm nay đến ngày Đại Tường Tiên linh Trưởng huynh Quyền Giáo Tông, anh em chị em ta hội hiệp nơi đây thạnh trần đại lễ rất nên long trọng, ấy cho rõ ràng niềm đồng dạo tương ái tương thân thỉ chung như nhứt, bia tạc theo câu chữ "*Thận chung truy viễn*" để làm gương cho Đạo hữu tín đồ.

Đối với cuộc lễ nầy, tôi rất có lòng ngậm ngùi cảm khái, vì mối cảm khái đau đớn trong lòng tôi, bứt rứt trong dạ tôi nên thường tư tưởng vẩn vơ, sực nhớ công ơn Trưởng huynh lúc sanh tiền, xiết bao thê thảm.

Hồi tưởng lại, nền Đại Đạo ban sơ khởi phát, đương lúc cuộc đời sôi nổi, thế Đạo chưa mở mang, một bầu võ trụ minh mông, nào ai biết ảnh Thiên Nhãn của Thầy thế nào là sáng láng?

May thay có Trưởng huynh xuất thế, hiểu biết Thiên đình mở cửa, đã tới kỳ giáo Đạo Nam phương, tuy vơi vơi trong biển trầm luân vô hình vô ảnh, vô sắc vô thinh, mà Thầy đã sớm mở mối Đạo huyền vi độ rỗi nhơn sanh lên miền Tịnh Cảnh. Nhưng vì chưa có người thể Thiên hành hóa, nên gương Đại Đạo chưa soi khắp cõi bờ, Trưởng huynh bèn phát nguyện tu hành, phế hết cuộc đời, bước qua đường Đạo, vưng lịnh trên cơ bút, lòng lo vì Đạo vì nhơn sanh, sẵn trong tay một ngọn phướn vô hình, đi truyền bá phổ thông mối Đạo, tỉnh giấc hồn say cho đàn em thơ dại. Ấy lòng anh chánh lấy chữ từ bi làm căn cội,

mà sẵn lòng bác ái trong đạo đồ, không một chút chi tự đắc tự đa mà cũng không một mảy chi tranh quyền tranh chức, nhưng hiềm nỗi cảnh ngộ của Trưởng huynh lại gặp nhiều phen phong trào rắc rối, ác cảm lạ lùng.

Ôi, người bài biếm thế nầy, kẻ kích bác bề kia, muốn đưa Trưởng huynh cho tới nơi đắc đạo.

Vậy mà rất cảm thay, Trưởng huynh một lòng nhẫn nại, giữ chữ làm thinh, luống trêu cay nuốt đắng cho qua ngày, chớ chẳng hề nói lại nói ai, sợ e buồn lòng em trẻ. Ấy chánh bởi Trưởng huynh đúng đắn một người đạo đức rộng, học thức cao, đủ tư cách cầm quyền Giáo Chủ, mảng lo làm sao cho Đạo Thầy đặng hoằng khai phát đạt, nhơn sanh đặng siêu độ mở mang thì dầu cho lao thân tổn trí thế nào hay là mang lời chịu tiếng thế nào cũng vẫn vui lòng an dạ.

Cho nên Trưởng huynh, bên đường đời Hội Đồng Thượng Nghị Viện, một cuộc hiển vinh mà đành coi cái tước quyền kia nhẹ như mảy lông, không hề đoái hoài. Ấy tấm lòng của Trưởng huynh tu trai hành đạo, minh bạch giữa nhơn sanh, nhưng vì trong em trẻ vẫn đông người nên có người hiểu đặng ý Trưởng huynh mà cũng có người lục trần chưa tịnh, tam chướng chưa trừ, có ra lời chi quá đáng với Trưởng huynh thì Trưởng huynh cũng sẵn lòng hỷ xả.

"*Nhẫn nhứt thời chi nộ, miễn bá nhựt chi ưu*" đặng an dưỡng tánh tình, đắp bồi tôn giáo, trước khỏi phụ lòng Thầy phú thác, sau nữa dìu dắt nhơn sanh, đem cả phần xác và phần hồn gánh gồng trách nhậm, quyền trị nam phái mà cũng sẵn lòng giùm giúp nữ lưu, trải mấy năm sắp đặt điều qui, dạy học dạy hành, chỉ rõ chữ thiện chữ

ác, chữ chánh chữ tà cho đạo đồ thông hiểu.

Bởi Trưởng huynh hiểu biết người sanh trong hoàn vũ bấy lâu nay chỉ lo xu hưởng cuộc danh, lợi, còn về phần đạo đức thiêng liêng ít có người hiểu thấu, nếu nay chẳng ra công chỉ bảo thì làm sao mở đặng tánh linh, mà tánh giác chưa mở mang thì làm sao tạo được hòa bình thế giới, huống chi Đại Đạo ra đời, chủ nghĩa dùng nghị lực dồi mài thế lộc đặng un đúc vận hội thăng bình, trên Chánh phủ đã có lòng vì Đạo mở mang thì chúng ta phải liệu làm sao cho khỏi phụ hồng ân của lượng bề trên chiếu cố.

Vậy nên Trưởng huynh đã có tài tiên tri tiên giác thì gắng lòng chỉ dẫn cho các bậc đạo đồ.

Thảm thiết thay! Trường trai khổ hạnh, xác ốm thân gầy, lo Đạo siêng năng từ ngày chí tối, tuổi đã cao đầu đã bạc mà mảnh lòng vì đạo cứng vững thiết đinh, ấy hẳn rõ ràng Thầy tuyển trạch một người xuất chúnh siêu quần, giáng sanh trong cõi hồng trần, đặng truyền khai đạo giáo.

Người thế ấy, đức thế ấy, mà tâm đạo lại thế ấy, trong đạo trường ta đáng nên tưởng thưởng xiết bao!

Phải chi Trưởng huynh còn mạnh khỏe tuổi qui thì nền Đạo hiện giờ chắc còn thêm nhiều bề tiến bộ, nhưng rất thống thiết thay, lịnh Thầy sớm rước, cảnh nhà xưa, người cũ vội về, chín từng mây cánh hạc xa bay, cửa Đạo bơ vơ, vắng vẻ tăm tích, bóng quang âm thấm thoát, ác tà thỏ lặn giáp đã 2 năm, chúng em đây vì lòng thương tiếc anh, trông nhớ anh, nên hội hiệp ngày nay kính dâng lễ mọn. Người tuy xa, tích tuy cũ, mà trông lên liên tọa mường tượng như có thấy dạng linh quang của Trưởng huynh phưởng phất giáng lâm.

Vậy em xin kính chúc tiên linh anh:

Miền Vân động thảnh thơi nhẹ bước,
Dấu Xích Tòng tiếp rước lần theo,
Chơi Trăng cỡi gió dập dìu,
Quân Thiên Nhạc tấu tiêu thiều đờn ca.

Anh vui thú ta bà thế giái,
Chúng em nay diệu vợi trần gian,
Cuộc đời hiệp hiệp tan tan,
Mưa sầu gió thảm nhỏ than xiết cùng.

Nhớ Huynh Trưởng sanh tồn tại thể,
Mảnh phương danh ghi để Đạo trường.
Dày công khai ngõ tìm đường,
Tam Kỳ Phổ Độ cột rường từ nay.

Làn sóng Đạo đổi day trăm ngả,
Vững như trồng sắt đá không xiêu.
Thương em bày dạy dắt dìu,
Từ bi bác ái gương treo rỡ ràng.

Cuộc sum họp còn đang vui vẻ,
Thình lình đâu vội rẽ bèo mây.
Xuân qua Hạ lại bấy chầy,
Quang âm nhấp nháng đã đầy hai năm.

Gẫm tình cảnh đẩm đìa lụy nhỏ,
Lễ Đại Tường kính tỏ lòng son.
Ôi thôi trong cuộc mất còn,
Nhớ càng thêm tiếc, tiếc càng thêm thương.

Nơi liên tọa mùi hương bát ngát,

Ruột chín chiều tan nát tả tơi.
Bồng Lai cảnh nọ xa khơi,
Linh hồn hiển hích về nơi Đạo trường.

Chứng lẽ mọn lòng thương lấy thảo,
Chút tình si bổ báo ơn xưa.
Linh hồn về chốn Thiên Thai,
Hãy xin nhớ lại Cao Đài nơi đây.

Ơn giảo hóa giúp hay em trẻ,
Chổng thuyền từ độ thế cứu nhơn.
May thay bước Đạo trùng hưng,
Thiên đăng chiếu rạng bỉ ngàn lần lên.

Muôn năm đặng vững bền mối Đạo,
Nhờ Tiên linh chưởng giáo thiêng liêng.
Đơn tâm, ngưỡng vọng bệ tiền.
Hỡi ôi! Hiển linh chứng chiếu.

NGÀY 14–10–BÍNH TÝ (DL 27–11–1936) ÔNG TƯƠNG HỌP HỘI THÁNH BẾN TRE TRONG NGÀY LỄ KỶ NIỆM KHAI ĐẠO,

ĐứcThượng Sanh cử ông Cao Quỳnh Diêu đại diện dự lễ và trình ra Chương Trình Hành Đạo.

Bản Chương Trình hành đạo nầy do Đức Thượng Sanh đưa ra cho Hội Thánh Bến Tre thi hành, được đọc lên trước Hội Thánh Bến Tre, nguyên văn chép ra như sau:

HIỆP THIÊN ĐÀI: THƯỢNG SANH

Kinh cùng quí vị Hội Thánh Cơ Chỉnh Đạo, Bến Tre,

Nghĩ vì Đạo mấy năm sau đây ngưng bước, nhơn

sanh chưa đặng dồi dào ân huệ của Đấng Chí Tôn là bởi người cầm quyền chánh trị không theo cho đúng với tôn chỉ của Đại Đạo mà cũng vì đó mà phải phân chia ra nhiều phe nhiều phái.

Trên thì Chức sắc quyền tranh lợi lấn, mạnh được yếu thua, so tiền tài hơn đạo đức, dưới nhơn sanh như khúc gỗ lăn tròn, vùi thân tôi mọi, nghe lời nặng nhẹ khoát nạt xua đuổi thì có, nâng đỡ giáo hóa thì không.

Vậy nếu muốn cho đoàn nhơn sanh đương phải trong buổi thống khổ được hưởng chút ân huệ của Đấng Chí Tôn, tôi xin hiến Tờ Chương Trình nầy hầu giúp sức cho Hội Thánh tiện bề chấn chỉnh mối Đạo qui hòa lại.

CHƯƠNG TRÌNH

1. Mở mang sự giáo hóa tín đồ bằng cách thuyết đạo và xuất bản sách đạo, hoặc Thánh Ngôn cho lưu hành trong các Thánh Thất. Thuyết đạo một tháng ít nhứt một kỳ.
2. Lo lập hằng sản và công quỹ đặng làm trong Đạo có thế ỉực mà thi hành các điều cần ích hiện thời cho nhơn sanh nhờ.
3. Lập cơ sở và tạo tác công cuộc có ích về hình thức và tinh thần của người đạo như trường học, nhà nuôi bịnh, thư viện, âu trĩ viện, vv... Làm thế nào cho điều nầy thực hành gấp đặng kịp kỳ phổ độ nhơn sanh.
4. Thâu nhận những tín đồ thất nghiệp vô sản đặng bổ dụng vào các cơ sở của Đạo. Những tín đồ ấy được Đạo bảo bọc và dạy dỗ, nghĩa là Hội Thánh cần phải chăm nom lo lắng cho họ cả đường đạo và đường đời. Đời là hình thể thì về sự ăn mặc, sưu thuế; Đạo tức

là tinh thần và trí thức.

5. Lo lắng về phần Nhơn đạo, đối với người trong đạo cho chu đáo, quan hôn tang tế chẳng đặng phân biệt giai cấp trong việc chia vui sớt nhọc, nhứt gia hữu sự bá gia ưu, đặng làm cho rỡ ràng danh Đạo và thật hành trọn câu phổ độ. Những quả phụ cô nhi của Đạo hữu hiến thân cho Đạo đã qui liễu đều được phần bảo bọc của Đạo, như quả phụ thì Hội Thánh liệu lượng tài đức mà bổ dụng vào các cơ sở của Đạo, còn cô nhi thì được vào trường của đạo học tập và được nuôi dưỡng cho đến lúc trưởng thành.
6. Lo trau giồi Chức sắc về nghĩa lý đạo đức, lấy chủ nghĩa thương đời un đúc cho ra một Chức sắc xứng đáng của Đạo. Chẳng đặng vì một lẽ nào mà bỏ hai chữ bác ái ra ngoài, nên Chức sắc cần phải có độ lượng khoan dung hầu đối với Chi phái khác, dầu Chi phái đó là nghịch cũng vậy. Dạy về văn chương trong lời nói và bài viết (sửa bài Thuyết đạo), buộc mỗi tháng, Chức sắc từ Giáo Hữu đổ lên tới Phối Sư thay phiên nhau thuyết đạo, mỗi vị một lần có HTĐ dự chứng, Chức sắc chẳng đặng vì một lẽ nào mà từ chối.
7. Nơi nhà tu nữ phái, ngoài nữ công nữ hạnh, phải lo về giáo hóa Chức sắc phái nữ tấn bộ về tinh thần đạo đức. Trước khi nếu chưa có người xứng đáng bên nữ phái để dìu dắt thì Chức sắc HTĐ và CTĐ nhóm Chức sắc nữ phái một tháng một kỳ đặng nghe thuyết đạo. Sau khi dự thính, mỗi Chức sắc nữ phái phải làm bài thuyết đạo do theo đó mà hiến cho HTĐ duyệt sửa. Bài làm của mỗi Chức sắc ấy dùng để dạy lại tín đồ nữ phái trong địa phận mình.

8. Mở cửa đạo rước nhân tài. Dầu người mới nhập môn mà có học thức cao siêu, đa văn quảng kiến thì cũng được Hội Thánh mời vào dự mỗi kỳ nhóm hội đặng bàn luận việc đạo, làm cố vấn. Những vị tín đồ nầy được biệt đãi và trọng dụng đặng chờ ngày cầu phong.
9. Mỗi thời kỳ 3 tháng phải có một ban vấn an gồm có đủ Chức sắc HTĐ và CTĐ đặng đi khắp các Thánh Thất, hầu xem xét tình hình cơ Đạo và sự hành tàng của chư Chức sắc, đến mỗi Họ Đạo cần phải lập đàn thuyết pháp cho nhơn sanh trong đạo và ngoài đời dự thính.
10. Lập Hiến Pháp hai Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng. CTĐ là là chánh trị của Đạo, HTĐ là tinh thần của đạo. Chẳng có chánh sách nào mà CTĐ thi hành mà không có HTĐ hay biết. Làm như vậy cho khỏi có sự độc quyền để áp chế nhơn sanh. Chức sắc của cả hai Đài cần phải tương thân tương ái nương cậy nhau mà chăm lo bước đạo cho khỏi sai lầm.

(Sau sẽ lập Hiến Pháp CTĐ và HTĐ)

Chủ hướng của Ban Chĩnh Đạo lúc nào cũng thiên về việc trỡ về Tòa Thánh là nơi nguồn cội của Đạo.

Ban Chỉnh Đạo lập ra tạm thời để qui tụ nhơn sanh cho khỏi đi lạc qua các Chi phái Tà giáo trong buổi loạn ly nầy mà thôi, chớ chẳng phải kế trường cửu được.

TỔNG LUẬN:

Tóm tắt lại Chương trình nầy là Chương trình cứu đời nâng hồn Đạo lên cao thượng cho đúng với chủ nghĩa Bác ái Từ tâm của Chí Tôn. Sự thương nhơn sanh chẳng phải bằng lời nói, sự thương ấy cần phải có cái thương vô

cùng tận, ây là cái biểu hiệu của đức háo sanh thiêng liêng thể nào cũng phải tỏ ra bằng sự làm hiển nhiên mà thôi.

Hỡi chư Chức sắc, chư Đạo huynh và Đạo tỷ!

Nêu thi hành trọn vẹn chương trình nầy tức là kéo thuyền đạo ra khỏi nơi mờ ám, làm cho nhơn sanh bước vào cửa Đạo, ngó ngoái lại cảnh cũ ngoài đời thì họ vui mừng, ngỡ mình đã đến đặng cõi Thiên Thai. Ấy là lời Thánh giáo của Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt đã giáng cơ dạy ngày 15–8–Bính Tý.

Thi hành được, ấy là dẫn nhơn sanh đến chốn đại đồng hòa bình (La paix universelle) là phương hiệp nhứt cơ Đạo, vì trong các Chi các Phái nhơn sanh đều có đủ trí lực mà so sánh, đâu là Thiên đàng, đâu là Địa ngục, đâu là nhân nghĩa, đâu là áp bức, chừng ấy khó có ghì kéo họ lại con đường chánh đại quang minh.

Thi hành được tức là giăng bức dây mầu nhiệm thiêng liêng để buộc chung cả Đạo hữu cùng nhau chậm rãi, anh trước em sau, bước đến nấc thang thiêng liêng vào cảnh đài hoa rực rỡ. Ấy là tôn chỉ của ĐĐTKPĐ.

Mong thay! Kính thay!

CAO HOÀI SANG.

Chương trình hành đạo nầy của Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang được ông TƯƠNG vui vẻ tiếp nhận và chờ đợi Đức Thượng Sanh và Ngài Bảo Văn Pháp Quân xuống Bến Tre cộng tác để thực hành Chương trình nầy.

Nhưng chờ mãi mà cũng không thấy hai vị ấy đến cộng tác, nên **ông Tương đành phải tuyên bố Ban Chỉnh Đạo hết phận sự và như vậy là Ban Chỉnh Đạo trở thành một Chi phái của Đạo Cao Đài gọi là Chi phái Bến Tre**.

NGÀY 15–10–BÍNH TÝ (DL 28–11–1936), TẠI BÁO ÂN TỪ. ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG PHONG THƯỞNG CHỨC SẮC.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

LÝ GIÁO TÔNG

Chào chư Chức sắc Thiên phong Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài, chư Đạo hữu nam nữ.

Lão hèn lâu không giáng cơ dạy dỗ toàn Đạo, nhưng chẳng bữa nào Lão không để tâm lo liệu xây chuyển Thiên thơ cho Đạo đủ quyền năng phổ độ.

Lão thường thương lượng với Thượng Trung Nhựt và Cao Thượng Phẩm định vị thiêng liêng cho cả con cái của Chí Tôn, ụhưng chư hiền hữu chư hiền muội cũng đã rõ thấu rằng: phẩm vị Hội Thánh đổi cùng phẩm vị Thiêng liêng là thế nào. Nếu nói rằng lập vị Thiêng liêng thì phải hiểu rằng có quyền lịnh của Ngọc Hư Cung vào đó.

Vậy thì hàng phẩm Chức sắc Thiên phong do Ngọc Hư Cung định vị, nên chính mình Lão cũng khó vị tình, để nơi Thiên thơ định liệu.

Chư hiền hữu có quyền xây chuyển Thiên thơ ấy với quyền tự do đạo đức của mỗi người. Ấy Lão ngồi đợi chư hiền hữu chư hiền muội thành công rồi chờ Thiên thơ biến tướng mà định phẩm cho mỗi người. Khá kiếm hiểu và ghi nhớ nghe.

– Ngọc Chánh Phối Sư dâng sớ cầu phong.

Đức Hộ Pháp xin Khai Pháp đọc thế.

– Đặng, từ Tỉnh Đạo. Lão vì lời Thượng Trung Nhựt cầu xin chớ chưa đáng vị. Lão để nơi quyền Hộ Pháp định

phẩm Lễ Sanh, còn cả thảy đều phái Thượng.

Lão còn nhiều điều cần yếu dặn dò. Ngày nào Lão đến tư đường Hộ Pháp sẽ kêu cả thảy Chức sắc Phước Thiện đặng chuyện vãn. *Khai Pháp gắng chăm nom dạy dỗ*. **Ấy là một cơ quan vĩ đại buổi sau nầy, mà lại là Cơ Giải khổ của Đạo đa nghe.**

Lão để cho Hộ Pháp định đoạt Phước Thiện nữ phái. Lão cũng để cho Hộ Pháp trọn quyền phong thưởng. Lão cũng sẽ đến dạy dỗ. Lão cũng mừng cho Đạo đặng vẻ dẹp đẽ từ ngày Hộ Pháp nắm chủ quyền.

Lão để lời phong tặng và khen ngợi.

Lâm thị hiền muội, em an lòng để chị *Mục Quế*, *chị Thành Công*, sau Qua sẽ liệu, còn người Cái Bè cho thăng Giáo Hữu.

THĂNG.

NGÀY 17–10–BÍNH TÝ (DL 30–11–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG ĐQGT CHO BIẾT NGUYÊN CĂN CỦA 2 ÔNG TRANG VÀ TƯƠNG.

- **Phò loan:** Hộ Pháp — Tiếp Đạo.

THƯỢNG THUNG NHỤT

Qua chào hết mấy em. Cười...

Cha chả, mấy em làm công chuyện rành quá, làm *họ Phạm* phát nầy nổi danh lớn rồi.

Ê, Tép! Em giỏi lắm! *Ông Ngạn* ăn hạng bét.

Cười..... Qua nghe lóng kỳ nầy em về Tần quốc bị Hội Thánh Cao Miên tụng đại bi dữ lắm. Ê, liệu kẻo họ nắm áo bắt thường đa em à.

Ê, TRANG khóc quá bây ơi! Vừa hiểu hiểu, chớ còn khi tỉnh khi say, nhưng Qua theo bên mình bảo hộ không sao phòng ngại.

Em Tám làm ơn nói với *con Hai* cho nó biết kẻo lo rầu tội nghiệp.

Hộ Pháp bạch: *– Biết nó nghe không?*

Em cứ nói giùm. Cha chả! Va oán em đánh va hôm nọ lắm. Qua an ủi, mà hễ tỉnh thì cằn rằn hoài. Em nên viết cho va một cái thơ an ủi, cậy Qua đưa giùm đặng Qua thừa dịp thức tánh va một chút Em làm ơn giùm. Ối! Thây kệ, đừng giận làm gì nữa, nếu em thấy va lúc nầy thế nào em cũng tội nghiệp.

Em làm phước làm giùm cái tháp cho va, hễ tỉnh thì hỏi có bấy nhiêu đó hơn hết.

Ôi! TƯƠNG là cục nợ báo đời của TRANG, do căn kiếp phải vậy, dầu khi chết cũng còn theo báo hại. Em biết TƯƠNG là ai chăng?

– Đứa nào nói trúng, Qua thưởng cho một củ mì.

– Ê, Qua nói nhỏ: là Ngô Tôn Quờn đó, biết không?

Tiếp Thế bạch: *– Nhắc việc cầu phong cho Đạo hữu Cận.*

– Ôi! Lôi thôi ăn trớt.

– Nè Hộ Pháp! Qua đến vì tình bạn nhau chớ Qua không dám phạm mạng Hộ Pháp nghe không. Đừng bắt lỗi Qua bị hạ lâm về tội đó đa.

Ê, em nhớ rằng **Phước Thiện tức là Phạm Môn, có chức trách quyền hành đặc biệt y theo Thập nhị đẳng cấp thiêng liêng**. Qua nói rõ rằng **ấy mới thiệt chơn vị**

Đai Đao, mà hễ Đai Đao thì cốt của toàn sanh chúng, chớ không riêng cho bậc cao siêu. Nói rằng toàn sanh chúng thì ta cũng nên cho là hạng dân thứ. Em hiểu **dân thứ mới thiệt sanh mạng của Đạo.**

Qua nói rõ nữa, **Phạm Môn là Đạo của kẻ bần hèn. Kẻ bần hèn mới thiệt con yêu dấu của Đại Từ Phụ**. **Đại Từ Phụ đến lập Đạo độ rỗi con yêu dấu của Người, chớ không phải đến rước những trang siêu hoát.**

Vậy thì Phước Thiện chẳng lẽ chung chức trách với Cửu Trùng Đài, em nên hiểu.

Qua tưởng Thánh ý Đức Lý Giáo Tông vì thấy những sự trở ngại khó khăn trong lúc ban sơ nên phong tạm Lễ Sanh cho hàng Giáo Thiện.

Khi hôm qua đến phong thưởng Hội Thánh, Ngài có thốt lời với Qua rằng: Ngày nay em đủ quyền hành chỉnh đốn nên Ngài nhượng quyền phong thưởng lại cho em, hầu làm cho Thập nhị đẳng cấp thiêng liêng ra thiệt tướng.

Em khá để lòng lo liệu cho ra vẻ hoàn toàn y Thiên thơ tiền định, có Phối Thánh giúp tay em, đừng ái ngại. Qua sẽ biểu người đến.

Qua để lời mừng cho *Hóa*, và chào em *Lễ Sanh Nghĩa*.

THĂNG.

► TẢI CẦU:

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Thế.

PHẠM VĂM MÀNG

Thưa, con chào Sư phụ, chư Sư thúc, chư vị Thiên phong, các bạn và mấy em.

Đã lâu không giáng nên nhớ nhau quá!

Thưa anh năm Thượng Thế Thanh, em có lời dặn anh, trong mấy sở, chủ quyền chưa định, nên còn lộn xộn quá. Hôm nọ, việc xảy ra vụ lường gạt đó cũng bởi anh chưa khép vào khuôn luật mới có ra vậy.

Em muốn từ đây họ phải do lịnh anh mới đặng phép thi thố mọi điều thì tránh những tai hại ấy.

Anh Sắc nên vô Hà Tiên độ lắm người nơi ấy, có em di theo.

Cả mấy anh lúc nầy gắng vận động sẽ nên nhiều việc lắm.

Thưa Sư phụ, con xin Sư phụ đình đãi lại một đôi lúc nữa về điều phong thưởng kỳ nhì, còn phần kỳ nhứt thì cho lên hết đặng, vì bởi luật định phận sự mỗi hạng, các bạn con chưa làm cho đủ phép, chỉ công quả nhiều năm buộc thăng vị.

Thưa Sư phụ, phái nữ còn lộn xộn lắm, con coi hạnh đức của mấy em nhỏ có phần hơn người lớn, nên khó định liệu đặng, chẳng lẽ cho mấy em lên, còn mấy người lớn thì đứng.

Em để lời cầu rõi cho *chị Hai Tiểu*, tâm thì có tâm nhưng tánh làm quyền, ai ai cũng khó chịu, nhứt là cách đối làm chị Phạm Môn cả hết, anh em đều buồn ý, nhưng nghĩ công nghiệp cũng dày, ngặt nỗi chưa trọn hiến thân cho Đạo. Xin Sư phụ nghĩ vì Thiên tánh tự nhiên như vậy, từ bi tha thứ một lần kẻo đương cơn bịnh hoạn thêm rầu buồn tội nghiệp.

Còn *chị Tám Búng* cũng giống y như kiểu đó, người

ta không phục rồi giả bộ điên cuồng. Xin Sư phụ thương sắp nhỏ mồ côi nuôi dùm làm phước. Xin Sư thúc Khai Pháp đọc lên cho con chấm.

THĂNG.

NGÀY 21–10–BÍNH TÝ (DL 4–12–1936), TẠI GIÁO TÔNG ĐƯỜNG

- **Phò loan:** Sĩ Tải Hiển – Sĩ Tải Kiết
- **Hầu đàn:** Thái Thơ Thanh, Thái Phấn Thanh, Thượng Chất Thanh.

THƯỢNG TRUNG NHỰT

Chào em Thái Thơ Thanh, Thái Phấn Thanh.

Bạch: *– Phải Anh Cả không?*

Qua đây chớ ai. Qua rất mừng cho mấy em đó. Nói với Thái Thơ Thanh ngày nay bịnh em được lành thì ráng sấn tâm lo cùng Hộ Pháp, giúp người xây chuyển Thiên thơ, kẻo trễ thì nhơn sanh phải chịu nạn thống khổ dữ dội sắp tới đây nghe em.

Nền Đạo ngày nay tuy đã bành trướng mạnh mẽ như thế nầy, song còn điều trắc trở mà cũng không sao, ấy là nạn nhơn sanh phải chịu đó thôi.

Ông Quyền Thái Đầu Sư bạch: *– Đức Hộ Pháp giao cho em về vô vi, còn người lo về hữu hình, có hiệp với Thiên thơ chăng, xin Anh Cả cho biết.*

Phải, nhưng em gắng để trọn tinh thần giúp hay trong đấy là dủ. Vậy mấy em phải dư biết rằng: cuộc đời thắng bại nhờ có trí dõng với mưu tài, dùng cho trúng mức ăn thua mới đoạt cơ thống trị. Phải vậy. Chớ Khổng Minh Gia Cát là ai? Bất quá cũng người mang xác tục mà sao có

thiên tài an bang tế quốc trong buổi nọ, có phải là người quảng kiến tùy thời tùy tâm lý của chúng sanh.

– Đời ấy mà biện trí định phân thắng bại chăng?

– Phải đó em. Trong Đạo chúng ta hiện nay cũng thế, Hộ Pháp ngày nay cầm quyền thống nhứt được vững vàng là cũng nhờ người dòm thấu tâm lý chí thiện lương của sanh chúng và tinh thần mạnh mẽ của Chức sắc qui tụ nơi đây, rồi người đem cả đôi hòa chung nhau bằng huyền diệu pháp vô biên của Chí Tôn ban cho nên dược kết quả như vậy.

– Em Phấn dọc lại.

Ông Quyền Thái Đầu Sư bạch: *Xin Anh Cả cho biết coi qua sang năm em có thể đi phổ thông ngoại quốc chăng?*

– Em Thái Thơ Thanh đừng lo chi việc phổ thông ngoại quốc, để rồi Qua sẽ bàn tính cùng Nguyệt Tâm sẽ hay.

Anh mừng cho em Phấn dặng thăng phẩm đó, cám ơn "*moi*" không hử? Cười... Từ đây ráng lo phận sự, đừng bứ sứ như trước đa. "*Moi*" lúc nầy rất vui thấy mấy em được kết dải đồng tâm hòa chí, nên cả Hội Thánh được chặt dây thương yêu với nhau thì mong chi cơ hiệp chủng không sớm đoạt đó.

Nầy hai em Sĩ Tải, Qua nói thiệt rằng: Qua tiếc vì buổi Qua còn tại tiền chưa làm được theo sở hành của Qua đã định. Vậy ngày nay Qua chỉ trông cậy mấy em tuổi xuân ráng theo hộ giúp Đức Hộ Pháp đặng nối chí giùm Qua. Ấy là mấy em thương Qua vậy. Bước Đạo sau nầy bao la thế giới, những bậc tiền bối như Qua lần lần thời

gian sẽ đưa xa khách tục thì đoàn hậu tấn sắp kề chơn. Qua nghĩ tuổng đời còn đau đớn cho xác tục. Mang lấy thân bảy thước, nào công danh, nào thế sự, chôn lấp cả trí lự của điểm Linh quang. Biết vậy mà ai thoát khỏi.

Nếu chẳng xuống cõi trần mà lập công bồi đức thì phẩm vị Thiêng liêng dễ gì đoạt dó em. Ấy là trường lập phẩm vị cho cả Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Vậy Qua khuyên mấy em ngày nay đã lỡ vào cõi trần thì **khá gắng chí trau giồi tánh đức**, hầu đoạt vị cõi Thiên, kẻo uổng một kiếp tái sanh hẵng hờ vô lối.

Qua kiếu mấy em.

THĂNG.

NGÀY 1–11–BÍNH TÝ. (DL 14–12–1936) ĐỨC HỘ PHÁP LÀM LỄ KHỞI CÔNG XÂY DỰNG TÒA THÁNH.

Đức Hộ Pháp nhận thấy đã đến lúc tình hình Đạo sự thuận lợi cho việc xây cất Tòa Thánh, nên ngày 1–11 –Bính Tý (dl 14–12–1936) Đức Ngài làm lễ khởi công xây cất Tòa Thánh.

Đức Hộ Pháp xây cất Tòa Thánh bằng vật liệu kiên cố ngay trên nền Tòa Thánh tạm đã cất bằng cây gỗ trước đây, vì Đức Hộ Pháp dự tính cất Tòa Thánh theo kích thước nhỏ hơn bản vẽ của Đức Lý Giáo Tông, vì Đạo mới trải qua nhiều cơn sóng gió, số tín đồ còn nghèo quá và chưa được nhiều, lại bị các Chi phái phân chia giành giựt.

Trước năm 1934, lúc Đức Quyền Giáo Tông còn khỏe mạnh, Đức Ngài cùng với Ngài Đầu Sư Thái Thơ Thanh đã khởi sự cất Tòa Thánh theo họa đồ của Đức Lý Giáo Tông vẽ theo kiểu vở của Thiên đình (bề dài 135

mét, bề ngang 27 mét, không kể hành lang hai bên và phía sau, phía trước có bao lơn đài, bề cao lầu chuông và lầu trống 36 mét; nền BQĐ cao 9 mét), vị trí xây cất là Đại Đồng Xã mà cái hầm Bát Quái ngay tại cột phướn trước Tòa Thánh hiện nay,

Vì có lời dạy của Đức Chí Tồn, khi đó Đạo còn rất nghèo, Đức Chí Tôn dạy Đức Hộ Pháp cất Tòa Thánh theo họa đồ của Đức Lý Giáo Tông nhưng dùng thước mộc, để kích thước nhỏ hơn cho bớt tôn kém, nên ĐHP cất Tòa Thánh lúc đó với kích thước như sau: Bề dài từ bậc 5 cấp đến cuối BQĐ là 98,5 mét, bề ngang kể cả hành lang hai bên là 22 mét, bề cao lầu chuông và lầu trống là 27 mét, nền BQĐ cao 2,4 mét.

Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, Chưởng quản PT dạy các vị Đầu Họ PT trong 20 tỉnh Nam Kỳ tổ chức các sở Lương điền, Công nghệ, Thương mãi, phải dành hoa lợi gởi về Tòa Thánh để giúp lương thực cho các công thợ xây cất, đồng thời chiêu mộ các công quả có tay nghề xây dựng: Thợ hồ, thợ mộc, thợ cưa,. thợ sắt, thợ đắp vẽ, vv... đưa về Tòa Thánh, nhập với số công quả nơi Tòa Thánh, tổng cộng được 500 công quả nam và nữ làm việc thường xuyên.

Đức Hộ Pháp dạy: Nếu ai bằng lòng hy sinh làm công quả tạo tác Tổ Đình thì phải lập thệ "*Thủ trinh trong suốt thời gian tạo tác để được tinh khiết, dầu nam hay nữ cũng vậy, không được có vợ hay có chồng*", sau khi Tòa Thánh được tạo xong thì nếu công thợ nào muốn lập gia đình thì Đức Ngài sẽ giải thệ cho.

*

Đức Hộ Pháp định xây cất Tòa Thánh mới tại vị trí Tòa Thánh tạm, nên khi khởi công thì trước hết phải dở Tòa Thánh tạm cho trống chỗ, dời Quả Càn Khôn và tượng của các Đấng Giáo Chủ về thờ tạm nơi Báo Ân Từ, chừng nào cất xong Tòa Thánh mới thì sẽ làm lễ an vị trở lại.

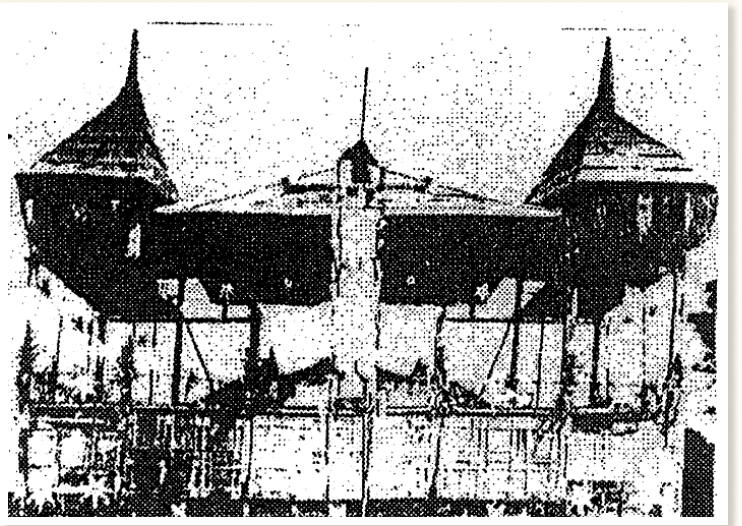

Hình Tòa Thánh tạm thuở đầu tiên cất bằng cây, ván năm 1927

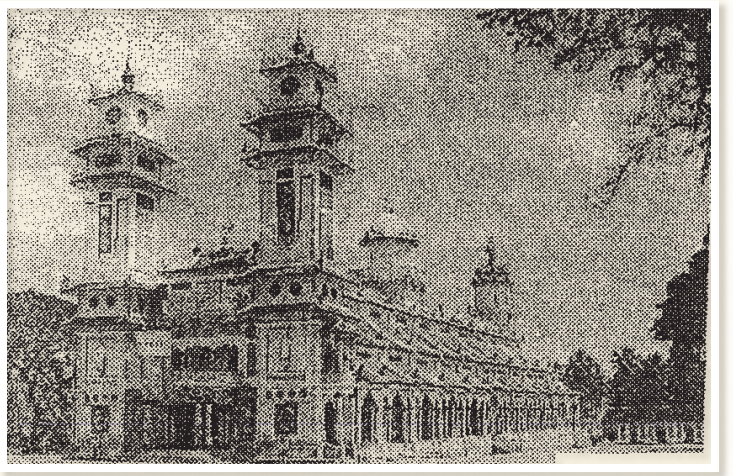

Hình Tòa Thánh do Đức Hộ Pháp xây cất hoàn thành năm 1947

Khi dời Quả Càn Khôn về Báo Ân Từ, qua cửa chánh không lọt vì cửa Báo Ân Từ hơi hẹp một chút, buộc phải ép Quả Càn Khôn móp vô một chút thì mới lọt qua cửa.

Đức Hộ Pháp khóc và nói rằng: "*Rồi đây, Phước Thiện sẽ khổ lắm.*"

Về ngân quỹ tạo tác do ông Quản Lý Hộ Viện Thượng Chất Thanh giữ gìn. Các Chức sắc địa phương, dầu Hành chánh hay Phước thiện, khi góp được tiền trong bổn Đạo thì đem về Tòa Thánh nạp nơi Hộ Viện nầy, nhưng về phần các Đầu Họ PT thì trước khi nạp về Hộ Viện thì trình qua cho Ngài Khai Pháp (Chưởng quản PT) đuyệt chứng.

Về phần lương thực thì dầu Hành chánh hay Phước thiện đều nạp cho Thủ bổn Phạm Môn và Phước Thiện do ông Lễ Sanh Giáo Thiện Nguyễn Văn Gia đảm trách.

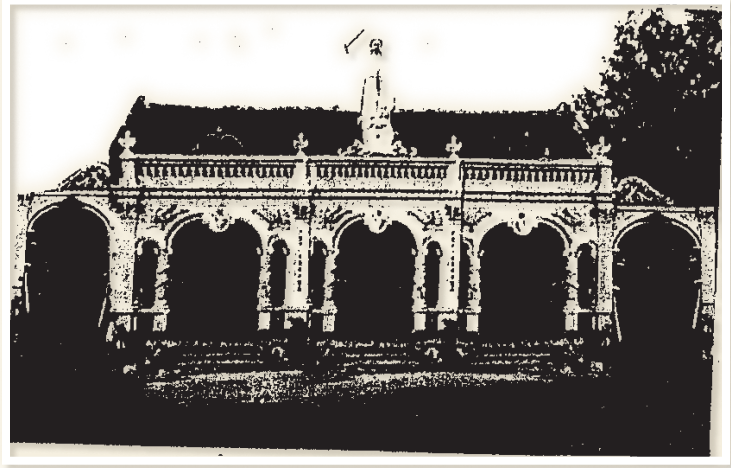

Hình Báo Ãn Từ thuở đầu tiên, cất năm 1932, trên mặt dựng có tượng Đức Cao Thượng Phẩm.

Di Liên Đài của Đức Quyền Giáo-Tông đến Báo-Ân-Từ để tế lễ, năm 1934.

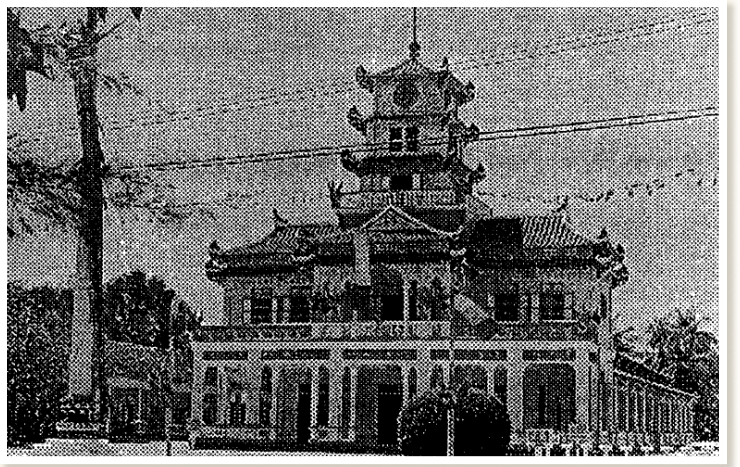

Hình Báo-Ân-Từ xây cất xong năm 1953 dùng làm
Đền Thờ Đức Phật-Mẫu

Nói riêng về Lịch sử Kiến trúc Báo Ân Từ:

Năm 1932, ĐHP bảo các vị công quả Phạm Môn tháo dở 3 căn nhà gỗ của 3 cơ sở Phạm Môn: sở Dưỡng Lão, Sở Nữ Công nghệ, Sở Trường Hòa, vì 3 căn nầy đều có cùng kiểu vở và kích thước, đem chở tất cả vào Nội Ô và ráp lại thành một cái nhà lớn bên cạnh Hộ Pháp Đường để dùng làm Báo Ân Từ (BÂT).

Năm 1933, ĐHP cho xây mặt dựng trước BÂT và đặt tượng Đức Cao Thượng Phẩm trên đó, tay cầm Long Tu Phiến.

Năm 1934, Đức Quyền Giáo Tông đăng Tiên, liên đài của ĐQGT kỵ long mã đến BÂT và đưa vào BÂT để tế lễ.

Năm 1936, ĐHP khởi xây cất Tòa Thánh, nên Quả Càn Khôn, tượng các Đấng và 7 cái ngai được đem đến BÂT thờ tạm, chờ khi nào cất xong Tòa Thánh thì dời trở lại.

❖ Đầu năm 1947 (Đinh Hợi), Tòa Thánh được xây cất và trang trí xong, ĐHP định ngày mùng 6–1–Đinh Hợi (dl 27–1–1947) làm lễ Trấn Thần Tòa Thánh nên đã dời Quả Càn Khôn, 7 cái ngai đến Tòa Thánh và làm Long vị các Đấng.

Lúc đó BÂT được Đức Hộ Pháp sửa chữa lại để làm Đền Thờ Đức Phật Mẫu (ĐPM)

❖ Cuối năm 1951 (Tân Mão), nhận thấy BÂT hư mục nhiều chỗ, Nữ phái PT xin ĐHP cho cất lại BÂT cho khang trang và chắc chắn để thờ ĐPM và được ĐHP chấp thuận. ĐHP ra kiểu vở và Ban Kiến Trúc xây dựng, đến năm 1953 thì hoàn thành và lễ cúng an vị ĐPM ngày 4–8–Quí Tỵ (dl 11–9–1953).

* * *

Năm Bính Tý (1936), Đức Hộ Pháp lãnh tạo tác Tòa Thánh do Hội Thánh Cửu Trùng Đài không làm được nên giao trọn cho Đức Ngài. Do đó, Đức Ngài triệu tập tất cả các vị công quả hiến thân trong Minh Thiện Đàn, trong Phạm Môn và Phước Thiện với 21 vị Đầu Họ Đạo Phước Thiện, về hội tại Tòa Thánh để chung lo việc tạo tác Tòa Thánh cho được thành công. Đức Ngài nói:

"Đã bao phen, cửu Trùng Đài khởi làm Tòa Thánh đều bỏ dở, là tại hai ông Tương và Trang phản loạn chống lại Đức Quyền Giáo Tông. Thời gian qua, mấy em cố gắng bảo vệ nghiệp Đạo và làm hậu thuẫn cho Giáo Tông và Hộ Pháp, nay mấy em chung sức giúp Qua một thời gian nữa để lo tạo tác Tòa Thánh cho xong vì Qua đã lãnh với Hội Thánh rồi. Các Họ Đạo PT lo khai mở các sở lương điền, công nghệ, thương mãi để có lợi tức đem về lo lương thực và vật liệu, đồng thời thâu người hiến thân làm công thợ xây dựng Tòa Thánh."

Đức Hộ Pháp giao cho ông **Giáo Thiện Nguyễn Văn Thế** với **Giáo Sư Thượng Minh Thanh** đến tỉnh **Châu Đốc**, sẵn có Giáo Sư Thượng Quyện Thanh (Nguyễn Văn Quyện) và Giáo Thiện Trần Văn Mến lo mộ công quả và người hiến thân vào Phước Thiện để đưa về Tòa Thánh.

Các nơi đều hưởng ứng, **số người hiến thân được 670 vị**, gởi trước về Hội Thánh 36 vị để bổ vào các cơ sở, trong đó đặc biệt có ông **Phạm Ngọc Trấn** được bổ làm Giáo viên Đạo Đức Học Đường, ông Đinh Công Biện được bổ về Ban Nhạc, thợ hồ Cương được bổ làm Đốc Công. Sau khi ông Cương bỏ dở, Giáo sư Thượng Minh Thanh đưa ông **Lê Văn Bàng** (người Cái Bè, Mỹ Tho)

vào làm Đốc Công tạo tác Tòa Thánh, sau nầy ông Bàng lên làm Tổng Giám.

Ông Thới là Chủ Sở Cái Bè, lo vận chuyển bằng ghe, ông Giáo Thiện Lê Trung Cang ở Phú Mỹ vận động lương thực cùng chở về Tòa Thánh, rồi lần lượt các Họ Đạo đưa công quả hiến thân về, **tổng cộng được 4120 người**. Tùy theo tài sức của mỗi người, Đức Hộ Pháp bổ dụng vào các công việc thích hạp trong công cuộc xây dựng Tòa Thánh.

Việc tạo tác Tòa Thánh khởi đầu rất thuận lợi do Đức Hộ Pháp tổ chức đồng bộ từ trung ương đến địa phương. Những kẻ đối nghịch cùng Đức Hộ Pháp ghen tức, một mặt rơi thơ xuyên tạc, một mặt vu cáo với chánh quyền Pháp, để ngăn chận không cho lương thực vận chuyển về Tòa Thánh. Đức Hộ Pháp nói:

"Họ quyết tâm bỏ cho thầy trò mình chết đói, họ lại loan tin thất thiệt để ly gián thầy trò mình không thể xây cất được Tòa Thánh."

Không thể tả hết những nỗi khó khăn khổ sở trong giai đoạn nầy mà ông Tương Bến Tre là nhân vật chánh gây ra, dựa vào thế lực của nhà cầm quyền Pháp xúi giục.

Rồi mọi việc vu cáo và phá hoại của kẻ nghịch cũng lần lần được sáng tỏ, nhơn sanh thấy rõ ai là kẻ gian người nịnh, ai là người hết lòng lo cho Thầy cho Đạo.

Công việc tạo tác Tòa Thánh được tiếp tục trở lại, tiến hành khả quan như trước.

Tóm lại, "*Ngày khởi sự đi mua vật liệu để xây cất Tòa Thánh thì trong tủ Hộ Viện không có tiền, lại còn nợ tiền ăn trước nữa là khác, song nhờ sự tổ chức rất khoa học của Đức Hộ Pháp, nào ghe xuồng, nào xe bò, xe camion vận tải*

lương thực và tiền bạc từ các Châu Tộc đem về Tòa Thánh không ngớt nên cung cấp đủ dùng, không thiếu thốn nhiều, tuy các công quả xây cất vẫn bữa cơm bữa cháo, nhưng tinh thần thì rất cao, luôn luôn phấn tâm nung chí, ráng sức làm riết tới."

NGÀY 17–11–BÍNHTÝ (DL 30–12–1936) TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG. ĐỨC TÔN SƠN CHƠN NHƠN TIÊN TRI:

Nhựt Hoa đại chiến, và đảo Nhựt bổn bị nhận chìm xuống biển.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.
- **Hầu đàn:** Khai Pháp, Phong Chí.
- **Hầu bút:** Đỗ Quang Hiển

TÔN SƠN CHƠN NHƠN

Bần tăng chào quí vị.

Cười... *Anh Phong Chí* đứng chớ, làm bộ hoài. Theo ý Bần tăng tưởng thì buổi nầy chưa phải hiệp thế thời cho Đạo phổ thông Trung quốc, vì hai lẽ: Một là chánh phủ Pháp với Đông dương nầy chẳng phải thật tâm trọng Đạo, có ý giúp giùm, mà thật sự thì cho Đạo xuất dương nơi Trung Huê đặng mai phục ẩn binh toan phương hãm hại.

Anh Phong Chí nè, Anh chưa bước chơn đến nước Tàu mà tên của Anh đã treo nhỏng nhảnh nơi Phòng Mật thám Tsien Tries, ấy là đợi Anh qua đặng ghim vào bằng cớ tụ họp thông tư ngoại quốc vì quốc sự, chớ chẳng phải vì Đạo. Các cớ ấy chúng sẽ làm thế nào cho quả quyết hiển nhiên đặng toan diệt Đạo nơi đây cho đặng.

Hai nữa là vì Thiên thơ đã định Huê – Nhựt hiệp

chủng. Hại nỗi Nhựt lại là tay có trọng trách nơi phần tạo Tân Thế giới cho Đức Chí Tôn, nên Ngọc Hư phải bảo trọng không cho diệt chủng, duy chịu nạn diệt quốc mà thôi.

Trong thế kỷ hai mươi mốt (21) sẽ thấy tang điền Nhựt đảo biến nên thương hải Huê triều.

Ấy vậy, lúc phối hiệp dân sanh sẽ có lắm trường huyết chiến. Em nói trong thời gian ngắn ngủi chi đây, sẽ có Nhựt – Huê đại chiến.

Em lại nói chắc rằng: Chức sắc giáo đạo những nơi Huê triều, ngày kia cũng phải chung mang khổ ách.

Anh hiểu rồi, gắng nghe lời Hộ Pháp khuyên giáo và hạ lịnh mới gây nổi cơ đồ vĩ đại.

Nghe và tuân theo vì đó là lịnh dạy của thầy.

Em đã trả lời những sự Anh cầu nguyện rồi, xin để nhượng bút cho Phạm Phối Thánh.

Cao Tiếp Đạo, Bần tăng xin dâng bài thi nầy:

Chém nước chưa ai nắm bửu đao,
Có phong trần mới định anh hào.
Thường mưu trối kệ đời toan tính,
Cái nghiệp thương đời phải chịu đau.

Cười...

THĂNG.

NGÀY 29–11–BÍNHTÝ (ĐL 11–1–1937) ĐHP NÓI CHUYỆN VỚI CÁC THỢ HỒ ĐANG XÂY CẤT TÒA THÁNH VỀ TAM LẬP VÀ TỊNH LUYỆN.

(Bài ghi chép của Sĩ Tải Hiển và Luật Sự Trấn)

Công thợ đang ngồi nghỉ mệt nói chuyện, chợt thấy

Đức Hộ Pháp đi vừa đến, cả thảy anh em thợ sợ hãi vội lo kiếm việc làm, kẻ trộn hồ, người rinh đá,

Đức Ngài bảo mấy em nghỉ, cả thảy lại đây. Mấy em làm có mệt thì nghỉ, đừng có trốn lánh nặng tìm nhẹ thì công quả không đầy đủ, đừng có tựu lại Sở, ghi tên rồi đi chơi, chờ đến giờ chạy về làm bộ siêng năng đặng Cai Sở ghi công. Đó là mấy em tưởng làm đây rồi trả nợ cho qua buổi,

Thường công việc làm ở ngoài Đời, họ buộc từ giờ từ khắc, là vì mấy em làm ăn tiền, nên cái tật lánh né đã quen. Nơi cửa Đạo, trường công quả không buộc, không ép, hễ ai muốn lập công để tạo quả vị thì làm, rất có nhiều phương lập công, từ bực thấp hèn dốt nát đến hạng trí thức thượng lưu, đều tùy sức và tài năng của mỗi người, nam nữ cũng' vậy.

Người giỏi có văn tài thì làm việc công văn ngồi bureau, cùng là đi Đầu Họ, Đầu Quận để hành đạo, đúng chơn truyền luật pháp không sửa cải, họ phổ độ nhơn sanh lập đức chiếm đại công quả. Điều nầy rất khó, vì mang một Thánh thể vào mình để dìu dẫn con cái Đức Chí Tôn, nếu ai đầy đủ Tam Lập, được đem đại công về trình với Đức Chí Tôn; còn nếu làm không trọn vẹn thì công quả đã mất mà còn thiếu nợ nhơn sanh nữa mà chớ!

Còn ngồi bureau làm công văn, mà cứ lo xem sách, truyện, đọc báo, mà chờ giờ. ghi công trả nợ, đến khi khai công nghiệp kể cho nhiều năm để thăng phẩm Chức sắc về hữu hình thì dễ, còn về quyền năng thiêng liêng thì dễ gì qua được, giỏi lắm là trừ hột cơm của nhơn sanh, chưa đủ nữa là khác!

Sự lập công quả nơi cửa Đạo, dầu việc nhỏ việc lớn, đều đắc vị được, do tâm đức để tạo thiện đức, thiện công, thiện ngôn, trong ba mà thiếu một là chưa chiếm được, dầu cho công phu đào luyện lên bực Đạo Nhơn đi nữa, một lời nói chơi, nếu có hại cho người cũng đủ tái kiếp trả quả, chớ đừng nói đến sự ghét giận người, gây oán trách hờn, không trọn tình thương thì không dễ gì đoạt được Tam Lập.

Còn mấy em đây là hạng dốt nát thì cứ vâng lời Hội Thánh, sự mệt nhọc mồ hôi tầm tã mà không thối chí ngã lòng, ăn cháo rau, rách rưới, ngày nào cũng vẫn như ngày nấy, dầu vậy mà mấy em có phước về đây hiệp cùng Qua lo tạo tác Đền Thánh.

Trước kia đã 3 năm khởi tạo đều ngưng trệ bỏ dở vì không tạo được tâm đức nên Hội Thánh giao cho Bần đạo lãnh làm. Bần đạo tạo tâm đức cho mấy em.

Nếu ai muốn làm công quả, phải trọn hiến thân, chỉ có người Phước Thiện về đây, đứa thì lãnh Đốc Công, Cai Sở, thợ hồ, công thợ, nam thì tu chơn, nữ thì thủ trinh, tình nguyện cho đến khi tạo Đền Thánh xong. Chỉ có tâm đức đó, thầy trò mình mới dám lãnh, đứng ra làm.

Vậy, các em ráng bền chí lo công quả tạo tâm đức, lập âm chất, thì Đức Chí Tôn ban cho mỗi đứa được hưởng cái vinh diệu vô cùng, ai muốn hưởng tại thế thì hưởng, còn không thì hưởng phần thiêng liêng cao trọng và tồn tại.

Hồi mấy thế kỷ trước, nơi Đế Thiên Đế Thích, người cũng tạo bằng cây gạch ngói vôi cát, Chí Tôn cũng cho đắc vị hết.

Bên nữ thì ham làm vì sợ thua bên nam, nên ráng

làm cho rồi, còn bên nam thì ỷ giỏi không cần làm, thả trôi, đến ngày Chí Tôn cho thành thì bên nữ đắc vị về thiêng liêng nhiều hơn, còn bên nam thì ít.

Ngộ nghĩnh thay, lúc thành đạo, tòa Đế Thiên trở thành đá hết, đến đỗi xung quanh và người đang bào đục, nấu cơm,... nói rõ là cả thảy người nơi dó đều thành đá, bia tạc lưu truyền thiên niên chi cổ cho đến ngày nay vẫn tồn tại, danh tiếng khắp cả hoàn cầu, mặc dầu xác họ là đá, nhưng linh hồn họ đạt Phật vị cả.

Đền Thánh Đạo Cao Đài hiện tại ở Việt Nam ngày nay là nơi Đức Chí Tôn ngự, tượng trưng Bạch Ngọc Kinh tại thế, bây giờ nó là gạch ngói, xi măng, cát vôi, cho đến buổi thành thì là một khối đá vĩnh cửu trường tồn cũng như tòa Đế Thiên đó vậy, nó sẽ mỹ lệ hơn nữa.

Rồi đây, mấy em muốn đến xem phong cảnh tòa Đế Thiên, Bần đạo sẽ cho đến xem thì sẽ thấy quyền năng thiêng liêng vô đối. Vậy mấy em cứ lo làm, đừng tưởng làm đây rồi không có hưởng gì, nếu mấy em dặt trọn đức tin nơi Chí Tôn thì sẽ hưởng hồng ân vô đối của Ngài ban cho không gì bằng.

Khi làm Đền Thánh xong, Bần đạo còn chọn một chỗ cất Nhà Tịnh thì mấy em cũng ráng làm nữa.

Ông Huỳnh Thiệt Chơn: *Bạch Đức Ngài, nếu cất Nhà Tịnh, mấy con cũng cứ lo làm công quả, làm sao tịnh được và cấp bực nào mới xin vào tịnh?*

Đức Ngài nói:

– Bần đạo lập là chung cho cả nhơn loại, hạng nào cũng dược, không phân biệt Chức sắc hay tín dồ, hoặc các Chi phái xin trở về, cùng là các đạo giáo khác, nếu muốn

thì vào cũng được nhưng phải có Quyền Vạn linh công nhận (đó là phần Chi phái và ngoại giáo).

– Bạch Đức Ngài, rồi đây người nào cũng xin vào tịnh, rồi ai lo phổ độ, ai làm công quả, chỉ có mấy người không phận sự họ mới xin vào tịnh.

Đức Ngài day lại nói với Sĩ Tải ỉiiển, Luật Sự Trấn ở bên cạnh đang ghi chép;

– *Hiển* với *Trấn* hay tò mò lục lạo, các nước ngoài người ta giỏi lắm, chế ra nhiều thứ chữ viết tắt lẹ lắm, mỗi khỉ hội đàm cùng giảng thuyết, họ đều ghi chú lại hết, còn mình đây dốt, chưa phát minh, có khi hội đàm cùng đi ra ngoài đời, có nhiều cái hay mà mình không chép lại được để học hỏi. Mấy đứa bây ráng chế làm sao, làm dấu như thế nào để ghi lại cái hay mà người ta nói giữa đông người.

Đức Ngài nói tiếp:

Chơn, bộ em ham tịnh lắm sao? Đâu có phải những người làm biếng mà vào tịnh được. Trước khi vào tịnh thì phải có đủ Tam Lập là: Lập Đức, Lập Công, Lập Ngôn. Nơi cửa Đạo đặt ra việc chi đều là hữu ích cả, mượn Thể Pháp tượng trưng mới đoạt Bí Pháp. Trước kia Bần đạo lập Phạm Môn xuất hiện tại Tòa Thánh tượng trưng cửa Phật độ sanh hồn, tức nhiên gọi Phật; Minh Thiện Đàn mở tại Khổ Hiền Trang, Bần đạo khai Thể Pháp tại đó, gọi là Pháp, Phước Thiện ngày nay đã ra thiệt hiện, tức nhiên ra mặt xã hội, gọi là Tăng, thì nó sẽ bành trướng vận chuyển lưu hành cùng khắp xã hội nhơn quần, nghĩa là phải phụng sự cho toàn thể chúng sanh, tế khổ phò nguy, đi Đầu Họ Đầu Quận làm hậu thuẫn cho Hội Thánh CTĐ, lo cơ tận độ, chỉ có công phổ độ mới giải quả tiền khiên.

Ai không có xuất thân hành đạo, nghĩa là không có công phổ độ thì không vào tịnh được, vì không đủ Tam Lập.

Trước khi xin vào, phải nạp tất cả giấy tờ hành đạo, lai lịch từ thuở nhỏ đến trưởng thành, ở ngoài Đời không án tiết, trong cửa Đạo cũng vậy, trọn tùng luật pháp Đạo và trường trai mới được, rồi giao cho Pháp Chánh minh tra về Thể Pháp đủ bằng chứng.

Chi Pháp phải giữ hồ sơ của mỗi người, còn nhiều điều trọng yếu về vô vi, không thế gì Chi Pháp biết đặng, chiếu văn kiện thì đầy đủ lắm vậy, Chi Pháp chỉ biết văn bằng hiện hữu về mặt hữu hình mà thôi. Khi minh tra đủ lẽ, rồi mới giao cho Hộ Pháp cân thần, nếu vị nào đủ Tam Lập thì vào tịnh được, bằng thiếu thì trở lại đi Đầu Họ, Đầu Quận, đi hành đạo nữa. Nói rõ là **phải có Hộ Pháp trục thần khai khiếu mới biết đặng đủ hay thiếu Tam Lập**, còn không thì ngồi tịnh, bụng lớn vô ích.

Ông Bàng: *Bạch thầy, như thế mấy con đây làm công quả, không đi Đầu Họ Đầu Quận làm sao vô tịnh được, vì không đủ Tam Lập?*

Đức Ngài nói:

– Riêng về phần mấy em, cứ lo tạo Đền Thánh, rồi đây Bần đạo định cho, phần thiêng liêng thì Chí Tôn đã hứa, còn về hữu hình, nếu muốn làm Chức sắc Đạo thì Bần đạo ban cho phẩm Giáo Thiện, nam nữ cũng vậy.

Ông Trình bạch: *Những hạng văn hay chữ giỏi tài đức, người ta mởi giúp nhơn quần xã hội đúng theo lời thầy dạy là phải giúp nhơn loại khắp cả hoàn cầu đặng Lập Đức, còn Lập Công, muốn đền ơn cha mẹ*

và xã hội vì công sanh thành và xã hội nuôi hột cơm và manh quần tấm áo, nhờ đó mà ta sống, tức nhiên đụng ai trả nấy, nghĩa là trả cho toàn thể nhơn quần xã hội trên mặt địa cầu mới đúng thuyết Lập Công. Còn Lập Ngôn thì tìm hiểu chép Thánh Ngôn lời lành lời phải để lại cho nhơn sanh học hỏi cái Đạo ngôn ngữ mà bắt chước, mấy con dốt có thế nào làm được?

Đức Ngài nói:

– **Phương pháp Tam Lập, nói rõ là chỉ đem trọn mảnh thân nầy làm tế vật cho Chí Tôn dặng phụng sự nhơn loại**, nếu giải rõ thì rất nhiều chi tiết, để có dịp Bần đạo sẽ thuyết minh hoặc viết sách in ra cho học hỏi.

Bây giờ mấy em làm công quả, nó cũng ở trong thuyết Tam Lập, lại nữa cái công tạo tác Đền Thánh là dền thờ chung của toàn nhơn loại sùng kính, như thế cũng đáng lắm rồi.

Mặc dầu không đủ Tam Lập, mà mình làm đều gì mà toàn thể nhơn loại hằng ca tụng, nhắc nhở và ghi ân, lưu danh hậu thế, cũng là một việc khó làm, nó cũng sánh với công phổ độ vậy.

Nếu xét lại, em nào còn thiếu Thiện Công, Thiện Ngôn, sau nầy phải xuất sư, cũng làm thầy tạo nghiệp Đạo, rồi ngoài kia hễ Chức sắc xuất dương ngoại quốc, các em cũng xuất sư tạo nghiệp ở các nước, nên ráng lập công, học cho thông mọi việc theo nghề nghiệp mình.

Bần đạo khuyên các em ở cùng nhau một sở, phải coi nhau như ruột thịt vậy, trên thương dưới, dưới không nghịch trên, dùng ngôn ngữ từ hòa đối đãi với nhau để đoạt đạo ngôn ngữ, nam nữ cũng vậy.

Thợ hồ: *Bạch thầy, mấy con về đây làm công quả, đã hiến thân trọn đời vào PT, hằng ngày cực khổ, ăn cháo rau, áo quần tiền bạc thiếu kém mọi mặt mà không Thiện Công, Thiện Ngôn. Bạch thầy, kiếp sanh làm người ở thế mong được cái Đức là hạnh phúc mà có người làm chưa được, bây giờ thầy dạy phải Thiện Đức thì làm sao cho đặng?*

Đức Hộ Pháp nói:

– Bần đạo hỏi mấy em về làm công quả tự mình đi hay là có ai biểu?

– Mấy con là người hiến thân Phước Thiện thì trọn quyền của Hội Thánh sai khiến, khi nghe Châu Tri mộ công quả, mấy con mới vâng lịnh ông Đầu Họ biểu về đây.

Đức Ngài nói:

– Đó là lập công lập vị hay là chuộc quả, đứng vào hàng "*Giáo nhi hậu thiện*" là nghe lịnh mà theo. Nếu các em nào tâm đức minh mẫn, được "*Bất giáo nhi thiện*" là thiện công thiện ngôn đó vậy. Hạng nầy gọi là phi thường, khỏi vào Nhà Tịnh họ cũng đoạt pháp được là vì họ sẵn là nguyên nhân, họ hiểu biết mà làm, họ tự tạo âm chất, thật hành điều nghĩa điều thiện, là Thể pháp, tức nhiên có thể đoạt Bí pháp, có điều thiếu một việc, muốn đắc pháp phải có chơn sư khai khiếu mới trọn vẹn được, đó mới gọi là "*Thượng phẩm chi nhơn*"; còn mấy em đây là "*Trung phẩm chi nhơn giáo nhi hậu thiện*", mấy em tạo thiện đức được là biết nghe lời Hội Thánh.

Người ta có tài thì làm việc hay, còn mình dở thì làm việc thường. Bần đạo tỉ dụ một việc thường để mấy

em dễ hiểu: Phận mình dốt thì làm theo đốt. Muốn tạo thiện đức, thiện công, thiện ngôn là làm như vầy:

Mình nghe đâu có cất chùa thì mình tự tính đi đến xin làm công quả; nghe đâu có ai bị tai nạn khốn khổ thì trong đêm ấy, nằm tính và thương xót, nghe chỗ đó bị tai nạn, mình định sáng ngày rủ anh em hay tự mình đi, dầu sáng nầy tắm chín hoặc có một mối lợi gì đó cũng bỏ, đi đến trợ giúp việc tai nạn, đó là thiện đức, nghĩa là khi mình tính. Khi đến nói như vầy: Thưa anh, tôi nghe anh bị tai nạn, tôi đến để xin phép giúp anh một ngày, hoặc là vác một cái cây, hoặc là giúp một đồng bạc, vậy xin anh vui lòng cho tôi giúp với một nghĩa mọn. Khi mình nói là thiện ngôn, khi mình làm là thiện công. Chớ không phải, ỷ có của rồi nói sỗ sàng: Đây tôi cho anh một đồng bạc mua gạo ăn đỡ đói. Như vậy là chưa thiện ngôn.

Mấy em đừng phân bì việc lập công với Đạo, bực Chức-Sắc mà không làm được, còn mình là tín đồ thì làm gì!

Mấy em phải hiểu rằng cái tâm đức từ thiện ở cửa Đạo không phân biệt lớn hay nhỏ, dầu nhỏ lớn đều làm được. Hễ ai có nguyên căn thì làm được.

Cam La sớm gặp cũng vinh,
Muộn thời Khương Tử cũng vinh một đời.

Mấy em **đừng lầm tưởng rằng phải vào Tịnh Thất mới đoạt pháp đặng**. Mấy em **làm công quả hằng ngày là tô điểm nuôi nấng Thể pháp**. Khi mấy em đắc pháp mà mấy em chưa biết đặng, cái **Thể pháp ở trong trong thuyết Tam Lập mình tự đào tạo nó hay là lo làm âm chất và làm điều thiện, tự giác nơi lòng mình, thì cái**

Chơn pháp ấy vẫn từ từ sẽ có và tồn tại. Đó mới gọi là Chơn pháp, chớ chẳng chờ ai ban cho mình Chơn pháp.

Nếu tâm thiện mình không có, dầu thọ pháp hay là tịnh luyện rồi nó cũng mất. Bởi lẽ ấy mà Bần đạo truyền Thể pháp lẫn có Bí pháp cho Chức sắc Giải oan, Tắm Thánh, Hôn phối và Phép xác. Chỉ có Giáo Sư Minh vừa khá rồi cũng bị lấy lại, còn bao nhiêu từ từ phai lợt của Bần đạo đã ban cho mà tự mình làm mất, bởi lý do không giữ tồn tại.

1. là sự nóng giận khiến ngôn ngữ không lành.
2. là sắc dục, dầu cho vợ chồng cũng là sắc dục.
3. là không trọn vẹn giữ trai giới và không tinh khiết

Trọng đại hơn hết là cái đạo ngôn ngữ ở trong cửa Đạo, từ tín đồ lập công cho đến Chức sắc phải có ba ngàn (3000) cộng quả, đã nhiều năm dày công tu luyện mới nhập vào Thánh thể của Đức Chí Tôn, nếu mà chưa trọn đạo ngôn ngữ, thốt ra một lời nói bất lợi cho mình cho người thì nó cũng tan như giá.

Nhứt ngôn khả dĩ hưng bang,
Nhứt ngôn khả dĩ tán bang.

Tỉ như lúc gặp đồng Đạo của mình mà bị phạm tội với Đạo, với Hội Thánh, với thầy với bạn, họ đã chịu khổ đau tâm hồn lắm vậy. Mình là người vô tội hoặc là mang Thiên mạng vào mình, mà còn tánh đức phàm tục, cứ khinh rẻ chê bai, trích điểm, làm cho bạn mình đau khổ thêm. Lẽ đạo thương người không hết, có lý đâu buông lời nhạo báng, vô tình mà mình mất cả chơn pháp mà gánh lấy tội của họ đã làm mà may duyên cho họ được trao lại cho mình.

Chớ chi Hội Thánh thay hình thể Đức Chí Tôn, dùng luật hữu hình trị tội thì Thiên điều khỏi tội.

Còn mình không phải là thay hình thể Đức Chí Tôn, cũng là bạn đồng sanh, mà mình chưa chắc gì trong sạch hơn kẻ đang có tội, mà mình lại lãnh thêm nữa.

Cái huyền vi mầu nhiệm của Bí pháp rất hệ trọng lắm vậy. **Học đạo ngôn ngữ của Thánh hiền phải cẩn ngôn cẩn hạnh, trước khi nói phải suy nghĩ điều nào phải, điều nào lợi rồi sẽ nói. Một là chơn chánh, hai là dễ thương, ba là hữu ích.**

Nhược bằng không dược ba điều trên thì nên giới khẩu, làm thinh là tốt hơn nói.

TÓM TẮT ĐẠO LỊCH 11 – NĂM BÍNH TÝ (1936)

*

TÓM TẮT các sự kiện quan trọng:

- ☐ ĐHP truyền 4 phép Bí tích cho các LS Giáo Thiện đi làm Đầu Họ Đạo PT 20 tỉnh Nam Kỳ
- ☐ Đức Lý cho biết: ĐHP chưởng quản Nhị Hữu Hình Đài là do Thiên thư quyết định.
- ☐ Bà Đoàn Thị Điểm giáng cơ ban cho Kính Thế Đạo.
- ☐ ĐHP mỡ khóa thi tuyển Luật Sự đầu tiên cho HTĐ.
- ☐ Ông Lê Bá Trang qui liễu tại Bến Tre, ông Tương đưa liên đài ông Trang về Tòa Thánh Tây Ninh.
- ☐ Lỉnh hồn ông Trang bị đọa nơi Lạc Hồn Trì.
- ☐ Toàn Quyền Pasquier giáng cơ xưng tội đàn áp Đạo.
- ☐ ĐHP làm lễ khởi công xây dựng Tòa Thánh.

*

- **9–1–AH:** ĐHP truyền 4 phép Bí tích cho các vị LS Giáo Thiện đi làm Đầu Họ PT phổ độ nhơn sanh

trong 20 Tỉnh NamKỳ.

- **16–1–BT:** Đức Lý Giáo Tông cho biết: ĐHP chưởng quản Nhị hữu hình đài là do Thiên Ihơ quyết định. Bà Đoàn Thị Điểm được lịnh giáng cơ cho Kinh Thế Đạo.
- **23–5–BT:** ĐHP ra sắc lịnh 34: mở khóa thi tuyển Luật Sự HTĐ lần đầu tiên, qui định trách nhiệm quyền hạn của Luật Sự.
- **29–5–BT:** Ông Lê Bá Trang đau bịnh, qui liễu tại Bến Tre.
- **7–6–BT:** Đức NTCN: Ông Tương lập kế đưa liên đài ông Trang lên Tây Ninh, âm mưu chiếm TTTN để lên ngôi GT.
- **10–6–BT : Đức Cao Thượng Phẩm cho biết:** Linh hồn ông Trang bị đọa Lạc Hồn Trì nơi cõi Âm Quang.
- **11–7–BT:** ĐHP thuyết đạo tại Thánh Thất Kim Biên: Mật thiết triết lý của Đạo Cao Đài.
- **3–8–BT:** Toàn Quyền Pasquier giáng cơ thú tội đàn áp đạo Cao Đài nên bị Thiên điều diệt thác.
- **17–8–BT:** ĐHP ra sắc Lịnh 45: Cấm Chức sắc ìàm chánh trị.
- **13–10–BT:** Lễ Đại Tường ĐQGT Lê Văn Trung tại TTTN.
- **17–10–BT:** ĐQGT giáng cơ nói nguyên căn của 2 ông Tương-Trang.
- **1–11 -BT:** ĐHP làm lễ khởi công xây cất TTTN.
- **17–11–BT:** Tôn Sơn Chơn Nhơn tiên tri về nước Nhựt và nước Tàu.
- **29–11–BT:** ĐHP nói chuyện với thợ hồ đang xây cất Tòa Thánh về cách tu Tam Lập, khi có đủ Tam Lập

rồi mới được vào Tịnh Thất để luyện đạo.

* * *

Trong năm trước, Đức Hộ Pháp đã chuyển Phạm Môn thành Cơ Quan Phước Thiện bằng việc bổ nhiệm 20 vị Lễ Sanh Giáo Thiện đi làm Đầu Họ PT trong 20 Tỉnh của Nam Kỳ, và cử Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa làm chưởng quản CQPT.

Đến đầu năm Bính Tý nầy, Đức Hộ Pháp gọi 20 vị Lễ Sanh Giáo Thiện về Tòa Thánh đặng Đức Hộ Pháp trục thần, khai khiếu và truyền cho mỗi người 4 Phép Bí Tích:

– Phép Giải Oan. – Phép Xác.

– Phép Tắm Thánh. – Phép Hôn phối.

Đức Hộ Pháp giao cho mỗi vị một cây bạch đăng (đèn cầy trắng) dặn rằng: Khi gặp việc khó khăn không giải quyết được thì chờ đến 12 giờ khuya, đốt bạch đăng nầy lên rồi thành tâm cầu nguyện thì ĐHP biết được sẽ đến trợ giúp.

Nhờ Phép Giải Oan mà các vị Đầu Họ Phước Thiện giải được nhiều bịnh tà rất hiệu nghiệm, làm cho nhơn sanh tín nhiệm Đạo Cao Đài, xin nhập môn vào Đạo rất đông, số tín đồ tăng lên không ngớt.

Cũng trong năm nầy, ngày 29–5–Bính Tý, Đức Hộ Pháp ra sắc lịnh số 34, ấn định kỳ thi tuyển Luật Sự HTĐ, khóa đầu tiên, để có nhân viên làm việc cho quyền Tư Pháp HTĐ, qui định trách nhiệm và quyền hạn của phẩm vị nầy.

*

Ngày 29–5–Bính Tý (dl 17–7–1936), ông Lê Bá Trang

Thượng Chưởng Pháp của Ban Chỉnh Đạo, đau bịnh và qui liễu tại Bến Tre. Ông Tương cho liệm thi hài của ông Trang vào liên đài, rồi phái người về Tòa Thánh Tây Ninh yêu cầu Đức Hộ Pháp cho phép di liên đài về Tòa Thánh an táng, Đức Hộ Pháp mở lòng từ bi bằng lòng.

Nhân dịp nầy, ông Tương sắp dặt một mưu kế rất thâm hiểm, là dùng phái đoàn đưa tang làm lực lượng chiếm đoạt Tòa Thánh Tây Ninh để ông lên ngôi Giáo Tông tại Tòa Thánh.

Do đó, ông Tương tổ chức phái đoàn đưa tang rất đông, khoảng 2.000 người, và trước khi đến TTTN, ông thay Đạo phục Giáo Tông, đội mão Giáo Tông, rồi mới đến tại cửa số 1 Nội Ô Tòa Thánh.

Bảo thể giữ cửa thông báo với Hội Thánh Tây Ninh, Hội Thánh yêu cầu ông Tương cởi Đạo phục Giáo Tông, mặc đạo phục thường thì mới mở cửa cho vào, vì đây là đám tang rước liên đài của ông Trang vào Tòa Thánh, chớ không phải rước Giáo Tông Tương của chi phái Bến Tre.

Trong lúc đó thì ông Chánh Tham Biện (Tỉnh Trưởng) Tây Ninh mà ông Tương đã có liên lạc trước, đưa một toán lính da đen Phi Châu vào giữ trật tự và ủng hộ ông Tương. Đám lính da đen nầy thấy trước cửa số 1 và dài theo đường vào Tòa Thánh, số người đạo mặc áo dài trắng khăn đóng đen đứng quá đông, họ không biết và cũng không hiểu bên nào là người của ông Tương, bên nào là người của Tòa Thánh, họ ra lịnh giải tán hết, không cho tụ họp đông đảo như vậy e sanh biến.

Ông Tương có cho người đến can thiệp và giải thích, nhưng họ nói không biết.

Nhờ vụ lính da đen của Pháp giải tán lực lượng của ông Tương nên phía ông Tương coi như bị thất bại 50%.

Hội Thánh Tây Ninh buộc ông Tương cởi áo mão Giáo Tông ra và mặc đạo phục thường thì mới cho vào Tòa Thánh, nhưng ông Tương nhứt định không chịu. Dằn co mãi như vậy đến 5 giờ chiều.

Trời chuyển đen kịch, sắp mưa to, Bà vợ của ông Trang thấy liên đài của chồng đặt giữa đường, đã chịu nắng trưa và bây giờ sắp chịu mưa, mà ông Tương không chịu giải quyết, nên Bà đến cự ông Tương và cũng yêu cầu ông Tương cởi áo mão ra để đưa liên dài vào Tòa Thánh. Ông Tương cũng chưa chịu nghe. Bỗng nhiên trời đổ mưa lớn, gió thổi ào ào rất lạnh lẽo, ông Tương chịu Ịạnh không thấu nên buộc phải cởi áo mão ướt nhèm ra và mặc quần áo khô vào cho đỡ lạnh. Cái mão bằng giấy gặp mưa thì rã bèn, rớt ra từ mảnh.

Đây là nổ lực cuối cùng của ông Tương trong tham vọng chiếm đoạt ngôi Giáo Tông tại TTTN.

Đám mưa thật to, chừng một giờ sau thì tạnh hẳn. Lúc bấy giờ Bảo thể được Hội Thánh ra lịnh mở cửa lớn, liên đài của ông Trang được đưa vào Tòa Thánh làm lễ. Sau khi tụng kinh và hành lễ xong thì đưa liên đài ra đặt trên nền tháp, xây dựng bên cạnh Đông Lang của Tòa Thánh, để sau đó tiếp tục xây lên thành bửu tháp.

Theo lời kể lại của Chức sắc tiền bối có tham dự lễ an táng ông Trang, Đức Hộ Pháp có đến xem khi tháp mới bắt đầu xây lên. Đức Hộ Pháp xem xong rồi cầm cây Kim Tiên nhá vào liên dài ông Trang 3 cái rồi Đức Ngài im lặng trở về Hộ Pháp Đường.

Cây Kim Tiên nhá 3 cái vào liên đài của ông Trang có ý nghĩa gì? Các Chức sắc tiền bối không dám hỏi Đức Hộ Pháp, nhưng suy ra rằng: Khi ông Trang được tấn phong lên phẩm vị Quyền Đầu Sư, ông Trang có lập thệ trước bàn Vi Hộ Pháp, thề rằng:

"*Thề Hoàng Thiên Hậu Thổ, trước bửu pháp Ngũ Lôi rằng làm trọn Thiên đạo mà dìu dắt cả mấy em chúng tôi đều là môn đệ của Cao Đài Ngọc Đế, nhứt nhứt do lịnh Thầy phân định, chẳng dám chuyên quyền mà lập thành Tả đạo, như ngày sau phạm Thiên điều, thề có Hộ Pháp đọa tam đồ bất năng thoát tục.*"

Ba cái nhá của cây Kim Tiên là dấu hiệu Vi Hộ Pháp phạt ông Trang theo đúng lời thề.

Vì cái mão của ông Tương làm bằng giấy nên khi thấm nước mưa thì rã ra, nên Đức Nguyệt tâm Chơn Nhơn giáng cơ ngày 7–6–Bính Tý nói ông Tương làm "*lốt hề, còn mang râu diễu gượng.*" (Xem bài Thánh Ngôn ngày nầy)

Ngày 10–6–Bính Tý, Đức Cao Thượng Phẩm giáng cơ nói rằng: Ngài quạt 3 phát vào Chơn thần ông Trang cho bay lên, nào hay Chơn thần của ông Trang nặng như hủ lô, chẳng những không bay lên được mà lại rớt xuốmg cõi Phong đô. Bát Nương chứng kiến, kêu ngạo cây quạt Long Tu của Thượng Phẩm hết linh với ông Trang!

Đức Quyền Giáo Tông giáng cơ cho biết, ông Trang bị đọa tại Lạc Hồn Trì nơi cõi Âm Quang, nằm mê man bất tỉnh. Khi mới vừa hơi tỉnh tĩnh thì đòi Đức Hộ Pháp làm cái tháp cho ông. (Ông Trang đã chết rồi mà vẫn còn háo danh nơi cõi trần, vẫn mê muội, chưa thức tĩnh).

Ngày 10–9–Bính Tý, Đức Quyền Giáo Tông giáng

cơ cho biết về ông Trang:

"Còn vụ Trang, hôm đầu tháng 8, va vừa tỉnh giấc mê hồn, vụt chạy trốn đi đâu không biết. Qua và Thất Nương đương kiếm. Hồi trưa nầy, ông Trang nhập vào một đứa nhỏ, chạy vào Hộ Pháp Đường đặng cầu xin Hộ Pháp ân xá, gặp Đức Hộ Pháp, mở miệng nói ú ớ không ra lời, bị Hộ Pháp cho một bạt tay, sợ quá chạy nữa, bây giờ không biết ở đâu...

Ôi! Còn ông TƯƠNG sau nầy cũng sẽ như vậy nữa mà chớ."

Đức Quyền Giáo Tông căn dặn: *"Mấy em khá gắng giữ mình, đừng thất thệ với Đức Chí Tôn. Khó lắm!"*

Trước đây, Đức Quyền Giáo Tông cũng đã cho biết: Nguyên căn của ông Trang là Quan Vân Trường và ông Tương là Ngô Tôn Quyền thời Tam quốc bên Tàu.

Ông Trang là một chiết linh của Đức Quan Thánh Đế Quân giáng trần làm Tướng soái cho Đức Chí Tôn khai Đạo, nhưng ông Trang lúc sau lại phản Đạo, chống lại Đức Quyền Giáo Tông và Đức Hộ Pháp, tách ra lập Chi phái, không làm tròn lời hứa thiêng liêng nên bị Đức Quan Thánh rút về, chơn hồn bị đọa nơi Lạc Hồn Trì theo luật nhân quả và sẽ bị hình phạt đúng theo lời thề.

Hai ông Tương và Trang cấu kết nhau tạo thành một cặp bài trùng, cùng nhau tìm dủ phương cách lật đổ Đức Quyền Giáo Tông và Đức Hộ Pháp tại TTTN, nhưng mọi mưu toan của hai ông đều thất bại ê chề. Nay ông Trang mất đi, ông Tương như đại bàng gãy cánh, không còn muốn mưu đồ chiếm đoạt TTTN nữa, đành an phận nơi Bến Tre.

*

Ngày 13–10–Bính Tý là ngày Đại Tường Đức Quyền Giáo Tông. Hội Thánh tổ chức cuộc lễ rất lớn tại Đại Đồng Xã trước Tòa Thánh, có thông tri cho toàn Đạo về dự. Hội Thánh có mời các quan chức lớn ngoài Đời đến dự lễ.

Số Đạo hữu ở các Tỉnh về dự lễ bằng đường thủy đông hơn đường bộ, tổng cộng ước lượng hơn 60 ngàn người.

Trong Lễ Đại Tường nầy, tất cả Chức sắc đều xả tang, có những cuộc vui như: Biểu diễn các cộ bông, đốt pháo bông, múa Long mã, múa Rồng và múa Lân. Lễ kéo dài đến ngày 14–1–Bính Tý và qua ngày hôm sau là ngày 15–10–Bính Tý: Lễ Kỷ niệm Khai Đạo.

*

Ngày 1–11–Bính Tý, Đức Hộ Pháp nhận tliấy các cơn khảo đạo đã hết, nền Đạo bắt đầu tiến triển mạnh mẽ, nên Đức Hộ Pháp làm lễ khởi công xây dựng Tòa Thánh.

Trước đây đã nhiều lần Hội Thánh tiến hành làm Tòa Thánh nhưng lại gặp trắc trở hoài, nên kết quả không được bao nhiêu. Lần nầy, Đức Hộ Pháp xem xét lại số tín đồ trung kiên của Hội Thánh thì Đức Ngài thấy rằng: Chỉ cần mỗi tín đồ đóng góp cho Hội Thánh 1 (một) đồng, tương đương 5 giạ lúa, thì Hội Thánh đủ tiền xây dựng Tòa Thánh đồ sộ, nguy nga tốt đẹp.

Đức Hộ Pháp tổ chức CQPT từ Trung ương tới địa phương, lập ra các Sở lương điền, công nghệ, thương mãi, để làm lực lượng cơ bản lo lương thực và tiền bạc chuyển về cho Hội Thánh để nuôi ăn các công thợ, còn các Chức sắc Hành Chánh Đạo CTĐ thì thâu góp tiền công quả

của nhơn sanh để mua vật liệu xây dựng.

Một mặt nữa cũng quan trọng không kém là Đức Hộ Pháp tuyển mộ 500 thanh niên nam nữ công quả hiến thân vào Hội Thánh để làm lực lượng công thợ và lao động nồng cốt hằng ngày xây dựng Tòa Thánh.

Số công quả thanh niên nam nữ nầy, Đức Hộ Pháp buộc phải lập thệ: Không được có vợ có chồng, để cho được tinh khiết trong suốt thời gian xây dựng Tòa Thánh. Sau khi xây dựng Tòa Thánh xong thì Đức Hộ Pháp sẽ giải thệ cho mà lập gia đình.

Tổ chức xong như vậy rồi, Đức Hộ Pháp coi lại thì thấy tủ tiền của Hội Thánh nơi Hộ Viện chỉ còn 1 $ 64 xu.

Đức Hộ Pháp liền đi xuống Vũng Liêm, đến nhà Bà Chánh Phối Sư Hương Thanh để xem Bà có giúp gì về tài chánh được không? Bà hướng dẫn Đức Hộ Pháp đi xem các vựa lúa khổng lồ của Bà mà chưa bán được, Việt Nam gặp lúc kinh tế khủng hoảng, giá lúa rất thấp, chỉ có 2 cắc 1 giạ (0 $ 20). Bà chưa bán được, nên trong nhà không có tiền mặt. Kế đó Bà vào nhà lấy trong tủ ra một cái hộp, trong đó đựng đầy vàng và hột xoàn, Bà cầm cái hộp trao cho Đức Hộ Pháp và nói: "*Em đem cái hộp nầy lên Sài Gòn cầm nơi Ngân Hàng thì được hơn 100.000 đồng, dùng số tiền nầy xây cất Tòa Thánh.*"

Đức Hộ Pháp nghĩ rằng: "*Bây giờ cầm thì được nhưng sau nầy làm sao có tiền để chuộc lại trả cho Bà, phải chi Bà hiến cho Hội Thánh một ít thì đỡ quá.*"

Do đó Đức Hộ Pháp không dám nhận cái hộp đựng vàng và hột xoàn của Bà, đành trở về tay không.

Bà khích lệ và an ủi: "*Em về cứ khởi công làm, làm*

thì được, ***bắt gió nắn hình****, thế nào cũng xong.*"

Tuy Hội Thánh không có tiền, nhưng Đức Hộ Pháp vẫn quyết tâm xây dựng Tòa Thánh, làm Lễ Khởi Công đúng ngày đã định: 1–11–Bính Tý.

Đức Ngài quyết định xây Tòa Thánh ngay tại vị trí Tòa Thánh tạm bằng cây ván, nên cần phải tháo dở ra hết, di chuyển Quả Càn Khôn và tượng các Đấng về tạm thờ nơi Báo Ân Từ, chừng nào Tòa Thánh thiệt thọ cất xong thì sẽ làm lễ an vị trở lại. Khi đưa Quả Càn Khôn đến Báo Ân Từ thì đem vào cửa không lọt, vì Quả Càn Khôn có đường kính 3 thước 3 tấc, lớn hơn bề ngang cửa một chút, phải ép Quả Càn khôn cho móp vô thì mới đưa lọt qua cửa, đem vào nội điện.

Trước cảnh nầy, Đức Hộ Pháp khóc và nói rằng: ***Sau nầy Phước Thiện sẽ khổ lắm!***

Dọn dẹp xong phần nền thì bắt đầu đào mống dựng cột. Công việc xây dựng Tòa Thánh không có họa đồ thiết kế nền móng hay họa đồ kiến trúc nào cả, mà do Đức Lý Giáo Tông giáng bút hướng dẫn Đức Hộ Pháp từng phần, hễ Đức Lý dạy tới đâu thì Đức Hộ Pháp ghi nhớ, chi vẽ lại cho công thợ làm tới đó, đôi khi gặp chỗ tinh vi khó khăn, Đức Hộ Pháp xuất chơn thần về Bạch Ngọc Kinh để quan sát kỹ lưỡng tận tường, rồi sáng trở lại, Đức Hộ Pháp chỉ vẽ lại cho công thợ làm giống y như vậy. Công thợ không biết gì nhiều hơn, Đức Hộ Pháp vẽ tới đâu thì làm tới đó, xong khoảng đó rồi thì Đức Hộ Pháp vẽ tiếp rồi làm tiếp. Cứ thế, Tòa Thánh được xây cất dần dần...

Tiền bạc cũng như lương thực, tuy thiếu kém nhưng Hội Thánh cũng ráng lo để không ngăn trở tiến độ xây

dựng Tòa Thánh, Tội nghiệp các thanh niên công quả nam nữ, ăn chay thiếu hụt, bữa cháo bữa cơm mà làm lao động nặng nhọc, nhưng nhờ tinh thần hăng hái và nhứt là được chư Thần hộ trì nên vẫn lướt qua được tất cả.

Ngày 28–5–Đinh Sửu, Hội Thánh ra Châu Tri số 39 kêu gọi các tín dồ đóng góp tiền bạc xây cất Tòa Thánh, là cách lập Đức tốt nhứt hiện nay. Châu tri có đoạn như sau:

"Hội Thảnh xin nhắc lại nữa: Đạo càng ngày càng bành trưởng thì chơn pháp phải thật hành, cả mọi việc cũng phải vẽ vời tô điểm trang hoàng hầu lập nên Thể Đạo, mới có trật tự oai nghiêm, đặng phổ độ chúng sanh vào con đường sáng suốt.

Vì đó nên cần tạo tác Tòa Thánh cho rồi đặng có chỗ cho nhơn sanh sùng bái. Hễ nhơn sanh biết sùng bái bao nhiêu thì sự phải sự lành càng mở rộng càng mỹ mãn bấy nhiêu.

Ai là người tâm đạo, ai là người có dạ nhiệt thành, biết rằng Trời giáng trần cứu thế, thì cũng nên đem cả mãnh lực tinh thần, kẻ công người của, kể ít người nhiều, đặng tô điểm vẽ vời cho Thể Đạo trở nên xinh lịch. Ấy là công nghiệp thứ nhứt của chúng ta đối với tương lai của Đạo.

Giàu nghèo chẳng nệ, xin để trọn tấc thành cùng Đại Từ Phụ buổi nầy. Tưởng lại chẳng có công quả nào vĩ đại bằng công quả tạo Đền Thờ cho mau thành tựu, hầu trụ cả đức tin của cả con cái yêu dấu của Thầy cho ra thiệt tưởng, vững chắc, chớ của chất bằng non mà không đem ra làm điều chi hữu ích cho Đời thì rất nên đáng tiếc.

Châu Tri nầy nên tuyên hố cho toàn Đạo hữu nam nữ đặng thấu đáo hầu để hết dạ lo lường tìm phương lập đức."

➤ *(Yêu cầu xem trọn Châu Tri số 39 nầy của 3 Chánh Phối sư trong*

Năm Đạo 12, ngày 28–5–Đinh Sửu (dl 4–7–1937).

Trong thời gian xây cất Tòa Thánh, ngày nào Đức Hộ Pháp cũng đến tận nơi để chỉ vẽ hay nhắc nhở các công thợ làm cho đúng theo sự chỉ dẫn của Đức Lý Giáo Tông.

Ngày 29–11–Bính Tý, nhân thấy các công thợ đang ngồi nghỉ mệt, Đức Hộ Pháp kêu tập trung lại đặng Đức Ngài giảng giải cho biết về việc xây dựng Tòa Thánh, ấy là các công thợ tu Tam Lập: Lập Đức, Lập Công và Lập Ngôn. Đây là phần tu căn bản của mỗi tín đồ.

Khi đã đủ Tam Lập rồi, tín đồ nào còn nhiều sức khỏe thì được tuyển vào Tịnh Thất luyện đạo.

Hết Năm Bính Tý — 1936,

ĐẠO LỊCH 12 NĂM ĐINH SỬU {1937}

- ☐ HTNG làm Lễ Khánh Thành Thánh Thất Kim Biên.
- ☐ Nữ Chánh Phối sư Hương Thanh qui vị tại Vũng Liêm.
- ☐ Tổ chức 3 Hội Lập Quyền Vạn Linh và Đại Hội PT.

* * *

ĐẠO SỰ NĂM ĐINH SỬU

HỘ PHÁP ĐƯỜNG, 9–1–ĐINH SỬU (DL 19–2–1937) PHỐI THÁNH MÀNG NÓI CHUYỆN VỚI CÁC BẠN PHẠM MÔN.

- **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

PHẠM VĂN MÀNG

Con chào Sư phụ, chư vị Sư thúc, chư Thiên phong và các bạn.

Xin mời mấy bạn và anh Giáo Sư đứng dậy.

Thưa Sư phụ, con kiếu lỗi, xin phép chuyện vãn với mấy bạn con một đôi điều, xin Cao Sư thúc xá lỗi.

May mắn một thời gian vắn vỏi mà thấy đặng trọn điều tốt đẹp mạnh mẽ của cuộc chiến đấu chánh tà, lại còn hừng chí thích tình xem đặng trận trung quyết thắng, các bạn mừng chăng?

Thưa Sư phụ, để các bạn con suy nghĩ.

Giáo Hữu Cương bạch: *– Sao lại không mừng.*

– Thấp thỏi là sao? Mấy anh trả lời không nghĩa.....

– Thưa, trật nữa.

Thượng Sắc Thanh bạch: – .....

– À đó đa. Mấy bạn nhớ lại khi thầy trò bị xô đuổi về nơi một khoảng đất không trên một mẫu, xúm xít nhau xây ổ gầy hang cho cuộc vĩ đại, Cơ Quan bảo tồn sanh chúng đã đắc thành với vẻ thanh bai tốt đẹp thế nầy, thì đoán chắc cái quá trình tượng chơn vi thể Đạo đặng rồi đó.

Ôi! Hôm nọ Sư phụ khóc tại Phạm Nghiệp, buổi hôm qua khóc tại Báo Ân Từ, hai trận huyết lệ ấy nó sẽ rửa sạch cả con đường Thánh đức của mấy anh, lại còn làm bửu pháp diệt tiêu gươm đao kẻ nghịch.

Ấy triệu chứng cuộc vinh hiển vô cùng của mấy anh toại hưởng.

Em chỉ xin một điều là mấy anh nên hằng nhớ những nỗi đau thảm buổi xưa, mà lau lụy cho những người bất phước, chớ đừng ỷ lại mà quên mình đa nghe!

Thửa Sư phụ, *chị Tư Nhượng* có gởi cho mấy em gái một bài thi; con xin viết ra đây nhờ sư phụ trao lại giùm mấy em kẻo tội nghiệp:

THI:

Đôi lời nhắn gởi bạn quần xoa,
Cái tuổi xanh kia có lúc già.
Rửa mặt những e phai má phấn,
Trao tay ngần ngại khuất mày hoa.
Dưới gương bạch thố trông mây xế,
Dựa bóng huỳnh loan đợi ác tà.
Nỗi phận tang du âu phải phận,

Đừng đem bích ngọc liệng dòng hà.

THĂNG

➤ *GHI CHÚ: Yêu cầu xem lại: Ngày 4–5–Bính Tý (22–6–1936)*

SÀI GÒN, NGÀY 24–1–ĐINH SỬU (DL 6–3–1937).

▪ **Phò loan:** Bảo Pháp – Nguyễn Trung Ngôn.

VÔ DANH ĐỒNG TỬ

VÔ tư mới rõ đạo mầu thay,
DANH chửa nên danh chớ cậy tài.
ĐÔNG đạo tương thân là đạo chánh,
TỬ sanh phú có Đức Cao Đài.

Chào chư đạo huynh. Bình thân.

Mừng nay đặng gặp mấy anh đây,
Có chuyện chi hay nói tớ hay.
Đã quá mấy thu tình cảm vọng,
Đạo còn lắm việc phải ra tay.

Mấy anh nói chuyện chơi đi.

(Hậu xin Ngài chỉ dạy về việc Đạo).

Đệ có dám lãnh phần giáo huấn đâu, nhưng lâu ngày đặng gặp mừng quá nên muốn bàn sơ việc Đạo với mấy anh cho vui, chớ đệ cũng không dám nói rằng đắc lịnh Ngọc Hư mà dám nhiều lời. Song việc Đạo là việc công, tưởng ai cũng bàn đặng. Vậy xin nhượng chư huynh.

Đệ xin thưa chư huynh, Đạo còn nhiều bước khó khăn vì bị lũ tà thần quỉ mị bày lắm trò quái gở để lừa gạt chúng sanh mà phá loạn cơ quan của Đạo mà chính mình Đại Từ Phụ đã lưu lâm từ thử.

Ấy cũng vì tư tâm ích kỷ mà ra, nhưng đó cũng là

một bài học vỡ lòng cho anh em ta. Vậy đệ xin khuyên chư đạo huynh chớ thấy vậy mà vội buồn, và hãy gắng công thêm nữa.

Đệ xin tạm biệt!

► TÁ I CẦU:

Vô tình đâu rõ đặng nhơn tình,
Danh đạo vì ai lắm bất bình.
Đồng niệm nhứt tâm hành thiện đạo,
Tử thị sanh phi khuyến chúng sinh.

Đệ đã nói rằng không đắc lịnh, thế thì đâu đám quyết định điều gì. Còn yêu cầu Lý Đại Tiên và Đại Từ Phụ thì quyết chưa đặng vì đã có lịnh Trên dạy để vậy ít lâu cho rõ giả chơn, rồi các anh em sẽ tự nhiên tỉnh ngộ, vì chẳng lẽ Đức Chí Tôn làm việc chơi một lúc đâu.

Nếu ai có tâm chí lớn mới đáng làm hướng đạo cho cơ hiệp nhứt, vì những người có công khai Đạo đã bị thử thách, rồi nhơn cơ hội ấy mà bị khinh bĩ và đố kỵ là khác nữa. Vì lẽ ấy mà không khôi phục nhơn tâm. Chẳng những vậy thôi mà những kẻ đó lại còn đem đường ganh ghét cho người đạo mất vẻ thân ái với nhau.

Chớ chi **đừng kể những điều phàm tục mà bạo gan ráng chịu cho đặng những điều nghịch ý mình thì có lo chi không hiệp nhứt**. Đệ xin lạm vài lời thổ lộ.

THĂNG.

NGÀY 27–1–ĐINH SỬU (DL 11–3–1937) GIÁO SƯ THƯỢNG BẢY THANH VÀ THƠ KÝ NGUYỄN KIM SA VÂNG LỊNH HTNG ĐẾN HÀ NỘI HÀNH ĐẠO.

Xin nhắc lại: *Đức Hộ Pháp Chưởng quản Nhị hữu hình Đài, đã bổ nhiệm Giáo sư Thượng Bảy Thanh đi*

Hà Nội hành Đạo từ ngày 4–8–Ất Hợi (dl 1–9–1935) íheo Đạo Nghị Định số 54, thay thế Ngài Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh, nhưng GS Thượng Bảy Thanh chưa thể lãnh lịnh đi dược vì ý muốn Địa phận Đạo Hà Nội trực thuộc HTNG ở Kim Biên, thay vì trực thuộc Tòa Thánh Tây Ninh.

Mãi đến đầu năm 1937, HTNG ở Kim Biên (Nam Vang) bổ Giáo Sư Thượng Bảy Thanh đi hành đạo Hà Nội thì GS Bảy mới chịu lãnh lịnh ra đi. HTNG đánh điện cho Ban Cai Quản Thánh Thất Lê Lợi tại Hà Nội biết để chuẩn bị đón tiếp.

Ông GS Bảy cùng với Thư ký Nguyễn Kim Sa khởi hành từ Sài Gòn đi ra Hà Nội bằng xe lửa.

Khi xe lửa tới ga Nam Định thì có Lễ Sanh Thượng Nghĩa Thanh đón tiếp rồi cùng đi Hà Nội.

Đến ga Thường Tín thì có Lễ Sanh Thượng De Lagarde Thanh đón tiếp, rồi hiệp vào phái đoàn đi tiếp đến ga Hàng Cỏ tức là ga Hà Nội. Tại đây có Giáo Hữu Thái Abadle Thanh cùng các Chức sắc, Chức việc và Đạo hữu Hà Nội đón rước. Cuộc đón tiếp rất long trọng và nhứt là GS Bảy mặc áo tiểu phục xanh, đội khăn đóng xanh, trông rất đẹp và lạ mắt.

Phái đoàn Đạo đón tiếp và rước GS Bảy về Thánh Thất Lê Lợi, Địa phận Hà Nội.

Nghỉ ngơi một ngày, Giáo Sư Thượng Bảy Thanh họp các Chức sắc, Chức việc và Đạo hữu tại đây để chào mừng và hỏi han tình hình Đạo sự nơi đây.

Hôm sau, ông bắt đầu đi viếng thăm các Đạo hữu cao niên. Sau đó ông đi thăm xã giao các cấp chánh quyền

Pháp Việt cao cấp để tạo cảm tình của các vị nầy đối với Đạo Cao Đài: Viếng Tổng Đốc Hoàng Trọng Phu và Tổng Đốc Nguyễn Năng Quốc, hai vị nầy là Chánh và Phó Hội Trưởng Hội Phật giáo tại đây do Toàn Quyền Pasquier dựng ra để đối phó với sự truyền bá mạnh mẽ mau chóng của Đạo Cao Đài.

Tiếp theo, Giáo Sư Bảy đến hội kiến với ông Đổng Lý Văn phòng Rikenbach của quan Toàn Quyền và Thống Sứ Bắc Kỳ Yves Chatel, vv...

GS Bảy nói tiếng Pháp rõ ràng và đúng giọng Paris, cử chỉ lịch sự, khiêm tốn, trình bày công việc ngắn gọn mà đầy đủ nên được các quan chức Pháp có cảm tình đặc biệt.

Những cuộc hội kiến với các quan chức cao cấp Pháp Việt, tuy có tầm quan trọng nhưng không ảnh hưởng nhiều đến các từng lớp dân chúng. Do đó GS Bảy hợp cùng 2 Chức sắc người Pháp là Giáo Hữu Thái Abadie Thanh và Lễ Sanh Thượng De Lagarde Thanh tổ chức một buổi diễn thuyết về Đạo Cao Đài tại rạp chiếu bóng Majestic là rạp sang trọng và lớn nhứt Hà Nội, có sức chứa chừng 1.000 người, vào lúc 6 giờ rưỡi tối ngày 14–5–1937. Giấy mời được gởi đến các quan chức Pháp Việt, các nhân vật trí thức tân cựu và các giới đồng bào.

Đến giờ khai mạc, ông GS Bảy lên diễn đàn, giới thiệu ông Giáo Hữu Thái Abadle Thanh với khán thính giả, thuyết minh về Lịch Sử Đạo Cao Đài.

Ông GS Bảy nói tiếng Pháp rất trôi chảy, rất lịch sự và rất văn chương, lại đúng giọng Paris làm cho các thính giả người Pháp rất ngạc nhiên và vỗ tay hoan nghinh nhiệt liệt.

Ông Giáo Hữu Thái Abadle Thanh lên diễn đàn

với bộ Đạo phục màu vàng, đội mão cũng màu vàng làm nhiều người rất chú ý, trình bày về Lịch sử Đạo Cao Đài. Nền Tân tôn giáo nầy được Đấng Thượng Đế dùng huyền điệu Cơ Bút để lập ra từ năm 1925, nay được 12 năm, Ông nói qua tôn chỉ của Đạo Cao Đài là qui Tam Giáo hiệp Ngũ Chi, về cách thờ phượng, về luật pháp tu hành rồi ông giới thiệu với các thính giả trường hợp ông De Lagarde nhờ huyền diệu của Đạo Cao Đài mà ông khỏi bệnh mù mắt, và hiện nay ông là Chức sắc của Đạo Cao Đài phẩm Lễ Sanh.

Ông Lễ Sanh Thượng De Lagarde Thanh liền đi lên diễn đàn với Đạo phục màu xanh, đội mão trắng làm cho cả rạp đều ngạc nhiên thích thú. Ông xác nhận lời của ông Abadie là đúng sự thật, rồi ông thuật lại từ đầu tới cuối việc ông bị mù mắt và được huyền diệu của Đấng Thượng Đế trị khỏi, nên ông theo Đạo Cao Đài và hiện nay ông là Chức sắc phẩm Lễ Sanh.

Dứt lời, các thính giả đều vỗ tay tưởng như vỡ rạp.

Sau cùng, GS Thượng Bảy Thanh lên diễn đàn, thuyết pháp bằng tiếng Việt về giáo lý và triết lý của Đạo Cao Đài với những điểm then chốt, sau đó ông tóm lắt lại bằng tiếng Pháp để mọi người có thể nắm được.

Buổi thuyết đạo tại rạp hát Majestic Hà Nội thành công ngoài sức tưởng tượng. Các thính giả đều có cảm tình với Đạo Cao Đài, họ rất chú ý giáo lý Cao Đài là nhìn nhận các nền tôn giáo hiện hữu, lại có tính cách tổng hợp, nên họ lưu tâm tìm kiếm các kinh sách của Đạo Cao Đài sau nầy để đọc hiểu biết thêm.

➤ *(Xem thêm phần Phụ Lục của năm nầy).*

▪ *[Theo Hồi Ký của Lễ Sanh Ngọc Đoan Thanh (Phạm Tài Đoan)]*

NGÀY 8–4–ĐINH SỬU (DL 17–5–1937) BÀ NỮ CHÁNH PHỐI SƯ HƯƠNG THANH QUI VỊ TẠI VŨNG LIÊM.

Giữa tháng 5 năm 1937 (Đinh Sửu), Đức Hộ Pháp cùng Hội Thánh đi Nam Vang chuẩn bị và dự lễ Khánh Thành Thánh Thất Kim Biên, giao cho Bà Chánh Phối Sư Hương Thanh ở nhà lo ngoại giao với nhà cầm quyền Pháp ở những nơi nào Đạo bị làm khó dễ. Bà đi hầu Tòa, rồi trở về, kế đó lâm bịnh.

Bà qui vị vào ngày mùng 8 tháng 4 năm Đinh Sửu (dl 17–5–1937) đúng vào ngày Lễ Thánh đản của Đức Phật Thích Ca, tại quê nhà ở Vũng Liêm, hưởng thọ 64 tuổi.

Đức Hộ Pháp được tin điện, liền thu xếp công việc rồi trở về để cùng Hội Thánh lo tang lễ cho Bà.

Một điều huyền diệu là khi Bà Hương Thanh còn sống, Bà lãnh nhiệm vụ ngoại giao với chánh quyền Pháp lo việc Đạo, thì khi thoát xác đăng Tiên, Bà cũng lo y như vậy. Số là Đạo xin phép khai đàn, nhà cầm quyền Pháp lúc đầu thì cho, sau lại cấm. Hội Thánh chưa biết tính sao thì Bà giáng cơ nói: Để Bà lo việc đó cho, yêu cầu Hội Thánh cử người đến xin, kỳ sau thì được dễ dàng. Quả đúng như vậy.

Sau khi Bà qui vị dược 17 ngày, đến ngày 25–4 Đinh Sửu (dl 3–6–1937), Bà được Đức Chí Tôn ân tứ lên phẩm Nữ Đầu sư, vì Bà là người có đại công với Đạo trong buổi sơ khai và là chị cả của Nữ phái, dìu dẫn đàn em Nữ phái;

Về sau, Hội Thánh đem hài cốt của Bà ở Vũng Liêm về Tòa Thánh, đặt vào Bửu tháp Nữ Đầu Sư, xây ở phía Tây Lang, tượng của Bà được tạc ở mặt tiền Tòa Thánh, phía Nữ phái, trên Lôi Âm Cổ Đài, để nhơn sanh chiêm ngưỡng một bậc Chức sắc Nữ phái có đại công với Đạo.

Bài Thài hiến lễ Bà Nữ Đầu Sư Hương Thanh:

Đầy giỏ Hoa Lam chất ái tình,
Y theo mặt luật của khuôn linh.
Thử căn linh thể nơi phàm tục,
Mới hưởng hồng ân chốn Ngọc đình.
Nam Hải là bờ Ao Thất Bửu,
Tây Ninh nền tổ quán Tam Thanh.
Thuyền từ trở lái lìa sông lệ,
Nhớ bạn chơn mây gởi tấc thành.

Ngày 13–4–Đinh Sửu (dl 22–5–1937) HTNG tổ chức Lễ Khánh Thành Thánh Thất Kim Biên (Nam Vang) rất long trọng.

Trong quyển "*HISTOIRE du CAODAISME*" của Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Gabriel Gobron, có thuật rõ diễn tiến cuộc lễ nầy, Hiền Tài Nguyễn Văn Hồng dịch ra Việt văn, xin trích ra nguyên đoạn nầy như sau:

LỄ KHÁNH THÀNH THÁNH THẤT NAM VANG

Lễ Khánh Thành long trọng Thánh Thất Nam Vang được tổ chức vào thứ bảy, ngày 22 tháng 5 năm 1937, trong đó bài diễn văn của Giáo Sư Thượng Vinh Thanh, Phó Chủ trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo của Đạo Cao Đài (Phật giáo Canh tân) là phần chánh. (Người ta tin rằng ông Vinh là François Hugo tái kiếp).

Sau đây là vài đoạn trích lục dài của bài diễn văn trên:

"Khi Hội Thánh chỉ định tôi mở lời hôm nay nhơn dịp chúng tôi sắp khánh thành Thánh Thất đầu tiên được xây dựng trong thủ đô Vương quốc Cao Miên, đã từ lâu tôi ngần ngại nhận lãnh cái danh dự đặc biệt nầy, sợ rằng không đủ sức cho một sứ mạng nhiều khó khăn và tế nhị.

"Phải cần có sự khẩn khoản của tất cả các hiền huynh trong Hội Thánh, đặc biệt của vị niên trưởng, Giáo Sư Thượng Bảy Thanh, là người đáng kính của chúng tôi, có công đầu trong Hội Thánh Ngoại Giáo của Đạo Cao Đài hay Phật giáo Canh Tân, đã chỉ định tôi xuất hiện hôm nay trước đông đảo quan khách dễ cảm kích và được chọn lựa.

"Nói tiếng Pháp còn chưa chắc chắn và nhất là không quen lên diễn đàn, tôi yêu cầu quí vị khoan hồng đối với tôi.

"... Xin quí Bà và quí Ông tin rằng, trong ngôi nhà nầy, quí vị sẽ tìm được sự hoà bình và hòa hiệp, sự khoan dung rộng rãi nhứt, ở đây không có một tiếng nói nào có tính cách bất hòa được thốt ra, tất cả mọi người nơi đây đều có bổn phận thương mến nhau như anh chị em ruột, vâng theo một luật pháp duy nhứt của Thượng Đế, Đấng Tạo Hóa, Đại Từ Phụ của tất cả, không phân biệt chủng tộc và quốc gia.

"Chúng tôi chọn ngày khánh thành Thánh Thất đầu tiên nơi đây là ngày Kỷ niệm thoát xác của một người Pháp vĩ đại, một nhân vật vĩ đại: đó là Victor Hugo, mà từ năm 1927, Ngài là Chưởng Đạo thiêng liêng đáng kính mến của chúng tôi.

Chúng tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn nước Pháp, nước đã sanh ra một nhà thơ vĩ đại mà chúng ta đã học và yêu mến khi còn trên ghế nhà trường Pháp, một nước Pháp anh

hùng, hào phóng và nhân đạo.

LỄ KHÁNH THÀNH THÁNH-THẤT KIM BIÊN
Đức Hộ-Pháp và các Chức-Sắc cao cấp đến dự lễ.

THÁNH THẤT KIM BIÊN (NAM VANG)
Các Chức sắc và Quan khách đang ngồi dự lễ.

"Chính năm 1927, vị lãnh đạo cao cấp của Đạo Cao

Đài hiện nay, Ngài Phạm Công Tắc, đã đến xứ Cao Miên và chơn linh Victor Hugo giáng đàn trước tiên nhờ việc xây bàn, kế đó là nhờ một miếng ván nhỏ làm cơ và sau cùng là cây Ngọc cơ. Nhờ đó thiết lập được Hội Thánh Ngoại Giáo của Đạo Cao Đài mà Chơn linh Victor Hugo trở thành Chưởng Đạo thiêng liêng của chúng tôi. Nhờ những lời giáo huấn của Ngài, chúng tôi truyền bá giáo lý mới, trước tiên là trên lãnh thổ Cao Miên, kế đó sang Pháp, rồi Lào, sau đó Trung Kỳ và Bắc Kỳ.

"Tiếp theo xin bày tỏ lòng kính trọng đến những vị thường xuyên vận động nơi nước Pháp hay nơi Đông Dương để binh vực Đạo Cao Đài như: Luật sư Roger Laseaux, Luật sư Lortat Jacob, Thủ Tướng Albert Sarraut, các Thống sứ Richome, Silvestre, Thibaudeau, các Dân biểu H. Guernut, Marius Moutet, E. Outrey, Paul Ramadler, Marc Rucart, Jean Piot, J.M. Renaitour, M. Voirin, A. Philip, Cô Marthe Williams, Trung tá Alexis Métois, Félicien Challaye, ông E. Tozza, Gabriel Abadle de Lestrac, Jean Laffray (Chủ nhiệm báo La Griffe (móng vuốt), Charles Bellan, cựu Thống sứ Pháp tại Cao Miên, v.v... Chúng tôi xin cáo lỗi sự thiếu sót ngoài ý muốn trong bài tường trình mau lẹ nầy.

"Như vậy, chúng ta họp nhau đây trong sự long trọng là để khánh thành "Ngôi nhà của Thượng Đế" tại Nam Vang.

"Thời gian đã qua khá xa, nơi đảo Phú quốc nằm trong vịnh Thái Lan, Đấng thiêng liêng giáng điển giống như đã giáng điển nơi đảo Jersey, đối diện cái vô tận của biển cả, đối diện cái vô cùng của bí ẩn tâm linh và số phận con người, qua các cuộc xây bàn của Bà De Giradin và Victor Hugo.

"Thời gian cũng đã khá xa, Đấng thiêng liêng giáng điển xuống những nhóm nhỏ gia đình ở Sài Gòn, dẫn đến

sự nhập đạo của Ngài Lê Văn Trung và Ngài trở thành nhà lãnh đạo cao cấp đáng kính của Đạo Cao Đài hay Phật giáo canh tân (Đại Ân Xá kỳ ba của Thượng Đế ở Đông phương).

"Từ năm 1919, nhưng nhứt là từ năm 1925, phong trào của chúng tôi không ngừng trở nên vững vàng và chiếm được lòng tín ngưỡng và những tâm hồn mới trên khắp thế giới.

*"Quả thật, giống như tất cả những cái mới nổi bật của thế giới, Đạo Cao Đài đã gặp phải chủ nghĩa hoài nghi, sự nhạo báng, sự ngờ vực, về những biểu tượng của Đạo có ý nghĩa nhứt: **Thiên Nhãn** mà người ta thấy trong nhóm Thông Thiên học và Triết lý học, chữ **Vạn** có nguồn gốc từ tất cả chủ nghĩa biểu tượng và từ tất cả khoa học bí truyền của nền văn minh thế giới, Những biểu tượng ấy đáng kính nhứt của chúng tôi đã bị chế nhạo hay bị buộc tội vô căn cứ, vì lý do dốt nát và không hiểu biết của những kẻ phàm tục, chỉ thấy chúng tôi ở mặt ngoài.*

"Một câu tục ngữ xưa của Pháp: Nếu anh muốn nhổ cỏ dại, trước hết anh phải bước vào vườn.

"Nhưng nhứt là về căn bản tâm linh, tại sao lại sợ hãi gọi con mèo là con mèo và Rollet là một tên bịp bợm, theo những câu thơ bất hủ của Boileau? Nhứt là về căn bản Thần linh học của phong trào chúng tôi là đầu đề của những chế giễu dễ dàng nhứt và dai dẳng nhứt. Ở đây, chúng tôi không biện hộ cho Thần linh học tân thời. Mặc dầu bị tấn công không ngừng từ ba phần tư của thế kỷ, vấn đề Thần linh học không ngừng thu hút những nhà bác học nổi tiếng, mà chúng tôi xin đơn cử một thí dụ thôi, như Ngài Olivier Lodge, nhà vật lý nổi tiếng thế giới, Viện trưởng Đại học Birmingham, hội viên Hàn Lâm viện Hoàng gia Anh quốc.

"Thần linh học không ngớt lan tràn đến các đảo như Porto Rico và Cuba (nước mà Thần linh học tỷ lệ với dân số, nơi dó những đài phát thanh vô tuyến đã phát ra đều đặn những chương trình Thần linh học), toàn nước Ba Tây, quê hương của Thánh kinh, nơi dó có 8 triệu người tự nhận theo Thần linh học (200 ngàn tại Rio-de-Janeiro). Thần linh học không ngừng lan tràn đến các Đại học đường – một sự kiện khó tin – bởi vì Utrecht, Leyde, Belgrade, Lund, Buenos-Ayres, Londres, nhiều phân khoa đại học Mỹ đã có giảng đường dành cho Thần linh học thực nghiệm.

"Sau cùng nó không ngừng được thiện cảm ở tư tưởng gốc trong thời đại của chúng ta, bởi vì sau khi nó quyết định một cách không thể chối cãi được tính chất tiên tri sứ mạng và sự nghiệp của Victor Hugo, nó đã ảnh hưởng đến những khảo cứu của Bác sĩ Hans Driesch, Giáo sư Đại học Leipzig, lý thuyết gia Đức, về thuyết Tân sinh lực và những thử nghiệm sáng chói của Allan Kardeq và của Bergson nữa.

"Còn bao nhiêu chuyện nữa mà chúng tôi có thể nói lên để bình vực sự kiện Thần linh học, nhưng chúng tôi cần chỉ ra rằng, sự dốt nát khi không có định kiến, rất thường vấp phải sự thiếu hiểu biết đau khổ của con người. Một hiền triết Anh nói rằng: ***Thương hại cho những người nào không giữ được nụ cười trước những lời chỉ trích nông cạn!***

"Vả lại, chúng tôi đã giữ kín cây ngọc cơ, để nhớ đến Giáo hội Công giáo, những nhà Thần linh học huệ trí, rằng việc thực hành Thần linh học (Cầu cơ) có thể đạt dược kết quả tốt đẹp khắp nơi trên địa cầu, cái điểm khởi đầu của một thời đại mới của con người: thời đại Thần iinh học; nhưng nó cũng có thể dẫn dắt những người ngây thơ không thận trọng, những kẻ hư đốn, đến những kết quả rất tai hại. (Có

nhiều nhóm Thần linh học trong vùng băng giá ở Alaska, trong những trang trại thuộc đồng cỏ hoang ở Argentine, trong cảng thiên nhiên tươi tốt ở Ấn Độ).

"Xưa kia, Thánh Paul khuyên bảo các môn đồ nên nhận thức rõ các chơn linh. Và đây là Giáo hội Anh giáo lúc bấy giờ bị cả triệu tín đồ đào ngũ, đã cho một số giáo sĩ tiếp xúc với các Hội Thần linh học để củng cố lại đức tin bởi chứng cớ, để củng cố tôn giáo bởi khoa học, để liên kết trong chiều hướng mới được kêu gọi bởi nhơn loại. (Một người lớn trên bảy còn lui tới ở Giáo hội Anh giáo).

"Nhưng, cái gì là đặc điểm của Đạo Cao Đài hay Phật giáo Canh tân? Đó không phải là căn bản thực nghiệm tâm linh hay thần linh, sự thông công giữa người sống và người chết, tình huynh đệ vẻ vang cảm động của thế giới hữu hình và vô hình, mà là cái năng lực tổng hợp các giáo lý mà chúng tôi đã thực hiện một cách đúng đắn bằng cách tôn thờ các Đấng Thần linh Á châu lẫn các Đấng Thần linh Âu châu.

Không một Ngôi nhà Thượng Đế nào sánh được với Ngôi nhà Thượng Đế của chúng tôi, bởi vì người Âu châu cũng như người Á châu, người có tín ngưỡng cùng như người không tín ngưỡng, đều có thể nâng cao linh hồn của họ lên đến cái mức hy vọng ưa thích nhứt của họ, kẻ thì tôn thờ Đức Chúa Jesus, người thì tôn kính Đức Thích Ca, kẻ thì chiêm ngưỡng Đức Khổng Tử (như những người tự do tư tưởng ở Tây phương).

"Hãy nói cho chúng tôi biết, hiện nay quí vị thấy ở nơi nào, có sự tổng hợp tâm linh đó? Trong cái thế giới bị chia rẽ bởi vật chất, nóng sốt bởi thù hận, đổ máu bởi chiến tranh.

"Không một nơi nào có thể hơn Thánh Thất Cao Đài,

vì nơi đây, người ta làm việc trong tình huynh đệ của con người, trong tình thân hữu của các chủng tộc, trong sự liên hiệp các lục địa trong một tập hợp rộng lớn của con người, viết lên lá cờ lịnh hai chữ: ***Tâm linh – Hòa bình****, sáng chói của những người thiện tâm.*

"Thế nên chúng tôi dám nói thẳng với người phương Tây rằng: Chúng tôi vì hòa bình.

Hòa bình, đối với chánh quyền và những lãnh tụ của đời, họ có sứ mạng thường bạc bẽo và khó khăn để làm thỏa mãn sự buông thả dục vọng, trái ngược của con người. Hòa bình đối với những quốc gia láng giềng, hòa bình đối với người ngoại quốc, bởi vì chiến tranh đem lại quá nhiều điều ác, để không là mê tín hung tợn hay là tội ác của quỉ, với tiêu đề Pháp ngữ: Hòa bình liên kết của một nền hòa bình không thể phân chia, hòa bình bởi hòa hợp, nằm trong công thức của chúng tôi, mặc dầu trong thời buổi hắc ám. Đó là cái nghĩa của sự tổng hợp tâm linh của chúng tôi.

Trở qua Âu châu, quả thật có một phiền trách nhỏ là Đạo Cao Đài đã loại ra Mahomet và Hồi giáo khỏi các Thánh Thất, về phần chúng tôi không có sự loại trừ ấy.

Và chúng tôi cần lập lại nơi đây, một trong những giáo huấn thần bí của Hồi giáo để nhận xét rằng, không một người Cao Đài nào không từ chối nhận biết đó, bằng giai thoại của thuyết thần bí Hồi giáo, lịch sử từ sự sanh ra của chính mình đến thiêng liêng, từ sự đảo ngược giá trị tâm hồn người tu:

*

Một môn đồ đến trước cửa nhà của thầy và gõ cửa.

Im lặng. Người ấy gõ cửa lần nữa.

Một tiếng nói từ bên trong phát ra:

– Ai đó!

***– Tôi** (Bản ngã)*

Im lặng. Cửa không mở.....

Sau đó, người môn đồ lại đến trước nhà thầy lần nữa và gõ cửa. Một tiếng nói từ bên trong phát ra:

– Ai đó!

***– Anh** (Phi ngã hay Vô ngã)*

Và lần nầy cửa mở.

*

*Thật ra, một tôn giáo biết truyền bá cái chơn lý phổ quát như thế, một tôn giáo đã dạy các tín đồ những câu tuyệt diệu: "**Tôi không là người Hồi giáo, không là Thiên Chúa giáo, không là Do Thái giáo, mà tôi là con của Thượng Đế**".*

Tôi nói: Thật ra, tôn giáo nầy không phải là của riêng phần chúng tôi, là của một âm mưu nào, là của một phép phù thủy nào; rằng những người Hồi giáo ở Ấn độ, rằng những người Hồi giáo ở Pháp, xin hãy tín nhiệm chúng tôi và hãy an tâm cho tất cả điều thiện.

Và vì chúng tôi vừa nói đến người Pháp Hồi giáo có xây cất Thánh đường Hồi giáo tại Ba-lê, nơi đó mỗi ngày năm lần vang lên từ tháp chuông cao, tiếng gọi của vị tu sĩ báo giờ cầu nguyện, làm chúng tôi cảm thấy nhẹ nhàng, hôm nay xin cảm tạ tận đáy lòng, đầy tình chơn thật và biết ơn nước Pháp của Đạo Cao Đài, nước Pháp mà với tinh thần độ lượng, với ý chí hòa hiệp, đôi tay hữu nghị luôn luôn giúp đỡ những kẻ yếu thế mà họ không thể tự mình thực hiện, cho

phép chúng tôi hưởng được những gì mà chúng tôi hưởng được, giúp đỡ chúng tôi trở nên cái gì mà chúng tôi sẽ được.

Tại nước Pháp nầy, bao gồm Đại Ân Xá kỳ ba của Thượng Đế ở Đông phương, cái nền tảng tâm linh mà khoa học có thể đạt đến sự phổ quát toàn cầu bởi tính chất tổng hợp tôn giáo mà nó liên kết và thu gọn trong tình huynh đệ hằng hữu, trong hòa bình và năng động.

Tại nước Pháp nầy, khuyến khích và tán trợ một nguồn hy vọng mới trên thế giới mà hôm qua còn chào đón, không chỉ tờ tuần báo như La Nature ở Ba-lê, tờ Religio của La Mã, và tờ Reformator ở Rio-de-Janeiro.

Tại nước Pháp nầy luôn luôn sẵn sàng tán dương và ca tụng những giá trị tinh thần có tính phổ quát, xây dựng và nhân đức. Đạo Cao Đài hay Phật giáo Canh tân, từ vị lãnh đạo cao cấp và từ Hội Thánh đến các tín đồ thấp kém, hôm nay bày tỏ lòng biết ơn vô tận nước Pháp.

Làm việc với tinh thần tổng hợp, trong cái nghĩa phổ quát, chúng tôi có ý thức góp công như một người Pháp, được gần gũi hơn nữa với tâm hồn người Pháp, với những điều đó chúng tôi tin tưởng có được những tương quan bí mật huyền diệu mà sự thông công giữa người sống và người chết không thể tùy thuộc chúng tôi, mà sẽ được làm mạnh thêm và thí nghiệm ở tương lai.

Trước nhận định lạc quan đó, chúng tôi mới dám bày tỏ điều mong ước quí báu nhứt của chúng tôi đối với mọi người là: nước Pháp tự do, đại lượng, giúp đỡ chúng tôi mở rộng việc hành thiện với tất cả cố gắng trên tất cả dân Pháp hay dân bảo hộ, không phân biệt, bởi vì trước sự đói khát của tâm hồn, phải có những khả năng tinh thần để cân

bằng cho tất cả. Nơi đó là công bình, nơi đó là chánh trực.

Tất cả có thể tự thực hiện đến tối đa và tất cả cũng có thể hướng đến tất cả để làm việc tại lâu đài thiêng liêng, lâu đài của tâm hồn, theo câu nói rất đẹp của Nữ Thánh Thérèse, trong con người bản xứ phù du mà bánh xe đời sống ràng buộc tạm thời số phận vào những cõi Trời, nơi đó địa cầu của chúng ta chỉ là một cục đá giữa hàng tỷ hòn đá khác trong không gian vô tận

Trước viễn cảnh vô tận ấy, những giới hạn hẹp hòi làm chậm lại một cách đau khổ sự phát triển của tâm hồn mà sự thức tỉnh chờ đợi một tia sáng hay một ánh lửa? Vì vậy, chúng tôi tin tưởng rằng nước Pháp sẽ hoàn toàn tin cậy chúng tôi và ban cho chúng tôi những quyền hành giống như các tôn giáo khác, để mời đến dự bữa tiệc có nhiều thức ăn thiêng liêng, những huynh đệ của chúng tôi mà họ chưa đến được với chúng tôi hay chúng tôi chưa đến được với họ.

Nước Pháp, trung thành với truyền thống cao cả, trước hết chúng tôi xin cảm tạ, đã cho chúng tôi phụng sự nhơn sanh, đó là bổn phận đầu tiên và lớn nhứt của tất cả tín đồ Cao Đài."

Cuộc lễ khánh thành nầy gây được nhiều tiếng vang trong giới báo chí Đông Dương.

Nhựt báo **La Presse indochinoise** ngày 22–4–1937 nói về cuộc viếng thăm Thánh Thất Cao Đài Nam Vang:

"*Thánh Thất Cao Đài Nam Vang tọa lạc gần góc đại lộ Pasquier và đường Verdun. Khi xưa, cách nay 8 năm, Thánh Thất nầy chỉ là một ngôi nhà lá đơn giản làm chỗ trú ngụ cho những nhà truyền giáo đầu tiên.*

Sau nhiều cố gắng đáng khen của việc truyền giáo, số tín đồ Cao Đài tại Nam Vang có được hơn hai chục ngàn người nam nữ, trong đó đếm được nhiều người Âu châu và cả ngàn người Tàu.

Nhờ lòng hy sinh và thiện tâm của tất cả tín đồ mà ngôi đền thờ hôm nay trở thành một tòa nhà lộng lẫy.

Lễ Khánh Thành diễn ra ba ngày: 21, 22, và 23 tháng 5, cũng trong dịp nầy, lễ Kỷ niệm hàng năm của Victor Hugo được cử hành. Nghi lễ của hai cuộc lễ hợp lại làm một làm cho cuộc lễ trở nên vĩ đại.

Những vị lãnh đạo cao cấp của Đạo Cao Đài Tây Ninh như Ngài Phạm Công Tắc, Bà Huyện Xây sẽ hiện diện trong cuộc lễ. Ông Đặng Trung Chữ, lãnh đạo Cao Đài tại Nam Vang, hẹn gặp chúng tôi tại Thánh Thất hôm nay, nhưng ông bị gọi cấp tốc đi Châu Đốc nên ông Hương thay thế, hướng dẫn chúng tôi đi viếng Thánh Thất mới vừa xây dựng lại. Ông Hương, người ốm với gương mặt trái xoan, trán cao, có một chòm râu đen dưới cằm, tượng trưng hình dáng của một kiểu mẫu Chức sắc của Đạo Cao Đài.

Rất tháo vác, ông đưa chúng tôi đi viếng Thánh Thất vừa được trang trí mới và cho chúng tôi những lời giải thích thỏa đáng. Nơi cửa lớn vào Đền thờ, một bức hình lớn của Victor Hugo với dáng điệu cổ điển của nhà tư tưởng, làm cho người ta chú ý ngay. Bên cạnh Ngài trên cùng một bàn thờ là hình của Bác sĩ Tôn Dật Tiên, người cha của cách mạng Trung hoa. Một vị tượng trưng người canh tân của Đạo Cao Đài, vị kia là người truyền đạo tuyệt vời.

Ở giữa là chánh điện trang nghiêm, sắp đặt một cách giản dị. Không tràng trí dư thừa, có một quả địa cầu bằng

giấy, một Con Mắt vẽ lên trên, kế đó, theo thứ tự đẳng cấp, sắp đặt các tượng của Đức Phật Thích Ca, Đức Chúa Jesus, các vị Thánh. Bên phải của chúng tôi là tượng Quan Công với gương mặt đỏ tươi đang đọc sách, bên trái chúng tôi là tượng Đức Phật Quan Âm đang cầu nguyện. Cuối.cùng, đối diện với chánh điện, có một tấm cẩm thạch lớn treo trên tường, khắc các tên: Marius Moutet, Guernut, Albert Sarraut, Felieien Chaỉlaye,...

Bên cạnh tôn giáo nói riêng, tín đồ Cao Đài còn chăm lo việc giáo dục trẻ em. Chúng tôi viếng một lớp học, điều khiển bởi một giáo viên trẻ, có độ 20 học sinh, đang đọc bài học thuộc lòng với giọng lớn và nhịp nhàng đáng khen. Tất cả đều là con em nhà Đạo. Ông Hương nói với chúng tôi trong sự thỏa mãn, vừa đưa chúng tôi ra về.

Vừa rời khỏi Thánh Thất và người hướng dẫn, chúng tôi có cảm tưởng rằng những người điều khiển Đạo Cao Đài tại Nam Vang có công rất nhiều cho sự đắc thắng của nền Đạo, những kết quả đạt được là bằng cớ tốt nhứt cho công trình bền vững của họ, nó còn tôn vinh những tliành công trong lễ Khánh Thành sắp tới."

Tờ báo **L'Opỉnion** (Công luận) ngày 24–5–1937 thuật lại Lễ Khánh Thành như sau:

"*Theo chương trình dự thảo, Thánh Thất Cao Đài Nam Vang dược khánh thành vào ngày thứ sáu bởi nhiều cuộc lễ, chúng tôi sẽ trở lại những cuộc lễ nầy, bởi vì trên tờ báo hôm nay chúng tôi thiếu chỗ dăng bài tường thuật chi tiết. Tuy nhiên đây là bài diễn văn ngắn của Ngài Thượng Chữ Thanh, Chủ trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo của Đạo Cao Đài trong ngày lễ đầu tiên:*

"Tôi hoàn toàn tri ân quí vị. đến dự đông đảo lễ Khánh Thánh Thánh Thất đầu tiên của Đạo Cao Đài tại Cao Miên, mà cùng là ngày lễ kỷ niệm hằng năm của vị Chưởng Đạo thiêng liêng của chúng tôi: Victor Hugo.

"Nhơn danh Hội Thánh Đạo Cao Đài, tôi xin gởi đến quí Bà quí Ông lời cảm tạ nồng nhiệt nhứt của chúng tôi đối với tấm lòng chiếu cố tốt đẹp của quí vị.

"Có lẽ quí vị đã biết sự phát sinh của Đạo Cao Đài hay Phật giáo canh tân bởi những đường lối công khai khác của chúng tôi. Quí vị đã thấy cái nguồn gốc của nó được phát sinh từ sự liên hiệp của Triết lý Đông phương và Triết lý Tây phương. Đó là sự tổng hợp tất cả các đức tin của thế giới.

"Chúng ta hiểu thế nào về triết lý Đông phương?

Phải chăng triết lý ấy đến từ những tư tưởng triết lý cao siêu của tất cả các tôn giáo Á châu mà phần lớn ở nước Trung hoa, trừ ra Phật giáo thì nguồn gốc ở Ấn độ, nhưng Phật giáo đã có hàng ngàn năm nhập tịch vào Trung hoa và Việt Nam.

"Triết lý làm nền tảng đạo đức Á châu đã cho các nước phương Đông một nền văn minh nhiều ngàn năm mà nước Trung hoa được xem là then chốt. Nước Việt Nam hưởng lợi của nền văn minh nầy một cách rộng rãi.

"Nhờ dụng cụ thông công của Thần linh hoc, chúng tôi nhận ra rằng một sự cải cách tình trạng đạo đức của toàn nhơn loại là cần thiết cho sự tiến hóa tâm linh của nhơn loại.

*"**Tinh thần của nhơn loại đã đến một thời kỳ, nơi đó những giáo điều và giáo lý xưa không thể thỏa mãn sự bành trướng tự do hơn và siêu việt hơn**. Một kỷ nguyên mới dành cho nhơn loại; kỷ nguyên mới nầy cho nhơn loại*

một chân trời rộng rãi hơn về tự do tín ngưỡng.

Một đức tin mới phải được ban cho nhơn loại. Đức tin nầy phải bao hàm tất cả đức tin hiện hữu, tất cả được bảo tồn trong cái thanh khiết triết học, nơi đó danh từ Cao Đài *(Đền thờ cao hay Đức tin lớn của thế giới)* ***được sáng tạo bởi Đấng Thiêng liêng****.*

"Đạo Cao Đài hay Phật giáo Canh tân thực hành sự khoan dung rộng rãi đối với tất cả các tín ngưỡng. Nó tôn kính tất cả tín ngưỡng của con người cũng như tôn kính cái Tâm của vũ trụ, sự biểu thị của Thượng Đế. ***Biểu tượng con Mắt trên bàn thờ là hình ảnh của cái Tâm cá nhân và cái Tâm vũ trụ. Sự thờ phượng của chúng tôi là thờ Thượng Đế và nhơn loại****. Sự biểu hiện bên ngoài của tôn giáo mới của chúng tôi cốt gom tất cả tư tưởng về số 1 ban đầu: cái Tâm của chính mình và cái Tâm của Thượng Đế.*

"Một tiếng nói trong nội tâm cho chúng tôi biết rằng: Nhơn loại là một: một ở quốc gia, một ở tư tưởng, một ở tôn giáo. Ý nghĩ thống nhứt hoàn toàn nhơn loại trong một quan niệm mới của lòng ***Bác ái*** *và* ***Công bình****, có thể sẽ cho thế giới một nền hòa bình lâu đài để thực hành điều thiện.*

"Đạo Cao Đài hay Phật giáo Canh tân có khuynh hướng kết tình huynh đệ với tất cả chủng tộc và thống nhứt các tâm hồn bằng cách thuyết giảng cho mọi người nghe về hòa bình và hòa hợp. Đó là những hàng chữ lớn trong Hiến pháp thiêng liêng (Pháp Chánh Truyền) của chúng tôi, đã được thi hành bởi các Chức sắc của Đạo.

"Kính thưa quí Bà quí Ông, quí huynh tỷ thân mến,

"Tôi xin chấm dứt bằng lòng tin và cầu chúc ơn huệ Thiêng liêng ban cho quí vị và toàn cả nhơn loại."

Tờ báo **La Presse indochinoise** ngày 25–5–1937, với một phóng- sự khá dài trình bày chi tiết những giai đoạn quan trọng của cuộc lễ, chúng tôi chỉ trích ra vài nhận thức mới:

"Lễ Khánh thành Thánh Thất Cao Đài Nam Vang, đã cử hành từ ba ngày qua, đạt dược thành công rực rỡ trong dân chúng của thủ đô Cao Miên và là dấu ấn của tính chất vĩ đại và long trọng.

"Hàng ngàn khán giả, hàng ngàn tín dồ, đến từ Nam Kỳ và các vùng hẻo lánh của Cao Miên, tràn ngập hoàn toàn ngôi Đền thờ và phạm vi của nó trở nên quá hẹp để chứa đám đông không ngừng lớn thêm.

"Vì thiếu chỗ nên người đứng dày đặc dài theo lề đường và trên mặt đại lộ Đỗ Hữu Vị, cũng chứa đầy người bán hàng rong có dịp hốt bạc. Trong lúc dó, không có một biến cố đáng tiếc nào xảy ra trong suốt ba ngày lễ, ban trật tự được đảm bảo bởi các tín đồ Cao Đài làm cho dễ dàng ban trật tự của nhà nước. Với nụ cười trên môi và khá dễ mến, họ hướng dẫn các quan khách và các người hiếu kỳ.

Buổi chiều, quốc kỳ các nước, cờ hiệu, những tấm biểu ngữ, cờ phướn, đủ các màu sắc, tạo thành một trang trí lộng lẫy với ngôi đền thờ sáng rực và những khán đài kết hoa đẹp mắt, nơi đó để nghinh tiếp nhà cầm quyền Pháp và bản xứ, những đại diện báo chí và những quan khách.

Bên trong Đền thờ, tại chánh điện có một vẻ trang nghiêm đặc biệt, không loại trừ vẻ đẹp giản dị. Bên phải và bên trái của chánh điện là hai bàn thờ: một thờ Đức Quan Thánh Đế Quân, một thờ Đức Quan Âm Bồ Tát.

Ở bên ngoài, có hai chữ Vạn lớn được chiếu sáng rực

rõ, bao quanh Thiên Nhãn mà con ngươi là một bóng đèn điện màu xanh. Đối diện Thánh Thất có đắp lên một cái sân cao gọi là đàn "Bạch Vân" trên đó có một bàn thờ lớn với chơn dung Victor Hugo ngồi chống khuỷu tay lên bàn, có hai hàng tín đồ mặc áo dài với ba màu: vàng, xanh, đỏ.

Trong một cái sân rộng ở khoảng giữa đàn Bạch Vân và Đền thờ, có nhiều nhân vật Pháp, Cao Miên, Việt Nam, Trung Hoa, Ấn Độ, tham dự nhiều trò giải trí khác nhau, đặc biệt là đốt pháo bông, múa lân và múa long mã theo điệu nhạc Tần, nhạc Pháp và Việt Nam, thi dua trổ tài tạo ra những tiếng ầm ĩ điếc tai.

... Tiếp theo bài diễn văn khai mạc là bài thuyết đạo có ý nghĩa cao siêu của Ngài Phạm Công Tắc, đọc bằng tiếng Việt Nam. Ngài hiện diện từ lúc đầu làm cho cuộc lễ thêm phần long trọng. Sau bài thuyết đạo mà các tín đồ lắng nghe là sự hoan hô rất lâu bởi những thính giả hâm mộ.

Thật vậy, Lễ Khánh Thành nầy đánh dấu một thành công tốt đẹp của những tín đồ Cao Đài tại Nam Vang, đã tận dụng hết sức mình để làm Đền thờ, trước đây là ngôi nhà lá bình thường, thành một Thánh Thất xứng đáng, đáng kính phục."

Tờ báo **La Dépêche** (Tin điển) ngày 26–5–1937 cũng có bài tường thuật khá chi tiết mà chúng tôi chỉ thuật lại vài đoạn, chỉ rõ những hình dạng mới của cuộc lễ:

"*Trên đại lộ Pierre Pasquier, trong khu phố mà một cộng sự viên của chúng tôi mới đây đặt tên là "Cư xá trên hồ của Nam Vang", tại vị trí của một ngôi nhà thờ nhỏ bằng lá hiến làm Đền thờ cho Phật giáo Canh tân, những tín đồ Cao Đài tại Cao Miên xây dựng lên một Thánh Thất lộng*

lẫy mà kiểu vở giống một cách lạ lùng kiểu vở của Thánh đường Saint-Mexmes ở Chinon. "

Sau khi mô tả chi tiết Đền thờ, chúng ta đọc tiếp:

"*Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc đã rời Tòa Thánh Tây Ninh đến Nam Vang, ngụ tại một ngôi nhà cất trong phạm vi Thánh Thất, đến giờ hành lễ, Ngài đi đến Thánh Thất, mặc đại phục Hộ Pháp, được che dưới những cây tàn vàng, đi trước Ngài là một dàn nhạc và theo sau là đoàn tùy tùng đông đảo,*

Tại cửa vào Thánh Thất, Đức Hộ Pháp được tiếp đón bởi vị Chủ trưởng của Hội Thánh Ngoại Giáo, bao quanh bởi các Chức sắc địa phương. Ngài được hướng dẫn đến một cái bục danh dự đặt sau cửa chánh, trên đó, Ngài đứng suốt buổi lễ cúng đàn, tay cầm cây Kim tiên làm cho bọn tà thần yêu quái sợ hãi lánh xa nơi thờ phượng thiêng liêng.

Khói của các cây nhang cắm trong lư hương bay lên làm như tấm màn trước Quả Càn Khôn và các Đấng thiêng liêng. Những Chức sắc mặc áo rộng đỏ, xanh, vàng; những tín đồ trong đạo phục trắng, quì trên những chiếc chiếu trải hàng dài chiếm gian giữa và hai gian bên của Thánh Thất.

Những người xướng lễ cất cao giọng xướng lên những câu khác nhau trong buổi lễ cúng đàn,"

Khi lễ cúng dàn chấm dứt, Đức Hộ Pháp được dưa về nhà nghỉ với cùng một nghi thức như lúc rước.

Khi ấy, Ngài được nhựt báo La Dépêche mở một cuộc phỏng vấn nhanh:

"*Đức Hộ Pháp là một trí thức tinh anh, Ngài nói và viết tiếng Pháp một cách đáng khen. Ngài đọc nhựt báo La*

Dépêche khi chúng tôi được ông Khâm Trấn dưa vào phòng khách. Tức thì Ngài đứng dậy bắt tay chúng tôi như một vị quí phái, và nụ cười trên môi, Ngài chỉ ghế mời chúng tôi ngồi.

E ngại vất và phải chịu một cuộc phỏng vấn dài, Ngài khởi đầu nói cho chúng tôi biết Ngài là độc giả trung thành của tờ báo chúng tôi và Ngài đặc biệt chú ý đến lần xuất bản nói về Cao Miên, bởi vì trên đất Miên, có hơn 40 ngàn đồng Đạo của Ngài.

Đối với Ngài, Đạo Cao Đài là một tôn giáo có năng lực hòa hợp và hòa bình xã hội. Sự tiếp dãi tử tế mà các tín đồ Cao Đài Việt Nam đã thấy được ở Cao Miên, làm cho Ngài cảm động sâu xa. Ngài hết lòng mong ước những đồng bào của Ngài biết bày tỏ lòng tri ân sâu xa đối với nhà cầm quyền bản xứ và tiếp tục làm việc nơi đây hay những nơi khác trong sự tôn trọng luật pháp và phong tục bản xứ.

Nhưng Ngài tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy rằng, những mệnh lệnh, do hiểu lầm, không nghi ngờ gì nữa, đã ban ra trong dịp các ngày lễ nầy, cấm thần dân của vua Miên Monivong không được tham dự các trò giải trí bình dân tổ chức trong chu vi Thánh Thất Cao Đài....

Ông Thượng Chữ Thanh, Chủ trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo, trụ sở tại Nam Vang, nói trước để thông báo: Bà Lâm Ngọc Thanh, một Chức sắc cao cấp nữ phái của Đạo Cao Đài đã tắt hơi tại Vũng Liêm và yêu cầu những vị hiện diện một phút mặc niệm.

Kế đó Ngài ca tụng những vị sáng lập Đạo Cao Đài ở Nam Kỳ, đặc biệt là công đức của Cố Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung và của một Chức sắc khác rất thương

tiếc là Ngài Cao Quỳnh Cư.

Tiếp theo, Ngài kể lại lịch sử của nền Tân tôn giáo tại Cao Miên, rồi thông báo với cử tọa rằng, lễ Khánh Thành Thánh Thất Nam Vang trùng hợp với lễ Kỷ niệm ngày mất của Victor Hugo, Chưởng Đạo thiêng liêng của Hội Thánh Ngoại Giáo của Đạo Cao Đài.

Ba bài diễn văn đọc bằng tiếng Quảng Đông, tiếng Triều Châu và tiếng Cao Miên, trình bày mô phỏng theo bài diễn văn của ông Thượng Chữ Thanh.

Buổi chiều, lúc 16 giờ 30 phút, lễ rước các Đấng Thiêng liêng diễn ra trong châu vi Thánh Thất. Dẫn đầu đám rước là lân, tiếp theo là rồng, đi theo thứ tự là cộ Đức Phật- Di-Lạc mà tượng của Ngài với nụ cười cởi mở điềm nhiên nơi Cực Lạc Niết Bàn, bàn thờ Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung, chơn dung của Victor Hugo, tượng Cô Jeanne d'Arc, chơn dung của Cao Quỳnh Cư, của Tôn Dật Tiên, người sáng lập nước Cộng hòa Trung Hoa và sau cùng là một cái cộ lớn có một ngọn núi thiêng, trên đó có tượng của nhà đại hiền Lý Thái Bạch ngự trên ngai, bên phải có Nữ Bồ Tát Quan Âm, và bên trái có tượng của vị anh hùng Quan Công.

Dưới chân núi ấy là Cố Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung đang ban phép lành cho đám đông.

Đoàn cộ đi trước, theo sau là những dàn nhạc huyên náo, đi biểu diễn ba vòng chung quanh Thánh Thất, đi ngang qua khán dài, nơi đó có Đức Hộ Pháp, các nhân vật và các Chức sắc của Đạo.

Trong một phần của khán đài, chúng tôi để ý thấy nhiều phụ nữ Trung Hoa mới nhập môn vào đạo mặc đạo phục trắng như những người Việt Nam, với những cổ pháp

và phù hiệu theo phẩm tước."

Ở bên Pháp tờ báo **Le Fraterniste**, ở Cao Miên tờ báo **La Vérité** ngày 20–10–1937 đăng cảm tưởng tổng quát:

"Những tranh ảnh của các báo, những ảnh in trên báo, dưới mắt tôi, chứng tỏ rằng cái vẻ huy hoàng hiếm có của các buổi lễ đã diễn ra dưới sự chủ tọa của Đức Hộ Pháp.

Hàng ngàn tín đồ lớp lớp từ các nơi đổ về: 15, 20, 25 ngàn người? Khó mà thẩm định có bao nhiêu người trong dám đông Á châu như thế.

Những bài diễn văn đã được đọc và truyền trên đài phát thanh, như của "Charles", Chủ trưởng HTNG, của "Francois", người chủ chốt của phong trào. Các diễn văn nầy phản ánh một số tư tưởng làm cho tôi chú ý để ghi lại.

Sự bảo hộ của Đấng Victor Hugo đủ để nhấn mạnh tính chất siêu phàm Thần linh học của Đạo Cao Đài mà người lãnh đạo cao cấp nhứt hiện nay là vị Chưởng quản của cơ quan đồng tử tại Tòa Thánh Tây Ninh (Nam Kỳ).

Sự liên kết tinh thần giữa các tôn giáo Đông phương và các tôn giáo Tây phương, xác nhận mỗi nơi mỗi lúc, bởi vì các Thánh Thất Cao Đài được mở ra để tôn thờ Đấng Christ, Đức Phật, Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử và tất cả những Thiên sứ của Thượng Đế khắp địa cầu, như những nhà Thần linh học (Victor Hugo, Camille Flammarion) hay những ân nhân của nhơn loại.

Vào lúc mà ít nhiều người đã vận động liên kết trên tất cả các mặt của cái nhãn hiệu bề ngoài để chia rẽ con người và gieo rắc hận thù, chúng ta nên khuyến khích phong trào nầy của sự hòa giải, thống nhứt toàn cầu.

Vào lúc mà ít nhiều người lấy lại công thức độc đoán và các lời bài xích của thời trước: "Các người chỉ có thể được cứu vớt tại đây". Dường như tốt đẹp để nhắc lại rằng, cả với người điếc, điều đó không bao giờ chấm dứt những trò đùa đáng thương hại của nghi thức: điều quan hệ duy nhứt không phải là tín điều, mà là hành động. Allan Kardec phát biểu một cách minh bạch; Ngoài phước đức, không có gì cứu vớt.

Tinh thần hòa bình và chủ trương hòa bình của Đạo Cao Đài đáng được khen ngợi. Những tín đồ Cao Đài phản đối sự phân biệt các chủng tộc, các tôn giáo, các màu da, muốn có sự hòa hợp các chính phủ và chấm dứt chiến tranh, điều đó luôn luôn được tuyên bố bởi các chính phủ.

Đối diện với Tây phương, tín đồ Cao Đài kêu lên: Chúng tôi vì hòa bình; tình huynh đệ giữa con người, tình thân hữu giữa các dân tộc, sự hợp tác giữa các chủng tộc. Chúng tôi tránh xa chánh trị tàn ác của các nước độc tài, của người ác đen, nâu hay đỏ, và những người liều mạng bị mua chuộc trong mỗi nước, tìm cách bắt chước bọn Badlnguet mới.

Người ta thấy sự tổng hợp về tâm linh là đáng kính phục, nơi đó người không tín ngưỡng cũng tìm thấy thức ăn tinh thần, bởi vì trong Thánh Thất Cao Đài, người ta có thể cầu xin các nguyên tắc hướng dẫn của Khổng Tử hay Lão Tử. Thật vậy, Thánh Thất Cao Đài không thừa nhận những kho châu báu tâm linh. Chúng tôi xa lánh những người chuyên dán nhãn hiệu, những môn phái, những phe đảng nhỏ của các quan chức và phó quan chức lạc hậu, vô giá trị.

Thời khắc biểu cho thấy sự quan trọng của ba ngày lễ:

CHƯƠNG TRÌNH NGÀY 21–5–1937

BUỔI SÁNG:

- **5 giờ 15:** Chức sắc và tín đồ tập hợp nơi Thánh Thất.
- **5 giờ 30:** Rước Đức Hộ Pháp vào Thánh Thất.
- **6 giờ:** Cúng đại đàn và trấn thần Quả Càn Khôn.
- **9 giờ:** Rước Đức Hộ Pháp lên cái sân cao dành cho Chức sắc và giới thiệu Hội Thánh.
- **9 giờ 30:** Đồng nhi tụng kinh cầu nguyện. Diễn văn khai mạc bằng tiếng Việt của Giáo sư Thượng Chữ Thanh, Chủ trưởng HT Ngoại Giáo. Diễn văn bằng tiếng Trung Hoa và tiếng Cao Miên.
- **11 giờ 30:** Cầu nguyện trên máy vi âm để cầu chúc hòa hiệp và hòa bình cho toàn thế giới.
- **Giữa trưa:** Cúng đàn cầu nguyện những người quá vãng.

BUỔI CHIỀU:

- **16 giờ:** Chức sắc tập hợp tại cái sân cao phía trước.
- **16 giờ 30:** Rước chơn dung Victor Hugo đi quanh Thánh Thất và sau đó đem đặt trên đàn Bạch Vân.
- **17 giờ 30:** Lễ cúng thời Dậu thường lệ, đồng nhi tụng kinh cầu nguyện.
  - Thuyết đạo bằng tiếng Miên của Chánh Trị Sự Phạm Văn Châu.
  - Thuyết đạo-bằng tiếng Việt của Nữ Giáo Sư Hương Phụng (Bà Trần Kim Phụng), Tiếp Đạo Cao Đức Trọng và Khai Pháp Trần Duy Nghĩa.
  - Diễn văn bằng tiếng Pháp của Chủ Trưởng HTNG.
- **23 giờ:** Đại lễ kỷ niệm Victor Hugo: Chưởng Đạo HTNG.

CHƯƠNG TRÌNH NGÀY 22 THÁNG 5

BUỔI SÁNG:

- **5 giờ:** Lễ cúng thời Mẹo thường lệ.
- **8 giờ:** Cầu nguyện cho sự an nghỉ các vong linh và cầu nguyện cho sự hòa hiệp và hòa bình thế giới.
- **11 giờ:** Lễ cúng thời Ngọ thường lệ.

BUỔI CHIỀU:

- **16 giờ:** Các Chức sắc tập hợp tại đàn phía trước.
- **16 giờ 15:** Rước Đức Hộ Pháp đến tại đàn phía trước.
- **17 giờ:** Rước quan khách thuộc chánh quyền Pháp và bản xứ, đại diện báo chí và những khách mời.
- **17 giờ 15:** Đồng nhi tụng kinh Tôn vinh nền tôn giáo.
  - Diễn văn Khánh thành Thánh Thất do ông Phó Chủ trưởng HTNG đọc trên máy vi âm.
- **18 giờ:** Quan khách viếng thăm Thánh Thất.
- **18 giờ 15:** Ký tên vào Sổ Vàng lưu niệm.
- **18 giờ 30:** Tiệc trà danh dự.
- **20 giờ:** Diễn văn của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc.
  - Thuyết đạo của Ngài Thượng Chữ Thanh.
  - Thuyết đạo của các Chức sắc khác.
- **23 giờ:** Lễ cúng thời Tý thường lệ.

CHƯƠNG TRÌNH NGÀY 23 THÁNG 5

BUỔI SÁNG:

- **5 giờ:** Lễ cúng thời Mẹo thường lệ.
- **6 giờ:** Tập hợp các cộ bông, bàn lễ, rồng, lân, dàn nhạc v.v... trên đại lộ Pierre Pasquier, đối diện Thánh Thất.
- **6 giờ 45:** Khởi hành đám rước biểu diễn trong thành

phố.

- **11 giờ:** Lễ cúng thời Ngọ thường lệ.

BUỔI CHIỀU:

- **16 giờ:** Tập hợp các Chức sắc tại sân cao phía trước.
- **16 giờ 30:** Phát thưởng cộ bông, rồng, lân, bàn lễ, dàn nhạc.
- **17 giờ:** Đồng nhi tụng kinh Tôn vinh nền tôn giáo, có nhạc. Lễ cúng thời Dậu thường lệ.
- **18 giờ:** Chức sắc thuyết đạo. Diễn văn bế mạc của Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh.
- **22 giờ:** Đồng nhi tụng kinh cầu nguyện cho sự an nghỉ các vong linh và cầu nguyện cho sự hòa hiệp và hòa bình thế giới.
- **23 giờ:** Đại lễ cúng đàn ngày 15 tháng 4 năm Đinh Sửu.

*

Ông Charles Bellan, cựu Thống sứ Pháp tại Cao Miên, từ Ba-lê gởi đến cho chúng tôi ngày 1–9–1937 cảm tưởng tổng quát của ông:

"*Tôi có đọc một cách rất thích thú các tài liệu mà quí bạn đã gởi cho tôi, về lễ Khánh Thành Thánh Thất Cao Đài tại Nam Vang. Tôi có trao tài liệu ấy cho vài thân hữu và nhân sĩ, mà họ chú ý đến phong trào nầy với khuynh hướng thống nhứt các tôn giáo và tình huynh đệ đại đồng thế giới.*

Trải qua nhiều thời gian, những sự chống đối của các tôn giáo khác nhau đã làm cho máu chảy thành sông, ước mong rằng các tôn giáo có một sự hiểu biết lẫn nhau cần thiết cho hạnh phúc của nhơn loại.

Sự tiến bộ của khoa học phế bỏ càng ngày càng nhiều

các khoảng cách, nhưng nếu các dân tộc hiểu rõ nhau hơn thuở xưa, không ít sự thật mà họ thường bị lừa gạt bởi những lãnh tụ độc ác, nhưng than ôi! Vẫn còn tồn tại nhiều hiểu lầm giữa họ.

Nếu Đạo Cao Đài bành trướng, người ta hy vọng sẽ có một kỷ nguyên hòa bình và yên ổn, nếu không là hạnh phúc, vì hạnh phúc không có ở thế gian.

Cho nên, mỗi người cần phải làm việc theo chiều hướng đó. về phần tôi, tôi thực sự rất sung sướng biết rằng sự ngược đãi đáng ghê tởm mà người tín đồ Cao Đài là nạn nhân, đã chấm dứt.

Như thế, sự cố gắng giúp đỡ của mỗi người, người ta không thể ngăn chận sự truyền bá một giáo lý mà như lời Phật dạy – không phải là hận thù, mà là tình thương yêu mới hiệp nhứt các trái tim – được ngự trị sự yên ổn trên mặt địa cầu còn quá loạn động nầy.

Tình thân ái huynh đệ.

Ký tên: ***Charles Bellart.***

NGÀY 13–4–ĐINH SỬU (DL 22–5–1937) TRONG LỄ KHÁNH THÀNH THÁNH THẤT KIM BIÊN TẠI NAM VANG: ĐHP THUYẾT ĐẠO VỀ LINH TÂM.

Thưa cùng chư Viên quan quí chức, quí Ông quí Bà, chư Chức sắc Thiên phong nam nữ, chư Đạo hữu lưỡng phái.

Chiếu theo ý nghĩa chữ ĐẠO là một định từ để chỉ tánh đức của loài người đối với Đức Chí Linh cùng Càn khôn vũ trụ.

Loài người bao giờ cũng chủ tâm tìm tòi. Kiếm cái nguyên do lai lịch của mình, hầu định phận đối cùng Tạo

đoan vạn vật. Muốn biết mình, con người phải lột cả sự bí mật huyền vi của vạn vật hữu sanh tại thế, gọi là chúng sanh, đặng so sánh. Thấy đặng cái sống của vạn vật mới biết đặng cái sống của mình. Thấy đặng cái năng tri năng giác của chúng sanh mới tìm đặng cái tâm linh của mình là báu. Thấu đáo đặng tâm linh mới biết Thiên lương do Chí thiện. Khi hiểu cái Thiên lương ấy là mầu nhiệm huyền bí, tả không cùng, hiểu không tột, chẳng biết lời chi mà đặt để, nên định phỏng danh là ĐẠO.

Vì cớ cho nên lấy chữ TÂM làm mục đích.

Các Thánh nhơn xưa thường đem cái triết lý ĐẠO TÂM hiệp làm môi giới, nên dầu cho các vị Giáo Chủ, tuy mỗi Đấng đều có cái tư tưởng đặc sắc nên triết lý cao thấp không chừng, nhưng cũng phải buộc lấy chữ TÂM làm nguồn cội. Ôi! Nếu luận đến hai chữ CHỦ TÂM thì ta cũng thấy rõ ràng: một vấn đề thuyết không cùng, biện không tận, vì nó quảng đại bao la, vô biên vô giới, bởi nó do nơi Đức Chí Linh là Trời mà sản xuất.

Hễ Càn khôn vũ trụ nầy vĩ đại bao nhiêu và cơ bí mật Tạo đoan bao nhiêu thì nhơn tâm đều hưởng ứng bấy nhiêu. Dầu cho kiến thức đặng hay là còn ẩn vi mầu nhiệm mà lương tâm của con người đã hưởng ứng, đều cho mọi trí não mọi tinh thần tự hiểu rằng: sự thấu đáo chữ ĐẠO vô cùng vô tận, muôn phần loài người chưa định đặng một, vì vậy các nhà triết học đạo đức tinh thần cho Nhơn tâm tức Thiện tâm cũng đáng.

TÂM ấy là gì?

Ấy cũng là một định từ để chỉ cái hình bóng của trí thức tinh thần. Đạo gọi là Nhứt điểm Linh quang chiếu giám.

1. *Đức Chúa Jésus khi thọ pháp giải oan nơi sông Jourdain thì điểm Linh quang ấy đến với một cái hình ảnh phi cầm là con bồ câu hào quang sáng lạng.*
2. *Đức Phật Thích Ca khi trì định tại vườn Bồ Đề thì điểm Linh quang ấy giáng như hình khối lửa.*
3. *Đức Lão Tử khi thiền định tại Thư viện nhà Châu thì điểm Linh quang ấy giáng như hình sấm sét.*
4. *Đức Khổng Phu Tử khi vấn đáp với thần đồng Hạng Thác, thì điểm Linh quang ấy giáng như hình sợ sệt.*

Chẳng cần luận cao xa hơn nữa, như Abraham và Moise thấy Đức Chúa Trời trong đạo hào quang sáng suốt; như Đức Lão Tử, Ngươn Thỉ Thiên Tôn và Thông Thiên Giáo chủ thấy Hồng Quân Lão Tổ trong năm sắc tường vân, như Phục Hy thấy Long mã phụ Hà đồ. v.v...

Nhứt điểm Linh quang ấy vẫn nhiều hình dáng, vẽ không nên hình, tả không nên tướng. Ấy là một huyền bí vô chừng mà các nhà đạo đức từ thượng cổ đến chừ đã để tâm nghiên cứu tìm tàng, đôi phen phải lặn suối trèo non, chun trong hang sâu, vào nơi vực thẳm.

Bởi cái chí hướng của loài người bị quyền năng của Nhứt điểm Linh quang thôi thúc, nên trí não tinh thần cũng xu hướng theo sự bí mật ẩn vi của quyền năng Tạo đoan còn chất chứa.

Hễ có tìm thì có biết, hễ biết lại còn phải biết nữa, càng biết lại càng giấu, bởi sự hay biết của tánh đức loài người chưa hề thấu đáo đặng sự bí mật Tạo đoan cho cùng tận, tức gọi là "Tầm Đạo". *Hễ càng tìm càng dốt, hễ gọi biết lại là ngu, vì chưa có một mắt phàm nhơn nào tại thế nầy mà Đức Chí Tôn đã giao trọn huyền vi bí mật.*

(De paùvres esprits prétentent qu' ils sont dans le secret de Dieu. Or, je ne donne à nul humain ici-bas d' en faire la révélation).

Ấy vậy, chữ ĐẠO vẫn để nói mà hình vật của Đạo vốn khó tìm. Đạo do trí thức tinh thần mà xuất hiện, chưa có một vật chi hữu linh tại thế nầy mà không có Đạo. Cái vĩ đại của Đạo thật là khó rõ, mà Đạo lại dễ lợi dụng.

Dưới mặt luật tương đối của đời đã biến hình, biết bao tư tưởng phô bày, biết bao tướng diện ảnh hình.

Tranh nhau từ cái khôn cái khéo, hơn nhau từ cái xảo cái ngoan, sánh nhau từ cái cao cái sâu, giành nhau từ cái sang cái trọng, để một trường luận biện chánh chánh tà tà, cho biết cái quyền năng của Đạo nó tạo cái hay sự dở.

Chưa ai lấy một triết lý dầu cao siêu thế nào đặng làm môi giới chuẩn thằng hầu định đức tánh của loài người cho cùng tận thì ***không có một giáo lý nào dưới mặt địa cầu nầy đã đáng danh là Đạo****.*

Chúng ta không dám chối, các tôn giáo không phải là Đạo, mà chúng ta quyết hẳn rằng, các nền tôn giáo chưa đáng danh gọi Đạo. Nếu biết cái triết lý do tinh thần sản xuất thì là Đạo đã đành, nhưng nó chỉ là một tư tưởng trong vô cùng vô tận của trí thức tinh thần mà thôi, song chúng ta phải biết bao nhiêu tư tưởng khác nữa. Cái nguồn ấy chưa khô chưa cạn và chúng ta lại quả quyết rằng, hễ còn loài người thì còn có tư tưởng, cả tư tưởng ấy cho đến tận thế cũng vẫn còn.

Ấy vậy, loài người đương bôn xu trên con đường Đạo chớ chưa hề tới tận nguồn cội của Đạo bao giờ.

Các tôn giáo tuy đáng danh Đạo chớ chưa phải Đạo.

Ti như cát kia ở nơi một gò, một bãi biển, một sa mạc thì nhỏ lớn đều đặc biệt cùng nhau. Thay vì chỉ tên một gò, một bãi hay một sa mạc, lại gọi tiếng cát trơn, thì chúng ta chẳng hề chối đặng, bởi dầu một bãi, một sa mạc hay một gò, nó đều có danh là cát.

Vậy thì dầu cho tả đạo bàng môn hay là chơn tông chánh giáo, cũng đặng phép tạm xưng là Đạo, những điều khinh trọng, duy để nơi cân công bình của toàn Thiên lương trí thức tinh thần định đoạt.

*

Ta không dám xử, nhưng tự nhiên mỗi cá nhân để trí thức mà định phận.

Ta không đủ thông suốt đặng dung nạp các giáo lý của các nền Đạo đương thời mà linh tâm cho ta hiểu rằng, nó chưa vui hưởng đặng cái hay của mùi Đạo.

Từ cổ chí kim, con người đã mua cái danh Đạo rất nên mắc mỏ. Cái Linh tâm của chúng ta vốn là tự do mà các tôn giáo đã buộc ràng nó trong một hành vi chật hẹp đặng bảo thủ cái Thiên lương thì tức nhiên nó đem một cái báu vô giá đặng đổi chuộc một vật thường tình, e cho thế gian thất Đạo cũng do theo lẽ ấy.

Cái khí hứng của Linh tâm bao giờ cũng chú trọng theo cái hoạt động tự do, lấy Thiên mạng làm căn bản, thì Thiên lương là tớ, Linh tâm là thầy. Các tôn giáo buộc thầy tùng tớ, thì rõ ràng là trái lý. Bởi cớ: cho nên Linh tâm phản động mới nẫy ra Tả đạo bàng môn, làm cho các mối chơn truyền thành ra bất năng vô ích.

*Hỏi **Linh tâm** do đâu mà sản xuất?*

Có phải do nơi Tạo Hóa Chí Linh? đã ban cho loài người đặng có đủ quyền năng làm chúa cả toàn vạn vật hay chăng? Nó là Nhứt Điểm Linh do nơi Đức Chí Linh mà có, thì nó là con của Trời, tức nó là Trời.

Còn ***Thiên lương*** *do nơi dâu mà có?*

Thiên lương *do nơi sự đối phó cùng vạn vật hữu hình lập phương chước bảo tồn sanh hoạt. Không có Thiên lương thì chưa biết nhìn nhau là bạn trong trường khổ não đau thương hầu bảo thủ mạng sống lẫn nhau đặng dìu dắt nhau đi tận con đường giải thoát.*

Có Linh tâm mới biết mình là một vật trong vạn vật của Chí Tôn đào tạo, rồi nhìn Chí Tôn trong hình vạn vật mà tự hiểu rằng: Chí Tôn phải có tự nhiên tánh đức Bác ái Từ bi, mới nuôi nấng trọn chúng sanh vạn vật.

Tâm lành của Trời tức là tâm lành của người. Hình ảnh vĩ đại trước kia nó biến ra hình ảnh tối tiểu sau nầy, nên gọi nó là Thiên lương.

Vì vậy, các giáo lý của mấy vị chưởng giáo từ trước đều là cơ quan un đúc bảo trọng Thiên lương mà thôi. Hễ có Linh tâm tức nhiên có Thiên lương, dầu không cần kiếm, tự nhiên nó cũng có. Chúng ta chưa hề dám nói các tôn giáo là vô ích mà ta chỉ than rằng: Chưa đủ.

Dạy đời cho lành mà không dạy đời cho ngoan thì chẳng khác nào dạy cho biết cái sống mà quên cho hiểu cái chết, hay là dạy cho đọc sách mà không cho học chữ. Chớ chi, các tôn giáo biết chú trọng Linh tâm hơn là cần lo gầy dựng un đúc Thiên lương thì con đường Chí thiện của chúng sanh sẽ đặng quang minh quảng đại hơn nhiều, mà cái Đạo của Đời sẽ tùy theo Linh tâm trở nên hiền lương nhơn hậu

hơn. May ra khối khổ não của Đời chưa đến nỗi to lớn nguy hiểm như thế nầy.

Chúng ta thoạt nhiên quan sát tận tường, bởi các bằng cớ tạo đời do nơi tư tưởng của các tôn giáo hiển nhiên tại thế nên đoán chắc rằng, nếu giáo lý nào mà rộng mở cho sự tự do hoạt động của điểm Linh tâm thì điểm Linh tâm tùy theo sự nhỏ lớn của sự ân hậu khoan hồng ấy mà hưởng ứng, do đó, các tôn giáo mạnh yếu khác nhau cũng vì lẽ ấy.

Hiện thời, đạo Thiên Chúa đã đặng thế lực mạnh mẽ, đáng danh là một tôn giáo toàn cầu, kể tổng số hơn các tôn giáo khác. Ngoài ra phương chước làm cho thành tướng các triết lý chơn ngôn, những tay cầm giềng mối đạo đã rộng mở cho đời đôi chút tự do tư tưởng, đạo Thiên Chúa nhờ nương cái đức tín của một Đấng Chí Tôn nên thế lực vững vàng kiên cổ. Các quốc dân châu Âu đã đặng khôn ngoan hơn, đặng tài tình hơn, đặng cao trọng hơn, tưởng cũng do may hưởng các đặc ân của Đấng Chí Tôn cho rộng thế hoạt động thành hình của tự do tư tưởng.

Trái lại, chúng ta lại buồn thay cả khu địa giới cõi Á châu nầy chịu dưới quyền cảm hóa của Phật giáo từ cổ đến kim, nên dân-sanh, phải chịu lỡ bước văn minh tấn, bộ.

Kiếm duyên cớ, chúng ta đã thấy hẳn rằng: Triết lý mà Phật đã bó buộc tư tưởng của con người vào một khuôn khổ hành vi chật hẹp nên mới ra đến đỗi. Một tôn giáo đã khuyên nhủ, đã dụ dỗ, đã yêu cầu cho điểm Linh tâm tự diệt, rồi lại để cho Thiên lương vi chủ, thì là một nền tôn giáo biểu chủ phải tự tử để cho tớ cầm quyền thì bảo sao không chịu cái nạn tán gia bại sản. Thảm thay! Nếu phải vong phế vì quốc sự bạc nhược ấy, các sắc dân nơi cõi Á châu nầy phải tìm tòi đặng học vấn với một thầy nào, tức nhiên phải đến

gõ cửa Khổng gia hay tìm nhà Lão giáo.

Ông Khổng thì biểu ôm một kho sách cho dẫy đầy đủ phương chước mưu mô đặng trị an thiên hạ, đặt đủ truyện đủ tuồng, đủ vai dủ vỏ, nhưng rủi thay đời chưa kiếm đặng một mặt kép hay đặng làm tuồng theo đúng vở, thành thử không khác nào một ông thầy tuồng đặt bài vở thiệt hay nhưng không có kép tài đặng hát.

Ấy là một tôn giáo rộng lý thuyết mà hẹp thật hành, bởi thúc phược tự do tư tưởng.

Nho giáo như cái chậu, cái khôn ngoan của đời tức là Linh tâm như cây kiểng, cấy kiểng ở trong chậu chẳng hề đặng to lớn bao giờ, duy để cho đời đặng ngoạn mục xem ngắm cái hay của sự u nần cùi cụt.

Ông Lão thì chỉ khuyên nhủ dân sanh nuôi nấng cái điểm Linh tâm cho cường cho thạnh, nhưng không cho nó hoạt động biến hình, thành thử dạy đời về khôn khéo mà ghét đời về ăn ở thì chẳng khác nào như một ông thầy thuốc đã tri bịnh cho người, biểu đừng ăn cứ ngủ.

Tưởng ra thì một giáo lý dạy chúng sanh nằm ngủ đặng đợi hết đói thì dầu cho các môn dệ của người bảo thủ vẹn vẻ lấy điểm Linh tâm, thì điểm Linh tâm ấy cũng hóa bất năng vô ích. Cái triết lý của đạo Lão là một triết lý rộng mở cho điểm Linh tâm, mà trở lại một tôn giáo thúc phược Linh tâm hơn hết.

Đường Đạo vốn mênh mông, tâm đức đi ngõ nào cho đúng nẻo? Tâm đức vốn vô ngằn, đạo lý nào cho phù hạp? Hai câu vấn đáp mật thiết tương thân nầy, nếu mấy vị Giáo chủ còn đương thời hỏi đến cũng phải nhăn mày nhíu mặt.

Chúng ta cũng nên riêng tưởng rằng: chưa có một cái

quyền năng nào mà thúc phược đặng điểm Linh tâm, hầu bỏ nó vào một khuôn khổ hữu hình hữu dạng, thì tức nhiên chưa có một nền tôn giáo nào đủ tài đức quyền hành đặng làm chủ đức tin thiên hạ.

Đời phải học với cha mẹ, cha mẹ chưa đủ đức mà dạy cho nên danh, đời phải học với thầy, thầy chưa đủ đức mà dạy cho nên phận, đời phải học với vua, vua chưa đủ đức mà dạy cho nên Đạo, duy phải tìm Trời là Đấng đủ quyền năng tạo thế, lại là Cha của đức tánh loài người, thì mới đủ phương pháp dạy người cho nên người vẹn vẻ.

Đạo Cao Đài vốn là cơ quan để nắm tay của đời đặng dắt vào trường học của Trời mà chớ."

NGÀY 28–5–ĐINH SỬU (ĐL 4–7–1937) CHÂU TRI SỐ 39: 3 CHÁNH PHỐI SƯ KÊU GỌI TÍN ĐỒ ĐỔNG GÓP TIỀN CÔNG QUẢ TẠO TÁC TÒA THÁNH.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**

Nội Chánh

Số: 39 Tòa Thánh, ngày 28–5–Đinh Sửu (dí 4–7–1937).

CHÂU TRI

QUYỀN THÁI, THƯỢNG và NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Gởi cho chư Chức sắc Thiên phong,

Chức việc và toàn Đạo nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Hội Thánh cho toàn Đạo biết rằng, từ xưa đến nay chẳng dễ chi gặp mối Đạo Trời khai hóa, hầu rửa bợn nhơ

thế tục, đặng chúng sanh biết lỗi hồi đầu mà nâng mình vào chỗ tối cao tối trọng.

Phần nhiều Chức sắc Thiên phong, Đạo hữu chưa tận tâm suy xét cho cùng và lấy hết trí não tinh thần nông nả phấn đấu trên con đường đạo đức cho kịp thì.

Ngày tháng tợ thoi đưa, còn thế tình càng dụ dự, chỉ tưởng công danh phú quí, luyến thế mê trần là đời sở vọng, nào dè nó là nguồn gieo thảm buộc trói thi hài. Đời chỉ xu hướng theo vật chất hữu hình, ít ai tưởng đến tinh thần siêu hoát. Bởi cớ cho nên Đạo mới hóa ra chậm trễ bước đường.

May thay! Nhờ Ơn Trên đoái tưởng rưới giọt hồng ân, từ ngày Đức Hộ Pháp cầm quyền thống nhứt đến nay, nền Đạo mới ra thiệt tướng, trong ấm ngoài êm, thượng hạ tôn ti, giữ tròn trật tự.

Cơ quan Cứu thế đã lan tràn khắp cả, mà hễ càng phát triển chừng nào thì công việc làm lại nhiều chừng nấy.

Phần chánh trị của Đạo ngày nay đặng thấy vẻ thạnh hành, nhơn sanh tùng khuôn viên luật pháp, biết quyền Đạo và quyền Đời không còn phản khắc nhau nữa.

Hội Thánh xin nhắc lại nữa; Đạo càng ngày càng bành trướng thì chơn pháp phải thật hành, cả mọi việc cũng phải vẽ vời tô điểm trang hoàng hầu lập nên Thể Đạo, mới có trật tự oai nghiêm, đặng phổ độ chúng sanh vào con đường sáng suốt.

Vì đó nên cần tạo tác Tòa Thánh cho rồi đặng có chỗ cho nhơn sanh sùng bái. Hễ nhơn sanh biết sùng bái bao nhiêu thì sự phải sự lành càng mở rộng càng mỹ mãn bấy nhiêu.

Ai là người tâm đạo, ai là người có dạ nhiệt thành, biết rằng Trời giáng trần cứu thế thì cũng nên đem cả mãnh lực tinh thần, kẻ công người của, kẻ ít người nhiều, đặng tô điểm vẽ vời cho Thể Đạo trở nên xinh lịch. Ấy là công nghiệp thứ nhứt của chúng ta đối với tương lai của Đạo.

Giàu nghèo chẳng nệ, xin để trọn tấc thành cùng Đại Từ Phụ buổi nầy, tưởng lại chẳng có công quả nào vĩ đại bằng công quả tạo Đền thờ cho mau thành tựu, hầu trụ cả đức tin con cái yêu dấu của Thầy cho ra thiệt tướng, vững chắc, chớ của chất bằng non mà không đem ra làm điều chi hữu ích cho Đời thì rất nên đáng tiếc.

Châu Tri nầy nên tuyên bố cho toàn Đạo hữu nam nữ đặng thấu đáo hầu để hết dạ lo lường tìm phương lập đức.

Nay kính.

Đồng ý kiến:

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

Phê chuẩn,

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng.

NGÀY 10–6–ĐINH SỬU (DL 17–7–1937) LỜI KHUYÊN NHỦ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên)

VP Hộ Pháp **Tòa Thánh Tây Ninh**

LỜI KHUYÊN NHỦ

Cũng vì Bần đạo đã mục kiến đặng sự hành vi đê tiện của một bọn phi nhơn vô đạo, đã đăng bài công kích Hội Thánh nơi tờ báo nọ và mưu gian ngược toan báo oán của người phản Đạo giả tâm nên mới có bài nầy.

Vả chăng, Đạo chúng ta có Chơn truyền có Luật pháp: **Chơn truyền của Chí Tôn; Luật pháp của Hội Thánh**. Toàn cả Chức sắc Thiên phong đã đứng vào Thánh Thể phải tuân y theo đó mà thật hành cho Đạo ra thiệt tướng, cứu thế độ đời.

Chúng ta xét rõ thì Chức sắc Thiên phong chỉ có làm tôi tớ cho luật pháp chơn truyền mà thôi. Ta chỉ biết vâng theo chớ không phép cãi, đặng thật hành cho Đạo thành y kiểu mẫu khuôn khổ của Chí Tôn sở định. Ai đã giúp ta là người ơn của ta, ai đả phá ta là người oán của ta.

Sự hành vi hay dở của Đạo vốn không chừng vì nó thường cải dạng đổi hình, tùy nhơn tâm phát tướng. Ai hiểu rõ đặng nơi cái dỡ có lẽ ẩn điều hay, chớ không lẽ thấy hay hoài mà chê dở. Cái khéo, vụn, hay, dở, vốn còn ở nơi thời gian và không gian của buổi cuối cùng gìn giữ.

Ta nên tưởng tượng, Chí Tôn đang đứng trên đỉnh núi cao xa xôi khuất dạng, chúng ta chỉ thấy đặng ngọn đuốc huệ quang sáng ngần chiếu diệu.

Đoái lại từ nơi bến khổ sông mê của ta mà đi đến chỗ Cực lạc của Người, đường hỡi còn ngàn trùng dlệu viễn, rừng rậm non nguy. Những kẻ đà gánh vác dìu đường dẫn lộ phải phá núi chặt rừng, vén gai bứng gốc, trừ người hung, xua thú dữ, đặng làm cho nẻo độc hiểm, non nguy quen bước khách. Ấy là một phận sự khó khăn biết mấy,

mới nâng đỡ chúng sanh đến tận chơn Thầy đặng.

Thoảng như chúng ta đương lao lực lo làm phận sự cho đắc thành, vụt nghe bên tai có tiếng chê bai biếm nhẻ, nói phá núi là ngu, giở rừng là dại, chặt gai là thất đức, bứng gốc là bất nhơn, đuổi thú dữ là vô lương, dẹp người hung là ác độc, vùng sợ rồi để cho chúng đổ mưu tàn diệt con cái Chí Tôn thì nghĩ thử ai khôn ai dại?

Con đường Đạo của ta nó có ngọn có nguồn, có cùng có khởi, đâu đó có độ lượng chuẩn thằng, ta có cặp mắt linh soi bước, chớ không phải u ám mịt mờ như bọn mù mò vách.

Ta đã biết đặng giá trị của Đạo, của người, biết hư nên, biết mùi vị, chớ không phải như ai kia phải nương theo bóng đốm, phải cúi trước cửa nan, ngơ ngơ ngáo ngáo như kẻ mất hồn, rồi chạy kiếm chú đui đặng hỏi thăm màu nhuộm.

Ở đời, chúng ta có lạ gì hạng người giỏi tài nói chớ dở tài làm, yếu tay co hơn lẽo mép. Ngồi không nghiển chuyện, cầm cây viết quào ra nhiều tư tưởng kỳ quái dị thường, đặng nhồi sọ người ta thêm chán ngán. Lời tục nói là hạng nói liều kiếm gạo hay là bọn cầu cao lấy tiếng.

Hạng người thế nầy thì thường hay ghét ngõ ganh hiền hơn hết. Cả một đời của họ đã mơ màng ú ớ như người ngủ mớ đêm, suy nghĩ tưởng tượng thật rất nhiều mà rốt cuộc tính ra chưa đặng một dưới đất. Ấy là điều quá trí khôn ngoan của họ.

Nếu trong Đạo chúng ta có người nào tọc mạch tìm thử mà xem thì thấy những kẻ cầm cây viết đặng nhục mạ bài bác Đạo từ thử đến chừ đều là những kẻ ăn không

ngồi rồi, chưa đủ nên mình, có sức đâu làm nên cho kẻ khác. Nếu ta vì miệng lằn lưỡi mối của những kẻ ấy mà ưu tam lự tứ, phế Đạo xa Thầy thì chẳng khác nào đứa ngu mà chớ.

Xin toàn đạo nam nữ khá suy xét điều nầy cho lắm mới biết tự chủ tự quyền, lập thân hành đạo.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 10–6–Đinh Sửu
(17–7–1937)
HỘ PHÁP
Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và cửu Trùng
Ký tên:
PHẠM CÔNG TẮC

Cũng trong ngày nầy:

NGÀI KHAI PHÁP CHƯỞNG QUẢN CQPT RA THÔNG CÁO SỐ 68 VỀ SỰ BẤT HÒA GIỮA CHỨC SẮC CTĐ VÀ CQPT.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Thập nhị niên)

Văn Phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**
Hiệp Thiên Đài

Số. 68 **THÔNG CÁO**

KHAI PHÁP HTĐ,
Chưởng Quản Phước Thiện.

Cùng Chức sắc Thiên phong, Chức việc và toàn Đạo nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền

muội,

Bần tăng có dịp mục kiến một bức thơ của Đầu Tỉnh Đạo An Giang, gởi về cho Hội Thánh bày tỏ nhiều điều khó khăn, làm trở ngại trong sự giao thông giữa Chức sắc bên Chánh trị đạo (CTĐ) và Chức sắc bên Phước Thiện (HTĐ) và cầu xin Hội Thánh xét nét rồi ra lịnh cho hai đàng được thân thiện, liên lạc cùng nhau, hầu đìu dắt nhau đi trên con đường thương sanh lẫn ái.

Vả chăng, Đạo chúng ta có Chơn truyền, có Luật pháp.

Chơn truyền **là cả** ***Thánh giáo*** **của Chí Tôn và** ***Pháp Chánh*****, tức là** ***Thiên luật*** (Code divin).

Luật pháp **là** ***giáo điều*** **của Hội Thánh, nghĩa là tất cả** ***luật lịnh của Hội Thánh*** **tư truyền, hiệp với** ***Tân Luật*** **và cả** ***Đạo Nghị Định*****, tức là** ***Thế luật*** (Code apostolique).

Cả chúng ta là người Đạo, tức là môn đồ của Chí Tôn, phải giữ hai phương diện, đều có hữu thệ:

- Một là phải tuân y Chơn truyền Luật pháp, để làm phương châm hành đạo về mặt phổ thông nền chơn giáo của Chí Tôn, phải tương thân tương ái cùng nhau, dìu đường sanh chúng, phổ hóa quần linh, hầu giác mê cho nhơn sanh qui bổn thiện, được hiểu thấu giáo lý siêu việt gồm cả tôn chỉ của Đạo, phải tuân mạng lịnh theo đẳng cấp trật tự mà tu hành;
- Hai nữa, nếu ta là Chức sắc lãnh phần cai trị trong Đạo, nghĩa là bậc Thiên phong của Hội Thánh thì trách nhậm phải tuân y **Luật pháp Chơn truyền** đặng thực hành cho Đạo ra chơn tướng cứu thế độ

đời, tùy khuôn mẫu luật pháp chơn truyền ấy mà ỉàm cho nhơn sanh hưởng hòa bình hạnh phúc.

Hạng Chức sắc nầy lại còn thêm trọng thệ, ngoài giới răn điều luật của Đạo, còn phải khép mình theo khuôn khổ đẳng cấp trật tự, không phép phản phúc nhau, thực hành chủ nghĩa thương yêu vô tận đặng làm cho rạng danh Đạo.

Nói rõ, chúng ta có 2 phận sự:

1. Phận sự chung là người giữ Đạo chính chắn, không phân biệt Chánh trị Đạo hay là Phước Thiện, cứ tùng theo Luật Pháp Chơn Truyền mà cảm hóa nhơn sanh, dìu dắt đến bậc chí thiện, không thiên lệch bên nào, chánh trị hay là hóa dân vẫn đồng một thể, cũng cốt yếu dìu dắt chúng sanh đi thung dung trên con đường lành cho cùng tột đặng phục hồi bổn thiện. Ai được bổn thiện phát minh thì được cảm khít nhơn tâm, thấp thì làm cho gia đình thiện hành gia pháp, cao thì giúp xã hội quốc gia thiện hành quốc chánh, còn tối đại thì làm cho toàn thiên hạ đặng thiện giao hiệp chủng thế giới đại đồng.
2. Phận sự đặc biệt riêng của chúng ta là cả quyền hành của Hội Thánh nấy trao cho chúng ta, tùy theo tài đức của mỗi người đặng làm một việc gì có tánh cách khác nhau, chớ kỳ trung, dầu bên CTĐ (Chánh trị) hay bên HTĐ (Phước Thiện) hay là còn chi đi nữa, cũng chung nhau một hình thể của Chí Tôn tại thế.

Chánh trị thì chuyên phần tấn hóa về tâm lý, Phước Thiện thì lo sanh hoạt cho thi hài. Ai làm nên hữu ích chung cho Đạo, cho nhơn quần xã hội, ai thương yêu và nhơn đức với người thì ta cứ tán thành cho họ làm nên.

Còn thuyết sùng bái chiêm ngưỡng, thờ phượng Đức Chí Tôn và các Đấng Thần, Thánh, Tiên, Phật, thì chúng ta là Đạo, đều phải lo chú trọng.

Nói tóm: Cả Đạo hữu, dầu cho Chức sắc Thiên phong, Chức việc hay là tín đồ bất phân hạng nào, cũng phải đến Thánh Thất sở tại mà làm phận sự, nghĩa là phải đến nhà thờ chung mà cúng kiếng, chiêm ngưỡng, sùng bái, nhứt là hai ngày sóc vọng, cùng các ngày lễ cả, không đặng viện vì lẽ gì mà vắng mặt, trừ ra khi có việc cần yếu, hoặc bịnh hoạn, mới nên vắng mặt mà thôi.

Thánh Thất là nơi chúng ta được tự do cúng kiếng đông đảo, hay là nơi hội họp bàn tính việc Đạo, còn Sở Phước Thiện là nơi làm ăn sinh hoạt.

Đã nói rằng cơ sở Phưđc Thiện thì phải hiểu nó có tính cách đặc biệt chú trọng về mặt Phước Thiện mà thôi, không nên hiểu lầm là đâu có bàn thờ Thầy là Thánh Thất, là chùa chiền, là đền thờ để sùng bái. Thoảng như có thờ phượng đi nữa, thì Hội Thánh cũng kể như là việc thờ phượng ấy theo cách nhà tư mà thôi. Hội Thánh không bao giờ để cho Nhà Sở Phước Thiện nào được tự do hội hiệp cúng kiếng đông đảo nữa, duy có được hội hiệp thương lượng về phương diện tính toán làm ăn mà thôi.

Đôi đàng có tính cách riêng, song cũng đồng thờ một chủ nghĩa là làm lành đặng truyền cho người được lành. Chánh trị tỷ như cây đại thọ nhành lá sum sê, Phước Thiện tỷ như nguồn nước để dưỡng nuôi cây đại thọ, cây phải nhờ nước mà sống được tươi tốt nhành lá sum sê, còn nước cũng phải nương tàn cây che mát khỏi bị nắng rứt khô khan. Ấy vậy, hai bên phải tin cậy nhau, phải mật thiết cùng nhau, thương yêu nhau, nương thân nhau, dìu

dẫn nhau, mà gầy nên phận sự.

Lời Thông cáo nầy phải công bố cho toàn đạo nam nữ, nhứt là các sở Lương điền Công nghệ thuộc về PT, đặng thấu đáo mà thi hành y nhứt luật hầu tránh điều trở ngại về sau.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 10–6–Đinh Sửu (dl 17–7–1936)

TRẦN DUY NGHĨA

(ấn ký)

(có Phê chuẩn của Đức Hộ Pháp)

NGÀY 16–6–ĐINH SỬU (DL 23–7–1937) CHÂU TRI SỐ 40:

3 CPS chuẩn bị cho Ba Hội Quyền Vạn Linh, nhóm vào ngày 15–10–Đinh Sửu sắp tới.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

Quyền Vạn Linh

Số: 40 **CHÂU TRI**

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 16–6–Đinh Sửu (dl 23–7–1937)

QUYỀN THÁI, THƯỢNG và NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Gởi cho chư Chức sắc Thiên phong, Đầu Tỉnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo, Chức việc và Đạo hữu nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Ngày 15–10–Đinh Sửu nhằm lễ Hạ nguơn tới đây, có nhiều việc trọng yếu về Đạo, nên cần phải có Ba Hội Quyền Vạn Linh, hầu mở mang thêm cho nền Chánh

giáo buổi nầy. Vâng lịnh Đức Hộ Pháp dạy:

1. Về phần chọn cử Phái viên Hội Nhơn Sanh.
2. Cử Ban ủy viên thế mặt cho toàn cả Chức việc.

ĐIỀU THỨ NHỨT: Nơi Quận Đạo nào được 500 tín đồ thì công cử 1 vị **Phái viên**; 501 tới 1000 thì công cử 2 vị Phái viên thay mặt, y như luật lệ đã có định trước rồi.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Khi đặng chương trình của Hội Thánh gởi đến thì cả Chức việc Bàn Trị Sự nam nữ và người đắc cử Phái viên hội nhóm nhau tại Thánh Thất đặng bàn tính các đề mục trong chương trình ấy. Khi bàn tính rồi lập Vi Bằng quyết nghị rõ ràng, rồi cả Chánh Trị Sự hiệp nhau chọn cử trong hàng Chánh Tri Sự 1 vị; cả Phó Trị Sự họp nhau chọn cử trong hàng Phó Trị Sự 1 vị; cả Thông Sự hiệp nhau chọn cử trong hàng Thông Sự 1 vị, gọi ỉà **Nghị viên** Ban ủy Viên. Nam Nữ cũng vậy.

Ban nầy được cầm tờ giấy đem về trình cho ông Chủ Tọa Hội Nhơn Sanh rồi mới được vào dự hội, còn cả Chức việc thì không đặng về. Việc hội nhóm chỉ tại Thánh Thất mà thôi, chẳng đặng hội nơi nào khác.

Việc chọn cử chức Nghị viên Ban ủy viên Hội Nhơn Sanh, phải có vị Lễ Sanh Đầu Quận Đạo làm Chủ tọa.

Lấy lẽ công bình phải bỏ thăm kín, nếu vị nào trội thăm thì đắc cử.

Nghĩ vì lúc nầy đương lo tạo tác Tòa Thánh, sự tốn kém rất nhiều, còn Chức việc đi về nữa tốn tiển hành lý vô ích, có Ban ủy viên thế mặt là đủ.

ĐIỀU THỨ BA: Người được ra dự cử phải có đạo đức, tư cách, trường trai, tánh hạnh tốt, khi cử rồi phải có

giấy kiết chứng của Đầu Tỉnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo chứng kiến (y theo kiểu qui định theo đây).

Khi về tới Tòa Nội Chánh, đổi giấy chứng thiệt thọ mới được dự hội, cử rồi gởi Thông qui về trước đặng có đủ thì giờ lo liệu. Mỗi vị đắc cử nam nữ phải chụp 3 tấm hình nhỏ nửa thân mình, bề ngang 4 phân, bề cao 6 phân nạp cho Lại Viện.

Còn phần Chức sắc Thiên phong Chánh trị Đạo, Lễ Sanh Phổ Tế, Chức sắc PT nam nữ như vầy: mời các vị Đầu Tỉnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo về một vị chánh, còn người Phó ở lại. Quận nào một vị Chánh cũng phải về rồi, vị Phó kế cận kia phải kiêm luôn giữ gìn trong khi người Chánh vắng mặt.

Chức sắc Thiên phong, các Phái viên và Nghị viên, Ban ủy viên phải có măt tại Tòa Thánh ngày 12–10–Đinh Sửu.

Xin chư Hiển huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội, hiểu rõ mà lo phận sự.

Nay kính.

Đồng ý kiến:

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

Phê chuẩn,

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng.

ĐÊM 16–6–ĐINH SỬU (DL 23–7–1937) ĐỨC NTCN GIÁNG CƠ TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG NÓI CHUYỆN VỚI NGÀI CAO TIẾP ĐẠO VỀ GS THƯỢNG CHỮ THANH.

- **Mediums:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.
- **Presents à la séance:** Giáo Sư Thượng Chữ Thanh et quelques dlgniiaires de la Mission Étrangère.

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

ou VICTOR HUGO

Bonjour Hộ Pháp et mes chers amis.

Cao Tiếp Đạo, j'ai à vous parlé personnellement au sujet de Charles.

Vous êtes idéalisteệ Il suffit de vous dlre que toute autorité qui mérite son nom doit être respectée de gré ou de force.

L'avenir de la Mission Étrangère nous réserve encore beaucoup de surprises au point de vue sacrifices. Sachez bien que Charles a é té désigné par moi pour réaliser un plan très compỉexe.

L'honneur de tous les Missionnaires est placé au premier plan. Il dépenđ d'une réelle énergie dans les paroles et dans les actes pour mettre chacun à la hauteur de sa tâche.

Le Corps en tier est imbu de toutes sortes de corruptions, auusi bien chez les hommes que chez les femmes, par d'effroyables procéđés. Or, un assainissement radical est absolument nécessaire.

Done, la désignation dc Charles est múrcmcnl conçuc, jc rcconnais qu'il n'a pas lout fait pour réussir. Il y a vraiment

des défaillances, mais les résultats obtenus sont aussi assez élogieux.

Je vous serais done infiniment reconnaissant đe l'aider puissamment dans sa tâche pour aplanir les difficultés qui peuvent se prọduire đans l'accomplissement du dessein đe Dieu.

Cao Tiếp Đạo répond: *– Je vous obéis, Je m'entendrai avec Sa Sainteté pour aider Charles.*

– Merci. Adieu.

(Extrait de la Thèse de Pierre Bernardlnỉ pour le Doctoral 3è cycle à Université de Paris VII, page 375)

- BÀI DỊCH RA VIỆT VĂN:
  - **Phò loan:** Hộ Pháp – Tiếp Đạo.
  - **Hầu đàn:** Giáo Sư Thượng Chữ Thanh và vài Chức sắc HTNG.

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

hay VICTOR HUGO

Xin chào Hộ Pháp và các bạn thân mến.

Cao Tiếp Đạo, Bần đạo cần nói riêng với Hiền hữu về vụ Charles.

Hiền hữu thì lý tưởng. Chỉ cần nói với hiền hữu rằng, tất cả quyền hành xứng đáng với tên của nó phải được tôn trọng dầu muốn dầu không.

Tương lai của Hội Thánh Ngoại Giáo còn dành cho chúng ta nhiều ngạc nhiên về phương diện hy sinh. Hiền hữu nên biết rằng, Charles được Bần đạo chỉ định để thực hiện một kế hoạch rất phức tạp.

Danh dự của tất cả Chức sắc Ngoại Giáo được đặt lên hàng đầu. Nó tùy thuộc vào một khả năng thực sự trong các lời nói và trong các việc làm để đặt mỗi người nơi bậc cao nhiệm vụ của mình.

Toàn cơ quan bị thâm nhiễm bởi tất cả những thứ hư hỏng, nơi cả nam phái lẫn nữ phái, bằng những thủ đoạn ghê tởm. Nay, một cuộc thanh lọc tận gốc là tuyệt đối cần thiết. Vậy thì sự chỉ định Charles được quan niệm chính chắn.

Bần đạo nhìn nhận nó không làm tất cả để thành công. Quả thật có nhiều khuyết điểm, nhưng các kết quả thâu được cũng khá đáng khen.

Vậy, Bần đạo vô cùng biết ơn Hiền hữu đã giúp đỡ hiệu quả trong nhiệm vụ của nó để san bằng những khó khăn có thể xảy ra trong việc hoàn thành Thánh ý của Đức Chí Tôn.

> ***Cao Tiếp Đạo đáp:*** *– Tôi vâng lời Ngài. Tối sẽ thỏa thuận với Đức Hộ Pháp để giúp Charles.*
>
> – Cám ơn. Xin cáo biệt.
>
> ▪ *(Trích trong Luận án Tiến sĩ Đệ Tam cấp của Pierre Bernardini tại trường Đại học Paris VII, trang 375)*

Charles: tức là Charles Hugo: GS Thượng Chữ Thanh. Đức Nguyệt Tam Chơn Nhơn hay Victor Hugo giáng cơ cho biết: Hai người con trai của Ngài tái kiếp ở Việt Nam:

- Charles Hugo tái kiếp là ông Đặng Trung Chữ, đạo hiệu Ngạn Sơn, đắc phong Giáo Sư Thượng Chữ Thanh.
- Frangois Hugo tái kiếp là ông Trần Quang Vinh,

đạo hiệu Hiển Trung, đắc phong Giáo Sư Thượng Vinh Thanh.

NGÀY 3–7–ĐINH SỬU (DL 8–8–1937) CHÂU TRI SỐ 41: ĐIỂU KIỆN CẦU PHONG VÀ CẤU THĂNG.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

VP NGỌC CPS

Số 41 **CHÂU TRI**

Kính gởi chư Đầu Tĩnh, Đầu Họ, Đầu Quận Đạo nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Ngày 15 tháng 10 đến đây có cầu phong cho các Chức sắc và Chức việc đã có công nghiệp cùng Đạo.

Khi đặng Châu Tri nầy, Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội lập Thông qui cầu phong y như các khoản sau đây:

KHOẢN THỨ NHỨT: Chánh Trị Sự có đủ 5 năm công nghiệp với Đạo, Chánh Chủ trưởng Bàn Cai Quản mới giải tán đủ 5 năm công nghiệp với Đạo.

KHOẢN THỨ HAI: Chức sắc Thiên phong hành chánh từ Lễ Sanh đổ lên tới Giáo Sư đúng 5 năm công nghiệp với Đạo được thăng cấp.

KHOẢN THỨ BA: Những Chức sắc Thiên phong và Chức việc được đem vào Thông qui, phải tuyển chọn người đủ

tài dức và dày công nghiệp với Đạo, xứng đáng một vị Thiên phong mới ra ngồi hành chánh nơi mộl Quận, hay một Họ Đạo.

Chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội giữ dạ vô tư quan sát cho thiệt kỹ càng rồi mới đem vào Thông qui, cắt nghĩa công nghiệp và tánh hạnh ra Nóc hờ cho kỹ lưỡng.

KHOẢN THỨ TƯ: Khi lập Thông qui rồi, dâng lên cho Đầu Họ, Đầu Tỉnh, tuyển chọn và chứng kiến. Đầu Tỉnh sẽ gởi về Tòa Nội Chánh ngày 15 tháng 8 cho rồi.

KHOẢN THỨ NĂM: Những vị được đem vào sổ cầu phong, định ngày 30–8–Đinh Sửu phải có mặt tại Tòa Thánh đặng khai lai lịch và ký tờ Hiến thân, rồi ở làm công quả cho tới ngày Cầu phong, nếu vị nào trễ phận sự sẽ bị bôi tên.

KHOẢN THỨ SÁU: Khi được thọ phong rồi, Hội Thánh cho về thu xếp việc nhà 15 ngày thì về Tòa Thánh lãnh phận sự và bổ dụng theo Đạo Nghị Định thứ 5 của Đức Lý G. Tông.

KHOẢN THỨ BẢY: Khi được thọ phong rồi, còn nói bịnh hoạn hoặc gia đình ràng buộc thì Hội Thánh không nhìn nhận, hoặc trễ ngày giờ đã định theo Khoản thứ sáu, thì sẽ bị sa thải xuống hạng tín đồ.

ĐIỀU THỨ TÁM: Những vị Chánh Trị Sự được thọ phong rồi, hoặc bị đình lại, thì cả Phó Trị Sự và Thông Sự cử vị khác lên thay thế. Vị nào đúng 5 năm công nghiệp mà chẳng chịu hiến thân vào sổ cầu phong thì phải từ chức, nam nữ cũng vậy.

Xin Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiển muội

phải thi hành Châu Tri nầy cho đặc biệt, chẳng nên trễ nải, nếu Tỉnh nào trễ phận sự thì Hội Thánh không thâu dụng, rồi lỗi ấy nơi Đầu Tỉnh Đạo chịu lấy.

Nay kính.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 3–7–Đinh Sửu (dl 8–8–1937).

Đồng ý kiến:

Quyền Thái CPS — Quyền Thượng CPS — Quyền Ngọc CPS

THÁI TU THANH — THƯỢNG THÀNH THANH — NGỌC TRỌNG THANH

Phê chuẩn,

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng.

Ký tên:

PHẠM CÔNG TẮC

B. 1

Tỉnh Đạo: .....

Họ Đạo: .....

Quận Đạo: .....

Bảng Thông Qui Cầu phong Chức Việc vào Lễ Sanh:

TT	Tên Họ	Tuổi	Chức phận	Sanh tại làng tổng hạt	Biết mấy thứ chữ, dốt	Nóc Hờ
1						
2						

B. 2

Tỉnh Đạo: .....

Họ Đạo: .....

Quận Đạo: .....

Bảng Thông Qui Cầu phong thăng thưởng

Lễ Sanh lên Giáo-Hữu; Giáo-Hữu lên Giáo-Sư; Giáo-Sư lên Phối-Sư. [1]

TT	Tên Họ	Tuổi	Phái	Sanh tại làng tổng hạt	Biết mấy thứ chữ, dốt	Nóc Hờ
1						
2						

Lập tại..... ngày..... tháng..... Đinh Sửu (dl..... 1937)

ĐẦU HỌ ĐẠO

(ký tên)

CHỨNG KIẾN:

Xin dâng lên Hội Thánh.

Đầu Tỉnh Đạo

(ký tên)

[1] *Mỗi vị đều phải nạp Hồ sơ của mình đúng ngày 15–8–Đinh Sửu, chứng chắc rằng đủ 5 năm công nghiệp.*

NGÀY 1–9–ĐINH SỬU (DL 4–10–1937) THÔNG CÁO SỐ 3: CỨU TẾ NẠN NHÂN BỊ NƯỚC LỤT.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Hiệp Thiên Đài (Thập nhị niên)

Văn phòng **TÒA THÁNH TÂY NINH**
Sở Phước Thiện

Số: 3

THÔNG CÁO

Cho chư Chức sắc Thiên phong,

Chức việc và toàn Đạo nam nữ.

Chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Đã trót hơn tháng nay, vì nạn nước lụt càng ngày thêm nghiêm trọng làm cho trong Nam ngoài Bắc, người người đều xôn xao lo phương cứu cấp anh em đồng bào phải chịu nạn đói khó. Các báo Tây, Nam đồng hô hào cổ động kêu gào gợi mối thương tâm các nhà từ thiện mở lòng lân ái, kẻ ít người nhiều, đặng làm điều thiện hầu đỡ ngặt trong lúc nguy khốn nầy.

Hội Thánh truyền tin buồn nầy cho toàn đạo rõ đặng để tâm lo tán trợ với Quan viên Chức sắc của chánh phủ, hay là ủy Ban Cứu tế nạn dân, đặng giúp ích cho công cuộc nầy mau được hiệu quả.

Bần tăng trân trọng để lời xin chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiển tỷ, Hiền đệ, Hiền muội ráng lo phương pháp truyền bá tin nầy cho toàn Đạo hữu, vì tấm lòng từ thiện đáng quí của những bậc hảo tâm trong Đạo chẳng thiếu.

Hội Thánh xin để lời cảm tạ trước, vì phần nhiều trong Đạo đều là hạng nghèo khó mà biết lo nghĩa hiệp, quyên trợ cho những gia đình đương cơn bị nạn thủy tai đói ỉạnh, biết lo chia sớt mảnh áo chén cơm thì có chi quí bằng, xin chư Hiền huynh, Hiền tỷ, Hiền muội khá để lòng sốt sắng về yiệc nầy.

Tòa Thánh, ngày 1–9–Đinh Sửu (đỉ 4–10–1937).

KHAI PHÁP HTĐ
Chưởng Quản Sở Phước Thiện.
TRẦN DUY NGHĨA
Phê chuẩn,
HỘ PHÁP
Chưởng quản Nhị hữu hình Đài

Cũng trong ngày 1–9–Đinh Sửu nầy, 3 DPS ra tiếp Châu Tri để bổ túc Châu Tri 41 ngày 3–7–Đinh Sửu ở trên.

Xin chép phần nội dung ra như sau:

"*Tiếp theo Châu Tri số 41 đề ngày 3–7–Đinh Sửu, nói về việc Cầu phong cho Chánh Trị Sự và Chánh Chủ Trưởng đủ công nghiệp 5 năm, đã y theo luật định.*

Đạo thì có đẳng cấp trật tự, luật pháp đã định, hạng phẩm của Hội Thánh không thể nào cải sửa theo lời yêu cầu của Chức việc hoặc Chức sắc Thiên phong, xin cho những vị Chức việc hoặc tín đồ có công nghiệp cùng Đạo được đem vào sổ Cầu phong như mấy năm trước.

Hội Thánh xin cắt nghĩa cho toàn Đạo biết rằng, từ đây những Chức việc nào quả có công nghiệp vĩ đại mà toàn Đạo đều biết thì để cho Tòa Đạo minh tra cho đủ bằng cớ rồi Quyền Chí Tôn ban thưởng, dầu cho hạng tín đồ cũng đặng thăng vị, chẳng cần chi chức Phó Trị Sự hay là Thông Sự.

Hai nữa là Quyền Vạn linh cầu phong mới được, chớ Chức sắc Thiên phong bất kỳ là phẩm nào, nếu không đúng theo hạng lệ đã định thì cũng không quyền cầu phong chi hết.

Nên Hội Thánh ra Châu Tri nầy cho Chức sắc Thiên phong, Chức việc, Đạo hữu rõ, khỏi mơ hồ và lầm lạc về việc cầu phong nữa.

Lập tại Tòa Thánh Tây Ninh ngày 1–9–ĐS (4–1.0–1937)

(3 Quyền Chánh Phối Sư ký tên và Đức Hộ Pháp phê chuẩn.)

NGÀY 2–9–ĐINH SỬU (DL 5–10–1937) CHÂU TRI SỐ 44: HỘI THÁNH SẮP ĐẶT PHƯỚC Y VIỆN.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên}

VP Nội Chánh **Tòa Thanh Tây Ninh**

Số: 44 **CHÂU TRI**

Cho chư Chức sắc Thiên phong,
Chức việc và toàn Đạo nam nữ.

Kính chư Hiền huynh, Hiền hữu, Hiền tỷ, Hiền muội,

Từ ngày nền Đạo mới sơ khai thì trăm việc trong buổi đầu tiên đều khó khăn tất cả và không đủ người lo sắp đặt cơ quan của Đạo cho vẹn toàn, nên hóa ra chậm trễ, mới vừa chỉnh đốn lại ngày nay đã có vẻ Ihạnh hành hơn buổi trước.

Hiện giờ, Hội Thánh đương lo sắp đặt Phước Y Viện lại cho hoàn toàn, vì căn bịnh hằng ngày của nhơn sanh buổi nầy về Tòa Thánh công quả và người trọn hiến thân cho Đạo rất nhiều mà không đủ thuốc thang điều trị.

Xin chư Đạo hữu biết rằng: Con người sanh ra nơi cõi trần nầy đều mang xác thịt thi hài Ihì chẳng ai tránh khỏi con đường Tứ khổ, mà cần nhứt là bịnh hoạn yếu ương hàng ngày chẳng biết bao nhiêu chứng bịnh, nếu không để ý đến việc hiểm nghèo, hoặc không lo phương thế vệ sinh thì phải đành đau bỏ xác.

Ai là người tâm Đạo, ai là người có dạ nhiệt thành có lòng bác ái, muốn ra tay tế cấp phò nguy và làm âm chất để lại cháu con hưởng phước thì cũng nên để ý ngó ngàng, chẳng lẽ thương mình mà chẳng biết thương người đó vậy.

Dầu cho dân tộc nào cũng cũng lo phương điều dưỡng, muốn điều dưỡng thì phải được sống lâu, mà sống lâu ắt phải có bịnh hoạn, có bịnh hoạn thì phải có thuốc thang, nhưng việc thuốc cũng tùy theo phong hóa, vì tánh thuốc vẫn khác nhau, hoặc xứ hàn, hoặc xứ nhiệt, mà nhứt là phong tục nhà Nam từ cổ chí kim, đã có nhiều phương thuốc gia truyền, hoặc cao đơn hoàn tán rất thần hiệu vô cùng, thường cứu tử huờn sanh, giúp người cấp cứu mà chẳng chịu đem ra thí nghiệm cho đời nhờ.

Ai biết bài thuốc nào của ông bà di truyền để lại thì giấu kín, đặng thủ lợi cho mình, chẳng chịu giúp ích cho đời hoặc đồng bào chung hưởng.

Vậy Hội Thánh cho toàn Đạo rõ: Từ đây, ai có bài thuốc chi hay để trị các chứng bịnh trong 4 mùa về chứng (phong, hàn, thử, thấp) mà biến sanh ra các bịnh vv.... Chư Đạo hữu cũng nên hiến cho Hội Thánh để chi dụng hằng ngày cho những người nghèo khó trong lúc lâm nguy, số thuốc hiến bao nhiêu phải có tên tuổi hoặc giá tiền, đặng Hội Thánh liệu phương cho công quả, còn thuốc nào hay hoặc toa hay, cũng nên hiến cho Hội Thánh thì được Hội Thánh ban khen là khác.

Việc nầy đáng nên để ý thì chẳng còn phước đức nào hơn, đã thuận lòng Đại Từ Phụ mà lại được âm chất về sau.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 2–9–Đinh Sửu (dl 5–10–1937).

Quyền Thái CPS Quyền Thượng CPS Quyền Ngọc CPS

THÁI TU THANH THƯỢNG THÀNH THANH NGỌC TRỌNG THANH

Phê chuẩn,

HỘ PHÁP

Chưởng Quản nhị hữu hình Đài

Ký tên:

PHẠM CÔNG TẮC

NGÀY 21–9–ĐINH SỬU (DL 24–10–1937) BA CPS THÔNG BÁO: CHƯƠNG TRÌNH BA HỘI QUYỀN VẠN LINH.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên}

TÒA THANH TÂY NINH

CHƯƠNG TRÌNH HỘI QUYỀN VẠN LINH

1. Bỏ thăm công nhận Chức sắc đặng thăng vị và tín đồ đặng lên Chức sắc trước khi đem vào Sổ cầu phong. Nam Nữ cũng vậy.
2. Ý kiến về Chánh trị đạo đương thời.
3. Những phương pháp hay đặng chỉnh đốn thêm nữa.
4. Những ước vọng của toàn tín đồ của Đạo.
5. Quan sát gia nghiệp của Đạo nhứt là về phần chủ đất Thánh địa và các Thánh Thất.
6. Quan sát sổ thâu xuất hằng niên và định phần dự trữ.
7. Phương diện giáo dục, cất Hạnh đường và lập Học đường các nơi Thánh Thất.
8. Định phương châu cấp cho Chức sắc Thiên phong đi hành đạo tha phương.
9. Tu tạo Tòa Thánh và các dinh thự nơi Thánh địa.

10. Gầy dựng cơ thể Phước Thiện các nơi và những phương hay đặng châu cấp cho người tật nguyền cô độc.
11. Phương chỉnh đốn về mặt nghi tiết của Đạo nơi các Thánh Thất và về phần quan, hôn, tang, tế.
12. Phương cách thân thiện với quyền đời.
13. Hành vi đương thời thế nào và sẽ tới phải thế nào?
14. Phương cách đối phó cùng các Chi phái phản Đạo. (Xin để ý rằng, những tay phản Đạo đã iàm cho Đạo chinh nghiêng, chia phe phân phái lúc trước, ngày nay lại đứng lên đề xướng vấn đề hiệp nhứt. Quan sát coi nên tin hay là không nên tin, công nhận hay là không công nhận).
15. Định án những người phạm luật pháp và hình phạt thế nào?
16. Bỏ thăm tín nhiệm hay là không tín nhiệm Quyền Thống nhứt lại một lần nữa (Phải định cho toàn Đạo bỏ thăm).
17. Nhượng quyền cho Quyền Vạn Linh cầm quyền Chánh trị của Đạo (Xin biết rằng Đạo có 3 quyền: Quyền hành chánh, quyền chánh trị, và quyền Chí Tôn).
    - Quyền hành chánh là của 3 vị Chánh Phối Sư,
    - Quyền chánh trị là của Đầu Sư.
    - Quyền Chí Tôn là của Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp đồng.

Nay không có Đầu Sư thì giao cho Quyền Vạn linh cầm, chớ Hộ Pháp không muốn thống nhứt. Cơ quan thống nhứt chỉn để đối phó với quyền đời mà thôi. Bởi vậy, Chánh Phối Sư mới còn đặng cầm trọn quyền hành

chánh ngày nay, nhưng giao quyền chánh trị cho Quyền Vạn linh thì khi Ba Hội nhứt định chương trình thế nào, Hộ Pháp sẽ buộc thi hành theo luật pháp.

Hựu bút: Các Ban ủy viên phải có mặt tại Tòa Thánh từ mùng 10 tháng 10 làm công chuyện mới kịp.

Tòa Thánh, ngày 21–9–Đinh Sửu (dl 24–10–1937).

Thay quyền Hội Thánh

Quyền Thái CPS	Quyền Thượng CPS	Quyền Ngọc CPS
THÁI TU THANH	THƯỢNG THÀNH THANH	NGỌC TRỌNG THANH

NGÀY 22–9–ĐINH SỬU (DL 25–10–1937) ĐẠO NGHỊ ĐỊNH SỐ 114: QUYỀN CHÁNH PHỐI SƯ THÁI TU THANH ĐƯỢC NGHỈ HÀNH CHÁNH THEO ĐƠN XIN.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**

Phạm Hộ Pháp

Số: 114

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH

- Chiếu y Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho Giáo Tông và Hộ Pháp,
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 5 đề ngày mùng 3–10–Canh Ngọ của Đức Lý Giáo Tông và Đức Phạm Hộ Pháp, buộc cả Chức sắc Thiên phong phải phế đời hành đạo.
- Chiếu y tờ thỉnh cầu của Quyền Thái Chánh Phối Sư Thái Tu Thanh (Âu Dương Tu) xin nghỉ hành chánh,

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Phê cho Quyền Thái Chánh Phối Sư Thái Tu Thạnh nghỉ hành chánh y theo tờ thỉnh cầu của người.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Thái Tu Thanh chẳng đặng nhúng tay vào chánh tri của Đạo, dầu bên bổn quốc hay bên Đường nhơn cũng vậy, kể từ ngày ban hành Đạo Nghị Định nầy.

ĐIỀU THỨ BA: Quyền Ngọc Chánh Phối Sư lãnh thi hành Đạo Nghị Định nầy.

Lập tại Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 22–9–Đinh Sửu
(dl 25–10–1937).

Hộ PHÁP
Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên:
PHẠM CÔNG TẮC

Vâng lịnh ban hành.

Tòa Thánh ngày 28–10–1937.

Quyền Ngọc Chánh Phối Sư
NGỌC TRỌNG THANH.

NGÀY 24–9–ĐINH SỬU (DL 27–10–1937) ĐẠO NGHỊ ĐỊNH SỐ 28: NGƯNG QUYỀN TIẾP THẾ LÊ THẾ VĨNH.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên)

Văn phòng **Tòa Thánh Tây Ninh**
Phạm Hộ Pháp
Số: 28

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH

- Chiếu y Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho Giáo Tông và Hộ Pháp,
- Chiếu y Đạo Nghị Định thứ 5 đề ngày mừng 3–10–Canh Ngọ của Đức Lý Giáo Tông và Đức'Phạm Hộ Pháp, buộc cả Chức sắc Thiên phong phải phế đời hành đạo.
- Nghĩ vì Tiếp Thế HTĐ Lê Thế Vĩnh đã chẳng chịu phế đời hành đạo, lại còn hội hiệp cùng những kẻ bị ngưng quyền hầu toan phản loạn chơn truyền, nên :

NGHỊ ĐỊNH:

ĐIỀU THỨ NHỨT: Ngưng quyền Tiếp Thế HTĐ Lê Thế Vĩnh kể từ ngày ban hành Đạo Nghị Định nầy.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Vị nầy chẳng đặng mặc Thiên phục vào chầu lễ Đức Chí Tôn hay mặc Đạo phục đi đường, cùng là nhúng tay vào chánh trị của Đạo.

ĐIỀU THỨ BA: Quyền Ngọc Chánh Phối Sư, Chủ Trưởng Chức sắc nam phái, Trần Khai Pháp, Chưởng quản Phước Thiện ĐĐTKPĐ, mỗi vị tùy phận sự mình, lãnh thi hành Đạo Nghị Định nầy.

Lập tại Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 24–9–Đinh Sửu
(dl 27–10–1937).

Hộ PHÁP
Chưởng Quản nhị hữu hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng
Ký tên:
PHẠM CÔNG TẮC

Vâng lịnh ban hành.

Tòa Thánh ngày 28–10–1937.

Quyền Ngọc Chánh Phối Sư
NGỌC TRỌNG THANH

Chưởng quản Phước Thiện
KHAI PHÁP TRẦN DUY NGHĨA

HỘI QUYẾN VẠN LINH

Tại TTTN tháng 10 năm Đinh Sửu.

- ☐ Ngày 11–10–ĐS: Hội ngánh Hội Nhơn Sanh,
- ☐ Ngày 12–10–ĐS: Hội Nhơn Sanh,
- ☐ Ngày 13–10–ĐS: Hội ngánh Hội Thánh,
- ☐ Ngày 14–10–ĐS: Hội Thánh,
- ☐ Ngày 15–10–ĐS: Thượng Hội.
- ☐ Ngày 15–10–BS: Đại Hội Phước Thiện.

*

NGÀY 11–10–ĐINH SỬU (DL 13–11 1937) HỘI NGÁNH HỘI NHƠN SANH

HỘI NGÁNH HỘI NHƠN SANH

Y theo chương trình và Châu Tri số 4 đề ngày 6–6–Đinh Sửu mời nhóm Hội Quyền Vạn Linh, nên hôm nay chư Nghị viên và Phái viên nam nữ các nơi về Tòa Thánh dự hội đông đủ, tạm nhóm tại Khách Đình, có Ban Cai Quản giữ gìn trật tự.

Có mặt dự thính:

HIỆP THIÊN ĐÀI:

- Tiếp Lễ Nhạc Quân Trần Quang Thế,
- Tả Phan Quân Trang Văn Giáo,
- Truyền Trạng Nguyễn Tân Chức,
- Chư vị Sĩ Tải và Luật Sự.

CỬU TRÙNG ĐÀI:

- Chư vị Quản lý Cửu Viện Tòa Nội Chánh,
- Chư vị Giáo Sư Đầu Tỉnh Đạo nam nữ,
- Chư vị Giáo Hữu Đầu Họ Đạo nam nữ.

HỘI THÁNH NGOẠI GIÁO:

- Chủ Trưởng
- Chư Nghị viên nam phái ..... 315 vị
- Chư Phái viên nam phái ..... 72 vị
- Chư Nghị viôn nữ phái..... 298 vị
- Chư Phái viên nữ phái..... 72 vị

Cộng ..... 757 vị

Mở Hội: 9 giờ ban mai.

Khi ông Quyền Ngọc Chánh Phối Sư Ngọc Trọng Thanh đến, chư Nghị viên và Phái viên nam nữ đứng dậy chào mừng. Ông mời chư Chức sắc Chức việc và Đạo hữu đứng dậy đọc Kinh Nhập Hội. Khi đọc Kinh xong, ông mời chư Nghị viên, Phái viên cùng chư Chức sắc dự thính an vị.

Đoạn ông đứng dậy để lời cám ơn toàn cả Hội và cắt nghĩa tại sao ông phải đến Chủ tọa phiên họp nầy: vì ỉà Thượng Chánh Phối Sư Thượng Thành Thanh mới qui vị, Thái Chánh Phối Sư Thái Tu Thanh xin từ chức, nên buộc lòng ông phải Chủ tọa.

Kế tiếp, ông đọc Bài Diễn Văn Khai mạc.

*

DIỄN VĂN KHAI MẠC

của Ngọc Chánh Phối sứ Ngọc Trọng Thanh.

Thưa cùng chư Nghị viên và Ban ủy viên nam nữ,

Bổn chức lấy làm hân hạnh là được thấy chư Nghị viên cùng các Ban ủy viên nam nữ đều cố mặt nơi đây đông đủ. Bổn chức quả quyết rằng, mỗi vị sẽ để tận tâm lo cho cuộc nhóm Quyền Vạn Lình trong năm Đinh Sửu

nầy được kết quả mỹ mãn.

Thưa cùng chư Nghị viên và Ban ủy viên nam nữ,

Chiếu theo luật pháp của Đạo thì Thượng Chánh Phối Sư làm Chủ tọa Hội Nhơn Sanh, Thái Chánh Phối Sư làm Chủ tọa Hội Thánh. Hại cái trách nhậm trọng yếu ấy của nhị vị Thái và Thượng Chánh Phối Sư, nhưng tại sao Bổn chức đến đây khai mạc và đọc bài Diễn văn nầy?

Cũng bởi Thượng Chánh Phối Sư mới qui vị hôm ngày 12–10–Đinh Sửu; còn Quyền Thái Chánh Phối Sư đã vào đơn xin từ chức do Đạo Nghị Định số 114 đề ngày 22–9–Đinh Sửu (dl 25– 10–1937) nên buộc lòng Bổn chức phải vâng mạng lịnh Đức Hộ Pháp thay mặt cho nhị vị đặng phô bầy các hành vi trong 3 năm vừa qua về phần cửu Viện của 3 CPS ra sao cho chư Nghị viên thấu đáo.

Bổn chức sẽ yêu cầu Đức Hộ Pháp Chủ tọa kỳ Hội hôm nay và Ngài cũng sẽ đem các khoản trong chương trình đề ngày 21–9–Đinh Sửu (dl 24–11–1937) dẫn giải cái hiện tại và tương iai của Đạo, rồi để cho toàn đạo tự do bàn cãi.

ĐIỀU THỨ NHỨT: Phái Ngọc, chánh trị của Đạo.

ĐIỀU THỨ NHÌ: Phái Thượng, giáo hóa nhơn sanh.

ĐIỀU THỨ BA: Phái Thái, tài chánh, sản nghiệp của Đạo.

*

PHÁI NGỌC

Bổn chức xin nhắc lại cho toàn Hội rõ, trong thời gian 3 năm gần đây, tại sao nhiều vị Chức sắc bị ngưng quyền, cất chức, dầu cho bên CTĐ hay bên HTĐ cũng vậy.

Tưởng chẳng cần nhắc lại, chư Nghị viên cũng rõ

thấu. Đạo thì lấy Luật pháp Chơn truyền làm qui tắc, còn chúng sanh lại do nơi hành vi và tâm đức mà lập vị. Thoảng không có Luật pháp Chơn truyền thì nền Đạo phải bị loạn lạc; còn hành vi không chơn chánh, tâm đức chẳng chừng chàng thì khó mong giữ bền phẩm tước.

Phần nhiều những vị đã xa cửa Đạo là bởi:

1. Không trọn vâng theo Đạo Nghị Định thứ 5 của Đức Lý Giáo Tông, buộc phế đời hành đạo hoặc có hành đạo mà chẳng toàn công hay phạm Tam qui Ngũ giới.
2. Chia phe phân phái, phản loạn Chơn truyền, thất thệ cùng Đức Chí Tôn mà hễ thất thệ thì phạm Thiên điều nên phải mất quyền mất chức. Cái mất ấy tức là hình phạt rõ ràng, bởi có phạt mới có thưởng, có mất mới có còn, có loạn mới có trị. Nhờ cái trị ấy mới làm cho Thánh thể của Đức Chí Tôn trở nên trong sạch, chơn vi của Đạo mới ra thiệt tướng, cơ quan phổ thông được tiến bước vững vàng trên con đường vô tư vô vị.

Trên nhờ Đức Hộ Pháp để hết nhiệt tâm bảo thủ Chơn truyền, cầm nghiêm Luật pháp, dưới nhờ Chức sắc Thiên phong biết giá trị của mình, nâng đỡ danh thể Đạo nên cao trọng.

Lại nữa, nhờ đức tin của chư Đạo hữu đã kiên cố, phân biệt trắng đen, làm cho chẳng còn một mãnh lực nào toan giục loạn nổi.

Ấy vậy, quyền hành của Hội Thánh ngày nay đã được đặc sắc, luật pháp phân minh, mỗi mỗi đều có tôn nghiêm trật tự. Kể từ đây, xin chư Chức sắc Thiên phong cứ noi

theo đó mà tiến bước mãi đặng làm cho Đạo Đời tương đắc mới mong cải tục duy tân, dìu dắt chúng sanh đi tận con đường chí thiện.

Hiện thời, Chức sắc Thiên phong nam nữ CTĐ đương quyền hành chánh, mỗi phẩm bao nhiêu, Bổn chức xin kể dưới đây:

- **Quyền Ngọc Chánh Phối Sư:** 1 vị
- **Giáo Sư:** 12 vị.
- **Giáo Hữu:** 25 vị.
- **Lễ Sanh:** 167 vị.

CHỨC SẮC NỮ PHÁI:

- **Phối Sư:** 2 vị.
- **Giáo Sư:** 3 vị.
- **Giáo Hữu:** 10 vị.
- **Lễ Sanh:** 80 vị.

CHỨC-SẮC PHƯỚC-THIỆN NAM NỮ:

- **Nam Lễ-Sanh:** 84 vị
- **Nữ Lễ-Sanh:** 10 vị

Luôn dịp, Bổn chức xin nhắc lại: Vì việc quan trọng hôn tang sự các nơi chưa được hoàn toàn y theo kiểu mẫu của Hội-Thánh sắp đặt và cũng thiếu người phụ sức, nên phải để cho Chức-Sắc bên Phước-Thiện đặc quyền điều đình việc ấy.

* * *

PHÁI THƯỢNG

THÁNH-THẤT:

Các Thánh Thất trong Nam Kỳ đều chỉnh đốn lại

y theo luật pháp đã định, nên được chánh phủ cho tự do cúng kiếng, còn một phần chưa được là do nơi tờ giấy hiến đất và nhà chẳng phân minh. Hiện giờ cả thảy là 102 cái Thánh Thất, nhưng chỉ có 64 cái đã được chánh phủ cho phép, còn lại 38 cái thì chưa được nhìn nhận. Vậy thì các Thánh Thất nầy Hội Thánh đương lo tờ giấy, lần lượt sẽ mở cửa thêm.

HẠNH ĐƯỜNG:

Về phần giáo hóa, Hạnh Đường chưa mở và cũng chưa có người dạy Chức sắc Thiên phong nam nữ.

ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG:

Trường Đạo Đức, số trẻ em đến học quá đông, trên 350 đứa nên tốn kém rất nhiều, có ngày phải khiếm khuyết cơm ăn cùng giấy mực.

Chiếu theo Nội luật nhà trường, học trò chia ra 2 hạng:

1. Nếu cha mẹ đã phế đời hành đạo, hoặc trọn hiến thân thì được học bổng.
2. Còn như chưa phế đời hay không trọn hiến thân thì phải đóng tiền cơm và tiền trường. Nhưng từ ấy đến nay, chẳng có vị nào chịu đóng số tiền ấy cả.

Bổn chức xin nhắc một lần nữa, nếu vị nào muốn cho con hay cháu của mình được thông minh đạo đức, hầu ngày sau đường đột với đời thì chẳng nỡ để nặng lòng Hội Thánh nhiều phen nhắc nhở. Rồi đây, Hội Thánh cứ chiếu theo Nội luật nhà trường, không còn lãnh dạy hay dưỡng nuôi những trò em nào chẳng nạp đủ số tiền y theo luật định.

PHƯỚC Y VIỆN:

Phước Y Viện đã hư hoại rất nhiều, nhà cửa tan tành, dột nát, bệnh nhơn không chỗ nằm, thiếu người chăm sóc, chẳng hạp vệ sinh, không đủ thuốc men điều trị, lại thêm không có lương y thiện nghệ hiến thân, cho đến nỗi để làm nhà xác mà cũng chưa có ai chịu nằm nơi đó.

Thấy vậy, Đức Hộ Pháp phải mượn Khách Đình để làm nhà điều dưỡng tạm thời rồi sẽ định cất Phước Y Viện khác.

NÔNG VIỆN:

Mấy Sở Nông Viện tại Tòa Thánh đều hư hết, mỗi sở trồng tỉa chút ít vậy thôi, không đủ dùng hằng bữa, phải nhờ các nơi châu cấp. Những người hiến thân trong các sở cũng chưa mấy lo, tốn hao thì có, số lợi vốn không. Phần Thượng Chánh Phối Sư lâm bịnh nên không ai xem xét đến. Bổn chức mới dâng Tờ phúc sự số 994 đề ngày 14–9–Đinh Sửu, yêu cầu Đức Hộ Pháp chỉnh đốn lại. Ngài đã ra lịnh giao cho ông Khai Pháp nhập về Sở Phước Thiện đặng sắp đặt lại cho hoàn toàn.

PHÁI THÁI

Về việc thâu xuất tài chánh trong năm Ất Hợi (1935)

HỘ VIỆN:

- Thâu số tiền hỷ cúng được: ..... 7.578 $ 00
- Số xuất: ..... 7.573 $ 43
  - Chỉ tồn: ..... 0.004 $ 57

LƯƠNG VIỆN:

- Thâu số lúa: ..... 3.675 giạ
- Số chi tiêu: ..... 3.675 giạ

Về việc thâu xuất trong năm Bính Tý (1936)

HỘ VIÊN:

- Thâu số tiền hỷ cúng được: . . . . . 14.056 $ 11

Số xuất y theo các khoản

- Trong thông qui ghim theo: . . . . . 13.255 $ 49
- Chỉ tồn: . . . . . 00.800 $ 62

LƯƠNG VIÊN:

- Thâu số lúa: . . . . . 5.800 giạ
- Chi tiêu: . . . . . 5.700 giạ
- Chỉ tồn: . . . . . 0.100 giạ

Về việc thâu xuất trong năm Đinh Sửu (1937)

(Kể từ ngày 1–1–1937 đến 30–11–1937)

HỘ VIÊN:

- Thâu số tiền hỷ cúng: . . . . . 25.856 $ 29

Sổ xuất y theo các khoản

- Trong thông qui ghim theo đây: . . . . . 25.827 $ 62
- Chỉ tồn: . . . . . 00.028 $ 67

LƯƠNG VIÊN:

- Thâu số lúa: . . . . . 7.800 giạ
- Chi tiêu: . . . . . 7.800 giạ

Không đủ dùng nên phải mua thêm 106 giạ gạo trắng.

THÔNG QUI CÁC CHI PHÍ VỀ CÔNG CUỘC
TẠO TÁC TÒA THÁNH VÀ CÁC DINH THỰ
cùng chi phí lặt vặt trong năm BÍNH TÝ (1936)

– Thông qui chi phí trong năm Bính Tý (có kể ra chi tiết)

- Tổng cộng: . . . . . 3.255 $ 49

– Thông qui chi phí trong năm Đinh Sửu (có kể ra chi tiết) kể từ 1–1–1937 đến 30–11–Đinh Sửu,

- Tổng cộng: . . . . . 25.827 $ 62

ĐẠO SỬ NHỰT KÝ

QUYỂN II — TẬP 1

Giai đoạn I: Ất Hợi – Tân Tỵ

(1935 – 1941)

BĐS biên soạn